HOÀNG ĐẾ

RYSZARD KAPUŚCIŃSKI

Nguyễn Chí Thuật dịch

ኢትዮጵያ




NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG


THAIHABOOKS
Phụng sự để dẫn đầu



RYSZARD KAPUŚCIŃSKI

(4/3/1932 - 23/1/2007)

là nhà văn Ba Lan kiệt xuất chuyên viết phóng sự văn học. Nhờ tài năng đặc biệt của ông, thể loại văn học này đã được nâng lên tầm cao mới, đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn học mới của độc giả khắp thế giới trong một thời đại đã có nhiều thay đổi.

Dịch giả Nguyễn Chí Thuật

Ảnh: Dịch giả Nguyễn Chí Thuật và Ryszard Kapuściński tại nhà riêng của nhà văn ở Warsaw, Ba Lan năm 2006.

(Nguồn ảnh http://queviet.eu)

HOÀNG ĐẾ

Nhà xuất bản Lao động
175 Giảng Võ - Đống Đa - Hà Nội
Tel: (024) 3851 5380
Fax: (024) 851 5381
Website: www.nxblaodong.com.vn

Công ty Cổ phần Sách Thái Hà
119 C5 Tô Hiệu - Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: (024) 3793 0480
Fax: (024) 6287 3238
Website: www.thaihabooks.com

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Giám đốc - Tổng biên tập Võ Thị Kim Thanh**

Biên tập: Lê Thị Hằng
Sửa bản in: Khiêm Nhu
Trình bày: Đàm Oanh
Thiết kế bìa: Cẩm Châu

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Kapuscinski, Ryszard

Hoàng đế / Ryszard Kapuscinski ;. Nguyễn Chí Thuật dịch. - H. : Lao động ; Công ty Sách Thái Hà, 2017. - 290tr. ; 21cm

Tên sách tiếng Ba Lan: Cesarz

ISBN: 9786045990513

1. Văn học hiện đại 2. Phóng sự văn học 3. Ba Lan

891.8587303 - dc23

LDF0152p-CIP

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 20,5 cm tại Công ty TNHH In Thanh Bình, địa chỉ: Số 432 đường K2 phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Số đăng ký KHXB: 4137-2017/CXBIPH/11-263/LĐ. Quyết định xuất bản số: 1409/QĐ-NXBLĐ cấp ngày 19/12/2017. In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.

HOÀNG ĐẾ

RYSZARD KAPUŚCIŃSKI

Nguyễn Chí Thuật dịch

ኢትዮጵያ





NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG



THAIHABOOKS

MỤC LỤC

Đôi lời tri ân

Bản thân tôi rất yêu mến đất nước Ba Lan, văn hóa Ba Lan cũng như tình hữu nghị thắm thiết giữa hai quốc gia, hai dân tộc Việt Nam - Ba Lan. Đại diện cho Công ty Sách Thái Hà, xin được gửi lời tri ân sâu sắc đến Đại sứ Barbara Szymanowska và Phó Đại sứ Szymon Wudaiski vì đã rất thân thiện và nhiệt tình giúp đỡ chúng tôi hoàn thiện ấn phẩm này.

Xin được gửi lời cảm ơn đặc biệt đến dịch giả Nguyễn Chí Thuật, trong nhiều năm qua đã không ngừng nỗ lực đưa hai nước Việt Nam - Ba Lan xích lại gần nhau hơn nữa qua con đường ngôn ngữ. Cụ thể, ông đã đưa tác phẩm văn học Việt Nam "xuất khẩu" sang Ba Lan, và đem về cho độc giả Việt Nam những kiệt tác văn chương của đất nước Ba Lan. Đây là một trong những bước tiến quan trọng để nhiều tác phẩm lớn của Ba Lan được chuyển ngữ và xuất bản, mang đến cho độc giả Việt Nam những cảm thụ thú vị về đất nước, con người Ba Lan.

Xin trân trọng giới thiệu tác phẩm *Hoàng đế* của nhà văn, nhà báo kiệt xuất Ryszard Kapuściński với một niềm tự hào.

Tiến sĩ Nguyễn Mạnh Hùng

Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sách Thái Hà

Tôi xin chân thành cảm ơn Ông Nguyễn Chí Thuật vì đã chuyển ngữ tác phẩm ***Hoàng đế*** sang tiếng Việt, vô cùng cảm ơn những cố gắng của Ông để kiệt tác mang tầm cỡ thế giới này – đã được dịch ra trên 30 ngôn ngữ (riêng tại Tây Ban Nha đã xuất bản đến nay 15 lần) – vào đầu năm sau, khi kỷ niệm tròn 40 năm sách ra mắt bạn đọc Ba Lan, sẽ đến tay độc giả Việt Nam.

Đồng thời, xin cảm ơn Công ty sách Thái Hà về ý định xuất bản ***Hoàng đế*** vào đầu năm 2018, nhân dịp kỷ niệm 86 năm ngày sinh của chồng tôi.

Alicja Kapuścińska

Phu nhân cố nhà văn Ryszard Kapuściński

Lời giới thiệu

Kính thưa Quý vị,

Tôi đặc biệt vui mừng trước sự kiện cuốn ***Hoàng đế*** của Ryszard Kapuściński (1932-2007) (cách viết khác: Ryszard Kapuscinski) tới tay độc giả Việt Nam. ***Hoàng đế*** là cuốn sách không chỉ mở đầu sự nghiệp quốc tế của phóng sự gia tầm cỡ nhất Ba Lan, mà còn đưa thể loại phóng sự lên ngang tầm văn học cao cấp.

Thể loại văn học rất đặc thù, hay gọi cách khác là viết theo văn phong báo chí, hoặc phóng sự, đã trở thành dấu hiệu nhận biết nhà thơ, nhà văn và nhà du hành Ba Lan Ryszard Kapuściński. Chắc hẳn bản thân Ryszard Kapuściński cũng không hề nghĩ rằng chính phóng sự đã cho ông cơ hội đi đến hầu như khắp nơi trên thế giới, đem lại cho ông danh tiếng quốc tế và một vị thế rất uy tín đối với các thế hệ nhà văn, nhà báo kế tiếp ông. Đã mười năm trôi qua

kể từ ngày Ryszard Kapuściński ra đi, nhưng ông vẫn là nhà văn có tác phẩm được dịch và xuất bản ra nhiều ngôn ngữ khác nhau trên thế giới. Những phóng sự viết từ những năm 60 hay 70 của thế kỷ XX không hề mất đi tính thời sự của chúng, còn ngôn ngữ dùng để sáng tạo ra chúng thì vẫn rất hấp dẫn, thôi miên và kích thích trí tưởng tượng của đông đảo bạn đọc.

Mặc dù đã ra đời được nửa thế kỷ, những cuốn sách nổi tiếng của Ryszard Kapuściński như ***Hoàng đế*** hay ***Gỗ mun*** vẫn là những tác phẩm chứa đựng chuẩn mực của ngành báo, vẫn xứng đáng để chúng ta đọc và thưởng thức cách thức tác giả kể chuyện về thế giới. Ẩn sau những sáng tác của ông là một sự tò mò về thế giới và con người. Trong các cuốn sách của mình, hầu như không bao giờ ông giới thiệu về bản thân và các quan điểm cá nhân. Ông luôn cố gắng tìm hiểu và trình bày quan điểm của cả hai phía. Ông hành xử theo những gì đã được học trong trường phái phóng sự của Ba Lan – một trường phái có tên tuổi và được đánh giá cao trên thế giới, trường phái mà ông không chỉ là người đồng sáng lập, mà bản thân còn là một trong số những ngôi sao lớn. Những thế hệ phóng viên sau này trên toàn thế giới đã học được rất nhiều điều qua các bài giảng của ông và các hội thảo về ông.

Dưới ngòi bút của Ryszard Kapuściński, những tác phẩm như ***Gỗ mun, Hoàng đế, Chiến tranh bóng đá, Szachinszach, Lapidarium, Thêm một ngày sống, Chân dung tự họa của người viết phóng sự, Đế chế*** hay cuối cùng là ***Du hành cùng Herodotus*** đã ra đời. Chúng vừa tạo nên yếu tố căn bản của phóng sự, vừa là lời khẳng định sự đam mê đặc trưng của tác giả. Mỗi cuốn sách là một kho tàng những lời khuyên quý báu về nghề nghiệp cũng như những hướng dẫn về cách sống. Chính sự linh hoạt trong sáng tác là nhân tố để sách của Kapuściński đã và đang được dịch sang hàng chục ngôn ngữ thế giới. Tại Việt Nam, hai cuốn sách của Ryszard Kapuściński đã đến tay bạn đọc, đó là ***Du hành cùng Herodotus*** và ***Gỗ mun*** do dịch giả Thái Linh chuyển ngữ. Ngoài ra bạn đọc Việt Nam có thể tiếp cận với một số trích đoạn của các cuốn sách khác. Tôi rất vui mừng khi cuốn ***Hoàng đế*** do Nguyễn Chí Thuật dịch sẽ là cuốn sách tiếp theo của Kapuściński được ra mắt bạn đọc Việt Nam.

Tác phẩm ***Hoàng đế*** chỉ ra những sự thật về thế giới, tác phẩm hấp dẫn độc giả bởi cách truyền đạt, nghệ thuật dùng ngôn từ và khả năng quan sát của tác giả. ***Hoàng đế*** chắc chắn là tác phẩm xứng đáng có được sự chú ý của độc giả Việt Nam và tôi hy vọng rằng, cũng như hàng ngàn độc giả trên khắp

thế giới, Quý vị sẽ yêu thích cuốn sách đem lại tiếng vang lớn này của Ryszard Kapuściński.

Tôi xin chúc Quý vị có được cảm nhận thật thú vị khi đọc ***Hoàng đế***.

Barbara Szymanowska

Đại sứ Cộng hòa Ba Lan tại Việt Nam

Hà Nội, năm 2017

Lời người dịch

Năm 1974, ngay sau khi chuyển từ Thông tấn xã Ba Lan *PAP* sang làm việc cho tuần báo *Văn hóa,* Ryszard Kapuscinski được ban lãnh đạo tạp chí cử đi Addis Abeba[1] (thủ đô Ethiopia) để viết phóng sự về cuộc đảo chính quân sự do đại tá Mengistu Hajle chỉ huy lật đổ hoàng đế độc tài Hajle Sellasje. Nhưng sau khi trở về nước, khác với những chuyến đi trước đây, Kapuscinski không nộp ngay bài vở cho tòa soạn. Ông đóng cửa ngồi lì ở nhà, cả tuần không xuất hiện tại nơi làm việc. Các biên tập viên phải gọi điện giục ông nộp bài đầu tiên trong loạt bài được phân công viết. Mấy tuần sau, trước mặt ông vẫn chỉ là những tờ giấy trắng. Sau nhiều lần vò đầu bứt tai, câu chuyện về hoàng đế Ethiopia mở đầu bằng mấy câu miêu tả con chó Lulu của Hajle Sellasje. Loạt bài này được đăng dài kỳ trên

[1]Cách phiên âm tên thủ đô này theo tiếng Ethiopia.

tuần báo *Văn hóa*, nhưng phải đến khi đoạn kết được đăng, tác phẩm mới gây được tiếng vang lớn. Cuốn ***Hoàng đế*** được in thành sách năm 1978. Đến năm 2007, sau khi nhà văn qua đời, nhà xuất bản Bạn đọc Vacsava tái bản, ghi rõ "In lần thứ 20". Nhưng nếu tính cả số lần in của các nhà xuất bản khác tại Ba Lan thì *số lần xuất bản của cuốn sách này* chắc chắn không phải là 20.

Hoàng đế không chỉ là tác phẩm đem lại danh tiếng cho Ryszard Kapuscinski trên văn đàn thế giới với tư cách nhà văn Ba Lan lớn nhất về thể loại phóng sự mà với tài năng của mình, ông đã đưa phóng sự văn học lên đỉnh cao của sáng tác văn học và chứng minh một cách thuyết phục rằng phóng sự văn học không chỉ là văn học đích thực, nó còn mang trong mình những giá trị rất lớn, đặc biệt là trong một thế giới không ngừng thay đổi như thế giới chúng ta đang sống những thập kỷ gần đây. Nhà văn Mỹ John Updike coi *Hoàng đế* là kết quả của phong cách tư duy có sức mạnh phép thuật, kết quả của lối viết khi thì rất gần với thơ, khi lại giống như những câu cách ngôn. Còn Salman Rushdi thì cho rằng "các trang miêu tả của Kapuscinski đã làm được cái việc mà chỉ có nghệ thuật mới làm được, đó là chắp cánh cho trí tưởng tượng phong phú".

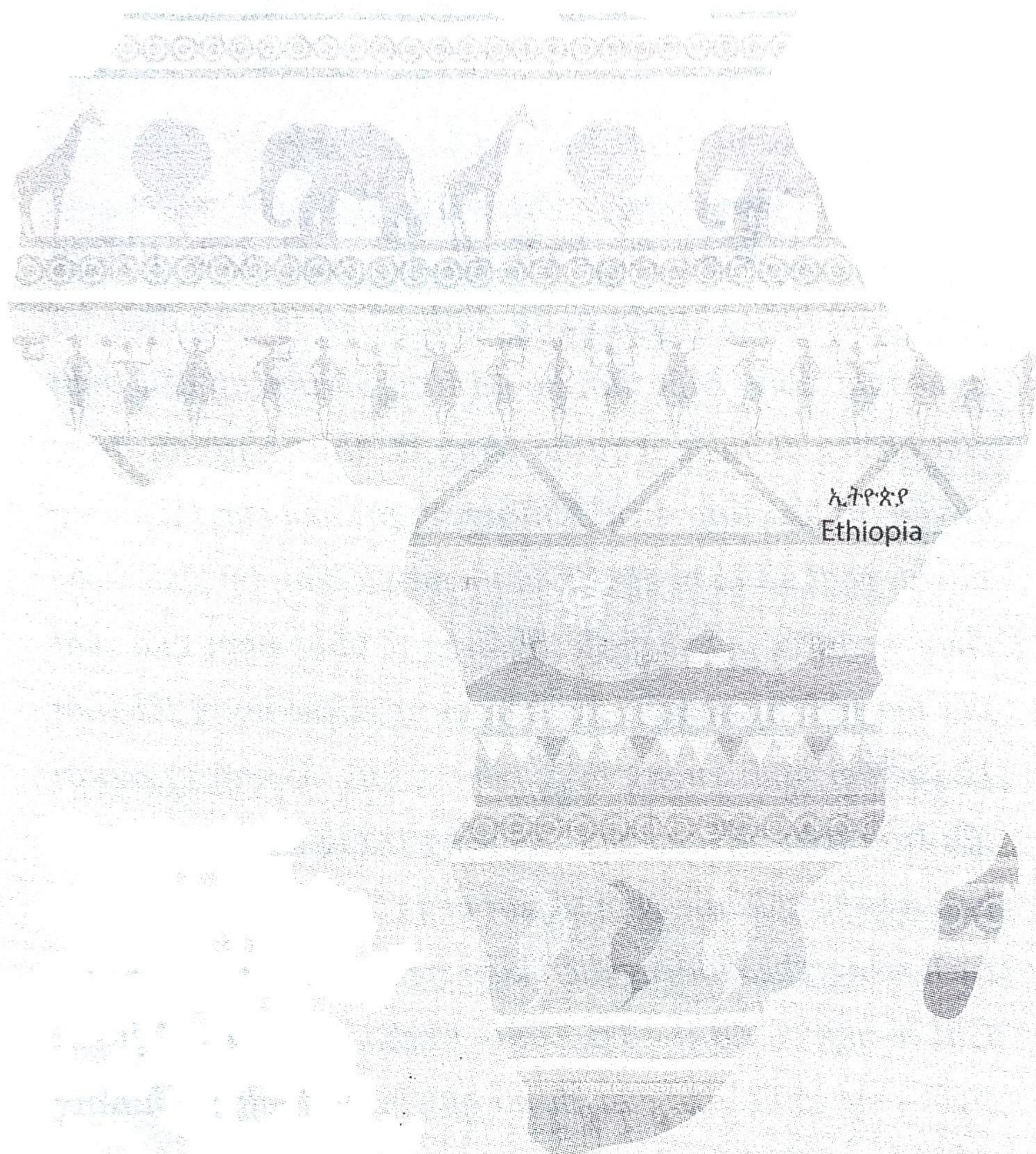
Sau một thời gian ra mắt bạn đọc, cuốn ***Hoàng đế*** được một số tờ báo và tạp chí danh tiếng như

New York Times, New Yorker, Time, Newsweek, Observer, London Review of Books, El Pais, La Vanguardia, Sunday Times nhất trí bầu chọn là cuốn sách của năm 1983. Tác phẩm này của Kapuscinski cũng đã được chuyển thể thành kịch và công diễn tại những thành phố lớn ngoài Ba Lan như Luân Đôn, Amsterdam, Toronto, Oslo. Trong cuộc bình chọn 150 tác phẩm văn học lớn nhất thế kỷ XX do The New York Public Library tổ chức, ***Hoàng đế*** của Ryszard Kapuscinski cũng có mặt trong danh sách đó. Đến nay, tác phẩm này đã được dịch ra hơn 40 thứ tiếng trên thế giới. Vậy là cùng với Stanislaw Lem, nhà văn chuyên viết truyện khoa học viễn tưởng, Ryszard Kapuscinski tạo thành bộ đôi nhà văn Ba Lan có tác phẩm được dịch ra nhiều ngôn ngữ nhất thế giới.

Chính tác giả đã có lần phát biểu về đứa con tinh thần của mình: "Trong đời chỉ có thể viết được một cuốn sách loại này. Ý tưởng chỉ xuất hiện một lần và không bao giờ lặp lại, bởi nếu lặp lại thì coi như thất bại. ***Hoàng đế*** được viết từ một tình huống khá đơn giản. Khi đó, tôi đã là người viết phóng sự có thâm niên ở châu Phi 10 năm. Tôi đã viết rất nhiều phóng sự, hay có, dở có, rất khác nhau. Khi tôi được cử đi Ethiopia để viết về cuộc nổi dậy ở đây, tôi nghĩ sự kiện này là một cuộc đảo chính

quân sự bình thường. Tôi đã thu thập tài liệu để viết loạt bài phóng sự như thường lệ. Nhưng khi trở về nước, tôi cảm thấy không thể viết như kiểu đã viết trước đây. Trong cuốn *Hoàng đế*, ông vua Ethiopia thực sự không xuất hiện. Đây là cuốn sách về đám quần thần của ông và người đọc có thể nhận ra một điều: những người dưới quyền có thể tạo ra một chế độ độc tài như thế nào."

Nguyễn Chí Thuật



PHẦN I

NGAI VÀNG

Vào các buổi tối, tôi ngồi nghe những người am hiểu chuyện cung đình kể lại những điều tai nghe mắt thấy. Một thời họ đã từng là những cận thần của hoàng đế hoặc ít ra họ cũng là những người được quyền lui tới cung điện. Những người này còn lại không nhiều. Một số đã bị đội thi hành án xử bắn. Số khác hoặc chạy ra nước ngoài hoặc ngồi tù ở tầng hầm của một vài tòa nhà ngay trên địa bàn cung điện: họ bị lôi tuột từ các đại sảnh xuống tầng hầm. Cũng có những người lẩn trốn trên núi cao hay vào sống trong các tu viện, giả làm người tu hành. Mỗi người đều cố gắng sống sót theo cách riêng, theo những điều kiện riêng phù hợp với mình. Chỉ có một số rất ít ở lại Addis Abeba, nơi mà – thật bất ngờ – sự cảnh giác của chính quyền bị đánh lạc hướng dễ dàng nhất.

Tôi đến thăm họ khi trời đã tối. Tôi phải thay đổi ô tô và trang phục mấy lần. Người Ethiopia có tính đa nghi ghê gớm nên họ không muốn tin vào ý định rất chân thành của tôi là tìm lại cái thế giới vừa bị thay đổi bằng súng máy của Sư đoàn IV. Những khẩu súng này gắn trên xe jeep Mỹ, ngay cạnh ghế lái. Sử dụng súng là các xạ thủ chuyên nghề bắn giết. Ngồi phía sau là một anh lính

được giao nhiệm vụ nhận lệnh qua máy bộ đàm. Bởi vì đây là loại xe jeep mui trần nên cả người lái, xạ thủ và lính điện đài đều đội mũ như mũ bảo hiểm xe máy có kính màu đen chống bụi phía trước. Nghĩa là không nhìn thấy mắt họ, còn toàn bộ khuôn mặt, do râu tóc bờm xờm, cũng chẳng có nét gì rõ ràng để mà phân biệt. Bộ ba trên xe jeep đã quá quen với sự chết chóc đến nỗi người lái xe có chạy xe theo cách mà người khác coi là tự sát, nghĩa là với tốc độ cực lớn ngay cả ở những chỗ cua gấp, trên các đường phố ngược chiều, khiến mọi người, mọi thứ phải tóe ra hai bên, thì bọn họ cũng chẳng thấy làm sao. Ai cũng hiểu là tốt nhất đừng dại gì nằm trong tầm bắn. Từ chiếc máy bộ đàm anh lính giữ trên đầu gối phát ra những tiếng lạo xạo, những giọng ra lệnh gắt gỏng, những tiếng thét lác. Chẳng ai biết trong số những âm thanh hỗn tạp đó tiếng nào là lệnh nổ súng. Cho nên tốt nhất là tránh xa. Tốt nhất là rẽ vào một ngõ ngách nào đó mà chờ.

Giờ thì tôi đã đi sâu vào một ngõ hẻm ngoằn ngoèo, nhầy nhụa bùn đất, bắt gặp những ngôi nhà mà nhìn bề ngoài rất dễ có cảm giác là chúng đã bị bỏ hoang, không một ai ở đó. Tôi cảm thấy sợ: những ngôi nhà này nằm trong tầm quan sát nên tôi có thể gặp nguy hiểm cùng với cư dân trong đó bất cứ lúc nào. Rất có thể như vậy vì người ta thường xuyên tiến hành các cuộc rà soát cả một khu vực rộng lớn để tìm vũ khí, tìm truyền đơn có nội dung chống đối chính quyền và tìm kiếm những người

đã từng phục vụ chế độ cũ. Tất cả các ngôi nhà bây giờ nhòm ngó lẫn nhau, nhìn trộm và đánh hơi lẫn nhau. Đã là nội chiến thì mọi thứ đều diễn ra như vậy. Tôi vừa ngồi xuống cạnh cửa sổ thì mọi người đã hét lên: – "Ông phải đổi chỗ ngay đi, từ ngoài phố nhìn vào thấy ông rất rõ, như thế dễ bị 'dính' lắm đấy!" Một chiếc ô tô xịch đến, đỗ lại, những tiếng nổ phát ra. Ai đấy? Người bên này hay người phía kia? Mà hôm nay ai là người bên này, còn ai không phải người bên này? Những người phía bên kia chống lại những người phía bên này bởi vì họ ủng hộ những người phía bên kia phải không? Chiếc ô tô chuyển bánh, phóng nhanh, tiếng chó sủa rộ lên, suốt đêm ở Addis Ababa chó sủa không lúc nào ngừng. Đây là thành phố của những chú chó, khắp nơi nhan nhản những con chó nòi, chó hoang, lông lá bù xù, nhiều con đã chết vì dịch bệnh, trở thành thức ăn cho dòi bọ.

Mọi người đã nhắc nhở tôi là phải hết sức chú ý: không ghi địa chỉ, không ghi rõ tên người, cũng không miêu tả kỹ mặt mũi, hình dáng, cao thấp, béo, gầy, vầng trán, đôi bàn tay, cái nhìn, đôi chân, đầu gối… Họ đã nhắc tôi hơi thừa vì bây giờ họ còn có ai để mà nhìn, để mà quỳ gối nữa.

F.:

Đó là một chú chó nhỏ nòi giống Nhật Bản. Tên nó là Lulu. Nó được quyền ngủ trên giường của hoàng đế. Trong thời gian diễn ra các nghi lễ khác nhau, nó nhảy từ lòng hoàng đế xuống và "tè" vào giày của các quan lớn nhỏ. Các quan lớn nhỏ không được phép động đậy chân, cũng không được làm động tác gì khác khi cảm thấy ươn ướt trong giày. Trách nhiệm của tôi là len lỏi giữa các quan lớn nhỏ để lau nước tiểu còn đọng trên giày của họ bằng tấm giẻ làm từ lụa tơ tằm hay sợi bông. Tôi đã thực thi nhiệm vụ quan trọng này trong suốt mười năm.

L.C.:

Hoàng đế ngủ trên một chiếc giường rất rộng được làm từ gỗ cây óc chó sáng màu. Thân hình ngài nhỏ thó, mỏng manh đến nỗi ngài chìm nghỉm trong đống chăn, đệm, phải nhìn kỹ mới nhận ra. Càng về già hoàng đế càng nhỏ bé đi, ngài nặng vẻn vẹn năm mươi ký. Ngài cũng ăn uống đấy, càng ngày càng ỏn ẻn hơn và rượu thì tuyệt nhiên không bao giờ uống. Đầu gối ngài xơ cứng lại, cho nên mỗi khi còn lại một mình, ngài thường đung đưa đôi chân, vặn mình sang phải sang trái, như thể đang đi trên dây, nhưng khi thấy có ai đang nhìn mình

thì bằng một cố gắng cực lớn, ngài buộc các cơ bắp phải tỏ ra linh hoạt, phải chứng minh ngài vẫn đi lại xứng hợp với địa vị của mình và để chứng tỏ thân hình một vị hoàng đế vẫn có thể duy trì ở thế thẳng đứng miễn chê. Mỗi bước đi của ngài là một cuộc chiến giữa sự liêu xiêu, loạng choạng và danh dự, giữa sự ngả nghiêng và tư thế đứng thẳng. Hoàng đế khả kính không bao giờ quên điểm yếu của tuổi già, cái mà ngài không muốn thể hiện ra để làm mất vẻ uy nghi của một người muốn làm vua của các ông vua. Nhưng chúng tôi, những kẻ hầu người hạ trong phòng ngủ của ngài, vì đôi khi có thể nhìn trộm, nên chúng tôi biết ngài đã phải trả giá như thế nào cho sự gắng gượng của mình. Hoàng đế có thói quen ngủ rất ít, cho nên ngài dậy từ sớm tinh mơ, khi ngoài trời vẫn còn tối mù tối mịt. Nói chung ngài coi giấc ngủ là một cái gì đó vạn bất đắc dĩ, là thứ lấy đi một cách không cần thiết thời gian của con người ta, khoảng thời gian lẽ ra có thể dành vào việc lãnh đạo đất nước và đi đó đi đây đại diện cho quốc gia của mình. Giấc ngủ là vấn đề riêng tư, là khoảng thời gian diễn ra ít người biết đến, diễn ra giữa các hoạt động được trang hoàng lộng lẫy và dưới ánh sáng lung linh. Vì vậy ngài tỉnh dậy và có vẻ như rất khó chịu vì mình đã ngủ, ngài cảm thấy bứt rứt vì bản thân hành động ngủ của mình, vì thế phải sau khi có các hành động tiếp theo trong ngày,

ngài mới trở lại trạng thái cân bằng nội tâm. Nhưng tôi phải nói thêm rằng hoàng đế của chúng tôi không bao giờ thể hiện, dù chỉ là chút ít, sự nóng nảy, giận dữ, tức tối hay chán nản. Rất dễ có cảm giác rằng ngài không bao giờ phải trải qua các trạng thái này, cho nên thần kinh ngài lạnh băng và giống như thần kinh chết hoặc như thể không có dây thần kinh. Đây là một đặc tính bẩm sinh mà hoàng đế khả kính của chúng tôi biết phát triển thêm và hoàn thiện theo tinh thần của nguyên tắc là trong chính trị, mất bình tĩnh là biểu hiện những yếu kém để đối phương dễ lợi dụng và khiến những người dưới quyền có chuyện cười để khúc khích sau lưng với nhau. Hoàng đế đáng kính của chúng tôi biết rõ rằng kể chuyện tiếu lâm là một hình thức chống đối rất nguy hiểm, cho nên ngài luôn giữ cho tâm lý của mình vững vàng trên phong độ không thể chê vào đâu được. Ngài thường dậy vào lúc bốn hoặc năm giờ sáng, nếu ngài có chuyến thăm thú nước ngoài thì giờ tỉnh giấc còn sớm hơn thế, thậm chí vào lúc ba giờ sáng. Sau này, khi tình hình trong nước ngày càng xấu đi, những chuyến thăm nước ngoài của ngài diễn ra thường xuyên hơn, cả hoàng cung chỉ có mỗi một chuyện là chuẩn bị cho hoàng đế công du hết chuyến này đến chuyến khác. Sau khi ngài tỉnh giấc và với tay bấm cái chuông trên chiếc bàn nhỏ cạnh giường ngủ – tất cả các bộ phận phục vụ

chỉ vểnh tai chờ tín hiệu này. Đèn trong hoàng cung bật sáng. Đó là tín hiệu thông báo cho cả hoàng gia, rằng hoàng đế đáng kính đã bắt đầu một ngày mới.

YM.:

Hoàng đế bắt đầu một ngày mới của mình bằng việc nghe báo cáo tình hình. Đêm là khoảng thời gian rất nguy hiểm để phát sinh các âm mưu đen tối, cho nên hoàng đế Hajle Sellasje biết rất rõ rằng những gì xảy ra vào ban đêm quan trọng hơn nhiều so với những gì diễn ra vào ban ngày, vì ban ngày các quan lại dưới trướng đều nằm trong tầm mắt, còn ban đêm chuyện đó lại vượt quá khả năng của ngài. Cũng chính vì lí do đó mà ngài rất coi trọng các báo cáo buổi sáng do các quan thực hiện. Ở đây tôi xin mở ngoặc nói thêm một chi tiết: hoàng đế đáng kính của chúng tôi không có thói quen đọc. Đối với ngài, khái niệm ngôn từ được viết hoặc in ra là không tồn tại, cho nên tất cả mọi cái đều phải báo cáo miệng. Chúa thượng của chúng tôi không học hành gì, ông thầy duy nhất của người – tất nhiên trong thời thơ ấu – là một người Pháp, mục sư Jerome, sau này là giám mục giáo phận Harar và là bạn của nhà thơ Arthur Rimbaud. Nhà tu hành này đã không kịp nhồi vào đầu đức vua thói quen

đọc sách từ hồi bé, còn sau này thì mọi chuyện trở nên khó khăn hơn nhiều, bởi một lý do đơn giản là Hajle Sellasje ngay ở tuổi thiếu niên đã giữ chức vụ cao sang và đầy trọng trách, cho nên người chẳng có thời gian mà đọc cái gì cho hệ thống. Nhưng tôi cho rằng quan trọng không chỉ là vấn đề thiếu thời gian hay không có thói quen. Thói quen nghe báo cáo miệng cũng có mặt tốt của nó là khi cần thiết, hoàng đế có thể tuyên bố với bàn dân thiên hạ rằng viên quan này hay viên quan nọ đã báo cáo với người về một sự kiện khác hoàn toàn với sự kiện đã xảy ra và viên quan đó lại không thể chối cãi được vì làm gì có chứng cứ trên giấy trắng mực đen. Cho nên hoàng đế thu nhận từ những người dưới quyền không phải những cái do họ báo cáo mà những cái, theo ý ngài, cần phải được báo cáo. Chúa thượng có quan điểm riêng của mình và người điều chỉnh nó nhờ tất cả những tín hiệu thu thập từ xung quanh. Tương tự như vậy đối với chuyện viết lách. Hoàng đế khả kính của chúng tôi không chỉ không tận dụng kỹ năng đọc mà người còn chưa bao giờ viết và chẳng có cái gì do đích thân người ký. Mặc dù đã trị vì suốt nửa thế kỷ, ngay cả những người thân cận nhất cũng chưa bao giờ biết chữ ký của hoàng đế mặt ngang mũi dọc ra sao. Trong các buổi thiết triều, bên cạnh hoàng đế bao giờ cũng có vị quan đại thần luôn lo chuyện ghi chép. Ông ta cắm cúi ghi ghi chép chép

mọi chỉ thị, mệnh lệnh ban bố của nhà vua. Nhưng tôi lại phải giải thích thêm là trong các buổi thiết triều, hoàng đế nói vô cùng nhỏ nhẹ, hầu như chỉ thấy đôi môi người mấp máy. Viên quan chịu trách nhiệm ghi chép, tuy đứng cách ngai vàng có nửa bước chân, vẫn phải ghé sát tai vào miệng vua, như người ta ghé sát micro vào miệng diễn giả, mới có thể nghe được và ghi chép lại quyết định của ngài. Cần nói thêm là lời lẽ của hoàng đế nói chung rất không rõ ràng và luôn tối nghĩa, nhất là khi người không muốn bày tỏ quan điểm nhất quán về vấn đề mà tình huống đòi hỏi phải đưa ra chính kiến. Nhưng mặt khác cũng cần phải khâm phục sự khéo léo của đức vua. Khi được quan đại thần hỏi về quyết định của mình, đức vua không nói thẳng tuột ra mà cất tiếng thầm thì đến mức chỉ đủ đến tai ông ta khi một tai ông giống như cái micro ghé sát miệng vua. Viên quan này ghi lại mấy lời vừa cụt lủn vừa mù mờ, phát ra một cách lí nhí đó. Vấn đề còn lại là chuyện phân tích như thế nào nội dung các câu nói của đức vua, mà điều này thì phụ thuộc vào "tài thao lược" của viên quan phụ trách ghi chép, người đem đến cho quyết định của hoàng đế một hình thức văn bản và chuyển cho các cấp dưới quyền. Người đứng đầu "bộ ghi chép" là người được hoàng đế tin cậy nhất và có quyền lực tối cao. Từ những ngôn từ phải suy đoán mãi mới hiểu ra được của

đức vua, viên quan có nhiệm vụ ghi chép có thể sắp xếp cho chúng thành những quyết định với nội dung tùy ý. Nếu các bước đi của hoàng đế tỏ rõ sự anh minh, đi vào lòng người thì sẽ có thêm một bằng chứng nữa về trí tuệ không bao giờ nhầm lẫn của ngài. Nhưng chẳng may đâu đó giữa không trung hay từ những xó xỉnh xa xôi nào đó vọng đến tai đức vua những xì xầm về sự oán giận của lòng dân thì đức vua đại trí có thể đổ tất cả mọi tội lỗi lên đầu người thảo ra sắc lệnh. Viên quan đại thần này là nhân vật bị căm ghét nhất trong hoàng cung, bởi vì những quyết định thể hiện sự thông thái và tấm lòng cao cả của đức vua thì ít, còn những sắc lệnh độc địa, không được lòng dân thì không sao kể xiết. Sự thật thì trong đám quần thần đã có lời xì xầm thắc mắc về chuyện tại sao hoàng đế Hajle Sellasje không thay viên quan chuyên ghi chép đi, nhưng đã thành thông lệ là trong hoàng cung các câu hỏi chỉ được đưa ra theo nguyên tắc từ trên xuống dưới chứ không bao giờ theo chiều ngược lại. Đúng vào lần đầu tiên người ta lớn tiếng nêu câu hỏi theo chiều ngược lại so với cái chiều vẫn diễn ra từ trước đến nay thì đó là dấu hiệu rằng một cuộc cách mạng đã diễn ra. Tôi đang tránh nói đến tương lai cho nên tôi phải quay lại với thời điểm buổi sáng khi trên các bậc cầu thang xuất hiện bóng dáng đức vua khả kính, lúc người bắt đầu cuộc bách bộ sáng sớm.

Đức vua bước vào công viên. Đó chính là thời điểm viên quan phụ trách tình báo của hoàng cung, Solomon Kedir, tiến lại gần vua và bắt đầu báo cáo tình hình. Hoàng đế bước chậm rãi trên con đường nhỏ trong công viên, còn Kedir, không rời người nửa bước, vừa đi vừa thao thao bất tuyệt. Nào là ông ta đã gặp những ai, chuyện xảy ra ở đâu, mọi người nói chuyện gì, họ bàn bạc với nhau nhằm chống lại ai, chuyện đó có thể coi là một âm mưu chứa đựng mục đích mờ ám hay không. Ông Kedir cũng thông báo về công việc của phòng mật mã quân sự. Cơ quan này nằm dưới sự chỉ đạo của ông, có nhiệm vụ luận ra những cuộc nói chuyện bằng mật mã mà các sư đoàn trao đổi với nhau – quan trọng là tìm xem trong đó có len lỏi ý nghĩ lật đổ hay không. Đức vua không hỏi han gì thêm, cũng không bình luận câu nào, người chỉ đi và nghe. Thỉnh thoảng người dừng lại trước một chuồng hổ, quẳng cho chúng một cái đùi bê do người hầu dâng lên. Người ngắm nhìn sự hung hãn của con thú ăn thịt và bất giác mỉm cười. Sau đó đức vua tiến sát lại nơi những con báo bị xích bằng xích sắt và quẳng cho chúng mấy dẻ xương sườn. Tại những nơi này, người phải tuyệt đối cẩn thận vì đối với những con thú ăn thịt, có biết bao chuyện khôn lường có thể xảy ra. Sau đó người lại tiếp tục đi, và sau lưng ngài, ông Kedir tiếp tục báo cáo. Vào thời điểm nhất định,

đức vua khẽ gật đầu, đó là tín hiệu truyền đi cho ông Kedir biết là đức vua cho ông lui. Viên quan này cúi gập người và mất hút trên con đường nhỏ sau khi đi giật lùi một đoạn dài, sợ không làm như thế thì sẽ phạm thượng vì quay lưng về phía đức vua. Đúng lúc đó viên quan phụ trách công nghiệp và thương mại – Makonen Habte-Wald – từ sau một gốc cây hiện ra. Ông ta tiến lại gần đức vua đang dạo chơi và đi theo sau, cách người một bước chân, vừa đi vừa báo cáo tình hình. Habte-Wald có mạng lưới mật vụ riêng. Ông duy trì đội quân này là do sẵn máu say mê quấy rối người khác, song cũng để lấy lòng đức vua đáng kính. Bây giờ, trên cơ sở những thông tin do tay chân cung cấp, ông kể cho đức vua nghe những gì vừa xảy ra đêm qua. Đức vua lại yên lặng nghe, không hỏi câu nào, cũng không bình luận gì, hai tay người chắp sau lưng. Đôi khi người đi lại phía đàn chim hồng hạc, những chú chim nhút nhát này lập tức bỏ chạy và vị hoàng đế khả kính bất giác bật cười trước cảnh một loài vật dám khước từ sự gần gũi của mình. Cuối cùng người tiếp tục bước đi và làm động tác cúi đầu xuống, Habte-Wald lập tức nín lặng và lùi lại sau một đoạn rồi mất hút trên con đường nhỏ trong công viên. Và lúc đó, như từ dưới đất chui lên, viên quan có tên Asha Walde-Mikael, với đôi vai u, một người được coi là tai mắt của hoàng đế, rất mực

trung thành. Viên quan này chịu trách nhiệm giám sát đội cảnh sát chính trị có chức năng thi đua với cơ quan phản gián hoàng gia của Solomon Kedir và tiến hành cạnh tranh quyết liệt với mạng lưới thu thập thông tin riêng mà Makonen Habte-Wald phụ trách. Công việc mà các vị quan này chỉ đạo rất nặng nề và nguy hiểm. Họ luôn phải sống trong lo âu, sợ hãi, vì nếu có tin tức gì không được bẩm báo kịp thời, họ sẽ bị đức vua quở trách, hoặc nếu kẻ cạnh tranh với mình bẩm báo giỏi hơn thì đức vua sẽ lập tức nghĩ: tại sao Solomon hôm nay cho ta một bữa tiệc thịnh soạn, còn Makonen thì đem đến toàn những thứ bỏ đi? Hắn không nói vì không biết hay vì hắn cũng đang sắp đặt một âm mưu gì đen tối? Hoàng đế đáng kính đã không ít lần nếm mùi những hành động phản loạn do những người được coi là rất thân cận tiến hành. Vì thế người trừng phạt cả sự yên lặng. Nhưng ngược lại, nói liên hồi kỳ trận cũng làm đức vua chán ngán, làm rác tai ngài, cho nên nói lắm cũng không phải một lối thoát hay. Dáng vẻ bề ngoài của mấy viên quan kể trên đã nói lên rằng họ đang sống trong mối đe dọa lớn. Họ mất ngủ, bị trạng thái mệt mỏi kéo dài hành hạ vì phải hoạt động trong trạng thái căng thẳng liên tục, luôn trong cơn sốt, trong cuộc chạy đua, trong sự ngột ngạt của căm ghét và sợ hãi bao quanh không bao giờ chấm dứt. Có cái lá chắn là hoàng đế, song hoàng đế

có thể kết thúc mạng sống của họ chỉ bằng một động tác vẩy tay. Vâng, quả thật hoàng đế nhân từ đã không giúp cho cuộc sống của các viên quan nói trên dễ chịu hơn, nhẹ nhàng hơn. Như tôi đã nói, trong lúc đi bách bộ, Hajle Sellasje lắng nghe bẩm báo về tình trạng hoạt động phản loạn trong vương quốc của mình, không bao giờ người đặt câu hỏi và không đưa ra bất cứ câu bình luận nào về những thông tin vừa nhận được. Bây giờ tôi có thể nói là đức vua biết rất rõ điều mình làm. Người muốn nhận được những thông tin còn trong tình trạng tươi nguyên, nghĩa là những thông tin đích thực, chính xác, còn nếu người nêu ra câu hỏi hoặc đưa ra ý kiến riêng thì kẻ cung cấp thông tin có thể bắt đầu ngoan ngoãn thay đổi sự kiện cho phù hợp với cách hình dung của hoàng đế và khi đó toàn bộ những gì được bẩm báo sẽ mất tính tự nhiên và tính khách quan, khiến cho hoàng đế không thể biết được chuyện gì thực sự đang xảy ra trong hoàng cung và trong vương quốc của người. Sắp kết thúc cuộc đi bách bộ, đức vua nghe bẩm báo về chuyện đêm qua tay chân của Asha đã thu thập được những gì. Người dừng lại cho lũ chó và một con báo đen ăn, sau đó người ngạc nhiên chiêm ngưỡng vẻ đẹp của con thú ăn kiến và mối mà người vừa được tổng thống Uganda gửi tặng. Người gật nhẹ đầu một cái và ông Asha co rúm người lại, lùi xa, trong lòng

nghi nghi hoặc hoặc, không biết mình bẩm báo như vậy là nhiều hay ít so với những gì mà những kẻ thù không đội trời chung của ông – Solomon, kẻ thù của Makonen và Asha – đã bẩm báo. Giai đoạn cuối cùng của cuộc dạo chơi bao giờ Hajle Sellasje cũng đi một mình. Trong công viên lúc đó trời sáng hẳn, sương tan dần, giữa các đám cỏ lấp lánh ánh mặt trời phản chiếu từ những giọt sương. Hoàng đế tỏ vẻ nghĩ ngợi. Đó là lúc người sắp xếp chiến thuật chiến lược, cách xử lý bài toán nhân sự và chuẩn bị cho bước đi tiếp theo trên bàn cờ quyền lực. Hoàng đế suy nghĩ sâu hơn về những thông tin vừa nhận được từ các viên quan thân cận. Có rất ít điều quan trọng. Bọn họ chủ yếu tố cáo lẫn nhau. Đức vua đáng kính ghi nhớ tất cả mọi thứ trong đầu, trí nhớ của người giống như một cái máy tính, lưu giữ được từng chi tiết nhỏ, bất cứ điều gì, dù là vụn vặt nhất, đều được ghi nhớ. Trong hoàng cung không có bộ phận nhân sự, không có cặp lưu trữ tài liệu, không có biểu mẫu thăm dò dư luận. Tất cả những thứ đó đức vua để trong trí nhớ của mình, kể cả lý lịch tuyệt mật về những phần tử tinh hoa của hoàng cung. Tôi như thấy hoàng đế lúc này đang bước đi, rồi dừng lại, mặt ngẩng lên trời, có vẻ người đang đắm chìm trong những lời cầu nguyện. Lạy Chúa, Chúa hãy cứu ta khỏi những kẻ đầu thì gục trên hai đầu gối, nhưng trong thâm tâm lại giấu con dao và lúc nào

cũng muốn đâm sâu vào sau lưng ta. Nhưng liệu Chúa có thể giúp được gì? Tất cả bọn người bao quanh hoàng đế đều là lũ người như vậy cả – gục đầu trên gối nhưng giấu kín con dao trong lòng. Trên những đỉnh núi cao không bao giờ có luồng khí ấm áp. Chỉ có gió lạnh băng, mỗi người đứng trên đó đều co ro vì rét và luôn phải canh chừng kẻ đứng bên cạnh để hắn không đẩy mình rơi xuống vực sâu.

T.K.B.:

Ông bạn thân mến ơi, tất nhiên tôi còn nhớ chứ. Chả gì thì mọi chuyện như chỉ mới xảy ra hôm qua. Hầu như mới ngày hôm qua, nhưng là hôm qua cách đây một thế kỷ. Trong thành phố này, nhưng là ở hành tinh khác, cái hành tinh đã biến đi rất xa. Ôi, sao mọi chuyện lại đảo lộn thế nhỉ – thời gian, nơi chốn, thế giới bị tan thành nhiều mảnh, không thể nào gắn lại như cũ được. Chỉ có hồi ức, thứ duy nhất còn cứu vớt được, thứ duy nhất còn lại từ đời sống đã qua. Tôi ở bên hoàng đế rất lâu, với tư cách là viên quan phụ trách việc ghi chép. Chúng tôi bắt đầu công việc vào lúc tám giờ sáng, để tất cả sẵn sàng vào lúc chín giờ, khi hoàng đế thiết triều. Đức vua của chúng tôi ở trong lâu đài mới, đối diện với

Africa Hall[2], nhưng mọi hoạt động chính thức của người thì lại diễn ra ở lâu đài cũ được hoàng đế Menelik xây dựng trên một gò đất cao bên cạnh. Cơ quan chúng tôi đặt chính tại lâu đài cũ, nơi có trụ sở phần lớn các bộ sậu của hoàng cung, bởi vì hoàng đế Hajle Sellasje muốn tất cả mọi thứ phải nằm trong tầm tay với của mình. Người đi đến đây bằng một trong số hai mươi bảy chiếc ô tô. Về ô tô, người đánh giá cao nhất là Rolls-Royce vì lý do là đường nét của nó trang nghiêm, long trọng, song để thay đổi, người cũng sử dụng Mercedes và Lincoln-Continental. Tôi xin nhắc lại rằng đức vua khả kính của chúng tôi là người đầu tiên đưa ô tô vào đất Ethiopia và người luôn có thái độ thiện chí với những ai ủng hộ các tiến bộ kỹ thuật mà, thật đáng tiếc, truyền thống dân tộc chúng tôi luôn cư xử lạnh lùng. Hoàng đế của chúng tôi suýt nữa đánh mất quyền lực, thậm chí cả tính mạng, khi vào những năm hai mươi, từ châu Âu, người đã đưa về đất nước Ethiopia chiếc máy bay đầu tiên! Loại phi cơ đơn giản đó khi ấy được coi là sản phẩm của quỷ sa tăng và trong giới quý tộc đã âm ỉ các cuộc nổi loạn chống lại vị hoàng đế đầu óc điên cuồng, con người hầu như trở thành phù thủy, chuyên suy nghĩ những chuyện bí hiểm khác thường. Từ đó đức vua

[2] Trụ sở của Ủy ban Kinh tế châu Phi Liên hiệp Quốc.

đáng kính của chúng tôi phải dè chừng vì tính bốc đồng của mình, cho đến khi ở tuổi khá cao, không còn hào hứng với tất cả những gì mới lạ nữa, người đã kiềm chế hoàn toàn những việc làm ngông cuồng thời trai trẻ. Vậy là cứ chín giờ sáng, hoàng đế đến cung điện cũ. Trước cổng vào đã thấy đám đông thần dân chờ sẵn để cố tìm mọi cách trao tận tay đức vua những kiến nghị, đơn thư của mình. Về mặt lý thuyết, đây là con đường ngắn nhất để tìm kiếm sự công bằng và lòng thương hại nơi hoàng cung. Bởi vì dân chúng đất nước tôi là dân mù chữ, mà theo nguyên tắc thì chỉ kẻ nghèo khó mới đi tìm sự công bằng. Những người này phải chịu cảnh nợ nần cả năm vì khoản tiền trả cho người viết đơn thư cầu khẩn cho mình. Chưa kể là về mặt lễ nghi, họ cũng gặp chuyện trớ trêu, bởi đã có qui định là lũ thường dân trước mặt hoàng đế phải quỳ và úp mặt xuống đất, vậy thì ở tư thế này họ làm sao dâng đơn từ mà cầu với chả cứu khi chiếc xe sang trọng của đức vua lướt qua. Cuối cùng thì người ta cũng tìm ra lối thoát bằng cách khi đi đến gần đám thảo dân, xe của hoàng đế giảm tốc độ, người ghé sát khuôn mặt nhân từ của mình vào cửa kính, còn chiếc xe của đội cận vệ đi ngay đằng sau sẽ nhận một phần đơn thư từ đám thảo dân đang gục mặt sát đất dâng lên. Nói là chỉ nhận một phần thôi vì có cả một rừng cánh tay đưa lên. Nếu đám người này quỳ sát đường đi của

đoàn ô tô thì đội cận vệ buộc phải dẹp ngay, bằng cách vừa quát tháo vừa dùng chân tay đẩy họ lùi ra xa, một phần vì sự an toàn, một phần phải giữ nghiêm phép nước, không thể có chuyện hoàng đế đi đến cung điện mà đường lại không thông, kế hoạch thời gian không bảo đảm. Bây giờ đoàn xe nối đuôi nhau lên gò đất cao và dừng lại giữa khoảng sân rộng của tòa lâu đài. Tại đây cũng có một đám đông đứng chờ hoàng đế, song đám đông này khác hẳn cái đám người hỗn loạn trước cổng vào cung điện, cái đám đông luôn bị đội cận vệ gồm những người được chọn lọc cẩn thận để tham gia Đội vệ binh hoàng gia dạy cho bài học về sự lễ độ. Đám đông đang đón chào hoàng đế trên sân cung điện gồm những người phụ trách công việc liên quan trực tiếp đến đức vua hàng ngày. Chúng tôi tề tựu ở đây từ sớm để kịp có mặt khi xe của đức vua đến, bởi cái giây phút này có một ý nghĩa vô cùng trọng đại. Ai cũng muốn xuất đầu lộ diện, bởi ai cũng nuôi một niềm hy vọng trong lòng là mình sẽ được đức vua để ý đến. Không, không phải là mơ ước chuyện người dành cho sự chú ý đặc biệt, chẳng hạn như người nhận ra, đi lại gần, và bắt chuyện. Không, làm sao dám mơ ước đến chuyện ấy! Tôi xin nói thẳng, có mơ là mơ được chú ý một chút thôi, rất nhỏ thôi, hoàn toàn chỉ là một chút thoáng qua, lướt qua giây lát, không khiến hoàng đế phải bận tâm

gì cả, chỉ cần một phần nhỏ của giây thôi, nhưng là sự thoáng qua khiến sau đó người ta cảm thấy xao xuyến trong lòng và toàn bộ tâm trạng bị bao trùm bởi cái ý nghĩ đắc thắng: Ôi, ta đã được người để ý đến! Sau đó ý nghĩ này sẽ tiếp thêm cho người ta sức mạnh lớn lao. Nó tạo ra những khả năng lớn không lường trước được! Bởi vì chúng ta thử tính xem, con mắt của hoàng đế lướt qua những khuôn mặt, chỉ là lướt qua thôi! Đúng ra có thể nói là không có chuyện gì đặc biệt cả, nhưng mặt khác ta lại phải tự hỏi: không có gì là như thế nào khi rõ ràng là ánh mắt người đã lướt qua ta! Ngay sau đó chúng ta cảm thấy mặt mình nóng lên, máu chạy rần rật lên đầu, tim ta đập mạnh hơn. Đó là những bằng chứng rõ ràng nhất về việc ánh mắt của đức vua – người bảo hộ ta – đã lướt qua ta, nhưng thôi, những bằng chứng đó bây giờ chẳng có ý nghĩa gì. Quan trọng hơn là cái tiến trình diễn ra sau đó liên quan đến việc đức vua ghi nhớ trong đầu sự việc đã diễn ra. Như mọi người đều biết, đức vua của chúng tôi, do không tận dụng kỹ năng đọc cũng như kỹ năng viết, nên người sở hữu trí nhớ siêu việt về những gì con mắt nhìn thấy. Và trên nền món quà thiên phú ấy của hoàng đế, chủ nhân của một bộ mặt được ánh mắt đức vua giây lát lướt qua, có thể xây dựng cho mình cả một niềm hy vọng lớn lao. Bởi vì anh ta có thể tính đến chuyện một dấu vết nào đó, có thật,

rõ ràng, sắc nét, đã đọng lại trong trí nhớ đức vua. Bây giờ thì cần phải bền bỉ và kiên quyết bước đi trong đám đông bằng những thao tác khéo léo, khi là những bước trượt dài, khi lại rẽ người khác ra để vượt lên, không ngại xô đẩy, cốt sao khuôn mặt mình hiện lên, lộ ra, và phải lo các thao tác khác nhằm tới mục tiêu là cái nhìn của hoàng đế, dù chỉ thoáng qua, dù là vô tình, không hề cố ý, nhưng ghi lại, giữ lại, níu kéo lại, trong trí nhớ của người về khuôn mặt của ta. Sau đấy phải chờ cho đến cái thời điểm hoàng đế chợt nghĩ: khoan, khoan, khuôn mặt này trông quen quen, hình như ta đã nhìn thấy ở đâu, có điều là họ tên thì ta không biết. Và, chúng ta cứ đặt giả thiết là người hỏi cận thần về tên họ. Chỉ hỏi tên họ thôi, nhưng như thế là quá đủ! Bây giờ khuôn mặt và tên họ khớp lại với nhau và hình thành một nhân vật đầy đủ, một ứng cử viên sáng giá sẵn sàng để gia phong. Ôi, nếu chỉ là khuôn mặt – vẫn vô danh, nếu chỉ là họ tên – trừu tượng quá, nhưng ở đây, cả khuôn mặt, cả họ tên, thì đã có cái để cụ thể hóa, để tạo ra một hình hài, một dáng vẻ nhất định, có cái để làm thành sự phân biệt. Ôi cái số đỏ ấy người ta mong đợi biết bao, nhưng nó cũng khó trở thành hiện thực biết bao. Bởi vì trên khoảng sân rộng bao la trước cung điện, nơi người ta chào đón đức vua, những người sẵn sàng phô bộ mặt mình ra có đến hàng chục, thậm chí – tôi không

phóng đại chút nào đâu – có tới hàng trăm, bộ mặt này cọ vào bộ mặt kia, mặt đứng cao nhấn chìm mặt đứng thấp, mặt đen hơn che lấp mặt trắng hơn, mặt khinh bỉ mặt, mặt già vươn ra phô bày rõ hơn mặt trẻ, mặt yếu hơn phải chịu nhường mặt mạnh hơn, mặt ghét mặt, mặt nhàn nhạt tương phản với mặt quí tộc, mặt hung hăng bắt nạt mặt yếu đuối, mặt dần mặt, nhưng thậm chí những bộ mặt bị xúc phạm, bị giày xéo, trở thành bộ mặt loại ba, bị khuất phục hoàn toàn, thì chúng, cho dù trong thực tế đã bị đẩy ra xa ở một mức độ nào đó, bị qui luật phân chia đẳng cấp ném đi, vẫn muốn bước lên phía trước, vẫn ngả bên này bên kia, bên cạnh những bộ mặt loại một, những bộ mặt thành danh, cho dù sự phô diễn này chỉ nhờ một phần nhỏ khuôn mặt, một bên tai hay mấy xăng-ti-mét thái dương, một bên quai hàm, cốt sao một trong số những bộ phận đó tiếp cận con người của hoàng đế! Khi đức vua đáng kính muốn thu mọi khuôn mặt vào mắt người sau khi bước ra khỏi xe, người có thể nhìn thấy rằng bao quanh người không chỉ là một đám đông ngoan ngoãn, nhún nhường nhưng cũng đồng thời là suối nham thạch nóng bỏng tuôn ra quấn lấy người, rằng ngoài những kẻ được coi là nhóm trung tâm có chức danh địa vị cao sang, còn có những người đứng cả bên phải lẫn bên trái, phía trước, phía sau, hơi xa một chút cũng có mà xa hơn nữa cũng có,

đứng ngay ở cửa ra vào, cạnh cửa sổ, trên những con đường nhỏ người thường đi qua là cả đội quân phục vụ, nấu nướng, quét dọn, làm vườn, cận vệ, họ cũng muốn phô mặt mình ra để được người chú ý. Và đức vua đáng kính của chúng tôi đưa mắt nhìn tất cả. Liệu đức vua có lấy làm ngạc nhiên không? Tôi ngờ là không. Đức vua đáng kính của chúng tôi đã có thời là một phần của đám đông muôn mặt ấy. Nếu người không phô bày bộ mặt mình thì làm sao ở tuổi hai mươi bốn người đã được chọn làm nhân vật kế vị ngai vàng. Mà hồi ấy sự cạnh tranh diễn ra kinh khủng biết bao! Cả một đội quân đông đảo gồm các phần tử ưu tú lao vào cuộc cạnh tranh để đoạt vương miện. Ai cũng khẩn trương, người này nhìn người kia rồi nhảy bổ vào nhau, nóng lòng muốn vồ lấy vương miện cho mình. Đức vua đáng kính của chúng tôi biết cách chờ đợi. Mà năng khiếu chờ đợi là vô cùng quan trọng. Không có năng khiếu chờ đợi, năng lực kiên nhẫn, thậm chí nếu không biết ngoan ngoãn chấp nhận một điều là cơ hội chỉ có thể xuất hiện sau năm tháng, không phải ngay tức thời, thì không thành nhà chính trị được. Đức vua đáng kính của chúng tôi đã chờ đợi suốt mười năm để được chọn làm người kế vị ngai vàng, sau đó chờ thêm mười bốn năm nữa mới trở thành hoàng đế. Tính tổng cộng – người có gần một phần tư thế kỷ kiên nhẫn, thận trọng, nhưng đầy

nhiệt huyết, tiến hành những động tác cần thiết để đoạt vương miện. Tôi nói người thận trọng là vì đức vua của chúng tôi có đặc điểm là kín đáo, khôn ngoan và biết ngậm miệng. Người biết rất rõ mọi ngõ ngách của hoàng cung, biết rằng ở đây bức vách có tai, rằng đằng sau mỗi tấm rèm đều có những con mắt lúc nào cũng dõi theo từng bước đi của người. Cho nên người phải giỏi giang và khôn ngoan. Trước hết là không được phép lộ mình quá sớm, không được thể hiện lòng tham quyền lực một cách lộ liễu, bởi như vậy sẽ lập tức thống nhất những kẻ cạnh tranh với mình thành một khối vững chắc và thôi thúc họ lao vào cuộc chiến. Ở đời người ta thường đạp nát và hủy diệt những kẻ hăng hái tiến lên hàng đầu. Không, phải hàng năm yên lặng bước đi trong đội ngũ, nhưng cũng phải lo sao để không ai vượt lên trước mình, rồi cảnh giác chờ đợi thời cơ. Vào năm 1930, cuộc chơi này đã đem lại vương miện cho người và người ngồi trên ngôi báu suốt bốn mươi bốn năm sau đó.

***

Khi tôi cho một đồng nghiệp xem những gì tôi viết về hoàng đế Hajle Sellasje – mà đúng hơn là viết về những chuyện xảy ra trong cung và sự sụp đổ của nó, sau khi được nghe những người từng có mặt trong các đại sảnh của hoàng cung kể lại, chính anh bạn đó đã hỏi xem tôi có

muốn đích thân đến thăm và trò chuyện với những người đang phải ẩn náu đó không. Một mình tôi ư? Tôi làm sao có thể làm được việc đó! Một người da trắng như tôi, lại là dân ngoại quốc – không ai trong số họ có thể cho phép tôi bước chân vào nhà nếu không có những lời giới thiệu đủ độ tin cậy. Chưa kể là trong bất kỳ trường hợp nào, chẳng ai muốn giãi bày tâm sự của mình (nói chung rất khó thuyết phục người dân Ethiopia giãi bày tâm sự, họ biết cách ngậm miệng hệt như người Trung Quốc). Vậy làm sao tôi biết được là phải tìm các cựu quan chức nơi nào, hiện tại họ ở đâu, làm gì, trong quá khứ họ là ai, họ có thể kể lại chuyện gì?

Không, tôi không đi một mình, tôi có người hướng dẫn riêng.

Bây giờ, khi anh ấy không còn nữa, tôi có thể nói rõ tên họ của anh. Anh ấy là Teferra Gebrewold. Tôi đến Addis Abeba vào giữa tháng Năm năm 1963. Mấy ngày nữa ở đây sẽ diễn ra cuộc gặp thượng đỉnh tổng thống các nước châu Phi độc lập. Hoàng đế Ethiopia rất bận bịu với công việc chuẩn bị cho sự kiện trọng đại này. Addis Abeba khi ấy đã là một quần cư lớn có đến mấy trăm ngàn dân, nằm trên mấy quả đồi, giữa các khu rừng khuynh diệp bạt ngàn. Trên những thảm cỏ dọc đường phố chính mang tên Churchill Road có những đàn bò và dê thả rông, cho nên ô tô luôn phải dừng lại mỗi khi những người dân lùa lũ lạc đà qua đường. Đã có mưa to nên trên các phố nhỏ,

ngõ ngách, xe cộ phải đi trên bùn lép nhép, mỗi lúc một khó khăn hơn, cuối cùng bị tắc nghẽn, tạo nên một hàng dài ô tô đứng yên tại chỗ.

Hoàng đế đã hiểu ra rằng thủ đô của cả châu Phi phải hoành tráng hơn, nên ngài ra lệnh xây dựng mấy tòa nhà hiện đại và sắp xếp lại trật tự những đường phố quan trọng nhất. Đáng tiếc là việc xây dựng cứ ì ạch mãi, không có điểm kết thúc nên khi tôi ngắm nghía những giàn giáo ở các điểm khác nhau trong thành phố và nhìn những người đang làm việc tại đây, tôi chợt nhớ đến cảnh tượng mà Evelyn Waugh đã miêu tả khi vào năm 1930 ông lần đầu tiên đến Addis Abeba để chứng kiến lễ đăng quang của hoàng đế Ethiopia:

"Có cảm giác là mãi đến bây giờ người ta mới bắt tay vào việc xây dựng thành phố. Trên mỗi góc phố, có thể bắt gặp các ngôi nhà đang xây nửa chừng. Một số ngôi nhà đã bị bỏ hoang, ở một số công trình thấy có những người địa phương, ăn mặc rách rưới, đang làm việc. Một buổi chiều nọ, tôi đã nhìn thấy hai hay ba chục con người như vậy làm việc dưới sự chỉ đạo của ông thợ cả người Oman. Họ xúc gạch vụn và đá chất đống trên sân trước lối chính dẫn vào cung điện. Công việc của họ là xúc đẩy gạch đá vào những hộc gỗ, sau đó gánh đổ vào một đống cách đó khoảng năm mươi mét. Ông thợ cả len lỏi giữa đám công nhân, tay cầm một cái gậy dài. Nếu ông có việc phải đi đâu một lát thì tất cả lập tức ngừng ngay lại.

Không có nghĩa là mọi người bắt đầu ngồi xuống, nói chuyện rồi nằm ngả nằm nghiêng trên đất, không, đơn giản là họ chết lặng tại chỗ họ đang đứng, bất động như con bò đang đứng nghỉ trên đồng cỏ. Đôi khi họ đứng yên, không động đậy, nhưng trong tay vẫn giữ khư khư viên gạch. Cuối cùng viên thợ cả xuất hiện và khi đó mọi chuyện lại bắt đầu chuyển động, nhưng vô cùng chậm chạp, nặng nề, giống như các nhân vật trong một cảnh phim quay chậm. Khi ông thợ cả vung gậy đập lên đầu lên người đám công nhân, họ không kêu cứu, cũng không phản kháng gì, chỉ khẩn trương hơn một chút. Khi những cú vụt bằng gậy kết thúc, đám công nhân trở lại nhịp độ chậm chạp vốn có, còn khi ông thợ cả có việc phải đi, lập tức mọi người lại trong trạng thái chết đứng, bất động."

Nhưng lần này thì một sự nhộn nhịp chưa từng thấy đang diễn ra trên các đường phố chính. Những cỗ xe ủi lớn đi men theo đường phố húc đổ các ngôi nhà đắp bằng đất mà hôm trước cảnh sát đã đuổi được chủ nhân ra khỏi thành phố. Tiếp theo, các đội thợ nề đã xây tường cao để che khuất những ngôi nhà tranh vách đất còn lại. Các đội thợ khác quét vôi những bức tường vừa xây theo hình mẫu mang đậm tính dân tộc. Cả thành phố thơm mùi bê tông vôi vữa mới, mùi nhựa đường vừa trải và mùi lá cọ dùng để trang trí cổng chào.

Nhân dịp cuộc gặp thượng đỉnh, hoàng đế cũng đã mở một cuộc chiêu đãi rất sang trọng. Để phục vụ buổi

chiêu đãi này, mấy chiếc phi cơ đặc biệt đã phải chở từ châu Âu sang rượu vang và trứng cá hồi. Người ta cũng đã trả một khoản tiền 25 ngàn đô-la cho việc mời ca sĩ Miriam Makeba từ Hollywood sang để cổ này hát các bài dân ca của dân tộc Zulu cho các vị tổng thống nghe trước khi kết thúc buổi tiệc. Số lượng khách mời là trên dưới ba ngàn người, được phân chia thành mấy loại cao thấp khác nhau, mỗi loại được đặc trưng bằng màu sắc của giấy mời và dùng món ăn theo thực đơn khác nhau.

Buổi chiêu đãi diễn ra trong cung điện cũ của hoàng đế. Khách mời đi giữa những hàng dài vệ binh của hoàng gia được trang bị kiếm và sử kích. Đội kèn, dưới ánh đèn pha sáng choang, đứng trên các tháp cao, cử bản nhạc hùng tráng của hoàng cung. Trên các hành lang trong cung điện có đặt những hình nộm thể hiện những cảnh tượng lấy từ cuộc đời của các vị hoàng đế đã băng hà. Từ trên các ban công, những cô gái trong bộ quần áo dân tộc đứng rắc hoa lên đầu khách. Cả bầu trời sáng rực vì pháo hoa.

Khi khách khứa đã tề tựu đông đủ cạnh các dãy bàn tiệc trong đại sảnh, nhạc kèn nổi lên hùng tráng, hoàng đế bước vào, đi bên phải người là Naser. Hai người tạo thành một cặp vô cùng khập khiễng: Naser cao lớn, đẫy đà, đúng là một gã đàn ông tướng mạo hoàng đế, đầu ngẩng cao, người hơi chúi về phía trước với nụ cười thường trực trên môi, còn đôi môi thì được đặt trên đôi

quai hàm rộng, bên cạnh ông ta là hoàng đế thân hình thấp bé, mỏng mảnh và bước đi không vững do không cưỡng lại được tuổi già, khuôn mặt gầy gò, hốc hác, chỉ có đôi mắt to là vẫn như xưa, long lanh, cái nhìn xuyên suốt. Sau lưng hai người, một số nguyên thủ quốc gia cũng bước vào Đại sảnh theo từng đôi một. Cả phòng lớn đứng dậy, mọi người vỗ tay. Người ta vỗ tay chào đón sự đoàn kết và chào đón hoàng đế. Sau đó bữa tiệc thật sự diễn ra. Cứ một anh hầu bàn da đen thì phục vụ bốn vị khách (có anh hầu bàn xúc động đến nỗi để nhiều thứ tuột khỏi tay). Dụng cụ trên bàn tiệc đều bằng bạc, làm theo phong cách haran. Các loại đồ dùng này chắc chắn phải nặng tổng cộng vài tấn, toàn đồ quý bằng bạc, lại là đồ cổ cả. Vì thế nhiều vị khách bỏ vào túi mình nào thìa nào dĩa.

Thịt, cá, pho mát, hoa quả chất đống trên bàn. Những cái bánh kem nhiều màu sặc sỡ không chịu được nhiệt độ cao, đã chảy thành dòng. Rượu vang hảo hạng rớt đầy các mặt bàn, tạo nên một thứ mùi dễ chịu. Nhạc nổi lên, những người sẵn máu hài hước không giữ được vẻ nghiêm trang nữa, ngó ngoáy người, mua vui cho thực khách. Thế là thời gian trôi nhanh giữa các cuộc chuyện trò, cười đùa, ăn uống.

Mọi việc diễn ra thật vui.

Trong thời gian diễn ra bữa tiệc, tôi phải lo đi tìm cho mình một nơi yên tĩnh, nhưng tôi không biết chỗ đó ở đâu. Tôi bước ra khỏi đại sảnh, qua cửa sau, ra sân.

Đó là một đêm tháng Năm tối trời, mưa nhỏ, mát mẻ. Ngay cạnh cửa sau là một suối nước nhân tạo, cách đấy mấy chục mét có một cái nhà tạm không tường, điện chiếu sáng rất yếu ớt. Từ cửa đến căn nhà tạm là một hàng dài những người hầu bàn. Họ chuyền tay nhau những đĩa thức ăn thừa từ bàn tiệc. Trên đống bát đĩa đó, một dòng suối xương xẩu, đầu cá, mẩu thịt bị nhằn ra, xa-lat nát bét... tuôn trào về ngôi nhà tạm. Tôi đi về phía cái nhà tạm ấy, không ít lần trượt chân trên lớp đất nhớp nháp và các thứ đồ thừa từ bàn tiệc thải ra. Phía sau cái nhà tạm, tôi nhìn thấy có những bóng đen động đậy, có những tiếng nhai tóp tép, tiếng thở dài và liếm mép. Tôi vòng ra phía sau.

Trong đêm tối dày đặc, trên lớp bùn đất và dưới làn mưa nhẹ, có một đám đông những người ăn xin chân trần đứng sát vào nhau. Mấy người rửa bát trong cái nhà tạm ném cho họ các thứ còn lại trên bát đĩa. Tôi nhìn đám đông đang ăn lấy ăn để những đầu cá, xương xẩu, thịt thừa do khách nhằn ra. Họ ăn ngon lành và chăm chú. Trong cái sự ăn uống này có thể thấy rất rõ sự tập trung và thận trọng, hơi vội vàng một chút, bỏ sang một bên khía cạnh sinh học, còn cái đói thì được đáp ứng trong sự căng thẳng, cố gắng, thôi thúc.

Thỉnh thoảng những người hầu bàn ngừng tay, dòng suối bát đĩa ngừng chảy và đám đông có một lát thư giãn, các cơ chùng xuống giây lát, giống như khi người

chỉ huy hô "nghỉ". Mọi người lau mặt, xốc lại áo xống vì vừa mưa vừa bẩn. Nhưng chỉ lát sau dòng chảy của bát đĩa lại khởi động trở lại, bởi trên "thượng nguồn" vẫn tiếp tục diễn ra cuộc chè chén lớn, vẫn tiếp tục xì xụp, loạp xoạp – và đám đông những người ăn xin lại bắt đầu động tác ẩm thực nhiệt tình, chăm chỉ của mình.

Thấy người ướt át quá, tôi quay lại đại sảnh, trở lại với bữa tiệc do hoàng đế khoản đãi. Tôi ngắm nghía một lát những bạc, những vàng, những nhung lụa trong đại sảnh, ngắm nhìn ngài Tổng thống Kasavubu, ngắm người ngồi cạnh tôi, ông Aye Mamlaye nào đó, tôi hít sâu mùi thơm của hương và hoa hồng, nghe bài hát sôi động của bộ lạc Zulu do Miriam Makeba hát, rồi tôi kính cẩn cúi chào hoàng đế (theo nghi thức ngoại giao bắt buộc) để đi về nhà.

Sau khi các vị tổng thống lên đường về nước (cuộc gặp thượng đỉnh này diễn ra vội vã, bởi vì mỗi chuyến thăm và lưu lại ở nước ngoài có thể phải trả giá bằng chuyện mất ghế tổng thống), hoàng đế mời chúng tôi – tức là nhóm phóng viên nước ngoài có mặt nhân dịp hội nghị thượng đỉnh những người đứng đầu các quốc gia châu Phi – tới dự bữa sáng thân mật. Thông tin và giấy mời được chuyển đến cho chúng tôi tại Africa Hall, nơi chúng tôi phải trải qua những ngày đêm chờ đợi vô vọng, sốt ruột, đau đầu để bắt liên lạc với thủ đô của mình. Anh chàng người địa phương chịu trách nhiệm hướng dẫn

chúng tôi – chính là Teferra Gebrewold, dân Amhara cao lớn, như thường lệ, câm như hến và kín như bưng. Nhưng lúc này anh tỏ ra xúc động, linh hoạt. Người ta nhận thấy rằng cứ mỗi lần nhắc đến hoàng đế Hajle Sellasje, anh ta đều cúi đầu trang nghiêm. – Tuyệt quá! – anh Ivo Svarzini, người Malta, về lý thuyết đang làm việc cho hãng tin MIB khi đó không còn tồn tại, nhưng trong thực tế là làm cho bộ phận trinh sát của tập đoàn dầu lửa Italia ENI, nói. – Chúng ta có thể nhân dịp này bày tỏ với hoàng đế nỗi bất bình về cách thức tổ chức thông tin liên lạc kém cỏi ở đây.

Tôi phải nói thêm rằng giới phóng viên nước ngoài hiện thâm nhập mọi ngõ ngách của thế giới bao gồm những người khuyển nho và cứng rắn, những người đã nhìn thấy tất cả, trải qua tất cả, những người, để hoàn thành công việc nghề nghiệp của mình, buộc phải đấu tranh không ngừng với hàng loạt khó khăn, cản trở. Về họ, rất nhiều người không hề có chút khái niệm nào, vì thế chẳng có gì khiến họ xúc động hay mảy may rung cảm, còn một khi đã bị dồn đến trạng thái kiệt quệ hay tức giận, dĩ nhiên họ sẵn sàng kêu ca đến hoàng đế về những điều kiện làm việc tồi tệ và sự giúp đỡ không một chút hiệu quả của chính quyền sở tại. Nhưng thậm chí những người như vậy đôi khi cũng biết cân nhắc về cách cư xử của mình. Và thời điểm đó đã xuất hiện khi Svarzini phát biểu, chúng tôi nhận thấy Teferra tái mặt đi, đầu cúi gằm

và bắt đầu lẩm bẩm những câu không rõ nghĩa, phải mãi sau chúng tôi mới khớp chúng lại và hiểu ra rằng nếu chúng tôi nói chuyện này ra thì hoàng đế sẽ chặt đầu anh ta. Anh nhắc đi nhắc lại điều đó. Trong nhóm phóng viên xuất hiện sự chia rẽ. Tôi ủng hộ quan điểm bỏ qua mọi chuyện. Nhiều người theo cách suy nghĩ của tôi, nên cuối cùng chúng tôi quyết định là trong cuộc tiếp xúc với hoàng đế, chúng tôi sẽ không động chạm gì đến việc tổ chức thông tin liên lạc trong thời gian diễn ra hội nghị thượng đỉnh nữa. Teferra lắng nghe cuộc tranh luận từ đầu đến cuối và kết luận cuối cùng chắc chắn khiến anh ta hết sức vui mừng. Nhưng cũng như bất cứ anh chàng người Amhara nào khác, bản chất Teferra không thay đổi: anh ta hoài nghi mọi điều, không tin bất cứ ai – mà đặc tính này được thể hiện rõ nhất trong quan hệ với người nước ngoài – cho nên anh ta vẫn rời phòng họp của chúng tôi trong tâm trạng chán chường, thất vọng. Và đây, ngày hôm sau chúng tôi rời phòng tiếp khách của hoàng đế với tấm dây chuyền bằng bạc có biểu tượng hoàng gia. Viên quan phụ trách nghi lễ dẫn chúng tôi đi qua một hành lang dài, đến cửa chính. Dưới chân tường tôi nhìn thấy Teferra đang đứng trong tư thế giống như bị can chuẩn bị tiếp nhận lời tuyên phạt của tòa. Mồ hôi đọng thành từng giọt to trên mặt. – Teferra! – Svarini vui vẻ gọi to – chúng tôi khen anh hết lời trước mặt đức vua mà. (Anh ta nói

đúng sự thật). Anh sẽ được thăng chức đấy! – Và anh vỗ nhẹ lên đôi vai vẫn còn run run của Teferra.

Sau này cho đến khi Teferra còn sống, cứ mỗi lần đến Addis Abeba, tôi lại ghé thăm anh. Ngay cả sau khi hoàng đế bị lật đổ, anh ta vẫn tiếp tục hoạt động một thời gian, bởi vì – cũng thật may mắn cho anh – anh bị đuổi khỏi hoàng cung mấy tháng trước khi sự trị vì của Hajle Sellasje kết thúc. Nhưng anh quen tất cả những người thuộc loại cận thần của hoàng đế. Không những thế, đối với một số người anh còn gắn bó máu thịt là khác. Cũng như tất cả những người Amhara luôn đặt lên hàng đầu máu hiệp sĩ, anh biết cách thể hiện lòng biết ơn và tìm mọi cách để trả ơn việc các phóng viên nước ngoài chúng tôi đã cứu anh khỏi mất đầu. Ngay sau khi hoàng đế Ethiopia bị phế truất, tôi đã gặp Teferra trong khách sạn "Ras", tại phòng ở của tôi. Thành phố khi đó đang trong những ngày đầu cách mạng đầy phấn khích. Các đoàn biểu tình, tuần hành đông người tham gia, bước đi thành hàng dài dằng dặc, rầm rộ dọc theo đường phố. Người thì ủng hộ chính phủ quân sự, kẻ đòi chính phủ này phải từ chức, cũng có các đoàn biểu tình yêu cầu cải cách nông nghiệp và cũng có đoàn đòi phải đưa ê kíp cũ ra tòa xét xử, có đám đông kêu gọi chia tài sản của hoàng đế cho dân nghèo. Ngay từ sáng sớm, trên các đường phố đã đông nghịt những đám người cuồng nhiệt, nên xô xát, xung đột đã xảy ra, gạch đá bay lung tung từ bên này sang bên kia. Đúng lúc đó,

trong căn phòng của mình ở khách sạn, tôi nói với Teferra rằng tôi muốn tìm lại các cận thần của hoàng đế. Anh ta hết sức ngạc nhiên, nhưng lại sẵn sàng đồng ý gánh lấy một phần trách nhiệm trong việc này. Các cuộc gặp gỡ bí hiểm của chúng tôi bắt đầu. Chúng tôi tạo thành một cặp bài trùng những nhà sưu tập muốn lấy lại các bức tranh đã được lệnh phá hủy để mở cuộc triển lãm về nghệ thuật trị vì của một thời đã qua.

Đúng vào khoảng thời gian đó, cơn cuồng phong fetasza đã nổ ra, để sau đó mở rộng quy mô đến mức chưa từng có trên thế giới, còn nạn nhân của nó là tất cả chúng tôi – những người đang sống, không phân biệt màu da, tuổi tác, giới tính hay địa vị. Fetasza là một từ tiếng Amhara, có nghĩa là xét lại. Bỗng nhiên mọi người bắt đầu chiến dịch xét lại nhau. Từ sáng đến tối, thậm chí suốt cả ngày đêm, khắp nơi, không có ngoại lệ, tất cả tiến hành xét lại. Cách mạng chia người ta thành nhiều loại khác nhau và cuộc chiến bắt đầu. Không có chướng ngại vật, không có chiến hào, cũng không có chiến tuyến rõ ràng, vì thế mà mỗi người chúng ta bắt gặp đều có thể là kẻ thù của ta. Bầu không khí chứa đựng đầy rẫy các nguy cơ này càng được đẩy lên mức ngột ngạt hơn khi mối ngờ vực người khác đã lên đến mức bệnh hoạn trong mỗi người Amhara, nay được tiếp thêm sức sống, kể cả mối nghi ngờ đối với người Amhara thứ hai. Nguyên tắc của tộc người này là không bao giờ được phép tin vào bụng dạ, vào lời nói, vào sự giúp đỡ của người khác, bởi vì

mục đích của con người là đen tối, là mang tính bội bạc, mỗi người là một kẻ ngấm ngầm nuôi ý đồ phản loạn. Triết lý của những người Amhara là bi quan, chán nản, cho nên cái nhìn của họ một mặt buồn rầu, nhưng mặt khác đầy cảnh giác, luôn ngó nghiêng, nét mặt họ lúc nào cũng nghiêm nghị, đường nét căng thẳng, ít khi thấy họ cười.

Tất cả bọn họ đều mang vũ khí, nói đúng hơn là họ yêu vũ khí. Những người giàu cất giữ trong nhà cả một kho súng và duy trì quân đội riêng của mình. Trong nhà các sĩ quan cũng có thể nhìn thấy cả kho súng đạn: súng máy, các bộ sưu tập súng ngắn, các hòm lựu đạn. Mấy năm trước, súng ngắn có thể mua trong các cửa hàng, dễ như mua bất cứ loại hàng hóa nào khác – chỉ cần có tiền thôi chứ không ai hỏi mua làm gì. Loại súng plebs được xem là vừa tồi vừa quá cũ. Nhưng tất cả vẫn như một bảo tàng vũ khí được mang trên vai. Phần lớn những đồ cổ này bây giờ không tiện dụng vì không ai sản xuất đạn nữa. Vì thế trên thị trường súng đạn, đôi khi có những loại đạn dùng cho súng đó còn đắt hơn cả súng máy, đạn trên thị trường trở thành ngoại tệ quý, người ta tìm kiếm nó nhiều hơn tìm mua đô-la. Vì đô-la thì có ích gì? Đô-la chỉ là tờ giấy, còn đạn lại có thể cứu mạng mình. Nhờ những viên đạn mà khẩu súng của ta có ý nghĩa, còn chúng ta thì được trọng vọng hơn.

Cuộc sống con người – giá trị của nó ra sao? Con người thứ hai tồn tại chỉ cốt để cản đường chúng ta

mà thôi. Cuộc sống chẳng có ý nghĩa gì nhiều, tốt nhất là loại bỏ kẻ thù của ta trước khi nó kịp nhằm vào ta mà ra những đòn hiểm. Đêm nào cũng có bắn nhau loạn xạ (vào ban ngày cũng có), sau đó trên các đường phố ngổn ngang xác người. – Negus này – tôi nói với lái xe của mình – bắn nhau nhiều quá. Như thế không tốt đâu. Nhưng cậu ta lặng thinh, cậu ta không trả lời câu nào, nên tôi không biết cậu ta nghĩ gì. Dân ở đây được rèn luyện thành thạo theo hướng hỏi một tí là rút súng ra bắn bỏ.

Bắn giết nhau.

Có thể làm khác được chăng, có thể tránh được những cái đó không? Nhưng bọn họ đâu có nghĩ theo cách này, suy nghĩ của họ không đi theo hướng sống, chỉ đi theo hướng chết. Đầu tiên họ nói chuyện một cách hòa bình, sau đó bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, cãi cọ và cuối cùng nghe thấy tiếng súng nổ. Từ đâu phát sinh ra ngần ấy mâu thuẫn, ngần ấy sự hung hãn, ngần ấy mối hận thù? Mà tất cả không cân nhắc, đắn đo, kiềm chế, chỉ một hai lao đầu xuống vực.

Cho nên, để làm chủ tình hình và giải giáp vũ khí phe đối lập, chính quyền nghĩ ra hình thức fetasza rộng khắp. Chúng tôi liên tục, không ngừng không nghỉ, bị khám xét. Trên đường phố, trong ô tô, trước sân nhà (và cả ở trong nhà), trước cửa hàng, trước nhà bưu điện, trước cửa vào phòng làm việc, cửa vào tòa soạn, vào nhà thờ, vào rạp

chiếu phim. Rồi trước nhà băng, nhà hàng, ở chợ, trong công viên. Ai cũng có quyền khám xét chúng tôi, bởi vì chúng tôi cũng chẳng biết ai là người được giao quyền, ai không, cho nên tốt nhất không hỏi, bởi vì sau khi hỏi tình thế có thể tồi tệ hơn, vậy thì tốt nhất nên ngoan ngoãn phục tùng. Luôn có ai đó khám xét chúng tôi, đó là những người ăn mặc lôi thôi, rách rưới, lăm lăm chiếc gậy trong tay, chẳng nói chẳng rằng, chỉ giữ chúng tôi lại, giơ tay ra hiệu là chúng tôi phải giơ tay lên như thế – có nghĩa là chấp nhận tư thế để kiểm tra và lúc đó họ bắt đầu lôi tất cả mọi thứ trong cặp, trong túi quần, túi áo, họ ngắm nghía, tỏ vẻ ngạc nhiên, nhăn trán lại, gật đầu, rồi họ bàn bạc với nhau, sau đó sờ nắn hai vai, bụng, chân, giày của chúng tôi, và sao? Và chẳng thấy gì – chúng tôi có thể tiếp tục đi, cho đến lần tiếp theo lại phải đứng nghiêm, giơ hai tay lên để khám xét. Có điều là lần tiếp theo đó có thể chỉ cách chỗ cũ mấy bước chân và khi ấy mọi chuyện lặp lại y nguyên, từ đầu đến cuối, bởi vì các fetasza không tổng hợp một lần là xong các cuộc khám xét để kết luận có phạm tội hay vô tội, cho nên chúng tôi buộc phải, cứ mấy bước một lần, mấy phút một lần, từ đầu, bắt đầu, chứng minh mình trong sạch, không vi phạm, không có tội. Fetasza trên đường đi là thứ mệt mỏi nhất, khi chúng tôi di chuyển bằng xe buýt. Hàng chục lần dừng lại, tất cả xuống xe, toàn bộ hành lý bị mở tung ra, bới tung lên, lộn tùng phèo, bỏ ra, xếp vào. Bản thân chúng tôi cũng bị sờ lần, nắn bóp, ấn chỗ này, thọc tay vào chỗ kia. Sau đó

trên xe buýt còn thêm một lần giẫm đạp lên hành lý khiến nó bẹp chỗ này, phồng chỗ kia, còn ở lần fetasza tiếp theo thì nó lại lăn long lóc, bị đá bằng chân, nào quần áo, nào giỏ, nào cà chua, nồi niêu tanh bành cả ra đường, trông như một cái chợ cóc hỗn loạn, bừa bãi, rồi lại lục lọi, giày vò, moi ra, bỏ vào. Những cuộc kiểm tra, lục soát làm cho các chuyến đi thành ra nặng nề, ngán ngẩm đến mức nhiều khi mới đi được nửa đường chúng tôi đã muốn quay về. Nhưng về thế nào đây, về để bị bỏ lại giữa đồng không mông quạnh, giữa những đỉnh núi cao chót vót rồi làm mồi ngon cho bọn cướp hay sao? Nhiều khi các fetasza được thực hiện trên cả một khu vực rộng lớn và khi đó thì vấn đề trở nên nghiêm trọng rồi. Các cuộc lục soát này do quân đội thực hiện để tìm nơi cất giấu vũ khí, các nhà in bí mật, truy lùng những kẻ chống đối. Trong thời gian diễn ra kiểu chiến dịch này, có thể nghe thấy tiếng súng nổ liên tiếp, sau đó nhìn thấy những xác chết. Nếu ai đó sơ ý – mặc dù chẳng tội tình gì – gặp phải chiến dịch cũng dễ tiêu đời. Anh ta phải đi chầm chậm, hai tay giơ lên cao, qua hết họng súng này đến họng súng kia và chờ đợi phán xử. Nhưng chúng tôi thường gặp các cuộc lục soát tài tử, lâu dần cũng thấy quen. Rất nhiều người tiến hành lục soát người khác theo kiểu "tư nhân", cũng là bắt bớ, sờ nắn nhưng được thực hiện đơn lẻ, chỉ do một người làm, mà là làm ngoài kế hoạch chung. Chúng tôi đang đi ngoài phố, tự nhiên một gã lạ hoắc lạ huơ nào đó giữ lại và chúng tôi tự giơ hai tay lên cao. Không có cách

nào khác, chúng tôi buộc phải giơ tay lên cao – nghĩa là chấp nhận đứng vào vị trí người bị khám xét. Người lạ mặt kia sờ mó, lục lọi, ấn ấn chỗ này chỗ nọ và gật đầu ra hiệu là chúng tôi được tự do. Rõ ràng trước đó hắn nghi chúng tôi là kẻ thù, còn bây giờ chẳng còn nghi ngờ gì nên chúng tôi được yên thân. Chúng tôi có thể đi tiếp và quên đi cái "chuyện vặt" vừa xảy ra. Trong khách sạn tôi ở, có một anh nhân viên đóng mở cửa cũng rất thích trò kiểm tra. Thỉnh thoảng vội quá nên tôi bước nhanh vào sảnh để lên tầng vào phòng mình, anh ta liền chạy theo và trước khi tôi kịp xoay chìa khóa cửa, anh ta đã lẻn vào đứng giữa phòng và bắt đầu vụ khám xét. Fetasza nhiều và thường xuyên diễn ra đến nỗi tôi nằm ngủ cũng mơ thấy nó. Tôi mơ thấy những bàn tay bẩn thỉu, đen đúa, hăng hái sờ mó, nhảy múa, lục lọi trên khắp cơ thể mình, rồi nắm lấy cuống họng tôi, đến mức sợ quá, tôi tỉnh dậy, khắp người đầm đìa mồ hôi, không sao chợp mắt trở lại được, đành cứ nằm vậy trên giường cho tới sáng.

Nhưng rồi bất chấp các cuộc lục soát, những bất tiện hàng ngày, tôi vẫn đến những ngôi nhà mà mọi người mở cửa mời tôi và Teferra vào để nghe những giọng nói, những lời kể về hoàng đế. Có điều là những giọng nói ấy cứ như vọng về từ một thế giới hoàn toàn khác.

***

A.M - M.:

Với tư cách là người phụ trách chính việc ba lần đóng mở cửa, tôi là người đóng cửa quan trọng nhất trong số những người được phân công đóng mở cửa trong Đại sảnh. Phòng này có ba lần cửa nên có ba người chuyên đóng mở, nhưng tôi ở vị trí đầu tiên, tức vị trí quan trọng vì mỗi lần ra vào hoàng đế đều đi qua lần cửa mà tôi trông coi. Khi đức vua đáng kính rời phòng khách, tôi mở cửa cho người ra. Toàn bộ kỹ năng của tôi là làm sao mở cửa vào thời điểm thích hợp nhất. Khi tôi mở cửa sớm quá, có thể hành động này sẽ gây ấn tượng không hay, thậm chí đáng bị trừng phạt, rằng tôi muốn mời đức vua ra nhanh để tôi còn đóng cửa. Còn khi tôi mở cửa quá chậm thì đức vua đáng kính sẽ phải kiềm chế bước chân của mình, phải đi chậm lại, như vậy cũng có thể bị coi là phạm thượng vì sự oai phong của một vị hoàng đế đòi hỏi đi lại phải thư thái, hài hòa, không gặp bất cứ sự cản trở, trục trặc nào.

G.S - D.:

Trong khoảng thời gian giữa chín giờ và mười giờ sáng, chúa thượng của chúng tôi dành riêng thời giờ vàng ngọc cho các cuộc gia phong, vì thế khoảng thời gian này được gọi là giờ phong tước. Hoàng đế

bước vào đại sảnh trong khi mọi người đã tề tựu đông đủ để chờ người. Những người được phong tước xếp thành hàng ngay ngắn, cúi mình một cách nhún nhường. Chúa thượng ngồi xuống ngai vàng và sau khi người đã ngồi ngay ngắn thì nhiệm vụ của tôi là đặt ngay cái gối dưới chân người. Động tác này phải được thực hiện rất nhanh gọn, sao cho hai chân hoàng đế khả kính không bao giờ có thể lơ lửng trong không khí. Chúng ta đều biết hoàng đế khả kính không có ưu thế về chiều cao, song địa vị cao sang của người lại đòi hỏi phải làm sao mà tầm cao của mình, kể cả về ý nghĩa vật lý học, luôn được những người dưới quyền thừa nhận, cho nên ngai vàng của hoàng đế thường có chân cao và phần kê mông ngồi cũng được tôn cao lên, đặc biệt là những ngai vàng để lại từ thời vua Menelik, một người đàn ông cao lớn khác thường. Thế là nảy sinh mâu thuẫn giữa sự bắt buộc phải làm cho ngai vàng uy nghiêm bằng chiều cao và vóc dáng hạn chế của hoàng đế đương trị vì, thứ mâu thuẫn oái ăm đập ngay vào mắt mọi người và gây nên sự khó xử chính ở khu vực để chân khi không ai có thể chấp nhận chuyện để giữ oai phong của hoàng đế mà chân người lại lơ lửng, đung đưa như chân trẻ con ngồi trên ghế cao! Chính vì vậy mà chiếc gối là giải pháp tế nhị, đồng thời là lối thoát vô cùng quan trọng. Và tôi trở thành viên quan chịu trách nhiệm về gối kê chân

cho đức vua đáng kính suốt hai mươi sáu năm trời. Tôi luôn có mặt bên người, đồng hành cùng người trong các chuyến thăm nước ngoài và lẽ ra – tôi phải nói điều này với niềm tự hào chính đáng – hoàng đế đáng kính của chúng tôi không thể đi đâu một bước nếu thiếu tôi, một khi sự oai phong của người đòi hỏi luôn phải ngồi trên ngai vàng, mà đã ngồi trên ngai vàng thì người không thể thiếu gối kê chân, và người chịu trách nhiệm về chiếc gối kê chân ấy lại chính là tôi. Về lĩnh vực này, tôi nắm rất vững một điểm liên quan đến lễ tân ngoại giao, thậm chí tôi còn có kiến thức rất sâu về độ cao của những chiếc ngai vàng cụ thể, và kiến thức này cho phép tôi lựa chọn rất nhanh chiếc gối có kích cỡ hợp với chiếc ngai vàng mà hoàng đế sẽ ngồi để không xảy ra tình huống xấu là bị khập khiễng, tức là tạo ra khoảng trống giữa gối và đôi giày của đức vua. Trong kho của tôi có tổng cộng năm mươi hai chiếc gối kích cỡ khác nhau, độ dày mỏng khác nhau, làm từ các loại vật liệu khác nhau và màu sắc khác nhau. Tôi tự mình chăm nom, lo liệu về những điều kiện bảo quản cần thiết để chúng không bị các chú rệp chui vào – ở nước tôi rệp vẫn luôn là vấn nạn – bởi vì hậu quả của sự cẩu thả này có thể kết thúc bằng một vụ xì-căng-đan không ai mong muốn.

T.L.:

Người anh em thân mến của tôi ơi, giờ gia phong là khoảng thời gian khiến cho cả hoàng cung phải rùng mình đấy. Đối với một số người, đó là sự rùng mình do sung sướng, do quá đỗi vui mừng, nhưng với những người khác thì sao, rùng mình vì sợ hãi, vì tai họa, bởi vì trong một giờ đồng hồ này đức vua khả kính không chỉ khen ngợi, úy lạo, gia phong mà còn quở trách, bãi chức, giáng chức. Mà tôi nói sai rồi! Trong thực tế, làm gì có sự phân chia thành vui mừng và sợ hãi: niềm vui và nỗi lo đồng thời xâm chiếm tâm hồn của mỗi người khi được triệu đến Đại sảnh, bởi vì người ấy không hề biết cái gì đang chờ mình ở đó cả. Sự anh minh của hoàng đế cũng chính là ở chỗ không ai biết số phận mình ra sao, đời mình đến ngày nào là kết thúc. Sự phập phù, mập mờ trong ý đồ của hoàng đế luôn khiến cả hoàng cung xì xầm, nghi nghi hoặc hoặc, đoán già đoán non. Quan lại chia thành phe cánh, bè phái, gây ra các cuộc chiến ngầm không khoan nhượng, làm suy yếu và hủy diệt lẫn nhau. Hoàng đế khả kính của chúng tôi chỉ mong có thế. Mong có sự đối trọng để người yên ổn ở giữa. Nếu có phe phái nào tỏ ra thắng thế thì ngay sau đó, người ban phát lòng tốt cho phe đối lập và trạng thái cân bằng có tác dụng làm tê liệt những kẻ lộng quyền lại được

thiết lập trở lại. Đức vua đáng kính của chúng tôi ấn các phím đàn – khi phím trắng, lúc phím đen – và từ chiếc đàn dương cầm ấy phát ra một giai điệu hài hòa, du dương, êm ái cho lỗ tai người nghe. Và tất cả đám quan lại dưới quyền phục tùng động tác ấn phím đó, bởi vì lý do tồn tại duy nhất của họ là tài điều khiển của hoàng đế, còn một khi người dừng việc tung hứng này lại thì ngay ngày hôm đó họ sẽ biến khỏi cung điện, không để lại bất cứ dấu vết nào. Vâng, tự thân họ chỉ là một kẻ vô danh. Họ hiện diện trước dân chúng chừng nào ánh hào quang tỏa ra từ ngai vàng còn chiếu lên người họ. Hoàng đế Hajle Sellasje, theo hiến pháp, là sự lựa chọn của Thượng đế và từ địa vị cao sang đó, người không thể gắn với bất cứ phe phái nào, cho dù lúc này lúc khác người có thể nghiêng về phái này thấp hơn ngả về phe kia, nhưng nếu một trong các phe phái dưới quyền tỏ ra hứng khởi quá mức thì hoàng đế sẽ quở trách, thậm chí có thể phê phán gay gắt. Điều này đặc biệt liên quan đến phe phái được hoàng đế chỉ định làm nhiệm vụ giữ nghiêm phép nước. Nhưng, lời lẽ của hoàng đế luôn nhẹ nhàng, êm ái, nhân từ và luôn hướng tới mục tiêu an ủi dân chúng, chính vì thế mà họ không bao giờ phải nghe từ cửa miệng người những lời gay gắt. Nhưng rõ ràng không thể lãnh đạo hoàng gia chỉ bằng sự nhân từ, phải có ai đó dập tắt sự đối lập và quan tâm đến quyền lợi

tối thượng của hoàng đế, của hoàng cung, của quốc gia. Và thế là các phe phái được giao trọng trách, vì không hiểu được những ý đồ tinh tế của hoàng đế, đã liên tiếp phạm sai lầm – mà đúng hơn là những sai lầm được gọi nôm na là mang tính truyền thần. Muốn được hoàng đế thừa nhận, họ hăng hái quá mức trong việc thiết lập trật tự tuyệt đối, trong khi đó hoàng đế chỉ cần trật tự cơ bản, nghĩa là có trật tự, nhưng bên lề của nó hơi lộn xộn một chút để lòng nhân từ và năng lực thấu hiểu lòng dân của hoàng đế còn có cơ hội thể hiện. Cũng chính vì vậy mà khi phe phái cậy quyền bắt đầu nhảy vào địa hạt này, họ lập tức gặp phải cái nhìn quở trách của đức vua. Trong hoàng cung thực ra có ba phái cơ bản – phái quý tộc, phái quan liêu và phái của những người được gọi là thân cận. Phái quý tộc bảo thủ đến cực đoan, bao gồm những đại địa chủ, chủ yếu tập hợp trong hội đồng hoàng gia, còn lãnh tụ của họ là hoàng thân Kassa, đã bị xử bắn. Phái quan liêu, phái có xu hướng cải cách nhất, cũng là phái có đầu óc nhất vì một số đại biểu có học vấn cao có chân trong nhiều bộ và các cơ quan đầu não của hoàng gia. Cuối cùng là phái những nhân vật thân cận, có lẽ đây là một đặc trưng của chính quyền nhà nước chúng tôi, do đích thân hoàng đế bổ nhiệm. Đức vua đáng kính, một người có tư tưởng ủng hộ nhà nước hùng mạnh, tập quyền, đã phải tiến hành

cuộc chiến dai dẳng và khéo léo với phái quý tộc, phe phái muốn nắm quyền ở các tỉnh và chỉ muốn có một hoàng đế yếu ớt, chậm chạp. Nhưng hoàng đế lại không thể "tay bo" với phái quý tộc này được, cho nên người liên tục phải bổ nhiệm các nhân vật thân cận vào những vị trí thiết yếu quanh mình. Đây là những lần phong tước mang đậm tính cá nhân, còn những người có may mắn đó thường được chọn từ dân thường, trẻ khỏe, sắc sảo nhưng thuộc tầng lớp tận cùng của xã hội, nghĩa là một người nào đó không dính dáng gì đến nguồn gốc quý tộc, được chọn theo kiểu ăn may trong đám đông mà hoàng đế có dịp tiếp xúc. Những con người do hoàng đế đích thân bổ nhiệm này, do được lôi thẳng từ một tỉnh nghèo khó và cùng cực lên các sảnh lớn lộng lẫy của cung điện tráng lệ nên tất nhiên họ luôn gặp phải sự ghen ghét thường tình và sự thù địch từ phía các nhà quý tộc đã ngồi ấm chỗ ở đây, nhưng do nhanh chóng được thưởng thức vị ngon, vẻ đẹp của sự tráng lệ nơi đô hội và vẻ đẹp của quyền lực, họ phục vụ hoàng đế với một sự nhiệt tình không tả nổi, thậm chí đến mức say mê, vì họ biết rõ rằng họ được hiện diện tại đây và không ít lần làm được những việc liên quan đến danh dự quốc gia chính là do tấm lòng bao la rộng lớn của vị hoàng đế đáng kính kia. Chính hoàng đế đã tin tưởng họ mà đặt họ vào các vị trí đòi hỏi phải có

lòng tin lớn nhất. Bộ Nghiên bút, cảnh sát chính trị hoàng gia, hội đồng quản trị hoàng cung là các cơ quan do những người như thế này được bổ nhiệm nắm giữ. Họ phát hiện ra tất cả mọi âm mưu bí mật và kế hoạch chống đối, loại bỏ thói ngạo mạn và độc địa của phe đối lập. Anh nhà báo ơi, anh thử nghĩ mà xem, hoàng đế không chỉ đích thân quyết định tất cả mọi chức vụ, mà trước đây người còn đích thân thông báo đến từng người đấy. Chính người, chỉ có người thôi! Người sắp xếp các chức vụ cao nhất, nhưng quan tâm cả đến những chức vụ trung bình và thấp, người chỉ định trưởng cơ quan bưu điện, hiệu trưởng các trường học, trưởng đồn cảnh sát, tất cả các nhân viên bình thường nhất, các nhà kinh tế, quản đốc các xưởng sản xuất bia, giám đốc bệnh viện, khách sạn, tôi nhắc lại lần nữa – tất tần tật, người, đích thân người, bổ nhiệm. Bọn họ được triệu đến Đại sảnh vào giờ phong tước, tại đây họ đứng thành hàng dài dặc – bởi đông lắm, nhiều lắm! – nghiêm trang chờ đức vua đến. Sau đó từng người một tiến sát ngai vàng, xúc động lắng nghe lệnh truyền và kính cẩn nghiêng mình nhận tước phong của hoàng đế, từng người hôn nhẹ lên tay vị cứu tinh của mình và vừa đi giật lùi vừa cúi chào. Thậm chí những chức quan nhỏ nhất, tẹp nhẹp nhất cũng có dấu ấn của hoàng đế, là vì nguồn gốc quyền lực không phải là quốc gia chung chung hay một

cơ quan nào khác, mà là đích thân đấng tối thượng. Ôi, thật là một thứ quyền lợi cao cả làm sao! Bởi vì từ cái giây phút được ở cạnh người, khi người công bố lệnh gia phong và làm dấu thánh ấy, giữa con người với con người nảy sinh một mối quan hệ ràng buộc, mà từ mối quan hệ ràng buộc đó chỉ có thể phát sinh một nguyên tắc duy nhất do đức vua đáng kính chi phối theo hướng nâng lên hay dìm xuống – tức là nguyên tắc trung thành. Anh bạn thân mến ạ, có thể thành lập cả một thư viện từ những cuốn sách ghi lại điều mà suốt nhiều năm tháng mọi người kể xấu vào tai đức vua xung quanh nhân vật gần gũi người nhất là quan nghiên bút Walde Giyorgis. Đây là một người lật lọng, háo danh, hiếu thắng và tham nhũng bậc nhất mà hoàng cung từng biết đến. Bản thân hành động đưa chuyện về con người này thôi cũng có thể gây nên những hậu quả khôn lường, đe dọa đến tính mạng người nói. Vậy mà mọi người vẫn đưa chuyện đến tai đức vua. Điều đó chứng tỏ sự việc phải ở mức nghiêm trọng như thế nào. Nhưng đôi tai hoàng đế hình như đã điếc đặc. Walde Giyorgis có thể làm tất cả những gì ông ta thích và sự lộng hành của ông ta thì không có giới hạn nào cả. Nhưng rồi có một lần, có khi do mù quáng hoặc do ngạo mạn không coi ai ra gì, ông ta đã tham dự cuộc họp của phái âm mưu phản loạn. Điều này đã được bộ phận tình báo của hoàng cung

đưa đến tai đức vua. Đức vua khả kính vẫn kiên nhẫn chờ xem tự ông Walde Giyorgis có nói ra tội lỗi của mình không, song ông đã không mảy may động chạm gì đến sự việc đã xảy ra, nghĩa là – nói cách khác – ông ta đã vi phạm nguyên tắc trung thành. Ngày hôm sau, đức vua bắt đầu giờ phong tước của mình bằng vụ việc liên quan đến nghiên bút, tức thư ký riêng, con người hầu như đã chia sẻ quyền lực với đức vua khả kính, Walde Giyorgis, con người từ vị trí thứ hai trong quốc gia, thoắt cái đã rơi xuống địa vị một quan lại hạng quèn ở một tỉnh phía nam xa lắc xa lơ. Sau khi nghe quyết định giáng chức – chúng ta hãy hình dung xem vào thời điểm đó sự bất ngờ và nỗi lo lắng đang giày vò tâm can ông ta thế nào – theo đúng nghi lễ, ông ta hôn lên tay vị cứu tinh và cứ thế đi giật lùi, vừa đi vừa cúi chào, vĩnh viễn rời khỏi cái cung điện ông ta từng bao năm gắn bó. Hay chúng ta hãy lấy hoàng thân Imru làm ví dụ. Đây có thể là một cá nhân kiệt xuất nhất trong thành phần tinh tú nhất của hoàng cung, con người xứng đáng được đặt vào chức vụ và địa vị cao quý nhất. Nhưng rồi sao – như tôi đã đề cập – một khi đức vua nhân từ không áp dụng nguyên tắc năng lực mà luôn luôn theo đuổi nguyên tắc duy nhất là nguyên tắc trung thành, mọi chuyện sẽ khác. Chuyện là thế này. Chẳng hiểu từ đâu ra và chẳng hiểu tại sao hoàng thân Imru bắt đầu nổi máu

cải cách, chẳng hỏi hoàng đế một câu xem người có đồng ý hay không, tự tiện chia cho nông dân một phần đất ruộng của mình. Vậy là – giấu giếm hoàng đế và tự mình hành động – bằng cách rất rõ ràng và mang tính thách thức đức vua – hoàng thân đã vi phạm nguyên tắc trung thành. Và đây, đức vua nhân từ, người đã chuẩn bị cho hoàng thân một vị trí cao cả và đầy trọng trách, đã buộc phải đẩy hoàng thân ra khỏi đất nước và giữ chân ông ta nơi đất khách quê người trong suốt hai mươi năm. Ở đây tôi phải nhấn mạnh thêm là đức vua khả kính của chúng tôi không phải là người phản đối cải cách, mà ngược lại – người luôn rất thiện chí với tiến bộ và cải cách, nhưng việc hoàng thân đã làm, thứ nhất là tạo ra nguy cơ tự do quá trớn và vô chính phủ, thứ hai là có thể gây ấn tượng rằng trong hoàng gia còn tồn tại những người khác – ngoài hoàng đế ra – cũng rất nhân từ.

Vì thế nếu một vị bộ trưởng nào khéo léo và thông minh, khi muốn tiến hành một cải cách dù rất nhỏ trong lĩnh vực của mình, đều phải lái vấn đề, phải đệ trình với đức vua, phải lý giải, soi sáng thế nào đó để nêu bật được một ý không ai phủ nhận, không ai chối cãi được rằng chính đức vua nhân từ mới là người khởi xướng, là tác giả đích thực, là người phát ngôn công cuộc cải cách đó, cho dù

trong thực tế đức vua khả kính của chúng tôi hoàn toàn không nắm được vấn đề gì đang để cập ở đây. Nhưng rõ ràng là không phải vị bộ trưởng nào cũng có đầu óc! Nhiều trường hợp họ là những người trẻ tuổi ít kinh nghiệm, không hiểu biết truyền thống cung đình, cũng có những người bị chi phối quá mức bởi tham vọng cá nhân, lại muốn được nhân dân thừa nhận nữa – cứ làm như sự thừa nhận của hoàng đế chưa phải là cái có ý nghĩa lớn lao đáng để họ hành động! – nên họ tự mình cố gắng cải cách các chi tiết này nọ. Họ cứ làm như bản thân mình không biết rằng bằng cách đó họ đang vi phạm nguyên tắc trung thành và tự đào mồ chôn chính mình cũng như cuộc cải cách mà chỉ cần không có hoàng đế làm tác giả thì chẳng bao giờ nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Tôi xin nói thẳng ra là hoàng đế nhân từ của chúng tôi thích các vị bộ trưởng tồi. Mà người thích thế là vì hoàng đế của chúng tôi rất thích sự tương phản có lợi cho mình. Làm sao có sự tương phản nghiêng về mình được khi xung quanh toàn là các bộ trưởng tài giỏi? Dân chúng sẽ không còn định hướng nổi xem mình nên tìm đến ai mà cầu cứu, có thể dựa vào lòng tốt và sự sáng suốt của ai. Tất cả mọi người đều tốt bụng và tài giỏi mà. Nếu vậy thì một sự hỗn loạn, mất trật tự sẽ nảy sinh trong cả hoàng gia! Thay vì một mặt trời sẽ có năm chục vầng dương cùng chiếu sáng và mỗi vầng dương

ấy tự mình tuân thủ sức hút của một hành tinh do mình lựa chọn hoàn toàn theo sở thích cá nhân. Ồ không, ông bạn thân mến ơi, không thể làm lây lan trong dân chúng sự tự do chết người này. Mặt trời chỉ có thể có một, đó là trật tự của tự nhiên, còn tất cả mọi lý thuyết khác đều là quan điểm tôn giáo vô trách nhiệm nhằm chống lại Chúa. Nhưng anh bạn có thể tin rằng đức vua khả kính của chúng tôi đã tương phản trên thế thắng và tương phản bằng lòng nhân từ, cho nên dân chúng đã không nhầm lẫn chuyện ai là vầng dương, ai là bóng tối.

Z.T:

Đức vua đáng kính của chúng tôi, trong lễ phong tước luôn nhìn thấy trước mặt mình cái đầu cúi thấp của người được mình ban cho vinh hạnh lớn lao. Nhưng thậm chí cái nhìn xa vời của hoàng đế đáng kính cũng không thể phát hiện ra điều gì đã xảy ra sau đấy với cái đầu từng có lúc cúi rất thấp đó. Vâng, cái đầu đã thực hiện những động tác cúi xuống ngẩng lên trong lễ đường, ngay sau khi ra khỏi cửa, đã thay đổi hẳn tư thế. Nó chỉ có ngẩng cao, thẳng đứng và càng ngày càng mang dáng vẻ mạnh mẽ, kiên quyết. Vâng, thưa anh nhà báo, sức mạnh sắc phong của hoàng đế thật đáng kinh ngạc

biết bao! Bởi vì cái đầu bình thường từ trước tới nay cử động tự nhiên, thoải mái, mềm mại, không một chút uốn éo, luôn sẵn sàng ngoảnh lại phía sau, sẵn sàng nghiêng sang hai bên, cúi về phía trước, gục xuống, ngửa lên, vậy mà giờ đây, sau khi ánh hào quang từ chuyện tấn phong tỏa ra, đã thay đổi hoàn toàn, thay đổi đến kỳ lạ. Cái đầu ấy chỉ chuyển động theo hai hướng là hướng thẳng đứng – cúi sát đất khi đức vua khả kính hiện diện và hướng thẳng đứng – hướng thiên khi nhận ra là lúc đó không có mặt đức vua mà chỉ có những người còn lại. Vì chỉ được đặt theo một hướng là cúi xuống – ngẩng lên như vậy nên cái đầu này không thể quay phải quay trái tự do, vậy khi các bạn nhìn thấy nó từ phía sau và bất ngờ gọi vọng lên: – Này, ông kia! – Ông ta không thể quay đầu về phía người gọi mà phải đứng lại thật nghiêm chỉnh và lúc đó cùng với toàn thân, cái đầu quay từ từ về phía có tiếng gọi. Nói chung, với tư cách một người làm việc trong ngạch lễ tân tại Đại sảnh lâu năm, tôi đã để ý thấy rằng các cuộc tấn phong đã dẫn đến những thay đổi lớn lao trong mỗi con người, mà là những thay đổi rất sâu sắc, rất cơ bản, tất cả những cái này thu hút tôi đến mức tôi bắt đầu quan sát chúng ở khoảng cách gần hơn. Trước hết, chúng làm thay đổi hình dáng con người. Trước khi được phong tước, ai cũng dong dỏng cao, thân hình eo ót hẳn hoi, giờ bắt đầu tiến dần đến

thân hình vuông vức, nặng nề, chậm chạp – biểu tượng của sự trang nghiêm và sức nặng của quyền lực. Chỉ cần nhìn dáng vẻ bên ngoài, chúng ta có thể nhận ra rằng đây không phải là một người vớ vẩn nào đó, đây là nhân vật đáng kính nể, một con người giữ trọng trách hẳn hoi. Đồng hành cùng sự thay đổi lớn lao này là sự chậm chạp rất đặc trưng của các động tác. Con người được đức vua ban cho đặc ân bây giờ sẽ không phải chạy nhảy, không run rẩy, không đùa nghịch như ngày nào. Không, mỗi bước đi phải đầy vẻ nghiêm trang, bàn chân đặt xuống đất phải vững chắc, thân hình hơi ngả về phía trước để thể hiện tư thế sẵn sàng đối phó với thử thách, với mọi sự chống đối, động tác của hai tay phải dứt khoát, chứng tỏ tâm trạng không lo lắng, sốt ruột, mọi cử chỉ đều hài hòa, không lúng túng. Nét mặt cũng phải trang nghiêm, nhưng nếu trang nghiêm quá lại thành cứng nhắc và khi đó sẽ gây cảm giác đang có nỗi lo và một tâm trạng khép kín, cho nên phải giữ ở mức độ sao cho nét mặt thể hiện sự sẵn sàng chấp nhận thử thách với niềm lạc quan, nhưng nói chung thì phải giữ ranh giới để đừng tạo điều kiện về mặt tâm lý cho một cuộc tiếp xúc dễ dàng với những người khác vì phải giữ nghiêm tư thế của mình. Cả cái nhìn cũng thay đổi hẳn. Độ dài của cái nhìn, điểm rơi của nó cũng khác trước nhiều. Cái nhìn bây giờ được kéo dài đến một điểm mà chúng ta

không vươn tới được, cho nên khi nói chuyện với người được phong tước, vì lý do quang học thuần túy, chúng ta không được người đó nhận ra khi điểm hội tụ của mắt ông ta ở một nơi nào đó sau lưng chúng ta. Chúng ta lại không thể có được cái nhìn của ông ta ưu ái dừng lại bởi điểm rơi của cái nhìn này xa tít tắp và trong lúc nói chuyện, cái nhìn của người ấy chỉ lướt qua phía trên đầu chúng ta và ở đây nguyên tắc hoạt động của kính tiềm vọng cũng thay đổi, kỳ quặc đến mức nếu người đó có chiều cao hạn chế thì ông ta vẫn nhìn đâu đó phía trên đầu chúng ta, nhìn về nơi nào đó thật xa xăm hoặc cái nhìn của ông ta đang theo đuổi một ý nghĩ nào đó đặc biệt, cụ thể. Nói tóm lại, chúng ta cảm thấy rằng thậm chí nếu như ý nghĩ của ông ta không phải là sâu sắc thì chắc chắn chúng cũng quan trọng và đầy tinh thần trách nhiệm, cho nên chúng ta ý thức được rõ ràng rằng trong cảnh huống như vậy, mọi cố gắng của chúng ta để thể hiện ý nghĩ của mình là vô nghĩa, là nhỏ nhặt. Cho nên tốt nhất chúng ta yên lặng. Nhưng người được đức vua tin dùng lại chẳng mấy hứng thú chuyện trò với mọi người khi mà một trong những dấu hiệu về sự thay đổi tính cách sau khi được phong tước là thay đổi cách nói, thay vì những câu đầy đủ, sáng sủa, rõ nghĩa những câu nhấm nhẳn nhát gừng, lầu bầu, khụt khịt không ra tiếng, giọng điệu lơ lửng, ngắt quãng một cách

khó hiểu, từ ngữ lơ mơ và phản ứng trước tất cả mọi chuyện bằng một thái độ cho thấy là từ lâu ông đã hiểu ra điều này điều nọ và chỉ có ông ta hiểu rõ hơn ai hết. Thế là chúng ta bỗng nhiên cảm thấy mình là những người thừa nên vội vã rút lui, ông ta được thể lập tức hất hàm làm động tác chia tay và bước đi trong tư thế hướng thiên. Nhưng cũng xảy ra trường hợp là đức vua khả kính không chỉ làm mỗi việc phong tước, mà – một khi đã khẳng định sự bất trung – người cũng không ngần ngại giáng chức, nghĩa là – xin lỗi ông bạn, cho phép tôi dùng những từ hơi thô lỗ – ném người ta đánh "oạch" một cái ra đường. Và ở đây cũng có thể khẳng định là mặt đường lát đá có đặc điểm hấp dẫn riêng của nó, cụ thể là dưới ảnh hưởng bởi sự tiếp xúc giữa thân người và mặt đường, đã có những thay đổi lớn lao về mặt vật lý học xuất hiện trong những con người vừa chứng kiến cảnh lên voi xuống chó của một quan chức. Viên quan vừa bị ném ra mặt đường dần dần trở lại với đời thường, thậm chí trong lòng anh ta còn xuất hiện vẻ sốt sắng, có thể hơi quá đáng, trong mong muốn được hòa nhập trở lại với xung quanh, muốn xóa nhanh dấu vết sự việc vừa xảy ra, muốn phẩy tay một cái cho qua tất cả mọi chuyện và muốn nói: Ồ, ta hãy quên đi chuyện đó, làm như những chuyện xảy ra chỉ giống như một lần bị ốm nhẹ trong đời.

M.:

Anh bạn hỏi tôi tại sao trong giai đoạn trị vì cuối cùng của hoàng đế, một người như Aklilu, mặc dù không có chức vụ gì chính thức, vốn xuất thân từ tầng lớp thấp kém trong xã hội, lại nắm trong tay quyền hành còn lớn hơn cả hoàng thân Makonen, người chỉ đạo toàn bộ chính phủ và là nhân vật lỗi lạc trong giới quý tộc? Phải, có chuyện đó vì sự phân chia quyền lực trong hoàng cung được xác định không phải theo thứ hạng về mặt chức vụ mà theo số lượng những lần được gặp đức vua khả kính. Đó là chuyện sắp xếp hoàn toàn mang tính nội bộ của hoàng cung. Mọi người hay nói với nhau: kẻ có tầm quan trọng hơn là kẻ được tiếp xúc thường xuyên với đôi tai hoàng đế. Thường xuyên hơn và lâu hơn. Cũng chỉ vì đôi tai của hoàng đế mà giữa các phe phái diễn ra cuộc chiến đấu một mất một còn, cuộc chiến đấu không khoan nhượng. Đôi tai của hoàng đế trở thành thứ có giá trị cao nhất trong cuộc chơi. Chỉ cần thế thôi – nhưng lại không dễ dàng chút nào! – chỉ cần đến gần được tai người để nói mấy lời thủ thỉ thôi là xong, là đủ. Thôi thì có thể lời nói gió bay, nhưng cốt sao nói được ra, gây được một ấn tượng thoảng qua, giống như một cái hạt nhỏ tí ti, bé tẹo teo. Nhưng biết đâu sẽ đến lúc cái ấn tượng thoảng qua đó đọng lại, cái hạt nhỏ tí ti, bé tẹo teo ấy

nẩy mầm và một vụ mùa bội thu sẽ đến với chúng ta. Những động tác này đòi hỏi sự chính xác, tinh tế, nhạy cảm, bởi lẽ đức vua khả kính của chúng tôi, mặc dù có sức sống và sức bền bỉ, dẻo dai đáng ngạc nhiên, suy cho cùng ngài cũng chỉ là một con người có dung lượng tai nghe tự nhiên hạn chế, cho nên không thể thoải mái rót vào tai người quá nhiều lời lẽ, đến mức người không chịu nổi, phải phát cáu và phản ứng bằng các hình phạt. Vì vậy số lượng các cuộc tiếp xúc là có giới hạn và cũng chính vì vậy mà cuộc chiến giành giật vành tai hoàng đế diễn ra dai dẳng, liên tục, không có điểm dừng. Quá trình diễn ra cuộc chiến này là một trong những đề tài sinh động nhất trong cái hoàng cung vốn rất hay đưa chuyện, cũng là đề tài sau đó có tiếng vang ở bên ngoài cung điện. Cho nên một người như Abegie Debalk, anh nhân viên quèn của Bộ Thông tin, lại có những bốn lần một tuần được tiếp xúc với vành tai hoàng đế, trong khi sếp của anh ta không dám mơ đến con số nhiều hơn hai lần một tuần. Hoàng đế có những người thân cận được sắp xếp vào các vị trí được coi là thấp kém, song quyền hành lại rất to, bằng chứng là số lần được tiếp cận đức vua trong tuần là thứ mà các vị bộ trưởng và thành viên hội đồng hoàng gia có mơ cũng chẳng được. Thế là lại diễn ra các cuộc cạnh tranh đầy ấn tượng. Tướng Abiye Abebe được coi là người có nhiều công lao

nên hân hạnh gặp hoàng đế một tuần ba lần, đối thủ của ông ta – tướng Kebede Gebre (cả hai người này đều đã bị hành hình) chỉ được tiếp xúc một lần. Nhưng phái của Gebre đã dẫn dắt sự việc khéo léo để chôn vùi uy tín của phái Abebe, dẫn đến kết quả là số lần ông này được tiếp cận vành tai hoàng đế từ ba rút xuống còn hai, sau đó còn mỗi một, trong khi Gebre, do có nhiều công lao ở Congo và được ghi nhận thành tích trên trường quốc tế mà nhảy lên vị trí những người mỗi tuần được tiếp cận vành tai đức vua những bốn lần. Còn tôi, anh bạn thân mến ơi, trong thời kỳ hoàng kim nhất, tôi có thể hy vọng mỗi tháng một lần tiếp cận vành tai hoàng đế, mặc dù mọi người tính nhẩm là thậm chí tôi được nhiều hơn thế, nhưng như vậy vị trí của tôi cũng là cao rồi, bởi vì nếu số lần tiếp xúc trực tiếp, giá trị nhất mà thấp hơn thì vị trí của anh trong bảng xếp hạng được coi là thấp kém, là bị liệt vào hạng hai, hạng ba, hạng bét và ở đó cũng có sự tranh chấp gay gắt, cũng mâu thuẫn, cũng giương móng vuốt ra với nhau, cũng lại mưu mô, gài bẫy, đào sẵn hố để đẩy nhau xuống. Ôi, anh nào được mọi người nhìn nhận là có số lượng các cuộc tiếp xúc trực tiếp cao, cứ gọi là tha hồ nhận lấy những cái cúi chào, cho dù không phải bộ trưởng, thứ trưởng gì hết. Còn với anh nào mà các cuộc tiếp cận giảm sút thì cần biết rằng đức vua đáng kính đang đẩy mình xuống dốc. Tôi xin

nói thêm rằng so với cái thân hình không thật ấn tượng, không thật oai phong nhưng tỷ lệ lại hài hòa với cái đầu, đức vua đáng kính của chúng tôi có đôi tai thật hơi quá khổ.

I.B.:

Tôi là người mang bao tải của Aba Hanna Jema, viên quan tay hòm chìa khóa và là kẻ xu nịnh bậc nhất hoàng cung. Ông Aba và hoàng đế bằng tuổi nhau, lại giống hệt nhau về chiều cao và đường nét bên ngoài. Nói về sự giống nhau giữa ai đó với hoàng đế đáng kính, với thiên tử, là sự phạm thượng đáng bị trừng trị, nhưng trường hợp Aba Hanna thì tôi cho phép mình được mạo muội làm việc này bởi vì hoàng đế đã dành cho cấp trên của tôi sự tin cậy gần như tuyệt đối, mà bằng chứng của mối quan hệ thậm chí có thể coi là rất gần gũi này là việc Aba Hanna có số lượng không hạn chế các cuộc tiếp xúc ngai vàng, đơn giản là ông ta, có thể nói như vậy, muốn đến lúc nào thì đến. Vừa là quan coi kho bạc, vừa là người ton hót các chuyện lớn nhỏ với hoàng đế, ông Aba có đầy đủ mọi điều kiện cần thiết, từ cả dáng vẻ bên ngoài, tâm hồn bên trong và nắm cả yết hầu hoàng đế, nghĩa là ông ta có thể ngắm nghía hoàng đế đáng kính một cách đầy đủ nhất,

kỹ càng nhất. Với tư cách người đeo túi tiền, tôi theo ông Aba trong mọi hoạt động tài chính của ông, với cái bao bằng da lúc nào cũng khư khư bên mình. Cái bao này về sau được những người nổi dậy đem trưng bày làm bằng chứng tội ác của chế độ cũ. Tôi cũng là người chịu trách nhiệm về một cái bao khác to hơn, chuyên đựng đầy tiền xu để phân phát vào các dịp lễ lớn của quốc gia, chẳng hạn như kỷ niệm sinh nhật hoàng đế, kỷ niệm ngày người lên ngôi và cuối cùng là ngày người đi đày trở về. Nhân các dịp lễ lớn đó, vị hoàng đế đã cao tuổi này thường đến cái quận đông dân nhất, nhộn nhịp nhất thủ đô Addis Abeba có tên là Mercato, nơi có gò đất được xây dựng đặc biệt cho mục đích phát tiền, khó khăn lắm tôi mới vác được cái bao lên và cố tình để từ trong bao vọng ra tiếng kêu lẻng xẻng của tiền xu, rồi từ cái bao đó, đức vua đáng kính thò tay lấy ra một nắm đồng xu, tung vào đám người ăn xin hoặc đám người đang đứng nhìn một cách thèm thuồng. Nhưng đám đông khát tiền đó đã lập tức trở nên hỗn loạn, huyên náo, ầm ĩ, khiến động tác nhân đạo của hoàng đế nhanh chóng kết thúc bằng trận mưa dùi cui, roi vọt của cảnh sát giáng xuống đầu đám dân đen đầu tóc bù xù, ăn mặc rách rưới và lúc đó đức vua đáng kính hoảng hốt rời khỏi gò đất cao, tiền trong bao thường là không hết một nửa.

WA.N.:

... Vậy là sau khi làm xong phần phong tước, đức vua không biết mệt mỏi là gì của chúng tôi đi sang Sảnh Vàng và tại đây người bắt đầu công việc của một thủ quỹ. Thời gian để làm việc này được tính từ mười giờ đến mười một giờ trưa. Trong khoảng thời gian đó, người tháp tùng đức vua đáng kính là ông Aba Hanna, và con người không rời ông ta nửa bước là viên quan đeo túi da. Nếu ai thính mũi và thính tai, có thể cảm thấy ngay là trong cung điện của chúng tôi lúc đó bốc mùi tiền và vang lên tiếng xủng xẻng của những đồng xu. Nhưng muốn vậy thì phải có sự nhạy cảm đặc biệt, và thậm chí phải có óc tưởng tượng phong phú, bởi vì đồng tiền dưới dạng vật chất của nó không thể chất đống ở các căn phòng, còn hoàng đế đáng kính của chúng tôi thì không phải là người lúc nào cũng sẵn sàng vung tay quẳng ra hàng tập tiền đô-la cho bất cứ ai, kể cả những người được ưu ái nhất. Không, đức vua khả kính của chúng tôi không có niềm vui loại này! Anh bạn thân mến ạ, mặc dù đối với anh có thể là khó hiểu, nhưng cái bao của ông Aba Hanna không phải là cái kho bạc không đáy, cho nên các chuyên gia lễ tân không cần phải áp dụng bất cứ phương pháp nghiệp vụ nào để hoàng đế phải rơi vào những hoàn cảnh khó xử về mặt tài chính. Thì đây, tôi xin nêu ra

một ví dụ cụ thể. Sau khi hoàn thành việc xây dựng cung điện mang tên Genete Leul, đức vua đáng kính của chúng tôi đã trả tiền công cho các kỹ sư nước ngoài, nhưng không để lộ ý định sẽ trả công cho các thợ xây trong nước. Mấy gã quê kệch liền tập trung nhau trước cửa chính cung điện và bắt đầu đòi được trả công. Khi đó viên quan phụ trách lễ tân cung điện xuất hiện trên ban công và kêu họ đi về phía cửa sau cung điện, nơi đức vua khả kính sẽ rắc tiền cho. Đám đông sung sướng kéo nhau đến chỗ viên quan nọ chỉ, thế là đức vua khả kính nhanh chân rời cổng chính cung điện đi ra, không gặp bất cứ trở ngại nào, đàng hoàng lên xe về cung điện cũ, nơi mà cả hoàng cung ngoan ngoãn đứng chờ người. Ở bất cứ nơi nào đức vua tới, dân chúng đều thể hiện lòng tham vô đáy của họ, người xin bánh mì, kẻ nài nỉ đôi giày, số khác xin tiền mua gia súc, có những người đòi xây đường sá. Mà đức vua khả kính của chúng tôi lại rất thích đến thăm các tỉnh xa xôi, thích cho phép dân thường tiếp cận người để người tìm hiểu những khó khăn, vất vả thường ngày của họ, an ủi họ bằng những lời hứa, khen ngợi những kẻ ngoan ngoãn và chăm chỉ, quở trách lũ lười biếng và các quan lại tỏ ra bướng bỉnh không biết phục tùng. Nhưng sở thích của đức vua có tấm lòng cao cả đôi khi cũng làm cho kho bạc quốc gia vơi đi ít nhiều bởi vì trước khi người đi thăm chỗ nào thì các quan

phải lo chuẩn bị cho địa phương đó khang trang, đàng hoàng một chút. Thế là phải dọn dẹp, quét vôi, chôn rác, diệt bớt ruồi nhặng, xây dựng trường sở, may đồng phục cho trẻ con, sửa sang lại công sở, may cờ, vẽ lại chân dung hoàng đế. Sẽ không chấp nhận được nếu đức vua đáng kính của chúng tôi bất ngờ xuất hiện đâu đó giống như một gã đi thu thuế và bắt gặp cuộc sống trần trụi như nó vốn có. Nếu thế có mà dân chúng hoảng loạn bỏ chạy hết! Họ run rẩy! Họ hoảng sợ! Thế thì còn ra thể thống gì nữa. Rõ ràng là chính quyền không thể làm việc trong hoàn cảnh lúc nào cũng phấp phỏng lo âu. Chính quyền phải hành chức theo những nguyên tắc, những thỏa thuận nhất định. Ông bạn thân mến ơi, ông cứ thử hình dung xem, nếu đức vua đáng kính có thói quen hoảng loạn trước những bất ngờ. Ta hãy đặt giả thiết rằng hoàng đế bay lên phía bắc, nơi mà tất cả mọi thứ được chuẩn bị chu đáo, lễ tân chi tiết đến từng li từng tí, nghi lễ được tập đi tập lại, sơ duyệt, tổng duyệt, cả địa phương sáng choang như một cái gương to, thế mà bỗng nhiên, khi tất cả đã tề chỉnh trong máy bay, đức vua gọi người lái máy bay đến và bảo: – Con trai ơi, ta bay xuống phía nam đi. Mà ở phía nam thì có chuẩn bị gì đâu! Không chuẩn bị một tí nào! Phía nam lung tung, lộn xộn, đen đặc những ruồi là ruồi. Toàn quyền phương nam thì về thủ đô chơi, các quan chức còn đang ngủ,

cảnh sát chia nhau về nông thôn để ăn chặn nông dân. Đức vua đáng kính cảm thấy vô cùng bực tức! Danh dự và quyền uy của người bị xúc phạm đến mức không thể chịu nổi! Thậm chí chúng ta cứ mạnh dạn nói thẳng ra – mọi chuyện trở thành trò cười cho thiên hạ. Chúng tôi có những tỉnh mà dân chúng còn sống theo kiểu hoang dại, ở trần, vô đạo, nếu không có sự kèm cặp từng li từng tí của cảnh sát thì quyền uy và danh dự của hoàng đế lúc nào cũng có thể bị xúc phạm. Chúng tôi lại có những tỉnh mà dân chúng lạc hậu đến nỗi khi nhìn thấy hoàng đế là chạy như đàn vịt. Anh bạn thử nghĩ xem, hoàng đế đáng kính vừa bước xuống máy bay, xung quanh trống trải, yên lặng như tờ, đồng không mông quạnh, trong tầm nhìn của người chẳng thấy mống dân nào. Không có ai để thể hiện uy quyền, để răn dạy, để an ủi, không có một cái cổng chào, thậm chí không có lấy một chiếc ô tô. Làm gì bây giờ, thể hiện thái độ như thế nào đây? Có đặt ngai vàng xuống và trải thảm đỏ ra không? Làm như thế có khi còn tồi tệ hơn, nực cười hơn. Ngai vàng thể hiện sự uy nghiêm, nhưng chỉ uy nghiêm khi tương phản với nó là một khung cảnh xung quanh đầy sự quy phục, nhún nhường. Tính nhún nhường, quy phục của những người dưới trướng tạo ta sức mạnh của ngai vàng và đem lại cho nó ý nghĩa, không có sự quy phục, ngai vàng chỉ là vật trang trí, là cái ghế bành bất tiện

phủ nhung đỏ và những cái lò xo đã được che kín. Ngai vàng đặt trên cái hoang mạc không một bóng người thì đúng là chuyện nực cười. Ngồi xuống ư? Hay chờ xem chuyện gì sẽ đến? Hy vọng ai đó sẽ xuất hiện và sụp lạy trước ngai vàng ư? Giá có cái ô tô ở đây thì còn có thể nghĩ đến chuyện ngồi xe đi vào một làng gần đấy lôi cổ lão xã trưởng hay đại diện chính quyền ra hỏi tội. Đức vua đáng kính biết rõ ai là ai, nhưng làm sao bỗng nhiên tìm được? Vậy thì cần phải làm gì trong tình thế này? Người nhìn xung quanh một lượt rồi lên lại máy bay nhằm hướng bắc. Nơi đó mọi người đang nóng lòng chờ đợi trong tư thế sẵn sàng, cả về mặt lễ tân đến nghi thức thực tế, toàn tỉnh sáng choang như trong một tấm gương to. Liệu có thể ngạc nhiên là trong tình thế éo le vừa kể, đức vua đáng kính chính là người đã tạo ra sự bất ngờ chăng? Tôi có thể mạnh dạn nói rằng người đã làm cho dân chúng chỗ này, chỗ khác, nơi đây nơi đó bị bất ngờ thật. Hôm nay người gây nên bất ngờ cho tỉnh Bale, một tuần sau đó người tạo ra bất ngờ cho tỉnh Tigre. Người khẳng định: dân chúng đi lại lộn xộn, còn làm nhiều điều chưa tốt, ruồi nhặng còn nhiều. Người gọi các quan chức cấp tỉnh lên thủ đô, vào giờ sắc phong, quở trách, giáng chức, bãi chức. Tin tức này lan nhanh ra toàn quốc. Và kết quả ra sao? Là các quan chức trong cả nước chẳng làm gì khác mà chỉ ngẩng mặt lên trời

xem đức vua đáng kính có bay đến địa phương mình hay không. Dân chúng nghèo đói hơn, tỉnh lụn bại dần, nhưng tất cả chỉ do một chuyện duy nhất gây ra là sợ cơn lôi đình của hoàng đế. Mà tồi tệ hơn là khi người ta cảm thấy phấp phỏng, cảm thấy nguy cơ lơ lửng trên đầu, không biết ngày giờ của mình sẽ đến lúc nào thì người ta dễ dàng gắn bó với nhau bằng một nỗi phấp phỏng chung và nỗi sợ hãi chung. Người ta bắt đầu xì xầm, to nhỏ, chê bai, phàn nàn, kêu ca, đồn đại về sức khỏe hoàng đế và cuối cùng là âm mưu làm phản, người nọ xúi bẩy người kia, dẫn đến gây rối, cãi lộn, gài bẫy nhau, để tiến đến một suy nghĩ là cái ngai vàng kia chẳng mang lại điều gì tốt đẹp, phải có một tư duy mạnh dạn hơn, vì nếu tiếp tục như thế này thì không sao sống nổi. Vì vậy, để đề phòng những bất ổn trong vương quốc của mình và để tránh cho bộ máy chính quyền không bị tê liệt, đức vua khả kính của chúng tôi đã áp dụng một bước nhượng bộ đem lại sự yên ổn cho cả hai bên – tức là yên ổn cho đức vua và cho các quan lại. Bây giờ, những người nổi dậy lật đổ chế độ quân chủ ra sức soi mói đức vua cao thượng về chuyện ở tỉnh nào người cũng xây dựng ít nhất một tòa lâu đài và tòa lâu đài nào cũng phải luôn trong tư thế sẵn sàng nghênh tiếp hoàng thượng. Tất nhiên trong chuyện này cũng có điểm hơi xa xỉ, bởi vì chúng ta cứ nói thẳng nói thật – ở giữa sa mạc

Ogademu mà cho xây một tòa lâu đài nguy nga tráng lệ và duy trì nó suốt hơn chục năm trời, với một đội quân phục vụ đông đảo và đồ ăn thức uống bao giờ cũng phải tươi ngon, mà hoàng đế có đến cũng chỉ ở lại không quá một ngày, thì đó là một việc làm hơi khó đồng tình. Nhưng chúng ta hãy đặt giả thiết là hành trình chuyến thăm của hoàng đế được sắp xếp theo hướng là người phải ngủ lại một đêm trong lòng sa mạc. Rõ ràng khi đó cái lâu đài giữa sa mạc là tối cần thiết, đúng không? Rất đáng tiếc là dân chúng nước tôi ngu muội nên chẳng bao giờ hiểu nổi quy luật của những lý lẽ về sự tối cần thiết, trong khi chính quy luật này lại quyết định cách cư xử của các hoàng đế.

E.:

Sảnh Vàng, xin thưa cùng ông Kapuscinski, vào giờ dành cho thu chi, đứng cạnh hoàng đế, luôn như hình với bóng, là ông Aba Hanna, còn đằng sau ông ta là viên quan phụ trách bao tiền. Ở phía cuối sảnh, đám đông đang chen chúc nhau, thoạt nhìn thấy có vẻ lộn xộn, song thực ra người nào cũng nhớ rất rõ vị trí của mình trong hàng. Tôi phải dùng từ "đám đông" vì hoàng đế khả kính của chúng tôi ngày nào cũng tiếp một số lượng người gần như vô kể.

Mỗi khi người có mặt ở thủ đô Addis Abeba là trong cung điện lại đông đặc những người là người, cuộc sống trở nên nhộn nhịp khác thường – cho dù mọi cái đã được phân cấp theo một thứ tự rất nghiêm chỉnh – trước cửa lâu đài là cả dòng xe cộ các loại nối đuôi nhau, trong các hành lang bao nhiêu đoàn đại biểu xếp hàng, trong phòng chờ các vị đại sứ xì xồ đủ loại ngôn ngữ, nhân viên lễ tân chạy đi chạy lại, mắt đỏ ngầu vì căng thẳng, lính gác đổi ca, cánh văn thư xách cặp giấy đi lại như con thoi, các vị bộ trưởng khi đó trở nên nhỏ bé, khiêm nhường như những người bình thường, hàng trăm dân chúng cố gắng tìm mọi cách dúi vào tay các quan chức cấp cao nào là đơn kiến nghị, nào là thư tố cáo. Có thể nhìn thấy rõ sự phân chia giai cấp trong đám hỗn quân hỗn quan đó: đây là thành viên hội đồng hoàng gia, kia là các ủy viên hội đồng tài sản, các quan chức địa phương, tóm lại một đám đông sốt ruột đợi chờ, thỉnh thoảng lại rộ lên rồi lắng xuống. Tất cả bỗng nhiên biến mất vào thời điểm đức vua đáng kính rời thủ đô để thực hiện một chuyến thăm viếng nước ngoài hoặc người đến một tỉnh xa nào đó đặt viên đá động thổ công trình xây dựng hay mở đường hoặc đi tìm hiểu sự khó khăn vất vả của dân chúng, úy lạo, động viên họ làm ăn. Cung điện lúc đó trở nên trống vắng, chỉ còn là cái mô hình cung điện, đội quân phục vụ bắt tay vào giặt giũ,

chăng dây phơi phóng các thứ, bọn trẻ chăn dê trên các thảm cỏ, nhân viên lễ tân xả hơi trong các quán bar giữa thành phố, lính gác buộc cổng lại bằng dây xích và ngồi ngủ dưới gốc cây. Khi hoàng đế về, kèn hiệu lệnh lại róng rả vang lên và cả hoàng cung như sống lại. Tại Sảnh Vàng, người ta luôn cảm thấy mình đang sống trong không khí có mùi của các loại thiết bị điện. Có cảm tưởng như dòng điện chạy thẳng vào thái dương, làm rùng mình, mà nguồn gốc của dòng điện là cái bao tải tiền bằng da thú. Mọi người lần lượt đến bên đức vua khả kính, kính cẩn nói mấy lời về mục đích xin tiền của mình. Đức vua nghe xong, hỏi qua loa mấy câu. Ở đây tôi phải thừa nhận là đức vua đáng kính của chúng tôi, về khoản tài chính, là người chu đáo đến từng chi tiết. Bất cứ khoản chi tiêu nào của hoàng gia mà vượt quá mức mười đô-la đều phải được người đích thân phê duyệt, còn nếu một vị bộ trưởng nào đó đến bẩm báo với người với mục đích xin ý kiến để chi một đô-la thì việc làm đó chắc chắn sẽ nhận được lời khen ngợi. Đưa xe của bộ đi sửa chữa – cần phải có sự đồng ý của hoàng đế. Thay ống nước bị vỡ trong thành phố – cần phải có sự chấp thuận của hoàng đế. Mua khăn trải giường cho khách sạn – cần phải có sự phê duyệt của hoàng đế. Chắc ông bạn sẽ lấy làm khâm phục tính cần mẫn trong công việc và đầu óc kinh tế đáng nể của đức vua đã có tuổi của

chúng tôi, con người mà phần lớn khoảng thời gian quý giá của một vị hoàng đế là để dành cho việc nghiên cứu hóa đơn, chứng từ, nghe báo cáo về chi tiêu, nhận kiến nghị này, vứt bỏ đề xuất kia, suy nghĩ sâu xa về lòng tham, sự láu cá, tính lươn lẹo của người đời. Nhưng đức vua khả kính của chúng tôi không bao giờ tỏ ra ngán ngẩm hay mệt mỏi vì những công việc như thế này. Người luôn nêu tấm gương sáng cho xung quanh bằng chính tính chu đáo, tiết kiệm và niềm say mê công việc. Hình như người có sự đam mê rất lớn về chuyện tiền nong, cho nên vị bộ trưởng tài chính của người, ông Yelma Deresa, mới được liệt vào nhóm những người có số lần tiếp cận với vành tai hoàng đế lớn nhất. Nói chung đối với người có nhu cầu cấp bách, đức vua khả kính của chúng tôi bao giờ cũng rất phóng khoáng. Sau khi lắng nghe mọi người trả lời các câu hỏi phụ, đức vua khả kính phán bảo kẻ chìa tay xin tiền rằng người sẽ rón tay làm phúc để giải quyết khó khăn tài chính của anh ta. Con người may mắn đó cúi rạp xuống, vái một cái rõ dài. Đức vua nhân từ bấy giờ mới quay đầu về phía Aba Hanna và nói nhỏ vào tai ông này về số tiền sẽ ban phát để ông ta thò tay vào bao lôi ra. Aba Hanna thọc tay vào bao tải lấy tiền ra, cho vào phong bì cẩn thận và đưa tận tay con người hạnh phúc đang run rẩy vì xúc động. Người đó vừa đi giật lùi vừa cúi chào thêm nhiều

lần nữa, dáng đi xiêu vẹo như sắp ngã. Sau đó, thưa ông Kapuscinski, rất đáng tiếc là bên ngoài lại vang lên tiếng khóc của những kẻ vô ơn. Bởi vì trong phong bì họ chỉ nhận được một phần rất nhỏ so với số tiền mà đức vua khả kính hứa cho – bọn họ đúng là một lũ lòng tham vô đáy. Nhưng biết làm sao được, chẳng nhẽ quay đầu kiện ít hoặc xin thêm? Hay đệ đơn tố cáo viên quan thân cận nhất của hoàng đế? Không thể có chuyện như thế được. Ôi, thế là sự căm giận viên quan phụ trách kho bạc, cũng là kẻ ton hót mọi chuyện với đức vua, bốc lên ngất trời. Bởi vì chẳng ai dám động đến sự oai nghiêm của hoàng đế nên mọi tội lỗi liền đổ lên đầu Aba Hanna, con người ti tiện, keo kiệt, lừa đảo. Ông ta còn bị tố cáo là không thò tay vào bao hết cỡ, lại khua khoắng quá lâu trong đó, ngón tay xòe quá thưa, thiện ý với người nghèo không có, cứ như trong bao tải đầy rắn độc, sau đó rút tay quá nhanh, không để ý nhìn vì quá tin vào cảm giác của mình về sức nặng đồng tiền và kích thước tiền giấy, nên đã đưa phong bì và ra hiệu cho người xin cúi chào tạ ơn quá nhanh. Chính vì vậy mà khi ông này bị xử bắn, tôi nghĩ là chẳng ai ngoài hoàng đế khả kính, tỏ lòng thương tiếc. Phong bì rỗng không! Thưa ông Kapuscinski, ông có biết tiền có ý nghĩa như thế nào ở một đất nước nghèo đói không? Tiền ở nước giàu có và tiền ở đất nước nghèo khổ là hai vấn đề

hoàn toàn khác nhau! Tiền ở nước giàu là một tờ giấy có giá trị để ông có thể mua hàng hóa trên thị trường. Đơn giản ông là người tiêu thụ, thậm chí anh triệu phú cũng chỉ là người tiêu thụ hàng hóa. Có thể là anh ta tiêu thụ nhiều hơn, song anh ta cũng vẫn là một trong số những người tiêu thụ hàng hóa và mãi mãi là anh tiêu thụ hàng hóa. Còn ở nước nghèo thì sao? Trong một đất nước như thế, tiền là hàng rào bằng cây xanh tuyệt vời, dày dặn, điểm tô những bông hoa đẹp mê hồn, ngăn cách ông với tất cả những người còn lại. Qua hàng giậu cây xanh này ông không nhìn thấy cái nghèo đang bò lổm ngổm, ông không ngửi thấy mùi hôi hám của sự nghèo khổ, không nghe thấy tiếng kêu vọng đến từ đáy lòng người. Nhưng đồng thời ông lại biết là tất cả đang tồn tại, và ông cảm thấy tự hào rằng mình có hàng rào cây xanh kia ngăn cách. Ông có tiền, nghĩa là ông có đôi cánh để bay cao. Ông là con chim của thiên đàng, con chim đang được mọi người thán phục. Ông không thể hình dung những người Hà Lan túm năm tụm ba để ngắm một người Hà Lan, đúng không? Chẳng có cảnh tượng đó ở Thụy Điển hay Áo, đúng không? Nhưng ở nước tôi thì lại có đấy. Ở nước tôi, nếu một hoàng tử xuất hiện, mọi người chạy đến xem. Họ cũng sẽ chạy đến xem một nhà triệu phú và sau đó đi đến đâu cũng kể và kể đi kể lại – tôi đã nhìn thấy nhà triệu phú rồi. Đồng tiền

có thể biến đất nước của mình thành mảnh đất xa lạ. Tất cả bắt đầu làm ông ngạc nhiên – mọi người sống ra sao, họ có những mối lo như thế nào, và ông sẽ nói: không, không thể như thế được. Ông bắt đầu thường xuyên nhắc đi nhắc lại: không, không thể như thế được. Bởi ông là con người của nền văn minh khác, và rõ ràng ông nắm được quy luật của văn hóa – rằng hai nền văn minh không thể biết cách nhận thức nhau và hiểu biết lẫn nhau. Ông bắt đầu giả câm giả điếc. Ông sẽ cảm thấy dễ chịu hơn trong nền văn minh của mình, nền văn minh được ngăn cách bằng hàng rào cây xanh, nhưng những tín hiệu phát đi từ nền văn minh thứ hai đối với ông là không thể hiểu được, giống như chúng được chuyển đến từ cư dân của Sao Kim. Nếu ông có hứng thì ông có thể trở thành nhà thám hiểm ngay tại đất nước mình. Ông có thể trở thành những Columbus, những Magellan, những Livingston.[3] Nhưng tôi thì tôi nghi là ông không có hứng làm việc đó. Các cuộc thám hiểm bao giờ cũng kéo theo những mối nguy hiểm lớn, mà ông lại không phải là kẻ điên rồ. Ông đã là con người của nền văn minh của mình rồi, ông sẽ bảo vệ nó và sẽ chiến đấu để giành giật nó. Ông sẽ lo tưới tắm cho hàng rào cây xanh kia để cây cối

[3] Columbus, người khám phá ra châu Mỹ. Magellan, người đầu tiên vòng quanh thế giới, tên ông được đặt cho eo biển Magellan. Livingstone là nhà thám hiểm châu Phi. (BT)

mỗi ngày một xanh tốt hơn. Ông đã là người làm vườn thực thụ rồi, một người làm vườn mà hoàng đế đang cần. Ông không muốn mất một sợi lông chân, nhưng hoàng đế lại rất cần những người có nhiều cái để mất. Đức vua nhân từ của chúng tôi tung những đồng xu lẻ cho người nghèo khổ, nhưng quan lại trong hoàng cung thì được ban phát những tài sản lớn lao. Người cho họ nào nhà cửa, ruộng vườn, chia cho họ cả những nông dân để họ thu thuế, cho vàng bạc, cho chức tước, cho vốn liếng làm ăn. Và mặc dù mỗi người – nếu tỏ ra trung thành – có thể hy vọng nhận được bổng lộc lớn, vậy mà các cuộc đấu tranh phe phái vẫn cứ xảy ra, vẫn cứ tranh giành nhau về quyền lợi, so bì hơn thiệt, mà mọi chuyện đều xuất phát từ tham vọng trở thành con chim thiên đàng. Tham vọng ấy làm người ta quên mọi điều hay lẽ dở. Đức vua phi thường của chúng tôi say sưa ngắm nhìn cảnh chen lấn, xô đẩy ấy. Người thích đám quần thần, nhân mãi tài sản của họ lên, muốn tài khoản của họ lớn mãi và túi tiền của họ phình to đến nứt tung ra. Tôi không nhớ nổi một trường hợp nào chỉ vì lý do tham nhũng mà hoàng đế nhân từ giáng chức hoặc ấn đầu viên quan nào xuống đường. Các quan cứ thoải mái tham nhũng, cốt sao họ giữ vững lòng trung thành là được. Hoàng đế của chúng tôi, nhờ trí nhớ không ai bì kịp, cũng nhờ được thông tin đầy đủ từ những

cái miệng hay ton hót mà người biết chính xác ai có bao nhiêu tiền, nhưng thông tin tài chính đó người chỉ để bụng, không bao giờ đem ra làm con bài nếu quần thần của người tỏ ra trung thành. Chỉ cần người thấy có tí chút dấu hiệu của sự bất trung thì ngay lập tức người tịch thu tất cả. Con chim thiên đàng có mà rũ cánh! Nhờ có thông tin đầy đủ về tài sản của đám quần thần, vị hoàng đế được coi là vua của các ông vua có tất cả trong tay và mọi người cũng biết rõ điều này: một trong số những nhà yêu nước cao cả nhất của chúng tôi, lãnh tụ vĩ đại của phong trào du kích trong thời kỳ chiến tranh với Mussolini – ông Tekele Wolda Hawariat, người không có cảm tình với hoàng đế, đã từ chối không nhận bổng lộc, từ chối cả các quyền ưu đãi và không bao giờ có ý định tham nhũng. Loại người này đương nhiên hoàng đế nhân từ của chúng tôi phải bỏ tù nhiều năm và sau đó ra lệnh chặt đầu.

G.M.H.:

Mặc dù là quan chức cao cấp của vụ lễ tân, song sau lưng mọi người lại gọi tôi là con cúc cu của đức vua đáng kính. Có chuyện đó là vì trong văn phòng của hoàng đế có một cái đồng hồ Thụy Sĩ, cứ qua một giờ là con chim cúc cu lại thò đầu ra báo giờ.

Tôi cũng có nhiệm vụ cao cả là trong thời gian đức vua làm việc hay tiếp khách, tôi chịu trách nhiệm thông báo giờ. Khi đến giờ qui định, để hoàng đế có thể chuyển từ công việc này sang công việc kia một cách nhịp nhàng nhất, tôi xuất hiện trước người và cúi mình mấy cái liền. Đó là dấu hiệu để đức vua đáng kính vốn có tác phong làm việc tỉ mẩn, chu đáo của chúng tôi hiểu rằng lại một giờ nữa trôi qua và mở đầu một giờ mới. Những kẻ hay diễu cợt người khác trong hoàng cung, vì thích đem nhân viên dưới quyền ra làm trò cười, đã nói một cách hài hước rằng cúi mình là nghề nghiệp độc nhất vô nhị, thậm chí là lý do tồn tại của tôi. Tất nhiên cũng bởi lẽ ngoài trách nhiệm đó ra, tôi không còn phải làm gì khác là đứng trước hoàng đế cúi mình mấy cái vào thời điểm xác định. Không thể phủ nhận là mọi người nói đúng. Nhưng tôi cũng có thể nói cho mọi người biết – khi chức vụ mà tôi đảm nhiệm cho phép tôi mạnh dạn nói thẳng – rằng những cái cúi chào của tôi mang đặc tính chức năng và được pháp luật quy định, rằng chúng phục vụ cho mục đích chung, mục đích quốc gia, nghĩa là mục đích cao cả khi trong hoàng cung đầy rẫy những quan chức cao cấp lúc nào cũng sẵn sàng cúi rạp người nhưng không tuân theo bất kỳ trật tự thời gian nào, cứ có cơ hội là cúi rạp người, mà sự mềm dẻo của thân hình họ không phải do một thứ nhu cầu tự thân nào hết mà chỉ do

tính bợ đỡ, luồn cúi và hy vọng được thăng quan tiến chức hay được ban phát bổng lộc. Tôi thậm chí đã phải cân nhắc nhiều lần để giữa hàng loạt những cái cúi mình đại trà ấy, cái cúi mình của tôi mang đậm tính chất thông báo và tính công việc, không bị lọt thỏm, không bị ngập chìm, và tôi cũng phải đứng như thế nào đó để những kẻ xun xoe, nịnh bợ không đẩy mình về phía sau khiến cho đức vua nhân từ, một khi không tiếp nhận tín hiệu đúng lúc, sẽ mất phương hướng về mặt thời gian mà kéo dài việc làm này, gây ảnh hưởng đến việc tiếp theo trong lúc việc nào cũng cao thượng cả. Nhưng thật đáng tiếc! Sự chính xác trong việc thực thi nhiệm vụ của tôi thường không đem lại hiệu quả mong muốn, nhất là khi đức vua kết thúc giờ làm việc về tài chính để chuyển sang giờ tiếp các bộ trưởng. Đây là khoảng thời gian dành riêng cho các vấn đề của hoàng gia, nhưng gọi là các vấn đề quốc gia đại sự thế thôi chứ thực ra trước mặt mọi người là cái hòm nhỏ mở nắp, xung quanh nó xúm xít những người được đức vua ưu ái lựa chọn. Chẳng ai muốn mình ra về tay trắng, không một phần thưởng, không phong bao, không bổng lộc, không đưa, không nhận. Đôi khi đức vua nhân từ của chúng tôi cũng nhẹ nhàng phật ý trước lòng tham vô đáy của đám quần thần, song chưa bao giờ người tỏ ra tức tối, bởi người biết rõ rằng

nhờ có cái hòm mở nắp kia mà họ gắn bó với mình hơn và ngoan ngoãn phụng sự mình hơn. Đức vua nhân từ của chúng tôi biết rằng người được thỏa mãn sẽ bảo vệ sự thỏa mãn, mà ở đâu có thể thỏa mãn tốt hơn trong hoàng cung? Và vì thế mà chính hoàng đế cũng đã tự cho phép mình được hưởng sự no nê, thỏa thuê, thừa thãi, một thực tế đã gây nên bao lời đồn đại, xì xào, và hôm nay, những người nổi dậy lật đổ ngai vàng lớn tiếng đề cập đến. Còn tôi, tôi xin nói với anh, bạn thân mến của tôi, rằng càng trên cao càng có vấn đề. Nền móng của hoàng gia càng lung lay thì những kẻ được đức vua lựa chọn càng muốn bám chặt vào hòm tiền. Những người có tư tưởng lật đổ ngai vàng càng ngẩng cao đầu bao nhiêu thì đám quan lại trong triều càng muốn nhanh chóng vơ vét cho đầy túi tham của mình bấy nhiêu. Càng gần đến ngày cáo chung chế độ bao nhiêu thì người ta lại càng có nhiều thủ đoạn giành giật, càng nhiều hành động đê tiện để thỏa mãn lòng tham bấy nhiêu. Khi tàu sắp đắm thì người ta ít khi chạy đến chỗ tay lái và xem lại buồm mà chỉ lo xem hành lý của mình đã ổn chưa để ngó ngàng xung quanh tìm thuyền cứu hộ. Cảnh tượng trong hoàng cung là như vậy. Một cơn sốt đã xảy ra xung quanh cái hòm tiền của hoàng đế, đến mức nếu ai đó còn thờ ơ thì anh ta cũng bị không khí chung cuốn vào, nhiệt tình được hâm nóng lên, bị thôi thúc đến mức

cuối cùng, để cho yên thân và để được coi là người biết điều, anh ta cũng cầm lấy cái gì đó cho vào túi. Bởi vì, xin thưa với anh bạn thân mến, sự đời đã thay đổi, biết điều tức là cầm lấy, còn không lấy sẽ bị gọi là không biết trọng danh dự, không lấy sẽ bị người khác nhìn nhận là khiếm khuyết, là không bình thường, là đáng thương hại. Còn anh có của do chộp giật được thì ngẩng cao đầu mà bước, giống như muốn thể hiện công khai trước bàn dân thiên hạ cái thế mạnh đàn ông của mình và tự tin tuyên bố với mọi người: đừng có sợ gì hết, hỡi cái dân tộc mang đậm tính đàn bà! Đúng là sự thay đổi, cho nên trong cái thay đổi chung ấy, đôi khi tôi cũng phải tự điều chỉnh, tức là kết thúc giờ làm việc về tài chính muộn hơn một chút để đức vua đáng kính của tôi có thể linh hoạt bắt đầu thời gian tiếp các bộ trưởng.

P.H-T.:

Thời gian làm việc của hoàng đế với các bộ trưởng thường bắt đầu vào lúc mười một giờ và kết thúc vào lúc mười hai giờ trưa. Chẳng có khó khăn gì trong việc triệu tập các bộ trưởng đến, bởi theo tập quán, những quan lại cấp cao này phải có mặt từ sáng sớm ở hoàng cung, cho nên nhiều vị đại sứ nước ngoài hay phàn nàn là họ không thể tiếp kiến các bộ trưởng tại nhiệm sở của họ để giải quyết

những vấn đề liên quan, thư ký của các vị bao giờ cũng chỉ có một câu trả lời thường trực: bộ trưởng được hoàng đế triệu tập đến gặp người. Có một thực tế là hoàng đế rất thích mọi người luôn trong tầm mắt, tầm tay của người. Vị bộ trưởng nào có xu hướng xa lánh hoàng cung sẽ bị người ghét bỏ và khả năng tồn tại lâu dài của ông ta trên ghế bộ trưởng là điều không thể đặt ra. Nhưng chả cần đến thái độ của hoàng đế, các vị bộ trưởng không ai dại gì mà xa lánh hoàng cung. Ai đã leo lên được đến đỉnh cao quyền lực này, kẻ đó biết cần phải lấy lòng hoàng đế ra sao, vào lúc nào và chăm lo tự điều chỉnh mình cho phù hợp với hoàn cảnh như thế nào. Ai muốn tiếp tục bước trên các bậc cầu thang trong hoàng cung, kẻ đó ngay từ đầu buộc phải làm chủ những nguồn tin tiêu cực, nghĩa là trước tiên phải biết cái gì ông ta và những người dưới quyền ông ta được phép làm, cái gì không, cái gì được nói và viết ra, cái gì không được phép hành động nhưng vẫn phải nhắm mắt làm ngơ hoặc đừng tỏ ra quá quan tâm. Phải khá lâu sau, từ sự hiểu biết tiêu cực mới nảy sinh sự hiểu biết tích cực, mặc dù không thật rõ ràng và đôi khi gây ra tình huống khó xử, vì những người được hoàng đế ưu ái thường bước những bước tự tin trên nền các điều cấm kỵ, nhưng lại đặc biệt cảnh giác cao độ, thậm chí hoài nghi khi bước trên mảnh đất những kiến nghị và đề xuất của

người khác. Khi gặp phải tình huống này, họ lập tức đưa mắt chờ đợi hoàng đế xem người phán bảo ra sao. Nhưng bởi vì đức vua khả kính của chúng tôi có thói quen yên lặng, chờ đợi, đặt sang một bên để giải quyết sau nhiều việc, nên quần thần của người cũng yên lặng, chờ đợi, lần khân. Và thế là cuộc sống trong hoàng cung, mặc dù sôi động, nhộn nhịp đấy, song nói chung đầy rẫy những yên lặng, đợi chờ, khất lần. Mỗi vị bộ trưởng chọn cho mình một góc hành lang, nơi có cơ hội lớn nhất được gặp hoàng đế để nghiêng mình kính cẩn. Đặc biệt hăng hái trong việc lựa chọn chỗ đứng thuận lợi là vị bộ trưởng được ai đó nói nhỏ vào tai rằng đức vua đã có những thông tin không mấy hay ho về mức độ trung thành của ông ta. Vị bộ trưởng này sẽ hết ngày này qua ngày khác thường trực ở lâu đài và cứ có cơ hội là lập tức tìm cách thông báo với hoàng đế sự có mặt liên tục của mình bên cạnh người, mong muốn chứng minh với người rằng những thông tin đã đến tai người về ông ta là hoàn toàn sai sự thật và do ác ý. Đức vua vô song của chúng tôi có thói quen tiếp riêng rẽ từng vị bộ trưởng một, bởi có như thế thì một quan lại cao cấp cỡ này mới mạnh dạn nói xấu đồng cấp và nhờ vậy đức vua khả kính của chúng tôi mới có được cái nhìn sâu sắc, tổng thể về hoạt động của bộ máy quan lại hoàng gia. Thực sự thì một vị bộ trưởng khi được tiếp kiến riêng với

hoàng đế không mấy khi chỉ nói về công việc của bộ mình, mà nói chủ yếu về những lộn xộn của các bộ ngành cạnh mình, nhưng cũng chính vì vậy mà đức vua khả kính của chúng tôi, trong lúc trò chuyện với các quan chức cao cấp, cuối cùng đã có được bức tranh thu nhỏ mà mọi người chờ đợi. Vả lại chuyện một viên quan nào đó có hoàn thành trọng trách được giao phó hay không chẳng quan trọng gì, quan trọng là ông ta thể hiện lòng trung thành được bao lâu. Hoàng đế nhân từ ban phát lòng tốt và sự bảo hộ của mình cho các vị bộ trưởng không phải vì họ là những cá nhân xuất chúng về mặt trí tuệ hay tính chu đáo, thận trọng, mà bởi đức vua luôn coi họ là yếu tố ổn định cuộc sống của hoàng gia, điều này dựa theo nguyên tắc sau đây: hoàng đế của chúng tôi, như mọi người đều biết, luôn là người phát ngôn của các cuộc cải cách và phát triển. Ông bạn ạ, ông hãy mở bất cứ trang nào trong cuốn tiểu sử của hoàng đế do chính người chỉ đạo biên soạn vào những năm cuối đời, ông sẽ thấy đức vua quả cảm của chúng tôi đã chiến đấu như thế nào với sự tàn bạo và ngu dốt đang ngự trị đất nước này (người đối thoại với tôi đứng dậy, đi sang phòng bên và đem đến một quyển sách dày xuất bản tại Luân Đôn nhan đề *"My life and Ethiopia's progress" – Cuộc đời tôi và tiến bộ của Ethiopia,* ông lật giở mấy trang và nói tiếp). Chẳng hạn như, ở đây đức vua khả kính

của chúng tôi nhớ lại rằng ngay trong thời kỳ đầu trị vì của mình, người đã ra lệnh bãi bỏ hình phạt chặt tay chặt chân vì những sai phạm nhỏ, một hình phạt dã man được áp dụng rộng rãi trước đó. Người viết tiếp rằng người đã nghiêm cấm áp dụng hình phạt tùng xẻo kẻ phạm tội, mà tùng xẻo ở đây là việc làm do những người thân trong gia đình thực hiện với nhau, nghĩa là con xẻo thịt cha, mẹ xẻo thịt con trai. Đức vua cho rằng tội danh ở đây không phải do tòa án xác định mà chỉ do đám đông hô hoán lên mà thôi. Thay vào vị trí của những người thân trong gia đình, đức vua khả kính đã cử những tên đao phủ của nhà nước hẳn hoi, địa điểm hành quyết cũng được chỉ định rõ ràng và người ra lệnh cho các cuộc hành quyết được tiến hành bằng súng đạn. Sau đó người bỏ tiền túi của mình ra (người kể chuyện nhấn mạnh ở điểm này), mua hai cái máy in và ra lệnh, để lần đầu tiên trong lịch sử đất nước, một tờ báo được phát hành. Sau đó, người thành lập nhà băng. Sau đó, người đem ánh sáng điện về cho đất nước, đầu tiên là cho cung điện, tiếp đến là cho các tòa nhà khác. Sau đó, người ra lệnh bãi bỏ hình thức cùm và xích chân tù nhân. Từ đó việc trông coi tù nhân đã có các viên quản giáo ăn lương nhà nước hẳn hoi đảm nhiệm. Sau đó, người ban bố sắc lệnh nghiêm cấm buôn bán nô lệ. Người quyết định sẽ bãi bỏ hẳn hình thức buôn bán này vào năm 1950.

Sau đó, cũng bằng sắc lệnh, người bãi bỏ các phương thức mà ở nước chúng tôi gọi là liebasza, liên quan đến việc phát hiện bọn trộm cắp. Các thầy phù thủy cho bọn con trai uống loại lá cây bí hiểm, làm cho chúng bị say và khi đã ở trạng thái nửa tỉnh nửa mê, chúng được một sức mạnh siêu nhiên dẫn dắt đi đến một nhà nào đó và đưa tay chỉ vào ai thì người đó là trộm cắp. Kẻ bị vạch mặt, theo truyền thống, sẽ bị sẽ bị chặt cả tay lẫn chân. Ông bạn thử hình dung mà xem, cuộc sống ở một đất nước mà một người thật sự không có lỗi vẫn có thể bị chặt đứt chân tay bất cứ lúc nào thì còn ra gì nữa. Này nhé, bạn đang đi ngoài đường, bỗng nhiên một thằng trẻ con nửa tỉnh nửa mê túm lấy chân bạn và thế là đám đông tập trung lại đòi chặt chân chặt tay. Bạn đang ngồi trong nhà mình, ăn uống, một thằng nhãi ranh say khướt lao vào, rồi đám đông lôi bạn ra ngoài sân và chặt tay chặt chân bạn, lúc đó bạn sẽ hình dung ra cuộc sống bấp bênh của mình, bạn sẽ hiểu chiều sâu của cái thời điểm bước ngoặt do đức vua khả kính của chúng tôi tạo ra. Mà người không chỉ dừng công cuộc cải cách ở đó: người bãi bỏ lao động cưỡng bức, nhập những chiếc xe hơi đầu tiên về cho đất nước, thành lập bưu điện. Người duy trì hình phạt đánh đòn roi tại những nơi công cộng, nhưng phạt nặng đối với phương thức gọi là afarsat. Nếu ở đâu đó có sự vi phạm thì lực lượng an ninh trật tự

lập tức bao vây cả làng hay thị trấn đó và bắt dân chúng nhịn ăn cho đến khi có một người chỉ ra được kẻ phạm lỗi. Nhưng thường thì người nọ nhìn người kia, không ai tố cáo ai, vì ai cũng sợ mình có thể bị coi là kẻ có lỗi, cho nên nói chung họ kiên trì bảo vệ nhau, có chết đói thì cùng chết. Đáng tiếc là vì quá nóng vội với mong muốn phát triển nhanh, đức vua đáng kính của chúng tôi cũng đã mắc phải một vài sơ suất nhỏ. Bởi vì trong nước chúng tôi trước đây không có trường công lập, không có đại học tổng hợp, bách khoa, nên hoàng đế đã gửi thanh niên đi học nước ngoài để tiếp thu khoa học kỹ thuật tiên tiến. Có thời hoàng đế đích thân chỉ đạo phong trào chọn lựa thanh niên từ các gia đình khá giả và các gia đình trung thành với hoàng gia cho đi du học, sau đó – ôi, thời buổi hiện đại có nhiều chuyện đau đầu – bắt đầu sinh ra sức ép từ phía này phía kia, người ta tranh nhau đi nước ngoài, đến mức hoàng đế nhân từ dần dần không kiểm soát nổi tình hình, không lường trước được là sự phát triển của cái mốt du học nhanh chóng mê hoặc giới trẻ và tất nhiên – càng ngày bọn trẻ khó bảo này càng nghiện đi du học châu Âu, châu Mỹ. Và cuối cùng – không thể nào khác được – sau một số năm, bao khó khăn nảy sinh, lợi bất cập hại. Bởi vì, như một ông thầy phù thủy, hoàng đế khả kính của chúng tôi đã khơi dậy một sức mạnh siêu nhiên và có sức hủy hoại lớn,

đó là hiệu ứng đối đầu. Những kẻ đi du học lần lượt trở về nước, trong đầu đầy ắp những lý tưởng chống đối, những quan điểm không trung thành, những sáng kiến gây thiệt hại cho lợi ích quốc gia, thiếu cân nhắc, những dự định phá rối an ninh trật tự. Họ chỉ cần nhìn qua những gì đang tồn tại ở hoàng gia là đã ôm đầu kêu tướng lên – Lạy Chúa, tại sao những chuyện như thế này lại có thể diễn ra được nhỉ! Đấy, ông bạn thân mến ơi, thêm một bằng chứng nữa về sự vô ơn của thế hệ trẻ. Một mặt biết bao cố gắng quan tâm của hoàng đế nhân từ để đem lại cho chúng sự tiếp cận với tri thức, nhưng mặt khác – chúng đền ơn bằng cách chỉ trích, kêu ca, phàn nàn, coi thường, vứt bỏ. Dễ dàng hình dung ra nỗi cay đắng mà hoàng đế đã phải nuốt vào bụng khi nhìn lũ người kia. Tồi tệ hơn là bọn ngựa non háu đá đó, trong đầu đầy những ảo tưởng không hợp chút nào với tập quán, phong tục hoàng gia, bắt đầu đem về cho đất nước những nỗi lo, những xu hướng hành động không cần thiết, tư tưởng chống đối lãnh đạo, may mà đức vua đã được các vị bộ trưởng không thật xuất chúng về trí tuệ hay nhạy bén trong việc nắm bắt tình hình trợ giúp đắc lực. Không, chuyện xảy ra hoàn toàn không do chủ ý hay nằm trong tính toán của đức vua, mà là diễn biến tự thân và ngoài mong muốn của người, nhưng ở đây cũng cần thấy hết tầm quan trọng của việc giữ gìn sự ổn định của

hoàng gia. Bởi vì chỉ cần một vị bộ trưởng được đức vua ưu ái đưa ra một chỉ thị thiếu cân nhắc nào đó, khi cái chỉ thị quá lạm dụng uy tín cá nhân ấy bắt đầu có hiệu lực, nó lập tức gây hại, bắt đầu làm đảo lộn tình hình, lại vang lên những lời ca thán, lại đầu rơi máu chảy, lại tai họa. Nhưng rất may là những người tưởng là ngựa non háu đá kia, tuy không dày dặn kinh nghiệm, đã nhìn thấy mọi điều và khi hình dung hậu quả khôn lường có thể xảy ra, đã lao ngay vào công cuộc cứu nguy, lao vào sửa chữa những cái cần sửa chữa, vá víu những gì cần vá víu, vặn lại những cái cần vặn lại. Và ở đây, thay vì phung phí sức lực cho hành động tiến lên không cần biết đến ai, thay vì hành động theo những ảo tưởng có sức phá hoại trật tự không lường trước hậu quả, những kẻ bất bình với chế độ đã biết xắn tay áo lao vào công việc. Mà đã có sự đồng tâm hiệp lực thì công việc cứ gọi là chạy bay bay. Thế là họ hăng hái làm việc, sửa chỗ này, vá chỗ kia, trong sự bận bịu làm ăn kiếm sống, nỗi bực tức cũng như các loại ảo tưởng dần dần được giải tỏa. Ông bạn ạ, bây giờ chúng ta hãy nhìn xuống dưới một chút. Các quan chức cấp thấp hơn cũng có lệnh này lệnh nọ và dân chúng cũng tập hợp nhau lại, lập kế hoạch này, dự định kia và động đậy ít nhiều. Có được cái đó là nhờ vai trò ổn định tình hình của những người được đức vua ưu ái. Các quan chức hoàng cung do bị thúc

bách bởi những người có học, tuy vẫn chút ít viển vông, và những người dân đầu óc tăm tối, đã hạn chế được nguy cơ tụt hậu, đã sớm nhận ra rằng nếu mọi sức lực chỉ tập trung vào sửa chữa, chắp vá thì lấy đâu ra sức lực mà tiến lên phía trước. Thế đấy, ông bạn thân mến ạ, đáng mừng là sự cân bằng đã được duy trì trong hoàng gia nhờ công lao to lớn của vị hoàng đế đại trí, đại đức của chúng tôi. Nhưng khoảng thời gian một giờ đồng hồ mà đức vua dành cho các bộ trưởng chỉ khiến cho các quan chức vốn ngoan ngoãn quy phục này thêm lo lắng vì chẳng vị nào biết trước một cách cụ thể vì lý do gì đức vua triệu mình lên và nếu câu trả lời của ông ta không làm hài lòng hoàng đế thì mọi chuyện sẽ ra sao, hoặc mỗi lần được gọi ông ta đều cảm thấy có cái gì không ổn, nên lo sốt vó, cảm thấy mình có thể bị thay thế ngay ngày mai vào giờ phong tước. Vả lại đức vua khả kính của chúng tôi vốn có thói quen thay đổi bộ trưởng liên tục như thay áo, chỉ vì người không muốn họ ngồi ấm chỗ và không muốn họ có đủ thời gian để tập hợp anh em ruột thịt, kéo bè kéo cánh. Đức vua khả kính muốn duy trì hình thức sắc phong công khai và giúp đỡ công khai, cho nên người rất khó chịu nếu một quan chức nào đó thậm thụt, thì thầm chuyện tiến cử hay quảng cáo cho người khác. Hành động phạm thượng này sẽ lập tức bị nghiêm trị.

B.K - S.:

Vào đúng mười hai giờ trưa, với tư cách là người phụ trách phòng gửi quần áo của tòa án hoàng gia, tôi khoác lên người hoàng đế chiếc áo choàng màu đen dài chấm đất để người mặc và làm việc trong khoảng thời gian xử án kéo dài đến một giờ chiều tại tòa án tối cao, cũng là tòa thượng thẩm, nói theo ngôn ngữ của chúng tôi là chelot. Đức vua của chúng tôi rất thích khoảng thời gian một tiếng dành cho công lý này nên nếu người có mặt ở thủ đô thì không bao giờ người coi nhẹ trách nhiệm giữ trong tay cán cân công lý, cho dù có phải gác sang một bên các công việc khác, bất kể chúng quan trọng và cấp bách đến đâu. Theo đúng truyền thống có từ thời các hoàng đế tiền nhiệm, đức vua của chúng tôi thường đứng khi xử án trong suốt một giờ đồng hồ đó, lắng tai nghe các vụ việc rồi đưa ra lời phán xét. Trong lịch sử đất nước chúng tôi, toàn bộ hoàng cung là một tập thể di động, chuyển hết nơi này đến nơi khác, từ tỉnh này đến tỉnh nọ, phụ thuộc vào kết quả điều tra của cơ quan mật vụ hoàng gia, đơn vị có nhiệm vụ xác minh xem nơi nào trong nước năm đó mùa màng báo hiệu bội thu, đàn gia súc sinh sôi nảy nở tốt. Thủ đô di động của hoàng gia khi đó sẽ nhằm những nơi có tín hiệu vui này mà chuyển đến và cả hoàng cung căng bạt lập lán trại với số lượng không sao kể hết. Sau đó, khi các vùng

đất đầy sức sống này bị kiệt quệ hoàn toàn, không còn một hạt lúa, một lạng thịt nữa, lại theo thông tin của cơ quan mật vụ hoàng gia, hoàng cung lại thu dọn lều trại và kéo quân đến một tỉnh khác, nơi báo hiệu mùa màng bội thu năm đó. Thủ đô Addis Abeba của chúng tôi là nhà ga cuối cùng của hoàng đế Menelika nổi tiếng, người đã ra lệnh xây dựng thành phố tại đây và xây dựng một trong số ba tòa lâu đài làm vật trang trí cho thành phố đó. Ngay từ thời kỳ hoàng cung còn sống cảnh nay đây mai đó, một trong số lán trại, có màu đen, được dùng làm nhà tù, nơi giam giữ những người bị nghi ngờ là có hành động đe dọa sự tồn tại của vương quốc. Khi đó hoàng đế, ngồi trong xe hòm phủ kín xung quanh bởi không một ai được nhìn diện mạo hoàng đế, tiến hành một giờ xử án ngay trước lán màu đen. Nhưng bây giờ đức vua khả kính của chúng tôi xuất hiện với danh nghĩa chánh án tòa án tối cao trong một tòa nhà đặc biệt dùng vào mục đích này, ngay bên cạnh cung điện. Đứng trên một cái bục cao, đức vua nhân từ lắng nghe các vụ việc theo lời trình bày của các bên và người tuyên án. Điều này phù hợp với thủ tục đã được nhà vua Izrael, Salomon, người có hậu duệ theo ngành dọc được hiến pháp thừa nhận là hoàng đế đáng kính của chúng tôi, đã quy định cách đây ba ngàn năm. Các bản án mà hoàng đế tuyên phạt tại chỗ là không thể kháng nghị và không thể thay đổi, nếu đó là án tử hình thì việc

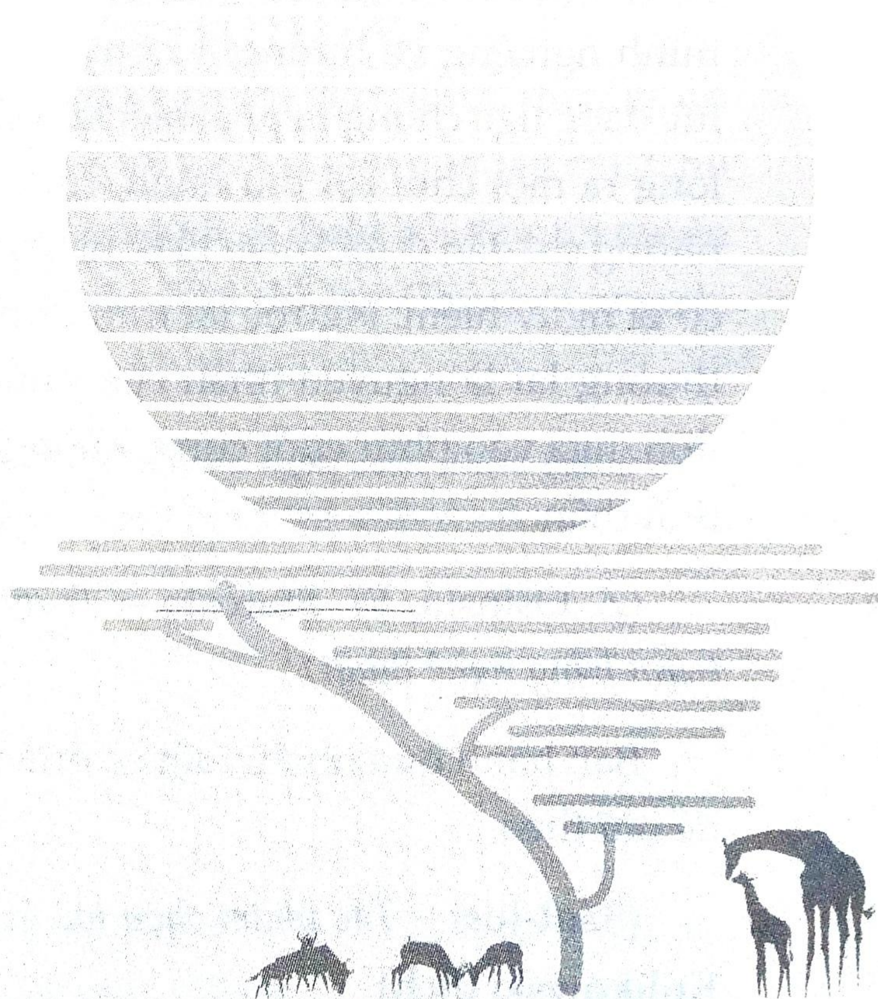
hành quyết sẽ được thực thi ngay tức khắc. Án tử hình sẽ được tuyên phạt đối với những kẻ có âm mưu làm phản, coi thường ý trời và bước qua lời nguyền, muốn nắm chính quyền. Nhưng đức vua nhân từ cũng luôn thể hiện sức mạnh của lòng tốt nếu có trường hợp – hoặc do sơ suất của đám lính canh hoặc do sự khôn khéo đáng nể nào đó mà một đứa bé lẻn vào đứng trước mặt quan tòa tối thượng để van xin cho sự công bằng hay tố cáo các viên quan đã hành hạ cậu ta. Khi đó đức vua khả kính sẽ ra lệnh khiển trách các viên quan dưới quyền và ngày hôm sau, vào giờ làm việc về tài chính, người ra lệnh cho Aba Hanna bồi thường cho kẻ bị hại một khoản tiền hậu hĩnh.

M.:

Vào lúc một giờ chiều, đức vua khả kính của chúng tôi rời lâu đài cũ để sang lâu đài lễ tân, dùng bữa trưa tại sảnh dành riêng cho người. Có mặt cùng hoàng đế là các thành viên gần gũi nhất trong hoàng tộc và các quan khách được mời đến dự. Lâu đài cũ nhanh chóng trở nên trống trải, các hành lang bỗng chốc yên lặng như tờ, lính canh tranh thủ chợp mắt một lát vào giữa buổi trưa.

PHẦN II

ĐI ĐI



Quan sát kỹ mọi người, có thể thấy một hiện tượng phổ biến là ai cũng sợ ngã. Mà ngã thì là chuyện thường xuyên xảy ra, ngay cả với những vận động viên trượt băng nghệ thuật, họ vẫn có thể vấp ngã hàng ngày trong đời sống bình thường. Nhưng ngã làm sao cho không đau thì cần phải học. Vậy làm gì để ngã không đau? Đó là ngã có định hướng, nghĩa là sau khi mất thăng bằng nghiêm trọng, cần phải điều khiển cho cơ thể mình nghiêng về hướng ít nguy hiểm nhất. Trong lúc đang ngã chúng ta phải biết làm cho người mình lỏng ra một chút rồi thu mình, rụt cổ lại. Ngã theo những chỉ dẫn được miêu tả tỉ mỉ sẽ là cú ngã không có gì nguy hiểm. Ngược lại tránh ngã bằng mọi giá thường lại là nguyên nhân của những cú ngã đau đớn, ngã vào phút cuối cùng, không có sự chuẩn bị tinh thần.

(Z. Osinski, W. Starosta – *Trượt băng tốc độ và trượt băng nghệ thuật*)

Ban hành quá nhiều luật sẽ đưa ra ít tấm gương để noi theo.

(Sant-Just – *Tác phẩm chọn lọc*. J. Ziemilski và B. Kulikowski dịch)

Trong một quốc gia thường có những nhân vật không ai biết rõ họ như thế nào ngoài việc không bao giờ được xúc phạm họ.

(K. Kraus – *Cách ngôn.* M. Dobrosielski dịch)

Các quan trong triều ở tất cả các triều đại luôn có một nhu cầu: nói thế nào để không nói về cái gì cụ thể.

(Stendhal – *Racine và Shakespeare.* W. Natanson dịch)

Những người chạy theo những điều vô bổ, tự họ trở thành những người vô tích sự.

(Jeremiasz 2. 5.)

Mặc dù các người có thể làm được điều gì đó tốt đẹp hơn, các người ngồi ở đây quá lâu rồi. Cho nên tôi xin nói – các người đi được rồi đấy, tôi muốn loại bỏ các người rồi. Vậy thì lạy Chúa, các người cút ngay đi!

(Cromwell – *Nói với các nghị viên được gọi là nghị viên thường trực)*

F.U-H:

Vâng, đó là vào năm sáu mươi. Một năm khủng khiếp, ông bạn thân mến ạ. Có một con dòi đáng ghê tởm đã chui vào cái quả đang phát triển lành mạnh, đẹp đẽ trong vương quốc của chúng tôi, rồi mọi chuyện diễn ra khôn lường và chứa đựng sức phá hoại lớn lao, khiến cho từ cái quả đẹp đẽ đó, thay cho vị ngon và nước ngọt, đã chảy ra một thứ nước đỏ như máu. Chúng ta hãy treo cờ rủ và chúng ta hãy cúi đầu mặc niệm. Chúng ta hãy đặt tay lên ngực mình. Hôm nay thì chúng tôi biết là chúng tôi đã chứng kiến điểm khởi đầu của một sự kết thúc, và những gì đã xảy ra sau đó, mang tính tuyệt đối và không thể đảo ngược. Khi đó tôi phục vụ cho vị hoàng đế đáng kính của chúng tôi với danh nghĩa nhân viên Bộ Lễ tân, trong Vụ tổ chức các đoàn tùy tùng. Trong vòng năm năm cống hiến hết mình và không hề vi phạm bất cứ sai sót nhỏ nào, tôi đã trải qua bao nỗi lo lắng, đến mức trên đầu tôi đã không còn một sợi tóc đen nào. Mà chuyện đó có nguyên nhân của nó là chuyến đi nước ngoài của hoàng đế đáng kính và những lần người rời thủ đô Addis Abeba để, bằng sự hiện diện của mình, biểu dương một tỉnh thành nào đó trong nước, trong hoàng cung bắt đầu cuộc chạy đua không khoan nhượng, vô cùng căng thẳng, nhằm giành lấy một chỗ đứng

trong đoàn tháp tùng hoàng đế. Cuộc chạy đua này luôn diễn ra theo hai giai đoạn, nghĩa là ở giai đoạn đầu những người có máu mặt, có ảnh hưởng tiến hành cuộc chiến trước hết để có mặt trong đoàn tháp tùng hoàng đế, để có tên trong danh sách những người được tháp tùng vua, còn trong giai đoạn hai – chỉ có những người đã thắng trong vòng loại, sẽ bắt đầu chiến đấu với nhau để giành lấy vị trí xứng đáng trong số những người đã được lựa chọn. Việc xác định những người thuộc vị trí dẫn đầu trong đoàn tùy tùng, tức nhóm những nhân vật quan trọng nhất, không gây cho chúng tôi, các quan chức Vụ Tổ chức các đoàn tùy tùng, những khó khăn lớn một khi sự lựa chọn này do đích thân hoàng đế làm, và những quyết định mang tính nhất thời của hoàng đế thì được trợ lý của người chuyển xuống cho chúng tôi thông qua văn phòng chuyên trách về lễ tân của hoàng cung. Vị trí cao nhất của đoàn tháp tùng thuộc về các thành viên hoàng gia và hội đồng trực thuộc hoàng đế, các vị bộ trưởng được ưu ái nhất, trong đó có cả các quan chức cao cấp mà hoàng đế đáng kính muốn giữ bên mình nếu trước đó người có sự nghi ngờ rằng trong thời gian người vắng mặt họ có thể làm cuộc binh biến ở thủ đô. Chúng tôi cũng không có ảnh hưởng gì trong việc xác định bộ phận phục vụ nằm ở cuối đoàn tùy tùng, tức là thành phần gồm những người thuộc đội

bảo vệ, cấp dưỡng, người mang gối cho hoàng đế, người phụ trách trang phục, đội mang túi nhận quà tặng, những người phụ trách chăm sóc chó, trông coi vương miện, nam nữ phục vụ hoàng đế. Nhưng giữa nhóm đầu và nhóm cuối là khoảng trống, là những vị trí trống trong danh sách và đây chính là mảnh đất để các quan chức hoàng cung và những người có ít nhiều ưu đãi được dịp thi thố tài năng. Chúng tôi, các quan chức Vụ Tổ chức các đoàn tùy tùng, luôn phải sống trong tình cảnh trên đe dưới búa, như cá nằm trên thớt, phấp phỏng chờ lưỡi dao bổ xuống đầu mình. Bởi vì chúng tôi có nhiệm vụ ghi vào danh sách những tên họ được trên đề xuất và chuyển xuống. Cho nên giáng xuống đầu chúng tôi là cả một đám đông những người được ưu ái và đám đông đó tấn công chúng tôi bằng van vỉ có, đe dọa có, kêu ca phàn nàn có, thề trả thù có, người này nài nỉ thông cảm, kẻ khác đặt tay lên túi tiền, kẻ hứa hẹn cả núi vàng, người tuyên bố tố cáo lên trên. Những kẻ bảo trợ cho người mình ưu ái không gọi điện thoại giục giã, mà ai cũng đề nghị ghi tên người mình lựa chọn vào vị trí cao hơn, không thỏa mãn thì khó chịu, thì dọa nạt. Những người bảo trợ ấy thật ra cũng đáng thông cảm vì bản thân họ làm việc này cũng do một áp lực khác, ở tầng dưới đang diễn ra một cuộc chen lấn, xô đẩy và bản thân họ cũng phải tiến hành những cuộc chen lấn, xô đẩy lẫn nhau.

Làm sao khác được khi người bảo trợ này cho kẻ mình bảo trợ vào danh sách được mà người kia lại không. Vâng, thớt cối xay vẫn quay đều đều, còn chúng tôi, những nhân viên của Vụ Tổ chức các đoàn tùy tùng cho hoàng đế thì luôn phải suy nghĩ đến bạc đầu. Mỗi người trong đám quan chức có thế lực nhận bảo trợ có thể nghiền nát chúng tôi, mà chúng tôi thì có tội tình gì khi chúng tôi không đưa được tất cả mọi người trong hoàng cung vào danh sách đội tháp tùng hoàng đế? Còn khi mọi người cần chỗ đứng trong đoàn tùy tùng đã có vị trí tạm ổn trong đó rồi, khi danh sách đã được lên ở mức độ hợp lý vừa phải thì một cuộc chiến mới gọi là đào lên chôn xuống, dịch sang, đảo ngược lại... cũng bắt đầu. Lại các cuộc ẩu đả, cãi vã nhau. Bởi lẽ những người ở vị trí thấp bây giờ muốn được nhích lên để được đứng ở những vị trí cao hơn, người đang đứng số 43 muốn lên vị trí 26, người đang bị đánh số 78 muốn vươn lên vị trí 32, người đang có số 57 thấy cần leo lên chỗ 29, người trước đó yên tâm ở vị trí 67 trong danh sách giờ nhất định đòi đứng số 34, người số 41 nghĩ mình xứng đáng giành chỗ 30, kẻ đang có số 26 hy vọng mình được sắp vào chỗ 22, người ở số 54 liếm mép thèm số 46, người ở số 39 ngấm ngầm tìm cách leo lên vị trí 26, người số 63 cố gắng dịch dần lên số 49, cứ như thế cuộc chiến giành vị trí cao hơn diễn ra không có điểm dừng. Cả hoàng cung

sôi lên, điên cuồng, mất hết cả tỉnh táo, các cuộc chạy ngược chạy xuôi náo loạn cả các hành lang, các nhóm sôi nổi tranh luận, bàn mưu tính kế, bởi vì đó là thời điểm lên danh sách đoàn tháp tùng hoàng đế và cả hoàng cung chỉ bận mỗi một việc ấy cho đến khi nào trong các sảnh và các văn phòng truyền đi tin tức là hoàng đế đáng kính đã được thông báo về danh sách đoàn tùy tùng, người đã ra lệnh sửa đổi, bổ sung và người đã gật đầu đồng ý. Bây giờ không thể thay đổi bất cứ điều gì nên ai cũng đã biết mình yên vị tại đâu. Chỉ cần nhìn dáng đi, cách ăn nói là có thể nhận ra ngay ai đã được gọi vào đoàn tùy tùng bởi vì ngay sau khi thông tin về đoàn được lan truyền, mặc dù tồn tại trong thời gian ngắn, nhưng sự phân chia cấp bậc trong đoàn tùy tùng có cơ hội hình thành và sống cuộc sống riêng của mình, bên cạnh sự phân chia cấp bậc trong hoàng cung dựa vào số lượng các cuộc tiếp kiến bệ rồng hay chức vụ được ban. Hoàng cung tạo ra cả một mạng lưới, cả một hệ thống giúp cho ai đó, một khi vấp ngã ở mắt xích này thì cố gắng đứng dậy để đứng vững ở mắt xích kia và bằng cách đó mỗi người tạo cho mình một niềm vui riêng, niềm an ủi riêng để tự mình kiêu hãnh về mình. Về người được ghi tên trong danh sách đội tháp tùng hoàng đế, những kẻ khác luôn nói đến với sự ngưỡng mộ và thán phục – nhìn kìa, người này sẽ được đi trong đoàn tùy tùng

hoàng đế đấy! Nếu sự ưu ái đó lặp lại nhiều lần trong cuộc đời anh ta, nhân vật này sẽ được vinh dự coi là "cựu binh" trong đoàn tùy tùng. Các cuộc chạy chọt để được có mặt trong đoàn tùy tùng đặc biệt sôi nổi, bốc lửa mỗi khi hoàng đế đáng kính của chúng tôi có chuyến công du nước ngoài, vì sau chuyến đi loại này biết bao nhiêu quà tặng có giá trị vật chất cũng như bao nhiêu thứ mang tính trang trí được chuyển về. Một chuyến đi như thế này đã diễn ra vào cuối năm một chín sáu mươi. Vị hoàng đế khả kính của chúng tôi có chuyến thăm chính thức Brasil. Người ta kháo nhau trong khắp hoàng cung về chuyện chuyến thăm đó sẽ kèm theo bao nhiêu là tiệc tùng, mua sắm, ai được đi theo sẽ kiếm chác kha khá, thế là một cuộc chạy đua khốc liệt giành vị trí trong đoàn tùy tùng lại bắt đầu, chẳng khác gì trận đấu kiếm nảy lửa. Nó thu hút sự quan tâm của mọi người tới mức chẳng còn ai nghĩ đến chuyện trong nội bộ hoàng cung đang hình thành một âm mưu lật đổ. Nhưng liệu có chính xác là không ai nghĩ đến chuyện này không hả ông bạn thân mến của tôi? Sau này mới vỡ lẽ ra là ông Makonen Habte-Wald trước đó đã đánh hơi thấy chuyện bất thường. Ông ta đã đánh hơi thấy, đã nắm được và đi tố giác. Đây là một nhân vật kỳ quặc, một cái xác không hồn. Makonen, bộ trưởng, người được hoàng đế lựa chọn, thân cận đến mức muốn có bao nhiêu cuộc

tiếp kiến tùy thích, người thật sự là cánh tay phải của hoàng đế, quan chức cao cấp, nhưng lại không bao giờ nghĩ đến chuyện vun vén cho đầy túi tiền của mình. Hoàng đế khả kính của chúng tôi, mặc dù không thích quanh mình có các vị thánh sống, đã bỏ qua cho Makonen điểm yếu này khi người biết rằng con người kỳ quặc mà người đem lòng yêu mến đã không có lúc nào quan tâm đến túi tiền của bản thân, bởi vì trong ông ta chỉ có một ý nghĩ bao trùm: phục vụ hoàng đế một cách trung thành nhất! Gã Makonen này, ông bạn thân mến của tôi ơi, là người khắc kỷ, kẻ hy sinh hết mình cho hoàng gia. Ông ta ăn mặc xuềnh xoàng, đi một chiếc xe Volkswagen cổ lỗ sĩ, ở trong một ngôi nhà cũ rích. Hoàng đế khả kính của chúng tôi thích con người Makonen xuất thân từ một gia đình thuộc tầng lớp dưới nên đã phong cho một trong những người anh em của ông ta tên là Aklilu chức thủ tướng, một người anh em khác là Akalu làm bộ trưởng. Bản thân Makonen cũng đã từng giữ chức bộ trưởng công nghiệp và thương mại, nhưng ông ta quan tâm đến bộ mình phụ trách vừa ít vừa không mấy mặn mà. Toàn bộ thời gian của mình ông ta dành cho việc xây dựng mạng lưới riêng gồm những người chuyên làm việc tố giác và ông ta vung toàn bộ số tiền mình có vào việc này. Gã Makonen muốn tạo ra một tiểu vương quốc của mình trong cái đại vương quốc ông đang

phụng sự. Ông có người của mình trong trong mỗi cơ quan, công sở, từ quân đội đến cảnh sát. Để thu thập và sắp xếp lại các thông tin được cung cấp, ông ta làm việc suốt ngày đêm, nên ngủ rất ít, vì thế ông ta có bộ mặt nhàu nát và nhìn ông giống như một bóng ma. Ông tiêu tốn hết năng lượng vào công việc, nhưng tiêu tốn một cách thầm lặng, bí hiểm, không phô trương, biểu diễn, nên nét mặt ông trở nên ảm đạm. Ông giấu mình trong bóng tối và chính ông là bóng tối. Ông luôn cố gắng thâm nhập vào các mạng lưới gián điệp của các đối thủ cạnh tranh khác nên ông hay đánh hơi thấy ở đó họ đang giấu dao găm và chuẩn bị âm mưu lật đổ. Kết quả việc đánh hơi của ông nay đã được khẳng định – ông thực hiện đúng nguyên tắc tư tưởng của hoàng đế là nếu đánh hơi đúng sẽ thấy chỗ nào cũng bốc mùi. Đúng vậy.

***

Người tiếp chuyện tôi cũng đã nói thêm rằng trong tủ của ông Makonen, tức là cái tủ riêng của con người giàu trí tưởng tượng chuyên thu thập những lời tố giác này, có cái cặp ghi tên Germame Neway cứ mỗi lúc một căng phồng lên, tự nhiên. Đời sống của những chiếc cặp này rất kỳ lạ, ông ta nói thế. Có những cái suốt nhiều năm tháng nằm chềnh ềnh trên giá, hanh hao, mỏng manh, vàng vọt như những chiếc lá khô dần, lúc nào

cũng buộc kín, bụi phủ dầy và bị lãng quên, nằm chờ đến ngày không ai sờ đến nữa thì cho vào lò đốt. Đó là cặp của những người trung thành, sống mẫu mực và một lòng một dạ hiến dâng đời mình cho hoàng đế. Chúng ta hãy mở phần ghi Phạm lỗi: không có một nhận xét xấu nào. Chúng ta hãy mở phần ghi Các phát biểu: không có bất cứ mẩu giấy nào. Hãy đặt giả thiết là có một mẩu giấy trong cặp thì trên đó cũng chỉ là mấy chữ do thư ký viết ra theo lệnh của hoàng đế – fatina bere – nghĩa là thử bút. Điều này có nghĩa là hoàng đế khả kính thừa nhận sự thuần thục của anh chàng Makonen trẻ tuổi chưa được học đến nơi đến chốn nghệ thuật tố giác ai đó và cần tố giác khi nào. Cũng có nghĩa là mẩu giấy thì có đấy nhưng không còn quan trọng nữa, nó giống như tờ ngân phiếu đã bị gạch bỏ. Cũng có những cái cặp suốt nhiều năm mỏng manh, vàng vọt, nhưng đến một thời điểm nào đó tự nhiên sống dậy, hồi sinh và bắt đầu tăng trọng lượng, béo tốt ra. Cái cặp như thế này bắt đầu có vấn đề. Cái mùi từ nó tỏa ra là một thứ mùi quen thuộc, cái mùi bốc lên từ nơi mà sự bất trung đã hình thành và hiện rõ. Ông Makonen rất nhạy cảm với loại mùi này vì cái mũi của ông rất thính. Ông bắt đầu lần theo dấu vết, bắt đầu theo dõi và tăng cường giám sát. Cuộc sống của cái cặp loại này, mới đầu động đậy, sau tăng dần trọng lượng, thường kết thúc mau lẹ, giống như cuộc đời chủ nhân của nó. Cả hai đều biến mất, ông chủ biến khỏi thế giới này, còn cái cặp – biến khỏi cái tủ của ông Makonen. Có sự

tỷ lệ nghịch nhất định giữa độ dày dặn của cái cặp và sự béo tốt của chủ nhân cái cặp. Người chiến đấu với hoàng cung thì tiều tụy, gầy yếu, kiệt sức, còn cái cặp của anh ta thì ngày một dày lên. Ngược lại, người trung thành luôn được tin tưởng đặt cạnh hoàng đế đáng kính thì cặp càng ngày càng mỏng, như màng bàng quang. Tôi đã nhắc chuyện Makonen để ý thấy chiếc cặp của Germame Neway tự nhiên phồng lên. Germame xuất thân từ một gia đình dòng dõi, trung thành với hoàng gia nên ngay sau khi tốt nghiệp phổ thông, hoàng đế nhân từ đã gửi cậu ta sang Mỹ học. Tốt nghiệp đại học bên đó, cậu ta về nước ở tuổi ba mươi. Lẽ ra cậu ta có thể sống thêm sáu năm nữa.

***

A.W:

Germame! Garmame, xin thưa ngài Ryszard, cậu ta thuộc nhóm những người không biết suy nghĩ. Mỗi lần từ chỗ hoàng đế về, cậu ta hay đưa tay lên ôm đầu. Tất nhiên nhóm người này ôm đầu một cách kín đáo, chứ bên ngoài họ vẫn tỏ ra trung thành và nói ra những điều mà hoàng cung chờ nghe họ nói. Và hoàng đế khả kính – ôi hôm nay tôi thấy ngài cũng thật đáng trách làm sao – đã để cho những người này lừa dối mình. Khi Germame đứng

trước ngài, hoàng đế nhìn cậu ta với con mắt đầy thiện cảm và phong ngay cho chức thống đốc vùng đất phía nam tỉnh Sidamo. Ở đó đất đai màu mỡ nên cà phê phát triển tốt. Nghe chuyện phong tước, tất cả mọi người trong hoàng cung đều nói rằng đấng toàn năng đã mở ra trước mặt chàng trai trẻ con đường đi đến đỉnh cao danh vọng. Có được sự ưu ái của hoàng đế, Germame lên đường, và lúc đầu mọi chuyện rất yên ắng. Bây giờ cậu ta chỉ việc kiên trì chờ đợi, bởi đức tính kiên trì là ưu điểm được đánh giá cao trong hoàng cung, cho đến khi hoàng đế khả kính gọi cậu ta đến, cất nhắc lên nấc cao hơn. Nhưng làm gì có chuyện đó! Không bao lâu sau, từ vùng đất Sidamo, các công dân có máu mặt của địa phương này tới tấp đổ về kinh thành. Họ đến đây và lượn lờ xung quanh hoàng cung, thận trọng hỏi những người thân trong gia đình mình và những người quen biết xem có thể tố giác đôi điều về vị thống đốc của họ được không. Vấn đề này tế nhị đấy, thưa ông Ryszard, vì tố cáo người đứng đầu xứ mình mà! Không thể có chuyện chạy thẳng từ chân cầu về rồi nói đại dăm câu ba điều, bởi vì mọi chuyện sẽ cho thấy là ngài Thống đốc Sidamo có người đỡ đầu quyền uy trong hoàng cung chứ không phải chuyện chơi đâu. Mà ông này một khi đã nổi cơn tam bành thì sẽ coi mấy người kia là kẻ ton hót rồi tìm cách trừng trị đến nơi đến chốn.

Vì vậy trước tiên phải xì xào, úp mở, sau đó mỗi lúc một mạnh dạn hơn, song vẫn chưa chính thức, chỉ thêm bớt vào câu chuyện phiếm, rồi bắt đầu thông báo rằng Germame nhận hối lộ và các khoản tiền hối lộ đó dùng vào việc xây dựng trường học. Giờ ông hãy thử hình dung mối lo ngại của những người dân địa phương Sidamo. Bởi lẽ thật dễ hiểu là một khi ngài thống đốc đã nhận quà biếu được thì những người khác cũng nhận quà biếu được. Quyền lực đẻ ra tiền, điều này có từ thời hình thành thế giới. Nhưng rồi sẽ nảy sinh chuyện bất thường – ngài thống đốc dùng tiền hối lộ vào việc xây trường sở. Tấm gương đó ngay lập tức sẽ trở thành sự bắt buộc phải noi theo của những người dưới quyền, nghĩa là tất cả những người khác phải nộp quà biếu của mình để xây dựng trường học. Chưa kể là nếu suy nghĩ kỹ một chút, chúng ta sẽ thấy ngay sự bất ổn trong việc này, chẳng hạn như tại một tỉnh khác sẽ xuất hiện một vị thống đốc thứ hai, cũng xung công quà biếu của mình. Và ngay lập tức chúng ta sẽ chứng kiến cuộc nổi loạn của các công dân ưu tú phản đối nguyên tắc trả lại quà biếu dẫn đến kết quả là cuối cùng chế độ quân chủ sẽ bị diệt vong. Thật là một tương lai sáng sủa – lúc đầu chỉ là mấy đồng xu, và cuối cùng là sự sụp đổ nhà nước quân chủ. Ồ, không! Tất cả mọi người trong hoàng cung đều nói – Ồ, không! Thật là kỳ cục, thưa ông Ryszard,

bởi lẽ hoàng đế khả kính không nói câu nào. Người chỉ ngồi nghe chứ không lên tiếng. Người yên lặng, có nghĩa là người đã cho ông Germame một cơ hội. Nhưng Germame đã không biết đi vào con đường cải tà quy chính. Thế là sau một thời gian những công dân ưu tú của vùng Sidamo lại xuất hiện. Họ xuất hiện với lời tố giác là Germame đã đi quá xa: ông ta bắt đầu ban phát cho những người nông dân không có ruộng đất những mảnh đất bị bỏ hoang bấy lâu và như vậy ông ta đã bước vào lĩnh vực sở hữu tài sản. Germame trở thành người cộng sản rồi. Ôi, đó là chuyện động trời đấy, ông bạn thân mến của tôi ạ. Hôm nay ông ta phân phát đất bỏ hoang, ngày mai ông ta lấy đất của những người có quyền thừa kế, bắt đầu từ những người khá giả, sau đó kết thúc bằng tài sản của hoàng gia cũng nên! Đến mức này thì hoàng đế khả kính không giữ yên lặng được nữa. Germame liền bị triệu về thủ đô vào giờ phong tước và bị chuyển đến Dzidziga làm thống đốc vùng này. Tại đó ông ta không còn khả năng phân phát ruộng đất nữa vì vùng này chỉ có những người dân du mục. Trong lúc diễn ra buổi lễ phong tước, Germame đã có một sự vi phạm khiến hoàng đế khả kính phải nêu cao cảnh giác – sau khi nghe lệnh phong tước của hoàng đế, ông ta đã không hôn tay người. Thật đáng tiếc.

***

Tiếp đó người tiếp chuyện tôi đã khẳng định rằng chính lúc đó trong đầu Germame đã nảy sinh âm mưu lật đổ. Ông không thích con người này, song ông khâm phục hắn. Trong con người hắn có cái gì đó hấp dẫn những người xung quanh. Hắn có niềm tin rõ ràng, được thiên phú khả năng thuyết phục kẻ khác, có sự quả cảm, kiên định và sắc sảo. Nhờ những đặc tính này hắn luôn nổi bật trên nền những kẻ ba phải, mờ nhạt, bợ đỡ, sợ sệt, mà số lượng những người như thế này thì đầy rẫy hoàng cung. Người đầu tiên Germame lôi kéo thành công vào kế hoạch của mình chính là anh trai của gã – tướng Mengistu Neway, chỉ huy trưởng cấm vệ quân, viên sĩ quan có bản tính cứng rắn và vẻ đẹp đàn ông không chê vào đâu được. Tiếp đó hai anh em hắn đã chiếm được lòng tin của cảnh sát trưởng hoàng gia – tướng Tsigue Dibou, sau đó thuyết phục thành công chỉ huy trưởng lực lượng bảo vệ hoàng cung, đại tá Workneh Gebayehu và những người khác trong số các nhân vật thân cận của hoàng đế. Hoạt động hoàn toàn bí mật, những kẻ âm mưu lật đổ đã thành lập ra Hội đồng cách mạng với lực lượng tính ra ở thời điểm nổ ra vụ binh biến là hai mươi bốn người. Đại đa số họ là các sĩ quan thuộc lực lượng cấm vệ quân được tuyển lựa kỹ càng và thuộc lực lượng phản gián của hoàng cung. Người lớn tuổi nhất trong nhóm là Mengistu, khi đó bốn mươi tư tuổi, nhưng chỉ huy nhóm từ đầu

đến cuối vẫn là Germame, người trẻ tuổi hơn Mengistu. Ông này khẳng định rằng Makonen đã đánh hơi thấy điều gì đó và chắc chắn sẽ tâu lên hoàng đế. Khi đó hoàng đế Hajle Sellasje đã triệu đại tá Workneh lên và hỏi xem sự nghi ngờ của Makonen có thật không, thì Workneh đã trả lời là không hề có chuyện đó. Workneh nằm trong số những cá nhân được hoàng đế dẫn dắt từ tầng lớp xã hội thấp hèn đến các đại sảnh danh giá trong hoàng cung và được vua tin tưởng tuyệt đối. Có thể ông ta là người duy nhất mà hoàng đế tin tưởng tuyệt đối vì một lý do mang tính tâm lý khác – nghi ngờ tất cả mọi người sẽ khiến nhà vua mệt mỏi, nên tốt hơn là nên tin tưởng ít nhất một người để có thể yên tâm nghỉ ngơi đôi chút. Hoàng đế không tin vào những lời tố giác của Makonen còn vì một lý do khác là trong giai đoạn này ngài đang nghi ngờ âm mưu lật đổ không phải của anh em nhà Neway mà là âm mưu của một quan chức cao cấp tên là Endelkaczew, con người đang có những biểu hiện về sự yếu đuối trước tư tưởng tự do, sự giảm sút nhiệt tình, sự tiều tụy thể xác và xuống cấp tinh thần. Thiên về sự nghi ngờ ấy, hoàng đế liền bổ sung ngay Endelkaczew vào danh sách đoàn tùy tùng để tiện giám sát trong thời gian diễn ra chuyến thăm Brasil. Người tiếp chuyện tôi cũng nhắc lại rằng những chi tiết xảy ra sau đó đã có trong lời khai của tướng Mengistu trong phiên xử của tòa án quân sự. Sau khi hoàng đế rời đất nước trên chuyến máy bay đi thăm Brasil, Mengistu đã phân phát súng ngắn cho các sĩ quan

trong đội cận vệ hoàng cung và ra lệnh cho họ chờ những chỉ thị tiếp theo của mình. Hôm đó là thứ ba, ngày mười ba tháng Mười hai. Chiều tối hôm ấy trong dinh thự của hoàng hậu Menen, các thành viên gia đình đức vua Hajle Sellasje và một số quan chức cao cấp nhất tề tựu để dự bữa tối. Khi mọi người ngồi vào bàn, đặc phái viên của Mengistu đã đến thông báo rằng trong lúc đang có chuyến thăm nước ngoài, hoàng đế đã lâm bệnh và hiện đang trong tình trạng hấp hối cho nên mọi người phải có mặt tại cung điện để thảo luận tình hình. Khi họ đến nơi thì bị bắt. Các sĩ quan cấm vệ binh cũng đã tiến hành bắt bớ tại dinh thự của các quan chức cao cấp khác. Nhưng trong tình trạng hỗn loạn thường xảy ra kiểu này, người ta hay bỏ quên một số nhân vật quan trọng. Một số người đã kịp trốn khỏi thành phố đến ẩn náu tại nhà người quen. Chưa kể là nhóm làm binh biến đã cắt điện thoại hơi muộn nên những người trung thành với hoàng đế bắt đầu liên lạc với nhau và tiến hành tổ chức lực lượng. Trước tiên, ngay trong đêm đó, thông qua đại sứ quán Anh, họ đã kịp thông báo với hoàng đế về cuộc binh biến. Đức vua Hajle Sellasje đã phải bỏ dở chuyến thăm nước ngoài của mình để lên đường về nước. Nhưng người không hành động vội vàng mà bình tĩnh chờ cho cuộc cách mạng kia thất bại đã. Buổi trưa ngày hôm sau, con trai cả của người – cũng là người sẽ kế tục ngai vàng – hoàng thế tử Asfa Wossen – thay mặt những người nổi loạn, đã đọc lời tuyên bố trên đài phát thanh. Asfa Wossen

là con người yếu ớt, dễ ngã lòng, không có chính kiến. Giữa chàng hoàng tử này và đức vua luôn bao trùm tình trạng người này không ưa người kia. Mọi người xì xào là hoàng đế vẫn nghi ngờ chuyện hoàng tử Asfa không phải con mình. Có gì đó không khớp về ngày tháng hoàng hậu mang thai và mấy chuyến thăm nước ngoài của đức vua. Về bản tuyên bố trên đài phát thanh, sau này thế tử đã giải thích với người cha nghiêm khắc của mình, rằng những kẻ làm binh biến đã bắt buộc chàng phải đọc bằng cách dí súng lục vào thái dương chàng. "Trong những năm gần đây" – Asfa Wossen đọc những gì Germame đã viết sẵn để cho chàng đọc – "ở Ethiopia bao trùm tình trạng trì trệ. Không khí bất bình và thất vọng mỗi ngày một tăng dần trong nông dân, thương gia, viên chức, trong quân đội và cảnh sát, trong giới trẻ học đường, trong toàn xã hội... Không ở lĩnh vực nào có sự tiến bộ. Tình trạng này bắt nguồn từ việc một nhóm nhỏ các quan chức khép mình trong sự ích kỷ cá nhân và trong những đặc quyền đặc lợi thay vì làm việc vì quyền lợi chung của nhân dân. Nhân dân Ethiopia ngóng trông ngày xóa đói nghèo lạc hậu nhưng không có bất cứ điều gì trong số một núi các lời hứa được thực hiện. Không có bất cứ dân tộc nào trên thế giới có được sự kiên trì như vậy..." Asfa Wossen cũng đã tuyên bố rằng chính phủ nhân dân đã được thành lập và thông báo chàng là người đứng đầu chính phủ này. Nhưng vì nhiều người khi đó không có máy thu thanh nên những lời tuyên bố của

chàng cũng bay lơ lửng đâu đó trong không trung. Bên trong thành phố vẫn yên ắng. Buôn bán vẫn diễn ra bình thường. Trên các đường phố, mọi hoạt động cũng như sự hỗn độn vẫn diễn ra như mọi khi. Nhiều người không nghe thấy chuyện gì mới mẻ, những người khác không biết mình nghĩ gì về sự kiện xảy ra. Đối với họ, đó là chuyện riêng của hoàng cung, mà đã thuộc hoàng cung thì luôn xa vời, ngoài tầm với, không bao giờ họ vươn tới được, không bao giờ hiểu được, giống như nó được đặt ở một hành tinh khác. Ngay hôm đó hoàng đế Hajle Sellasje đã bay về đến Monrowia và liên lạc qua điện tín với con rể của mình là tướng Abiye Abebe, thống đốc Ertrea. Khi đó người con rể này đã có các cuộc điện thoại với nhóm tướng tá đang ráo riết chuẩn bị tại mấy căn cứ quân sự bao quanh thủ đô các cuộc tấn công nhằm vào phiến quân. Ban chỉ huy nhóm tướng tá này gồm các tướng Merid Mengesza, Assefa Ayena và Kebede Gebre, tất cả đều là họ hàng của hoàng đế. Con rể hoàng đế giải thích rằng cuộc binh biến này do lực lượng cấm vệ quân tiến hành, rằng giữa cấm vệ quân và quân đội từ lâu đã tồn tại mâu thuẫn gay gắt. Cấm vệ quân được học hành, được trả lương khá, còn quân đội thì thất học và nghèo. Hiện nay các tướng tá lợi dụng mâu thuẫn đó để xúi quân đội tấn công cấm vệ quân. Họ nói với lính tráng của mình – cấm vệ quân muốn nắm quyền để bóc lột các người nhiều hơn nữa. Những điều họ nói ra, tuy ít nhiều mang tính khuyển nho, song quân đội nghe lọt tai. Những người lính hô lớn

– chúng ta muốn hy sinh vì hoàng đế. Sự hăng hái đang mỗi lúc một dâng cao trong các đơn vị quân đội chuẩn bị bước vào cuộc chiến sống còn. Đã bước sang ngày thứ Năm trong tuần, ngày thứ ba của cuộc binh biến. Các đại đoàn quân dưới sự chỉ huy của những vị tướng trung thành đặt chân vào vùng ngoại ô thủ đô. Đã có sự dao động trong đội quân của những kẻ làm binh biến. Mengistu không tổ chức phòng vệ, không muốn đổ máu. Trong thành phố vẫn khá yên tĩnh, mọi hoạt động vẫn bình thường. Một chiếc máy bay lượn vòng trên trời thả truyền đơn. Trên các tờ truyền đơn là những câu cảnh báo của người đứng đầu Nhà thờ, bạn thân của hoàng đế, ông Basilios, gửi cho những kẻ tham gia binh biến. Hoàng đế đã bay từ Monrowia (Liberia) về đến Fort Lama (Czad). Người nhận được thông tin của con rể cho biết rằng ngài có thể bay đến Asmara. Ở thành phố này vẫn yên tĩnh, mọi người đang nóng lòng chờ đợi hoàng đế. Nhưng trên chiếc máy bay DC-6 chở hoàng đế công du, một động cơ đang gặp trục trặc. Hoàng đế quyết định máy bay sẽ bay bằng ba động cơ còn lại. Buổi chiều hôm đó, Mengistu đến trường tổng hợp dự cuộc gặp gỡ với các sinh viên. Ông ta cho các sinh viên xem một miếng bánh mì khô. Đây – ông nói – hôm nay chúng tôi đã cho các quan chức cao cấp ăn loại bánh mì này để họ biết nhân dân của chúng ta đang sống bằng cái gì. Ông nói thêm – các bạn phải giúp chúng tôi. Trong thành phố đang xảy ra các cuộc đọ súng. Cuộc chiến đấu giành thủ đô

Addis Abeba đã bắt đầu. Trên các đường phố hàng trăm người chết. Thứ Năm, ngày mười sáu tháng Mười hai, là ngày cuối cùng của cuộc binh biến. Từ sáng sớm đã xảy ra các cuộc đọ súng giữa quân đội và lực lượng cấm vệ quân. Buổi chiều hôm đó diễn ra cuộc tấn công ồ ạt vào hoàng cung, nơi hội đồng cách mạng đang tử thủ. Tham gia cuộc tấn công này có cả một đại đội xe tăng do con rể hoàng đế chỉ huy – đại úy Deredzi Haile Marian. Bọn chó ghẻ kia, hãy đầu hàng ngay! – Đại úy lớn tiếng kêu gọi từ tháp xe tăng. Một loạt súng AK vang lên chói tai. Từ bên ngoài cung điện những loạt đại bác gầm lên. Hành lang, các phòng ở bao trùm khói lửa, tiếng gầm rú. Không thể có chuyện tiếp tục tự vệ của đám người đang ở bên trong. Những kẻ làm binh biến liền rút lui vào sảnh màu xanh lá cây, nơi các quan chức thân cận của hoàng đế bị nhốt từ hôm thứ Ba. Chúng xả súng bắn bừa vào họ. Tổng cộng có đến mười tám người thân cận của hoàng đế bị giết tại chỗ. Bây giờ đám chỉ huy cuộc binh biến và các đơn vị cấm vệ binh bị tan tác của chúng lần lượt rút lui khỏi khu vực cung điện và khỏi thành phố, nhằm phía khu rừng mọc cao trên các gò đồi Entoto làm điểm đến. Hoàng hôn buông xuống. Chiếc máy bay chở hoàng đế từ từ hạ cánh xuống Asmara.

***

A.W:

Ôi, hôm đó đúng là ngày phán xử cuối cùng, thưa ông bạn Ryszard thân mến, cái dân tộc trung thành và ngoan ngoãn của chúng tôi đã bày tỏ lòng cung kính và hy sinh vô bờ bến đối với vị hoàng đế mà mình yêu mến. Bởi vì khi những kẻ bất trung ôm đầu máu bỏ cung điện để chạy trốn vào khu rừng gần đó, đám đông dân chúng được thôi thúc bởi lời kêu gọi của vị cha cố đứng đầu nhà thờ, đã ồ ạt bám theo bọn chúng. Không cần đến xe tăng, đại bác đâu ông bạn ạ, thôi thì ai có gì dùng nấy, nắm ngay lấy đồ vật gần nhất và đuổi theo bọn phản trắc. Thôi thì hòn đá, con dao, tất cả theo họ trong cuộc săn đuổi những kẻ chạy trốn. Những người ngoài đường phố, vốn được đức vua đáng kính ban phát lòng nhân từ, cũng tức giận bọn người đầu óc ngu dốt lẫn lộn phải trái chạy theo bọn nổi loạn, bọn người cam tâm cướp đi vị thánh của họ và chuẩn bị cho họ một cuộc sống khôn lường trong tương lai. Bởi nếu hoàng đế khả kính của chúng tôi có mệnh hệ nào thì ai sẽ bố thí cho chúng tôi cái ăn và nói với chúng tôi những lời an ủi ân cần? Thế là khi đuổi theo vết máu của bọn phản phúc, dân thành thị thu hút nông dân ở các làng lân cận và có thể thấy rõ là những người nông dân chất phác này cũng vớ ngay lấy những thứ công cụ họ có trong tầm tay của mình, thôi thì

khúc gỗ, con dao, rồi tay thì khua đại trước mặt, miệng không ngớt nguyền rủa bọn phản phúc và tham gia cuộc săn đuổi để trả thù cho việc hoàng đế khả kính bị bọn người kia xúc phạm. Bọn gây binh biến bị bao vây trong các khu rừng chỉ ngoan cố chống cự cho đến khi còn đạn dược, chứ sau đó một số đã đầu hàng, số khác chết dưới tay quân đội và dân chúng. Ba ngàn tên, mà cũng có thể là năm ngàn, bị bắt sống, khoảng ngần ấy tên nữa làm mồi cho chó sói, những con vật rất thính mũi đã tập trung từ lâu để chờ một bữa đại tiệc trong rừng. Rất lâu sau đó suốt mấy đêm liền, trong các khu rừng rộn lên tiếng sủa, tiếng cắn lách nhách. Những kẻ coi thường danh dự của đức vua khả kính, xin thưa với ông bạn thân mến của tôi, đã bị đày xuống địa ngục. Chẳng hạn như tướng Dibou, kẻ đã gục ngã trong cuộc đụng độ ở cung điện khi quân đội tấn công, nhưng xác hắn vẫn bị móc lên treo trước cửa Đại đoàn I. Sau đó mới vỡ lẽ ra là đại tá Workneh, sau khi chạy ra khỏi cung điện, đã đến được vùng ngoại vi, song ở đó hắn bị bao vây, mọi người định bắt sống hắn. Nhưng xin thưa ông Ryszard, hắn không chịu như vậy. Hắn điên cuồng bắn giết đến cùng nên đã hạ thêm được mấy người lính nữa, khi còn lại viên đạn cuối cùng, hắn kề họng súng vào miệng mình, bóp cò và ngã xuống. Xác hắn cũng bị treo ngay trước nhà thờ Thánh George. Kể cũng lạ.

Nhưng hoàng thượng khả kính của chúng tôi vẫn chưa tin rằng Workneh phản bội ngài. Đến mức mọi người xì xào rằng nhiều tháng sau cái chết của Workneh, hoàng thượng thỉnh thoảng vẫn gọi gia nhân đến phòng ngủ của mình, lệnh cho chúng gọi Workneh đến cho người gặp. Vị hoàng đế khả kính của chúng tôi đã bay từ Asmara về Addis Abeba vào chiều tối thứ Bảy khi trong thành phố đó đây vẫn vang lên những tiếng súng nổ. Trên khuôn mặt của người chúng tôi nhìn thấy rõ vẻ lo lắng, mệt mỏi, buồn phiền vì sự xúc phạm mà lũ người phản phúc kia đã gây ra cho người. Hoàng đế ngồi trong chiếc xe đi giữa đoàn xe hộ tống gồm cả xe tăng và xe bọc thép. Cả thành phố quỳ xuống thể hiện sự kính trọng dành cho người. Cả thành phố quỳ gối xuống đất, đập đầu xuống đường lát đá, và vì tôi cũng quỳ trong đám người đó nên tôi nghe rõ những tiếng rền rĩ, những tiếng thét đe dọa, những tiếng thở dài và kêu gọi. Không ai đủ can đảm để nhìn thẳng vào mặt hoàng đế khả kính, còn trước cổng cung điện, hoàng thân Kassa, mặc dù không bị hoàng đế kết tội, vì chàng đã chiến đấu dũng cảm và không nhúng tay vào vụ binh biến, cũng không dám quỳ xuống để hôn lên đôi giày của hoàng đế như thường lệ. Ngay trong đêm đó, đức vua toàn năng đã ra lệnh bắn bỏ hết mấy con hổ mà người vốn vô cùng yêu quý, vì chúng, thay cho việc bảo vệ cung điện, đã để bọn phản phúc lọt vào bên trong. Giờ bạn hỏi

về Germame phải không? Con người lòng dạ xấu xa đó đã cùng người anh em của mình và viên đại úy quèn tên là Baye thuộc lực lượng cấm vệ quân thoát ra khỏi thành phố và ẩn nấp đâu đó, sống sót thêm được một tuần. Chúng chỉ có thể di chuyển được trong đêm tối, bởi vì ngay sau đó người ta đã treo thưởng năm ngàn đô-la Mỹ cho ai bắt được kẻ cầm đầu, cho nên tất cả lao vào cuộc truy lùng. Năm ngàn đô-la là số tiền to lắm. Bọn Germame định trốn xuống phía nam, chắc muốn lẩn qua biên giới sang nước láng giềng Kenia. Nhưng sau một tuần chui lủi trong các bụi cây, lương thực, nước uống hết, lại sợ lộ nếu xuất hiện tại một làng nào đó xin ăn, chúng ngất xỉu cả lũ. Và không bao lâu đã bị một đám đông nông dân mang giấy truy nã đến bao vây và định bắt sống. Khi đó, theo lời tường thuật của Mengistu, Germame đã quyết định kết thúc mọi chuyện. Germame, theo lời miêu tả, lúc đó hiểu ra rằng mình đã đi trước thời đại quá sớm, rằng hắn đã đi nhanh hơn những người khác, rằng nếu ai đó cầm vũ khí trong tay mà lại tiến lên phía trước, vượt thời đại cả một bước dài, kẻ đó tất phải chết. Và chắc chắn hắn muốn cả bọn tự kết thúc đời mình. Vì vậy, khi những người nông dân hùng hổ tiến đến gần định bắt sống hắn và đồng bọn, đầu tiên Germame bắn Baye, sau bắn em ruột, rồi mới tự bắn vào đầu mình. Đám nông dân đã nghĩ là họ để tuột khỏi tay món tiền thưởng khổng lồ, bởi hoàng đế

chỉ thưởng cho ai bắt sống được bọn phản phúc, còn ở đây, rõ ràng ba cái xác chết nằm lù lù ra đấy. Nhưng may quá, chỉ có Germame và Baye chết thật thôi, chứ Mengistu nằm úp mặt trên vũng máu, vẫn sống. Mọi người vội vã chở tất cả bọn chúng về thủ đô và đưa ngay Mengistu vào bệnh viện. Chi tiết sự kiện xảy ra được báo cáo lên hoàng đế. Sau khi nghe xong, người nói rằng người muốn nhìn tận mắt xác Germame. Theo lệnh hoàng đế, xác Germame được chở đến cung điện và vứt trên bậc cầu thang, ngay lối vào cổng chính. Khi đó hoàng đế nhân đức đã từ trong cung điện bước tới, dừng lại hồi lâu ngắm nghía kỹ lưỡng cái xác đang lăn lóc trên các bậc cầu thang. Người ngắm nó một cách im lặng, không phán lời nào, vì những người đứng xung quanh không ai nghe thấy gì cả. Sau đó người hơi rùng mình, lùi lại một bước rồi đi sâu vào bên trong cung điện, lệnh cho gia nhân đóng cửa chính lại. Lát sau, tôi đã nhìn thấy thi thể Germame treo ở trên cái cây mọc trước cửa nhà thờ Thánh George. Tại đó luôn có một đám người đứng nguyền rủa những tên phản bội. Họ vừa hò hét bằng những lời độc địa vừa vỗ tay hoan hô. Nhưng vẫn còn Mengistu. Tên này, sau khi ra viện, đã phải đứng trước vành móng ngựa tại tòa án quân sự. Trong lúc xử án, hắn tỏ ra vênh váo, và khác hẳn với tập quán của hoàng cung, hắn không hề nhún nhường cũng như không hề cầu cứu sự ban ơn của

hoàng đế. Hắn nói rằng hắn không sợ chết, bởi vì ở thời điểm hắn quyết định đương đầu với sự bất công và muốn làm cuộc lật đổ, hắn đã tính đến chuyện mình có thể phải hy sinh tính mạng. Hắn cũng nói là bọn hắn muốn làm một cuộc cách mạng và nói rằng hắn không hy vọng vào sự thành công, nhưng hắn hiến dâng dòng máu của mình, bởi từ dòng máu đó sẽ mọc lên cái cây xanh rờn của lẽ phải. Người ta đã treo cổ hắn vào ngày mười ba tháng Ba, vào lúc rạng đông, trên chợ trung tâm thành phố. Cùng với hắn, sáu sĩ quan khác của lực lượng cấm vệ quân cũng đã chịu chung số phận. Hắn chết đi với cái hình hài không còn gì gợi nhớ đến con người hắn trước đây. Phát súng của ông anh đã làm hắn mất một con mắt và làm bay một miếng thịt trên mặt, được chòm râu mọc lên che lấp. Con mắt còn lại lồi ra dưới áp lực của sợi dây treo cổ.

***

Người ta kể rằng trong những ngày đầu tiên, sau khi hoàng đế trở về, trong cung điện mọi chuyện trở nên vô cùng sôi nổi. Có những người quét dọn lau chùi nền nhà để tẩy rửa những vết máu đã khô lại, đám gia nhân tháo bỏ những tấm rèm cửa rách tã và bị cháy xém, xe tải tấp nập vào ra để chở đi những đồ gỗ đã hư hại và những thùng đạn không còn một viên, thợ kính lắp kính và gương mới, thợ xây trát lại những bức tường lỗ chỗ vết đạn. Mùi khét từ những chỗ cháy và thuốc súng cũng

dần dần bay đi. Lễ an táng những người qua đời vì hiến dâng lòng tận trung của mình đã được tổ chức long trọng và kéo dài, trong khi đó việc chôn cất thi thể những kẻ nổi dậy được tổ chức vào ban đêm ở những nơi không ai biết đằng nào mà lần. Nhiều nhất là những người bị chết một cách tình cờ. Trong lúc xảy ra chiến sự, trên đường phố đã có hàng trăm người chết oan, gồm trẻ em hiếu kỳ và phụ nữ trên đường đi chợ, đàn ông đi làm hay vô công rồi nghề ngồi phơi nắng. Bây giờ các cuộc đọ súng đã chấm dứt, quân đội tuần tra trên các đường phố thủ đô, cái đô thị tuy hơi chậm, nhưng đã bắt đầu cảm nhận được mối nguy hiểm và bị sốc mạnh sau sự kiện vừa xảy ra. Mọi người tiếp tục kể về sự hỗn loạn do các cuộc bắt bớ, điều tra, thẩm vấn tàn bạo đã kéo dài hàng mấy tuần liền. Một sự phấp phỏng, lo âu bao trùm thành phố, người ta thầm thì, tung tin, nhớ lại mọi chi tiết của cuộc binh biến, thêm mắm thêm muối vào các câu chuyện kể theo sức tưởng tượng và sự mạnh dạn của mình, mức độ thêm thắt nhiều hơn khi chỉ có bọn họ với nhau, nghiêm túc hơn trước mặt cảnh sát vì với những người này thì tốt nhất đừng có đùa, ngay cả khi họ khuyến khích bạn nói ra những gì không xảy ra trong trường hợp này – chỉ vì muốn chứng minh mình vô tội trong cuộc binh biến vừa xảy ra, cảnh sát cũng trở nên nguy hiểm và họ làm việc năng suất hơn mọi khi nhiều, mà trong thực tế thì không thiếu những kẻ sẵn sàng mách nước thêm cho các trưởng đồn cảnh sát về những đối tượng đang trong tình trạng vô cùng hoang mang, lo sợ. Nói chung người ta chờ đợi xem

hoàng đế khả kính sẽ làm gì và người sẽ có những chỉ thị như thế nào tiếp theo sắc lệnh đã đưa ra sau khi trở lại cái thủ đô đang hết sức sợ sệt vì tội phản bội người, sắc lệnh trong đó người bày tỏ nỗi đau đớn và thương hại đối với bầy cừu đang tan tác mỗi con một nơi, ngây thơ sau khi tách đàn và bây giờ đang bị lạc đường trên một bãi rộng toàn đá và đẫm máu.

***

G.O-E:

Trước đây cũng thường xảy ra chuyện nếu ai đó cả gan nhìn thẳng vào mặt hoàng đế thì đó mới chỉ là biểu hiện hành động đáng trừng phạt, bị coi là đi ngược lại tập quán và cách xử sự mẫu mực cần có. Nhưng bây giờ, sau tất cả những gì xảy ra, một người dù được mệnh danh là liều lĩnh nhất hoàng cung cũng không đủ can đảm để làm việc này. Tất cả mọi người đều cảm thấy xấu hổ vì đã để xảy ra cuộc nổi loạn nên họ hết sức lo sợ về sự nổi giận của vị hoàng đế công minh. Trong tình thế xấu hổ – sợ hãi dẫn đến không dám nhìn mặt hoàng đế đó, người ta bắt đầu nghĩ đến chuyện phải tỏ ra mềm mỏng, nhún nhường đối với tất cả những người khác, bởi vì lúc đầu không ai biết mình đang ở trong tình cảnh ra sao, nghĩa là ai sẽ được hoàng đế thừa nhận,

ai sẽ là người bị ngài loại bỏ, lòng trung thành của ai được ngài xác nhận, của ai ngài không tiếp nhận nữa, ngài sẽ nghe ai, còn ai là người mà ngài không bao giờ cho phép đến gần mình nữa, và vì vậy, mỗi người, do không còn tin bất cứ ai, muốn tốt nhất là đừng nhìn vào mắt kẻ khác, vậy là trong khắp hoàng cung bao trùm bầu không khí chung là không ai nhìn ai, không nhìn thấy gì hết, chỉ nhìn vào mũi giày của mình, hướng cái nhìn lên trần nhà, phóng tầm mắt về phía xa xôi, bất định. Nếu bây giờ tôi bắt đầu ngắm nghía ai đó, trong lòng anh ta lập tức thức dậy sự nghi ngờ làm phát sinh biết bao câu hỏi – tại sao hắn lại nhìn mình chăm chú đến vậy, hắn nghi ngờ gì mình chăng, hắn định kết tội mình vì điều gì mới được chứ, và để ngăn chặn trước những ý định đoán mò trong đầu, cái kẻ tôi nhìn một cách vô tư, không vụ lợi, chỉ là vô tình đượm một chút tò mò hoặc tự nhiên có cái gì hay hay ấy sẽ không tin vào tính vô tư, vô tình, vô tội hay tính tò mò bẩm sinh của tôi, chỉ chăm chăm đánh hơi phát hiện cho ra ý định phán quyết của tôi về hắn, để sẽ trả đũa sự hăng hái của tôi bằng sự siêu hăng hái của hắn và ngay sau đó hắn sẽ chạy đi với mục tiêu làm trong sạch bản thân, mà để trong sạch bản thân ở thời điểm tế nhị hiện nay thì không có gì tốt hơn là vẩy bùn lên kẻ mà tất cả mọi người nghĩ chính hắn đang vẩy bùn lên mình? Phải, nhìn là hành động mang

tính gây gổ và mang tính phá hoại, ai cũng sợ ngẩng mặt lên nhìn để thấy một cái gì đó trong không trung, trong góc nhà, sau bức rèm vải dày, trong khóe mắt ai đó đang phát ra một tia nhìn sắc nhọn như dao. Và còn điều này nữa: trong khắp hoàng cung, giống như tia sét trên bầu trời mây đen phủ kín, vang lên câu hỏi không lời đáp – ai can tội, ai là người đã làm cuộc binh biến? Thực ra tất cả mọi người đã bị kết án và cũng cần phải nói thêm rằng họ đã bị kết tội một cách chính đáng, không hề oan uổng một khi ba nhân vật thân cận nhất của hoàng đế, những kẻ được người coi như con trai ruột và là niềm tự hào của mình, đã dí súng vào thái dương ngài. Chả gì thì Mengistu, Workneh và Dibou cũng từng nằm trong nhóm nhỏ những người được hoàng đế chọn để trao cho quyền cao chức trọng, là những người bất cứ lúc nào cũng có thể tiếp cận hoàng đế khả kính của chúng tôi, thậm chí – khi cần – họ có một đặc ân không ai có được, là vào tận phòng ngủ của người, đánh thức người dậy trong lúc người đang say giấc nồng! Ông bạn thân mến của tôi ơi, bây giờ ông hãy hình dung, hoàng đế khả kính của chúng tôi mỗi lần lên giường ngả lưng, người sẽ có cảm giác như thế nào khi ngài không bao giờ biết được liệu mình có thức dậy vào sáng sớm hôm sau hay không. Ôi, cái gánh nặng không đáng có, những khó chịu không đáng có và những

bất tiện không đáng có đã đến với người khi người đang trên đỉnh cao quyền lực! Còn chúng tôi, chúng tôi phải làm gì đây để có thể tự cứu mình trước những mối nghi hoặc đang tràn ngập mọi lúc, mọi nơi? Trong hoàn cảnh bị nghi kỵ, không gì có thể cứu vớt được! Mỗi thái độ cư xử, mỗi động thái của mình chỉ làm sâu sắc thêm các mối nghi ngờ, chỉ khiến chúng tôi lún sâu hơn vào hiện trạng vốn dĩ đang rối tung như mớ bòng bong. Chúng tôi bắt đầu thanh minh, nhưng nào có ích gì. Vừa thanh minh, chúng tôi đã lập tức phải nghe câu hỏi – tại sao vậy, con trai của ta, tại sao con lại hăng hái thanh minh đến như vậy? Thì ra đã rõ một điều rằng anh đang bị cái gì đó mà anh định giấu kín dằn vặt trong lòng nên anh mới cố gắng thanh minh. Hoặc chúng tôi cố gắng thể hiện là mình có thái độ tích cực và thiện chí, lập tức chúng tôi phải nghe những lưu ý – tại sao anh ta tỏ ra cố gắng thể hiện mình đến thế? Thì ra đã rõ một điều rằng ai đó muốn che đậy sự hèn hạ, thiếu cao thượng của mình, anh ta phải tìm mọi cách quen dần với cái đó. Nhưng càng cố gắng thì tình trạng lại càng không mấy hay ho, thậm chí còn trở nên tồi tệ hơn. Mà – như tôi đã nói – tất cả chúng tôi đã bị kết án, bị đổ tội, mặc dù hoàng đế nhân từ nhất trần đời đã không nói thẳng ra, nói toẹt ra bất cứ lời nào về chuyện đó, mà sự kết tội kia mọi người chỉ cảm nhận qua ánh mắt của người,

qua cách người nhìn những kẻ dưới trướng mình, khiến ai nấy co rúm lại, cúi rạp người sát đất và lo sợ nghĩ trong đầu – mình đã bị kết tội. Bầu không khí bỗng nhiên trở nên nặng nề, đặc sánh lại, áp suất không khí hạ thấp, làm người ta chán chường, mất tự chủ bản thân, như chim gãy cánh, như có cái gì đó đổ vỡ, đổ vỡ sâu thẳm trong lòng. Vị hoàng đế vô cùng cẩn trọng của chúng tôi biết rõ rằng sau một sự kiện động trời như vậy, một phần những người dưới trướng mình sẽ bắt đầu tản ra, bắt đầu nhấm nháp đắng cay, buồn chán, im lặng, đến mức mất hết nhiệt tình, đến mức buông mình cho những cân nhắc, toan tính và đặt ra cho mình những câu hỏi, cho phép mình rơi vào những mối ngờ vực hay tự mình rên rỉ với mình, trở nên yếu ớt, mất tập trung, vì thế ngài bắt đầu một cuộc thanh trừng nội bộ trong hoàng cung. Nhưng đây không phải là cuộc thanh trừng diễn ra nhanh chóng trong chốc lát, làm một cách triệt để cho xong ngay, bởi vì hoàng đế của chúng tôi luôn có quan điểm chống lại tất cả những gì cấp tốc, ầm ĩ, không hợp ý trời, nên đây phải là cuộc thanh trừng diễn ra từ từ, thay đổi một cách điều độ, có cân nhắc kỹ càng, với mục tiêu là những người đang giữ ghế trong hoàng cung luôn bị đặt trong tình thế bị chiếu tướng, lúc nào cũng cảm thấy mình đang có nỗi lo lắng thường trực, đồng thời cùng với cái đó, ngài mở cửa hoàng cung đón những

người mới đến. Đây là những người muốn sống tốt và muốn leo cao trên những nấc thang danh vọng. Họ từ khắp các nẻo đường đất nước đổ về, theo sự giới thiệu, dẫn dắt của những người môi giới đáng tin cậy của hoàng đế. Giới quý tộc thủ đô trước đó không biết họ là ai và luôn tỏ ra khinh thường họ vì lý do họ xuất thân từ tầng lớp thấp hèn, vô học, không hiểu biết gì, suy nghĩ thô thiển, thậm chí sợ cả việc bước chân vào các đại sảnh. Nhưng họ lại nhanh chóng tạo ra nhóm lợi ích chung của mình và bám riết lấy những người thân cận nhất của vị hoàng đế có một không hai của chúng tôi. Hào quang của hoàng đế nhân từ bảo đảm cho họ cảm giác quyền lực vô biên, nhưng là cái cảm giác một mặt làm cho họ yên tâm nhưng lại đầy nguy hiểm với kẻ nào dám làm đảo lộn bầu không khí của buổi tối vui vẻ tại Đại sảnh đầy chất quý tộc hoặc kẻ nào đó lâu lâu cũng như thỉnh thoảng chẳng may gây ra điều khó chịu cho đám người đến tham dự tiệc tùng ở đấy. Ôi, khi đã có mặt ở đó thì cần phải có đầu óc thông minh một chút và phải tỏ tường mọi nghi lễ. Nếu không có đầu óc thì cũng phải có súng liên thanh, về điều này, ông bạn thân mến của tôi ơi, ông sẽ tin ngay nếu ông chịu khó quan sát một chút để thấy là cái thành phố của chúng tôi đã mệt mỏi như thế nào. Dần dần chính những người do hoàng đế khả kính lựa chọn bắt đầu lấp đầy các cơ quan

làm việc trong hoàng cung, bất chấp chuyện các thành viên hội đồng tuyển người của hoàng cung – những người luôn coi đám đông mới được hoàng đế ưu ái là bọn quan lại hạng ba, còn lâu mới đáp ứng đòi hỏi cao đặt ra với kẻ may mắn được gọi đến phục vụ bên cạnh hoàng đế – có hài lòng hay không. Nhưng thái độ không hài lòng đó chỉ là lý do về sự ngây thơ hết chỗ nói của đám thành viên hội đồng tuyển lựa, những kẻ chuyên nhìn thấy yếu kém trong cái mà chính hoàng đế khả kính phát hiện ra điểm mạnh, những kẻ không thể hiểu được các nguyên tắc củng cố sức mạnh thông qua xúc phạm, hạ thấp, không hiểu được rằng khói lửa ngày hôm qua là do những kẻ cách đó chưa lâu đã được nâng lên cao chót vót, hôm nay tỏ rõ mình kém cỏi, gây ra. Đặc điểm quan trọng rất có lợi của những nhân viên mới vào làm trong hoàng cung còn là điểm này nữa: họ không bận tâm về ảnh hưởng của quá khứ, chưa bao giờ họ tham gia vào các âm mưu lật đổ, chưa nhúng tay vào những hành động tội lỗi, cho nên họ không có gì phải xấu hổ giấu kín những việc mình làm, thậm chí họ không biết tí gì về các cuộc binh biến đã từng xảy ra, bởi vì làm sao họ biết được khi vị hoàng đế khả kính của chúng tôi đã ra lệnh không được viết về lịch sử Ethopia? Họ cũng là những người còn quá trẻ, lại được giáo dục trong một tỉnh lẻ xa kinh đô, nên không thể nào biết được

rằng bản thân hoàng đế cũng đã giành quyền lực vào tay mình nhờ một cuộc lật đổ, khi mà vào năm một ngàn chín trăm mười sáu, với sự giúp đỡ của một số sứ quán phương Tây, ngài đã tiến hành cuộc đảo chính và loại bỏ người kế tục hợp pháp ngai vàng khi đó là Lydja Ljasu. Rồi trong khuôn khổ mối đe dọa tấn công của Italia, ngài đã công khai tuyên thệ không ngại đổ máu vì đất nước Ethiopia, sau đó khi quân Italia tiến vào đất nước, ngài đã lên tàu thủy đi Anh và tiến hành cuộc chiến tranh tại một thành phố bình yên của nước này là Bath. Sau đó trong lòng ngài cũng đã hình thành sự tự ti ít nhiều trong quan hệ với các thủ lĩnh du kích, những người đã ở lại đất nước để tiến hành cuộc chiến tranh chống lại người Italia. Khi ngài trở về và lên ngôi, ngài đã từng bước hoặc loại bỏ hoặc vô hiệu hóa những người đó, đồng thời dành sự ưu ái cho những kẻ ít nhiều phục vụ kẻ thù xâm lược. Thế là trong số các việc làm của mình, ngài đã có động tác xoa dịu một thủ lĩnh có tiếng tên là Betwoded Negasz, người trong những năm năm mươi đã tỏ rõ thái độ chống đối hoàng đế của mình và muốn tuyên bố nền cộng hòa. Có rất nhiều sự kiện khiến tôi nhớ lại, song trong hoàng cung lại không thể nói đến chúng được, mà – như tôi đã nói – những người mới đến không thể biết và họ cũng không dại gì mà tỏ ra quá tò mò muốn biết. Vì họ không có những

ràng buộc với quá khứ nên cơ hội duy nhất để họ tồn tại là gắn bó với ngai vàng của hoàng đế. Sự ủng hộ duy nhất họ cần có – sự đỡ đầu của chính hoàng đế. Bằng cách đó vị hoàng đế độc nhất vô nhị của chúng tôi đã tạo ra một sức mạnh làm chỗ dựa cho mình vào những năm trị vì cuối cùng, sau khi ngai vàng đã bị Germame làm cho lung lay.

Z.S.K.:

... mà bởi vì vẫn đang diễn ra cuộc thanh trừng, ngày nào cũng vậy, khi gần đến giờ tấn phong – nghĩa là cũng bao gồm cả chuyện hạ chức nữa – chúng tôi, những nhân viên cũ của hoàng cung, trong lòng vô cùng lo sợ. Ai cũng ngồi yên lặng sau bàn làm việc và lo lắng cho số phận của mình, sẵn sàng làm tất cả, chỉ cốt sao người ta đừng lấy mất cái bàn mà mình đang tì khuỷu tay lên. Trong thời gian diễn ra vụ xử án Mengistu, sau bàn làm việc bao trùm nỗi sợ hãi, lo âu, không biết khi nào ông tướng này bắt đầu nói ra chuyện tất cả các nhân viên hoàng cung đều tham gia vào cuộc nổi loạn, cho dù mức độ tham dự khác nhau, thậm chí chỉ là ngấm ngầm vỗ tay hoan hô thôi cũng sẽ bị treo cổ. Cho nên khi Mengistu câm lặng đến Ngày phán xử cuối cùng, khi thấy ông ta không chỉ ra bất cứ ai thì

mọi người mới thở phào nhẹ nhõm. Nhưng ngay sau đó, nỗi sợ chết dưới giá treo cổ đã được thay thế bằng một nỗi sợ khác – lo sợ trước cuộc thanh trừng, trước sự hủy diệt cá nhân tự mình chuốc lấy. Hiện nay vị hoàng đế rộng lòng của chúng tôi không hạ ai từ trên cao xuống đáy bùn nữa, cùng lắm là chuyển từ hoàng cung về nhà, nhưng động thái này đồng nghĩa với việc biến ai đó thành vô dụng. Cho đến nay, một khi là người của hoàng cung, điều đó đồng nghĩa với việc anh là người quan trọng, được thăng tiến, được nhắc đến, được đào tạo, có ảnh hưởng, được tôn trọng, được lắng nghe, và tất cả những cái đó tạo cho anh cảm giác mình đang tồn tại, mình đang có mặt trên cõi đời này, đang sống, đang có giá trị, đang có ích. Còn bây giờ, hoàng đế của chúng ta gọi anh đến gặp trong giờ tấn phong và vĩnh viễn cho anh về vườn. Chỉ trong vòng một giây đồng hồ thôi, tất cả biến mất, và anh thôi không tồn tại nữa. Không bao giờ còn ai nhắc đến anh, không ai cất nhắc, không ai tôn trọng anh nữa. Anh sẽ nhắc lại những lời anh đã nói hôm qua – nhưng hôm qua người ta nghe chúng như nuốt lấy từng lời, còn hôm nay, người ta sẽ không chú ý nữa, nghe tai này qua tai kia. Trên đường phố người ta đi qua trước mặt anh một cách thờ ơ và anh biết rằng một nhân viên quèn nhất cũng có thể cãi lại anh bất cứ lúc nào. Hoàng đế đáng kính đã biến anh thành một đứa trẻ

yếu ớt, không có khả năng tự vệ và thả anh vào giữa bầy sói hung dữ. Anh hãy chứng minh xem mình có thể làm gì! Và còn điều này nữa, lạy Chúa, lũ sói bắt đầu tiến lại gần, đánh hơi, vấy bẩn. Đôi khi tôi cứ nghĩ rằng có thể chuyện đó lại tốt hơn một khi có người vấy bẩn lên mình. Bởi khi họ bắt đầu vấy bẩn, có thể mình tồn tại trở lại, cứ cho là có mặt tiêu cực đi, bị phê phán đi, nhưng vẫn là tồn tại, là thôi không chìm nghỉm nữa, vẫn là ngóc đầu lên khỏi mặt nước, để người ta sẽ nói – hãy nhìn kìa, hắn ta vẫn đang tồn tại đấy chứ! Còn trong trường hợp ngược lại, anh sẽ được cái gì? Được sự vô dụng, hư vô, mối nghi hoặc không biết đó có phải là cuộc đời hay không. Từ lý do nêu trên, trong khắp hoàng cung bao trùm nỗi sợ hãi giống như nỗi sợ khi ai đó đứng bên bờ vực thẳm và mỗi người cố bấu víu vào hoàng đế mà không hề biết là cả triều đại – mặc dù là trong danh dự và rất từ từ – cũng đang tiến sát đến bên bờ vực thẳm.

P.M.:

... và quả thật, ông bạn thân mến ạ, từ thời điểm khói bụi đã ra khỏi hoàng cung, trong lòng chúng tôi có một cái gì đó hẫng hụt xâm chiếm. Rất khó xác định xem cơ sở của nó là cái gì, nhưng khắp

mọi nơi người ta cảm nhận được sự hẫng hụt đó, khắp mọi nơi người ta nhìn thấy nó, trên khuôn mặt mọi người, trên khuôn mặt những người như vừa bị thu nhỏ lại và bị bỏ rơi, bị lấy đi sự rạng rỡ, lấy đi nghị lực. Sự hẫng hụt, trống rỗng trong những gì họ đã làm và làm như thế nào, cũng có cả sự hẫng hụt trong điều họ nói nhưng lại như không nói gì, trong sự vắng mặt, trong sự sống đã bị co rúm lại, hiện diện ngoài lề, sự hiện diện trong sự tàn lụi, trong suy nghĩ ngắn ngủi, đứt đoạn, trong việc không đặt ra mục tiêu gì cao cả cho cuộc đời, trong việc họ đào bới bên lề hàng rào, đào bới trên mảnh đất nhỏ nhoi của mình, đào lên lấp xuống, sự hẫng hụt cảm nhận được trong toàn bộ bầu không khí bao quanh họ, trong toàn bộ sự chuyển động mà như không chuyển động gì của họ, trong cái công việc lặp đi lặp lại đến nhàm chán của họ, trong bầu không khí chung, trong những bước đi rón ra rón rén, trong tất cả mọi chuyện đều có thể cảm thấy sự hẫng hụt một cách rõ ràng. Và mặc dù hoàng đế vẫn tiếp tục ban sắc lệnh, vẫn không ngừng ngăn ngừa, vẫn dậy sớm và không biết đến những phút nghỉ ngơi, tất cả mọi chuyện vẫn kết thúc với sự hẫng hụt, càng ngày càng hẫng hụt, bởi vì từ ngày Germame kết thúc cuộc đời mình, còn người anh em của hắn bị treo cổ tại quảng trường chính của thành phố, trong quan hệ giữa người này với người kia bắt đầu

hình thành tình trạng hụt hẫng một cái gì đó. Cứ như con người không thể làm chủ được những thứ đang tồn tại mà lại như không tồn tại, bởi đó là sự tồn tại trong hoảng loạn, sự tồn tại không nằm trong vòng kiểm soát của bàn tay con người. Sức mạnh mầu nhiệm của những thứ đó lớn đến mức mọi người cảm thấy mình bất lực trước quy luật hình thành và biến mất mà nó có được và họ không biết làm thế nào để bẻ gãy hay thuần phục nó. Và đó là cảm giác bất lực, là cảm giác đương nhiên mình phải chấp nhận thất bại, phải đầu hàng kẻ mạnh hơn mình, cảm giác đó dẫn đến việc họ càng cảm thấy hụt hẫng hơn, khiến họ lún sâu vào một cái gì đó giống như đứng trước ngành khoa học mới mẻ là muông thú học mà họ không có hứng thú tìm hiểu – tóm lại là chán chường tột độ, buồn phiền tột độ, nơm nớp như gà con sợ diều hâu mà vẫn phải quen. Thậm chí các cuộc chuyện trò cũng trở nên vô vị, mất hết cả sự chân tình, không còn hơi thở cuộc sống. Những cuộc chuyện trò vừa bắt đầu đã nhanh chóng kết thúc. Và bao giờ chúng cũng dẫn đến một điểm không rõ ràng nhưng ai cũng lờ mờ cảm nhận được, để sau đó bao trùm là sự yên lặng, mà trong sự yên lặng này lại chứa đựng lời khẳng định rằng tất cả mọi thứ đã tỏ tường, đã sáng rõ, nhưng lại sáng rõ một cách tôi tối, tỏ tường bằng cách không thể nhận ra, không thể nắm được

trong sự bất lực của mình, và sau khi đã khẳng định những sự thật này bằng một phút yên lặng, cuộc chuyện trò đổi hướng và bước sang một chủ đề khác, vụn vặt, ngoài lề, chủ đề nói cũng được mà bỏ qua cũng chẳng làm sao. Cả hoàng cung trầm xuống, điều này khiến tất cả chúng tôi, những cựu binh của hoàng đế khả kính, những người sống sót sau cuộc thanh lọc, đều cảm nhận rất rõ, cảm nhận sự giảm sút tinh thần, cảm nhận rằng cuộc sống tuy càng ngày càng được nâng cao về phương diện nghi lễ, song nó cũng càng ngày càng mang tính giấy tờ, mang tính điều độ và trống rỗng.

***

Sau đó ông cũng nói với tôi rằng mặc dù hoàng đế đã coi như không có cuộc đảo chính tháng Mười hai và người không bao giờ trở lại đề tài này, song cuộc nổi dậy mà anh em nhà Neway tiến hành đã gây ra những hậu quả ngày càng mang tính hủy hoại nặng để đối với hoàng cung. Cùng với thời gian, những hậu quả của cuộc đảo chính này không những không lắng đi mà càng nổi rõ hơn và trở thành nguyên nhân những thay đổi tiếp theo trong cuộc sống cung đình và trong đời sống hoàng gia. Triều đình bị một lần đảo điên và không bao giờ biết đến sự yên tĩnh, ổn định thật sự nữa. Tình hình thành phố cũng dần dần thay đổi. Trong những lời tố giác của cảnh sát đã bắt đầu xuất hiện lời miêu tả về các động thái bất thường.

Nhưng thật may mắn – như cảnh sát tường trình – đây chưa phải là những động thái ở phạm vi rộng mang tầm cỡ một cuộc lật đổ, mà chỉ là – đang ở giai đoạn đầu – những rung động nhỏ, những dao động nhẹ, những lời xì xào mang tính hai mặt, những lời rỉ tai nhau, những cái cười cố nén cho khỏi bật ra, một sự nặng nề hơi quá mức tồn tại trong quan hệ giữa con người với con người, một sự chịu đựng, một cái gì đó còn đang lơ lửng, một cái gì đó người ta đang muốn vứt bỏ, một sự lảng tránh, khước từ đang được thể hiện trong tất cả mọi thứ. Người đối thoại với tôi thừa nhận là nếu chỉ dựa trên cơ sở các bản báo cáo đó của cảnh sát thì sẽ rất khó đưa ra quyết định về các hành động nhằm lập lại trật tự chung một khi những lời tố giác này không chỉ lờ mờ và thậm chí thể hiện mức độ ngây thơ, vì chúng chỉ khẳng định được một điều rằng có cái gì đó đang treo lơ lửng trong không trung, chứ không nói rõ đó là cái gì và nó đang ở đâu – mà không có những cái đó thì ai mà biết được là sẽ phải phái xe tăng đến nơi nào và hạ lệnh cho súng bắn về đâu? Các báo cáo thường khẳng định rằng những lời xì xào, những câu rỉ tai nhau nhiều nhất xuất phát từ trường Đại học Tổng hợp – trường đại học mới thành lập và cũng là trường đại học duy nhất trong nước – trong đó không hiểu từ đâu đã xuất hiện những câu nói được chuẩn bị sẵn vừa mang tính bi quan vừa mang tính xúc phạm, vừa mang tính chất khiêu khích hoàng đế một cách vô lối đến như vậy. Tất cả chỉ nhằm một mục đích là

làm cho hoàng đế thêm lo lắng. Ông ta cũng nói thêm rằng hoàng đế, mặc dù đã ở tuổi xế trưa, vẫn giữ được thói quen thận trọng đến mức xung quanh phải nể phục, hiểu rõ hơn hẳn những kẻ dưới quyền rằng một thời đại mới đang đến, rằng đã đến lúc phải nới lỏng một chút, phải cập nhật tình hình, phải khẩn trương, phải biết làm phép tính so sánh. So sánh ở đây nghĩa là phải chạy đua. Chính thế – ông nhấn đi nhấn lại – phải chạy đua! Ông trút bầu tâm sự – hôm nay có thể nói chuyện này được rồi – đa phần nhân viên hoàng cung đón nhận những tham vọng này với thái độ không mấy nhiệt tình, vì đâu đó họ lầu bầu với nhau rằng thay vì chạy theo sự hấp dẫn của những đổi mới, những cải cách phù phiếm, tốt nhất nên triệt tận gốc những biểu hiện học đòi nước ngoài của đám thanh niên trong nước và phê phán những ý kiến phát biểu chưa được cân nhắc kỹ về chuyện đất nước phải thay đổi, nhìn phải thấy khác, cần đổi mới đất nước mình ngay. Nhưng hoàng đế không nghe cả đám quý tộc hay kêu ca phàn nàn lẫn những xì xào phát ra từ trường Đại học Tổng hợp vì ngài cho rằng đó là những quan điểm cực đoan chỉ tổ gây hại vì chúng mâu thuẫn với quy luật tự nhiên, vì vậy để chứng tỏ mình có đức tính thận trọng trời cho và luôn có con mắt nhìn xa trông rộng, khả năng lường trước mọi điều, ngài mở rộng quyền lực của mình và gia tăng mối quan tâm sang nhiều lĩnh vực khác, mà một trong những biểu hiện là đưa vào áp dụng giờ quán xuyến công việc sau buổi chiều từ bốn giờ đến bảy giờ tối,

cụ thể là quy định tên gọi các giờ làm việc như giờ phát triển, giờ quốc tế, giờ quân đội - cảnh sát. Nhằm mục đích này, hoàng đế thành lập các bộ và các cơ quan có thẩm quyền, phân hiệu, chi nhánh, đại diện, ủy ban và đưa những người mới thay thế gồm toàn những người ngoan ngoãn, biết hy sinh cống hiến và trung thành. Thế là hoàng cung được bổ sung cả một thế hệ mới những người được ưu ái để nhiệt tình vươn lên trên con đường danh vọng. Chuyện này xảy ra, như lời kể của P.M., vào những năm đầu thập niên sáu mươi.

***

P.M.:

Có một cái gì đó như cơn nghiện ấy, ông bạn thân mến ạ, đã xâm chiếm toàn bộ cái thế giới đang điên đảo và không thể nào lường trước được, đó là cơn nghiện mang tên phát triển. Tất cả mọi người đều muốn phát triển bản thân! Ai cũng nghĩ xem phải phát triển bản thân mình như thế nào đây, mà không phải là phát triển một cách bình thường, theo quy luật trời đất từ trước đến nay là con người sinh ra, phát triển rồi chết đi, mà là phát triển một cách đặc biệt chưa từng có, phát triển năng động, mạnh mẽ, phát triển ra sao để tất cả mọi người xung quanh phải khâm phục, phải phát ghen lên,

phải nêu gương, phải liên tục gật đầu tán thưởng. Từ đâu đẻ ra chuyện này – không ai biết. Mọi người tự nhiên như vừa uống phải chất kích thích, như bị bùa mê thuốc lú về chuyện phải nhanh chóng phát triển, thế là chỉ cần biết ở đâu đó có người đã phát triển thành công là lập tức tất cả mọi người phát điên phát cuồng lên lao vào cơn phát triển mình và đòi hỏi những người khác cũng phải phát triển để nâng tầm, để sánh bằng người khác, thế là, ông bạn thân mến ơi, chỉ cần ông lơ đãng một chút, không chú ý đến những lời người ta nói về chuyện phát triển là ông lập tức bị la ó, bị chống đối, bị lật đổ, bị đặt vấn đề, bị treo giò, dẫn đến bao nỗi lo lắng, buồn phiền khác. Chả gì vương quốc của chúng tôi cũng đã tồn tại hàng trăm, thậm chí hàng ngàn năm mà không cần đến một sự phát triển rõ ràng nào, vậy mà những người đứng đầu vẫn được tôn trọng, vẫn rất thiêng liêng. Hoàng đế Zera Yakob, hoàng đế Towodros, hoàng đế Johannes – tất cả đều được kính trọng đấy thôi. Vậy ai đã nghĩ ra chuyện đập đầu xuống trước mặt hoàng đế để van xin người phát triển! Nhưng thế giới bây giờ đã bắt đầu thay đổi, điều này hoàng đế khả kính của chúng tôi, với đầu óc tính toán giỏi giang bẩm sinh, không bao giờ nhầm lẫn của mình, đã biết rất rõ và đã quyết định sáng suốt việc phát triển trên cơ sở nhận biết rõ ràng cái lợi và vẻ đẹp của việc cải cách với giá đắt,

song bởi vì ngài luôn là người ủng hộ nhiệt thành tất cả những gì là tiến bộ, đúng ra phải nói – người rất thích sự tiến bộ – cho nên lần này trong lòng ngài đã xuất hiện một cách rõ ràng nhiệt tình hành động và những tham vọng không cần che đậy là sau một số năm nhân dân của người được no đủ, vui sướng sẽ hét to sự thừa nhận đối với công lao của người – Ôi, chính tay hoàng đế đã chắp cánh cho chúng tôi phát triển đấy. Vì vậy vào giờ phát triển – tức là từ bốn giờ đến năm giờ chiều – hoàng đế nhân từ của chúng tôi tỏ ra đặc biệt phấn chấn và giàu quan điểm mới. Người tiếp các nhà lập kế hoạch, các nhà kinh tế, tài chính đến thuyết trình, người chuyện trò thân mật, hỏi han, khuyến khích và khen ngợi. Người thì lập kế hoạch, người thì xây dựng, và nói chung là sự phát triển đã bắt đầu một cách nghiêm túc, hẳn hoi. Vị hoàng đế không biết mệt mỏi của chúng tôi đi đến mọi nơi để khánh thành, khi thì cây cầu mới, khi thì tòa nhà cao, khi thì sân bay, lấy tên mình đặt tên cho những công trình ấy – cây cầu mang tên Hajle Sellasje ở Ogaden, bệnh viện mang tên Hajle Sellasje ở Harar, hội trường mang tên Hajle Sellasje ở thủ đô, và cứ như vậy, cái gì hình thành nên cũng đều mang tên hoàng đế. Rồi người đặt những tấm bia đá, người đến giám sát tiến độ của các công trình, người cắt băng khánh thành, tham dự buổi lễ trang nghiêm khởi động

chiếc máy kéo vừa chế tạo, và ở bất cứ đâu, như tôi vừa nói, người cũng chuyện trò, hỏi han, khích lệ, ngợi khen. Trong hoàng cung người ta đã treo tấm bản đồ phát triển vương quốc, trên đó – nếu hoàng đế đáng kính của chúng tôi ấn nút – những bóng điện, những mũi tên, những chiếc bóng đèn, những giọt nước bật sáng, tất cả nhấp nháy, lóe sáng, và các quan chức cao cấp có thể nhìn cho thỏa thích, mặc dù nhiều người chỉ nhìn thấy trong đó bằng chứng về sự lập dị của hoàng đế, nhưng các phái đoàn nước ngoài chẳng hạn, bất kể là phái đoàn từ châu Phi hay từ các quốc gia khác trên thế giới đến, đều tỏ ra thích thú trước tấm bản đồ và sau khi nghe hoàng đế giảng giải về những chiếc bóng đèn, mũi tên, ngôi sao và chấm xanh chấm đỏ, họ chuyện trò, hỏi han, khích lệ, ngợi ca. Chuyện này cứ thế diễn ra năm này qua năm khác, mang lại niềm vui không nhỏ cho hoàng đế của chúng tôi và cho các quan chức cấp cao nếu không có các sinh viên thích trò kiện cáo, những kẻ sau cái chết của Germame đã bắt đầu vênh mặt, tuyên truyền phổ biến những chuyện gây hoang mang dư luận, ngu ngốc và lếu láo muốn chống lại triều đình. Những thanh niên này, thay vì biết ơn hoàng đế tạo điều kiện cho ăn học, đã tự mình lao đầu vào chuyện tung tin nói xấu một cách bẩn thỉu và vô ơn. Tiếc thay, ông bạn thân mến ạ, đây là một sự thật đáng buồn, vì bọn họ không thèm

để ý đến chuyện vị hoàng đế khả kính của chúng tôi đã dẫn dắt cả vương quốc bước trên con đường phát triển, mà bắt đầu chăm chăm soi mói để chỉ ra là triều đình mị dân, dối trá. Và như họ nói, phát triển gì khi nghèo khổ là vấn đề lớn nhất cần giải quyết ngay! Phát triển kiểu gì khi cả dân tộc đang bị nghèo đói dày vò, khi cả mấy tỉnh đang chết đói, không mấy người có lấy một đôi giày, chỉ một nhúm người biết đọc biết viết, ai động ốm là chết, bởi vì không có cả bệnh viện lẫn thầy thuốc, nhìn đâu cũng thấy tối tăm, man rợ, xúc phạm, giẫm đạp, đặc quyền đặc lợi và cạm bẫy, bóc lột và phân biệt đối xử và cứ một kiểu như vậy, ông bạn thân mến ạ, họ bới móc ra, sáng tác thêm ra mỗi ngày một phong phú hơn, mỗi ngày một gay gắt hơn. Rồi tận dụng lòng tốt của hoàng đế đáng kính, người rất ít khi ra lệnh bắn vào đám người đầu óc tối tăm đang âm mưu nổi loạn, họ càng điên cuống chống lại sự ngọt ngào của triều đình. Cứ thế, mỗi năm số người đi ra từ cổng trường tổng hợp để nổi loạn càng đông hơn. Cuối cùng đã đến lúc đám người nổi loạn nêu yêu sách đòi cải cách. Sự phát triển, họ tuyên bố, không thể có được nếu thiếu các hình thức cải cách. Cần phải cho nông dân ruộng đất, phải bỏ chế độ đặc quyền đặc lợi, phải dân chủ hóa xã hội, bỏ chế độ phong kiến và giải phóng đất nước thoát khỏi sự phụ thuộc. Thoát khỏi sự phụ thuộc

nào mới được chứ, tôi xin hỏi, một khi chúng tôi đang không phụ thuộc vào ai cả. Chúng tôi là quốc gia độc lập từ ba ngàn năm nay! Đúng là lời lẽ của những kẻ nông nổi và lắm điều. Vả lại – tôi xin hỏi – cải cách như thế nào để mọi cái không bị đổ vỡ? Phải đi đứng ra sao để không bị đổ kềnh ra? Phải chăng những người đòi cải cách đã đặt ra cho nhau câu hỏi đó? Mặt khác phát triển và nuôi sống dân, làm đồng thời hai việc đó là vấn đề khó, vì lấy tiền đâu ra? Không ai chạy đi khắp thế giới để mà vãi đô la. Vương quốc làm ra được rất ít cho nên chẳng có gì để mà trao đổi thương mại. Vậy phải làm đầy kho bạc bằng cách nào đây? Đó là vấn đề mà hoàng đế toàn năng của chúng tôi coi là mối quan tâm lớn nhất, nên người đã dành ưu tiên, bỏ bao công sức, tình cảm chăm lo. Điều này được thể hiện rất rõ trong giờ quốc tế của người.

T.:

Ôi, đời sống quốc tế mới tuyệt vời làm sao! Chỉ cần nhớ lại những chuyến thăm nước ngoài của chúng tôi – sân bay, các cuộc tiếp đón, tung hoa, ôm hôn, quân nhạc cử quốc ca, những lúc bộ phận lễ tân rà soát, hoàn thiện chương trình, sau đó – những chiếc xe sang trọng, các cuộc tiếp kiến, các bài

phát biểu được viết và dịch ra, chương trình văn nghệ chào mừng trong sự hào nhoáng, những lời ngợi ca, các cuộc trò chuyện thân mật, tin tưởng lẫn nhau, các chủ đề quốc tế được đề cập, rồi các loại quà tặng sang trọng đủ mọi thương hiệu, các căn phòng cao cấp trong khách sạn, cuối cùng là sự mệt mỏi, tất nhiên là mệt mỏi sau cả ngày làm việc cật lực, nhưng hấp dẫn và thư giãn, tuyệt diệu làm sao, vinh dự biết bao, đẹp đẽ biết chừng nào, danh giá biết chừng nào, và cái chính là – quốc tế quá! Còn hôm sau đó nữa chứ – tham quan, âu yếm vuốt ve các cháu nhỏ, nhận quà lưu niệm, cũng vẫn nhịp độ hối hả, chương trình dày đặc, căng thẳng, nhưng thoải mái, cao cả, tất cả tạo thành cái khoảnh khắc giải phóng mình khỏi những nỗi lo công việc ở hoàng cung, tạm xếp sang một bên những buồn phiền khi nghĩ về triều đình, về các cuộc đấu đá, những nhóm lợi ích, những cuộc nổi loạn cũng có thể tạm quên đi cho dù hoàng đế rộng lượng của chúng tôi, người luôn được chủ nhà đón tiếp trọng thị, được ánh đèn máy ảnh và máy quay phim làm cho khuôn mặt rạng rỡ thêm, vẫn không quên hỏi han chúng tôi về nội dung các bức điện được gửi từ trong nước ra, về ngân sách nhà nước, về quân đội, về sinh viên. Tất cả những vinh dự quốc tế nêu trên, đến như tôi, một con tốt đen trong đoàn tùy tùng, được đánh số mười trong đội mười người của nhóm

thứ sáu, hạng tám trong bảng phân cấp mười bậc, cũng cảm nhận một cách rõ ràng. Xin ông bạn hãy lưu ý cho một điều rằng hoàng đế khả kính của chúng tôi có thú vui đặc biệt là đi thăm thú nước ngoài. Ngay trong năm một ngàn chín trăm hai mươi bốn, khi trở thành vị hoàng đế đầu tiên trong lịch sử nước mình đi ra nước ngoài, người đã dành vinh dự lớn đó cho một vài quốc gia châu Âu. Trong chuyện này, hình như người đã thừa hưởng tính cách thích hướng ngoại của cha mình, hoàng tử Makonen, người đã được đích thân hoàng đế Menelik mấy lần phái đi làm nhiệm vụ đàm phán để tiến tới ký kết thỏa thuận với một số chính phủ nước ngoài. Tôi cần phải nói thêm rằng hoàng đế của chúng tôi không bao giờ mất hứng thú đi nước ngoài, thậm chí khác hẳn với những người khi về già chỉ thích quanh quẩn xó nhà, vị hoàng đế không bao giờ biết mệt mỏi của chúng tôi, cùng với thời gian, càng ngày càng đi thăm nước ngoài liên tục hơn. Người đã đến thăm chính thức, không chính thức, du lịch, du ngoạn những đất nước nằm ở vị trí địa lý xa xôi hẻo lánh nhất hành tinh, đến mức nhiệt tình du ngoạn không bao giờ giảm khiến cho một số nhà báo nước ngoài độc mồm đã gọi người là vị đại sứ lưu động của chính phủ nước mình và hỏi khéo người về chuyện bao giờ thì người trở lại thăm vương quốc của mình! Nhưng ông bạn thân mến ơi,

đây cũng chính là thời điểm thích hợp để chúng tôi lấy làm tiếc về sự không xác đáng, thậm chí sự bất bình của báo chí nước ngoài, những tờ báo thay vì lấy sự xích lại gần nhau, hiểu biết lẫn nhau làm mục đích, đã chủ ý và say sưa can thiệp vào những vấn đề nội bộ của chúng tôi. Bây giờ tôi đang cân nhắc xem, tại sao hoàng đế khả kính của chúng tôi, dù đã bị gánh nặng tuổi tác đè nặng trên vai, vẫn mỗi ngày một thường xuyên, thường xuyên hơn tiến hành các chuyến thăm và các chuyến du ngoạn. Tất cả là do mức độ vô tích sự của anh em nhà Neway cả. Cái vô tích sự ở họ đã phá vỡ tính chất bình yên, sự yên ả của triều đình, đã láo xược và vô trách nhiệm bới móc sự tụt hậu, lạc hậu của vương quốc. Một số nhà báo không có chính kiến lập tức nắm lấy cái đó và bôi nhọ hoàng đế của chúng tôi. Các sinh viên vồ lấy và đọc bài của họ. Mà quả thực không biết họ tiếp cận với các tài liệu này bằng cách nào chứ hoàng đế rộng lòng của chúng tôi đã có lệnh cấm hoàn toàn việc nhập các loại sách báo nước ngoài chuyên đăng tin nhảm nhí. Vậy mà họ vẫn đọc được và bắt đầu phát biểu, phê phán, bàn tán về sự trì trệ, về sự yếu kém trong phát triển đất nước. Nhưng chính hoàng đế của chúng tôi đã nhận ra tinh thần thời đại nên không bao lâu sau cuộc nổi loạn gây đổ máu và lăng nhục triều đình, người đã ra lệnh bắt đầu công cuộc phát triển toàn diện. Còn sau khi phát lệnh rồi thì

không thể có cách nào khác là phải tiến hành các chuyến viếng thăm từ thủ đô nước này đến thủ đô nước khác để tìm kiếm sự giúp đỡ, tìm vốn vay, vốn đầu tư, bởi vì vương quốc của chúng tôi là vương quốc của những người đi chân đất, nghèo đói, sống dưới đáy sự nghèo khó. Và ở điểm này hoàng đế của chúng tôi đã thể hiện rõ rằng người cao hơn hẳn đám sinh viên kia mấy cái đầu khi người chứng minh được cho họ thấy rằng có thể phát triển đất nước mà không cần đến các cuộc cải cách. Làm việc này như thế nào, ông bạn thân mến ơi, chắc ông sẽ hỏi, làm cách nào đây? Xin thưa rằng nếu ta có được vốn đầu tư nước ngoài để xây dựng các nhà máy thì bất cứ cuộc cải cách nào cũng đều không cần thiết nữa. Và đây, xin mời – hoàng đế của chúng tôi đã không cho phép bất cứ cuộc cải cách nào được diễn ra, mà các nhà máy xí nghiệp cứ thế được xây dựng, xây dựng, nghĩa là đã có sự phát triển. Chỉ cần đi qua trung tâm thành phố về phía Debre Zeit là thấy ngay nhà máy này san sát cạnh nhà máy kia, hiện đại, hoàn toàn tự động! Nhưng bây giờ, khi hoàng đế khả kính của chúng tôi đã ra đi trong sự cô đơn không đáng có, tôi có thể thừa nhận rằng tôi cũng đã có những ý nghĩ của riêng mình về các chuyến thăm thú, du ngoạn của người. Hoàng đế của chúng tôi bao giờ cũng xem xét kỹ càng, sâu sắc hơn bất cứ ai trong số chúng tôi. Và khi ngắm nghía người hiểu

ngay rằng có một cái gì đó đang kết thúc và rằng người đã hơi già, không còn đủ sức chặn lại tảng đá đang lăn xuống dốc. Hoàng đế của chúng tôi mỗi ngày một già và mỗi ngày một tỏ ra bất lực. Người mệt mỏi, người kiệt sức. Càng ngày người càng cần hơn sự giảm tốc, sự nhẹ nhõm. Và những cuộc viếng thăm nói trên là một bước rẽ sang bên đường để nghỉ ngơi lấy sức. Người có thể thôi không đọc những lời tố giác một lúc, không nghe những tiếng la ó từ một cuộc tuần hành và tiếng súng của cảnh sát, người có thể trong chốc lát không nhìn mặt những kẻ nịnh bợ, ca tụng mình. Người không bắt buộc, phải, trong một ngày, người không nhất thiết phải giải quyết một vấn đề không giải quyết được, không phải sửa chữa cái không thể sửa chữa được, làm lành mạnh cái vô phương cứu chữa. Tại những quốc gia xa xôi, không ai làm cuộc lật đổ chống lại người, không ai mài sắc dao, và người cũng không phải treo cổ bất cứ ai. Người có thể yên tâm đi nằm khi biết chắc chắn rằng ngày hôm sau mình vẫn sống để tỉnh dậy, để ngồi cùng với vị tổng thống nước chủ nhà đã kết thân thành bè bạn, trò chuyện với nhau như hai con người bình thường. Ồ, đúng vậy đấy, ông bạn thân mến ạ, ông hãy cho phép tôi được một lần nữa tận hưởng sự tuyệt vời của đời sống quốc tế nhé. Không có sinh hoạt quốc tế thì liệu hôm nay cái gánh nặng của sự trị vì kia có thể

mang trên vai được không? Và cuối cùng thì con người tìm đâu ra sự thừa nhận và hiểu biết lẫn nhau, nếu không tìm trên thế giới bao la rộng lớn, ở nước ngoài, trong thời gian diễn ra các cuộc trò chuyện thân tình với các nhà lãnh đạo biết chia sẻ những khó khăn của chúng tôi bằng việc nêu ra những khó khăn của chính mình một khi bản thân họ cũng có những khó khăn, lo lắng cần chia sẻ. Nhưng tất cả mọi chuyện đã không như tôi miêu tả. Bởi vì một khi chúng tôi đã đi đến được với sự chân tình ở mức độ cao như vậy thì chúng tôi cũng buộc phải thừa nhận rằng trong những năm cuối cùng hoàng đế của chúng tôi trị vì đất nước, những người làm nên thành công mỗi ngày một ít đi, còn nỗi lo lắng thì lại mỗi lúc một tăng cao. Mặc dù đã có những động thái, thành công của triều đình không tăng, mà ngày nay thì làm sao giải thích được mình nếu mình không có thành tích? Chắc chắn có thể bịa ra, tăng lên gấp đôi, rồi giải thích, nhưng ngay sau đó những kẻ thích khuấy động sẽ lập tức lên tiếng, những lời tố giác được đưa ra, mà lại là những tố giác mang tính lật đổ, chưa có tiền lệ, nên chúng nhanh chóng mang lại lòng tin cho những kẻ khuấy động hơn là lời nói của triều đình. Vậy nên hoàng đế cao tay thích đi nước ngoài thăm thú hơn, bởi vì ở những nơi đó, khi xuất hiện, người không bị ai chống đối, lại có thể cao giọng nói về phát triển, có thể dẫn dắt

các vị tổng thống vốn đã thành bạn bè thân thiết của mình bước lên những con đường mới, được bày tỏ mối quan tâm lo lắng của mình đối với số phận toàn nhân loại, một mặt tự cứu mình trước những khó khăn đang gặp phải trong nước, mặt khác giành được những sự bù đắp mang tính cứu tinh dưới dạng sự nghỉ ngơi cao cấp thoải mái và những lời ca ngợi đầy thiện ý của các chính phủ và triều đình khác. Bởi vì cũng cần nhớ rằng hoàng đế của chúng tôi mặc dù đã phải chịu gánh nặng tuổi tác, thậm chí trong những thời điểm khó khăn nhất và chán nản nhất, người đã không bao giờ ngơi nghỉ cuộc chiến đấu và mặc dù chán nản và có nhu cầu bù đắp, người vẫn không một giây phút nghĩ đến chuyện nhường ngôi, ngược lại, do sự chống đối càng ngày càng tập trung và thể hiện rõ ràng, hoàng đế đặc biệt quan tâm duy trì những giờ người quy định làm việc với lãnh đạo quân đội – cảnh sát để củng cố sự bền vững của vương quốc và trật tự xã hội cần thiết.

B.H.:

Trước hết, tôi xin nhấn mạnh rằng hoàng đế của chúng tôi là nhân vật có vị trí tối cao và đứng trên cả pháp luật trong vương quốc của mình –

chính người tạo ra cơ sở pháp luật duy nhất nên người không phải tuân thủ những chuẩn mực và những điều khoản quy định của luật pháp – người là tối cao, đứng trên tất cả những gì đang tồn tại, trên tất cả những gì do Thượng đế và con người sáng tạo ra cho cuộc sống, vậy người là tổng chỉ huy quân đội và tổng chỉ huy cảnh sát. Từ hai chức vụ trên đã nảy sinh trách nhiệm là người phải quan tâm đặc biệt và giám sát đặc biệt hai cơ quan này, nhất là khi các sự kiện xảy ra hồi tháng Mười hai là bằng chứng cho thấy trong nước đã có những lộn xộn đáng xấu hổ, những biểu hiện coi thường kỷ cương phép nước đáng trách, thậm chí đã có hành động phản bội sự thiêng liêng không thể tha thứ hình thành trong chính lực lượng quân đội và cảnh sát có nhiệm vụ bảo vệ triều đình. Nhưng rất may là các tướng lĩnh quân đội trong giờ phút diễn ra một thử thách không thể lường trước đã chứng minh lòng trung thành của mình nên đã tổ chức cho hoàng đế trở về hoàng cung trong tư thế hiên ngang mặc dù có hơi đau đớn trong lòng, còn bây giờ, sau khi đã cứu được ngai vàng qua cơn nguy biến, họ bắt đầu ồ ạt đổ đến trước mặt hoàng đế và đòi hỏi được đền đáp những gì họ đã làm. Bởi vì có một thực tế hiển nhiên đang tồn tại trong quân đội là các tướng lĩnh đã quy đổi thành tiền từ lòng trung thành của mình, và thậm chí họ trông chờ ở việc hoàng đế rộng lòng

tự mình sẽ càng ngày càng làm căng cái túi của họ mà họ quên rằng sự ưu ái sẽ sinh ra tham nhũng, mà tham nhũng thì tạo nên những vết nhơ trên bộ quân phục của họ. Nhưng rồi sự ngang bướng và thái độ công thần của các tướng lĩnh quân đội đã lây sang đám chỉ huy lực lượng cảnh sát, những kẻ cũng rất muốn mình bị lây bệnh tham nhũng, được hưởng một vài thứ đặc quyền, muốn túi mình căng lên một chút. Tất cả có nguồn gốc từ việc họ quan sát thấy sự suy yếu đang diễn ra ở hoàng cung, nên đã khôn khéo rút ra kết luận rằng hoàng đế của chúng tôi có thể càng thường xuyên cần đến họ hơn và rằng họ tạo thành lực lượng quyết định sự sống còn, lực lượng bảo đảm sự tồn tại, còn trong những thời khắc gay cấn nhất – sẽ là trụ cột duy nhất của cái chính quyền muốn nắm trong tay mọi thứ quyền lực. Vị hoàng đế vốn tính thận trọng của chúng tôi khi đó đã buộc phải áp dụng giờ dành riêng cho quân đội - cảnh sát để trong khuôn khổ thời gian dành riêng đó người hào phóng ban phát cho các sĩ quan cao cấp nhất những đặc quyền đặc lợi và bày tỏ mối quan tâm của mình đối với hiện trạng hai cơ quan có nhiệm vụ bảo đảm trật tự và sự ổn định nội bộ mà nhân dân tin tưởng trông đợi. Vậy là với sự giúp đỡ của hoàng đế khả kính, các tướng lĩnh được người giao phó trách nhiệm đã sắp xếp cho mình một cuộc sống tốt đẹp, đến nỗi trong cái vương quốc

có đến ba mươi triệu nông dân mà chỉ có một trăm ngàn binh lính và cảnh sát, nông nghiệp chỉ nhận được một phần trăm ngân sách nhà nước, còn quân đội và cảnh sát – bốn mươi phần trăm. Vì lý do đó, các sinh viên đã có thêm chất kích thích để nói xấu triều đình và thể hiện sự rỗng tuếch kiến thức trong đầu họ. Nhưng liệu có chính đáng không? Rõ ràng hoàng đế khả kính của chúng tôi đã thành lập ra quân đội thường trực chính quy đầu tiên trong lịch sử đất nước và trả lương từ ngân sách triều đình. Trước đó, quân đội chỉ tồn tại bởi được nhặt nhạnh tùy hứng từ tất cả các xó xỉnh của đất nước, tập hợp ngay tại chiến trường, dọc đường đi họ cướp bóc tất cả những gì có thể cướp bóc được, tại những làng họ đi qua, họ tăng quân số từ những người nông dân họ gặp, họ đuổi bắt gia súc đang chăn thả. Sau các cuộc hành quân kiểu ấy, mà các cuộc này thì không có điểm dừng, quang cảnh đất nước giống như một bãi chiến trường khổng lồ, như một đống đổ nát, rất đáng buồn. Đất nước không bao giờ đứng dậy được trên đôi chân của mình. Ngược lại hoàng đế khả kính của chúng tôi đã trừng trị nạn cướp bóc, cấm gây bạo loạn, rồi tin tưởng nhờ người Anh thành lập quân đội thường trực vào thời điểm đuổi được quân Italia ra khỏi đất nước. Hoàng đế khả kính rất tâm đắc với quân đội của mình, nên người sẵn sàng tham dự các cuộc diễu binh và thích vận quân phục

hoàng đế – thống chế, trên đó lấp lánh các dải viền đủ màu và mề đay các loại. Tuy nhiên danh dự quốc vương của người không cho phép người ngày càng sa đà vào những chi tiết của cuộc sống lính tráng và tìm hiểu sâu về tình trạng của một người lính bình thường hay của các hạ sĩ quan, còn cái máy giải mã quân đội của triều đình rõ ràng bị trục trặc cho nên đôi khi mới vỡ lẽ ra rằng hoàng đế đã không biết chuyện gì xảy ra bên trong các bức tường của một sư đoàn, một điều mà – thật đáng tiếc – đã ảnh hưởng khó lường đến số phận của ngai vàng và của cả vương quốc nói chung.

P.M.:

... và kết quả việc quan tâm rất mực của hoàng đế đến sự phát triển lực lượng gìn giữ trật tự và thể hiện sự hào phóng đối với ngần ấy nhân viên cảnh sát đã làm gia tăng trong những năm trị vì cuối cùng của người bao nhiêu là tai mắt, thôi thì tai mắt mọc từ dưới đất lên, được gắn vào các bức vách, bay lơ lửng trong không trung, treo trên các tay nắm cửa ra vào, rình rập trong các cơ quan, lảng vảng trong đám đông, đặt ở các cổng chào, quanh quẩn trong các chợ, đến mức mọi người – để tự vệ trước nạn tố giác – không biết thế nào, ở đâu, khi nào,

không cần trường lớp, không cần các khóa huấn luyện, bồi dưỡng, băng đĩa, từ điển gì hết, đã học được một ngôn ngữ thứ hai một cách nhanh chóng, làm chủ được cái ngôn ngữ mới này, biến nó thành của mình và đạt tới sự thuần thục cao, giống như chúng tôi, những con người chất phác và không được học hành gì, tự chúng tôi đã trở thành một dân tộc đa ngôn ngữ. Điều này rất có ích cho cuộc sống, thậm chí đã cứu mạng, giành lại sự bình yên và cho phép sinh tồn. Mỗi một ngôn ngữ đều có những khối lượng từ vựng khác nhau, ý nghĩa khác nhau, và thậm chí nguyên tắc ngữ pháp khác nhau, vậy mà tất cả mọi người đã biết cách xoay xở với những khó khăn và phát biểu đúng chỗ bằng một ngôn ngữ thích hợp. Một ngôn ngữ dùng để nói về những vấn đề thể hiện ra bên ngoài, ngôn ngữ thứ hai thể hiện nội tâm, cái thứ nhất sẽ ngọt ngào, còn cái thứ hai – cay đắng, ngôn ngữ thứ nhất đã được mài nhẵn, ngôn ngữ thứ hai – khàn khàn, ngôn ngữ này hùng hồn bên ngoài, ngôn ngữ kia nghèn nghẹn bên trong cuống họng. Và thế là mọi người điều chỉnh mức độ tùy theo mối quan hệ và hoàn cảnh cụ thể xem ngôn ngữ nào nên kéo dài ra, ngôn ngữ nào cần đem cất kín, hay đậy lại, giấu biệt đi.

M.:

Và ông thử nghĩ xem, ông bạn thân mến ơi, rằng giữa lúc đang có sự nở rộ, trong lúc diễn ra sự phát triển, trong lúc hoàng đế của chúng tôi tuyên bố đạt được biết bao thành tựu, nâng cao mức sống – thì bỗng nhiên nổ ra cuộc binh biến. Giống như từ trên trời giáng xuống! Trong hoàng cung, ai cũng thấy ngạc nhiên, bất ngờ, huyên náo, vò đầu bứt tai, rồi câu hỏi của hoàng đế khả kính – làm sao lại có cuộc nổi dậy này? Và chúng tôi, những người hầu trung thành của người, chúng tôi biết trả lời sao đây? Chả gì thì những trường hợp này đều đã được mọi người kháo nhau, cho nên chúng lan truyền trong khắp vương quốc và thế là đúng vào năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám, một trường hợp nổi dậy khác đã xảy ra tại tỉnh Godzam, nông dân đã nhảy cào cào lên chống lại chính quyền. Tất cả những người có trách nhiệm đều không thể hiểu được, bởi vì bình thường thì dân chúng chỉ có mỗi nhiệm vụ là phục tùng, tuân lệnh, chỉ biết vâng dạ, suy nghĩ chất phác chứ không phải có xu hướng nổi loạn, vậy mà ở đây – tôi xin nói thẳng – chẳng giống một ai cả, hò nhau nổi loạn! Trong tập quán của nước tôi, sự nhún nhường, nín nhịn là cái quan trọng nhất, thậm chí hoàng đế khi còn là cậu nhỏ, cũng đã nhiều lần hôn lên đôi giày của phụ vương mình. Khi bố mẹ

còn sống, con cái phải đứng quay mặt vào tường để đừng có mà láo lếu định so sánh mình với cha mẹ. Tôi nói chuyện này, ông bạn thân mến ạ, để ông biết rằng ở một đất nước như thế này nếu những người dưới quyền bắt đầu có ý định phá phách thì điều đó chắc chắn phải có nguyên nhân không bình thường nào đó. Ở đây, chúng tôi phải thừa nhận rằng nguyên nhân kia chính là sự nhiệt tình quá mức của Bộ Tài chính. Đó là vào những năm hô hào phát triển, sự việc đó đã đem lại cho chúng tôi biết bao lo ngại. Nhưng tại sao lại lo ngại? Là vì hoàng đế khả kính khi kêu gọi phát triển đã động chạm đến miếng cơm manh áo và tham vọng của những kẻ dưới trướng, mà lũ người này lúc đầu hy sinh quyền lợi vì nghĩ rằng phát triển là may mắn, là ngon ăn nên đòi ăn mỗi lúc một nhiều hơn, tham lam hơn. Nhưng rồi nỗi lo lớn nhất có nguồn gốc từ sự tiến bộ của giáo dục, bởi vì cải cách giáo dục làm gia tăng con số những người tốt nghiệp các trường ra, mà những người này phải được đưa vào các cơ quan để làm việc, dẫn đến nạn quan liêu bị loại dần, ngân sách quốc gia phải chi mỗi ngày một nhiều hơn cho giáo dục. Nhưng làm sao đuổi cổ được các nhân viên cũ một khi họ vẫn là cái đập chắn vững chắc và trung thành? Một nhân viên sau lưng thì nói rằng nội bộ có nhiều vấn đề, nhưng khi được gọi lên hỏi thì lại im như thóc, nếu cần anh ta còn đứng ra ủng hộ cái

hiện trạng mà ai cũng thấy. Các vị quan lại triều đình càng khó đuổi ra, bởi vì đây là những nhân vật thân cận của hoàng gia. Các sĩ quan cũng khó – bởi vì họ là những người bảo đảm cho sự phát triển bình yên. Và thế là trong giờ phát lương, mọi người đứng đông như kiến, mà bao tải tiền thì cứ mỗi lúc một vơi đi, cho đến lúc chỉ còn trơ đáy, một khi hoàng đế nhân từ phải chi trả mỗi ngày một nhiều tiền hơn cho lòng trung thành của những người dưới quyền. Mà cái giá phải trả cho lòng trung thành thì cứ thế tăng lên, tăng dần, tăng mãi, nên cần thiết phải thu nhiều hơn cho ngân sách và chính khi đó bộ tài chính đã ra lệnh cho nông dân phải nộp thêm các khoản thuế mới. Hôm nay thì tôi đã được phép nói ra rằng đây là quyết định của hoàng đế nhân từ, nhưng bởi hoàng đế là người nhân từ, chuyên làm việc thiện, nên người không thể tự mình đưa ra những quyết định gây khó chịu và gây bất hạnh cho dân chúng, nên tất cả mọi sắc thuế chỉ nhằm quàng lên cổ dân gánh nặng đều được ban hành dưới mác của một bộ nào đó. Nếu dân chúng không thể chịu nổi gánh nặng đó mà đứng lên gây loạn, hoàng đế nhân từ sẽ quở trách bộ đó và thay bộ trưởng, cho dù người không làm việc này ngay tức khắc bởi người không muốn gây cảm giác bị coi thường là hoàng đế cho phép một kẻ đầu óc đần độn sắp xếp lại trật tự trong triều. Người làm theo cách ngược lại

– khi người thừa nhận đã đến lúc thể hiện quyền lực tuyệt đối của mình, người nâng những kẻ không được yêu mến nhất lên vị trí quyền cao chức trọng hơn để tỏ ra là người muốn nói: Này này, các ngươi hãy nhìn xem ở đây ai là người nắm quyền thật sự, người biến không thành có nào! Và bằng cách đó, người mỉa mai những kẻ dưới quyền, đồng thời chứng minh sức mạnh và tư thế của mình. Thì đây, xin thưa ông bạn thân mến của tôi, từ tỉnh Godzam các bản báo cáo liên tiếp gửi về cho biết rằng ở đó đám nông dân đã tỏ ra ương bướng, công nhiên bày tỏ sự bất bình, bắt giữ những người thu thuế, treo cổ cảnh sát, đuổi các quan chức địa phương đi, đốt dinh thự, hủy hoại mùa màng. Thống đốc nơi đó tường trình rằng bọn nổi dậy tấn công trụ sở, tại đó chúng trói người của triều đình lại, tra tấn, đánh đập, sau đó xé xác họ, rõ ràng là càng lâu, càng nhún nhường, càng im lặng, bắt chịu đựng gánh nặng thì sự không thiện chí và mức độ man rợ càng tăng. Còn ở thủ đô, thì các sinh viên đã xuống đường, họ ca ngợi những người nổi loạn, chỉ trỏ vào hoàng cung, ném vào bên trong những lời tố cáo xấc xược. Rất may là tỉnh có nông dân nổi loạn nằm ở vị trí xa thủ đô nên có thể cô lập nó được ngay, đem quân đội bao vây, xả súng bắn, dìm cuộc nổi loạn trong máu. Nhưng trước khi chuyện đó xảy ra, có một nỗi lo lớn đã bao trùm hoàng cung, bởi không bao giờ

có thể biết được rằng cái đám nước sôi ấy sẽ còn tràn đến đâu, cho nên vị hoàng đế vốn tính cẩn trọng của chúng tôi, nhìn rõ là triều đình đang lung lay, trước hết phái một lũ đâm thuê chém mướn đến Godzam phủ đầu nông dân, sau đó, trấn an những kẻ nổi loạn, người ra lệnh bãi bỏ những khoản thuế mới kia và quở trách đến nơi đến chốn bộ tài chính vì đã hăng hái quá mức trong chuyện thu thuế của nông dân. Hoàng đế nhân từ cũng trách mắng đám nhân viên đã không thực hiện đúng nguyên tắc đơn giản – nguyên tắc cái bao tải thứ hai. Bởi vì dân chúng không bao giờ bất bình vì lý do phải mang trên vai gánh nặng cái bao tải, không bao giờ bất bình vì lý do bị bóc lột, bởi vì họ không biết thế nào là cuộc sống không có bóc lột, không biết là một cuộc sống như vậy đang tồn tại, và phải vươn lên như thế nào để đến được với điều không có trong đầu óc tưởng tượng của chúng tôi. Dân chúng chỉ bất bình khi tự nhiên, bằng một động tác bất ngờ ai đó quẳng lên vai họ một cái bao tải thứ hai. Người nông dân khi đó không chịu nổi nữa, ngã úp mặt xuống bùn, nhưng anh ta lập tức đứng dậy và nắm lấy cái rìu. Thế đấy, ông bạn thân mến ạ, anh ta cầm lấy cái rìu không phải vì anh ta không còn sức để vác trên vai cái bao tải thứ hai, không, anh ta vẫn có khả năng vác được đấy! Anh nông dân bật dậy bởi vì anh ta cảm thấy rằng tự nhiên bạn nổi hứng và

lẳng lặng quẳng lên vai anh ta một cái bao tải thứ hai, tức là bạn cố tình đánh lừa anh ta, bạn coi anh ta như con vật thồ hàng vô tri vô giác, bạn giẫm đạp lên cái danh dự vốn đã bị giày xéo nhiều lần của anh ta và coi anh ta như một kẻ ngu đần, kẻ không nhìn thấy gì, không biết gì, không cảm thấy gì, không hiểu biết gì. Anh ta cầm lấy cái rìu không phải để bảo vệ túi tiền của mình, mà để bảo vệ cái xã hội của mình đấy, ông bạn thân mến ạ, vì thế cho nên hoàng đế sáng suốt của chúng tôi mới quở mắng đám nhân viên vô tích sự, chỉ vì sự tiện lợi của bản thân, thay vì dần dần từng bước một, bỏ từ từ vào cái bao tải từng nhúm rêu một, đã ngay lập tức mắm môi mắm lợi chất lên vai người ta cả một gánh nặng oằn lưng. Vì vậy hoàng đế của chúng tôi, vì muốn có sự yên ổn trong tương lai đất nước, đã thúc giục các nhân viên chuẩn bị khâu bao tải, từng bước cho các thứ vào, có thời gian nghỉ hẳn hoi, rồi quan sát kỹ vẻ mặt của những người bán quán ngoài chợ xem có cần cho thêm gì vào bao nữa không. Việc làm này chứa đựng toàn bộ nghệ thuật hành xử để không làm nóng vội, làm ngay tức khắc, làm băm bổ, dùng gót giày để ép, làm lấy được, mà phải có tình có lý, tỏ rõ sự chăm lo, nhìn mặt mà quyết định xem khi nào thêm vào, khi nào bớt ra, khi nào siết chặt, khi nào nới lỏng. Và cứ thế theo chỉ dẫn của hoàng đế, sau một thời gian, khi máu đã đông lại, khô đi,

còn khói đã bị gió cuốn bay xa, các nhân viên thuế vụ lại tăng thêm mức thu, nhưng điều độ, có pha trộn, nhẹ nhàng hơn, cẩn trọng hơn, nên những người nông dân đã vác lên vai tất cả mà không cảm thấy là mình bị xúc phạm.

Z.S.K.:

Thế là một năm đã trôi qua kể từ khi nổ ra cuộc nổi dậy ở Godzam. Nó cho thấy bộ mặt tức tối và thái độ không khoan nhượng của dân chúng, đồng thời làm lung lay triều đình và gieo rắc lo ngại trong các quan chức cấp cao – nhưng không chỉ có họ mà cả chúng tôi, những nô bộc bậc thấp, cũng thấy sởn gai ốc, riêng tôi thì còn gặp một bất hạnh khác là thằng con trai tôi, thằng Hailu, sinh viên trường Đại học Tổng hợp, trong những năm tháng ngột ngạt ấy, bắt đầu suy ngẫm. Phải, nó bắt đầu suy ngẫm, mà tôi phải giải thích thêm để ông bạn rõ, rằng nghĩ ngợi trong những năm tháng ấy là một việc làm rất không nên, thậm chí còn bị coi như một khiếm khuyết gây rắc rối và hoàng đế khả kính của chúng tôi trong những cố gắng không ngừng không nghỉ của mình vì quyền lợi và sự thuận lợi của những người dưới trướng, đã không bao giờ lơ là những cố gắng để họ tự bảo vệ mình trước việc không nên

làm và trước sự khiếm khuyết ấy. Vả lại sao họ phải mất thời gian quý báu lẽ ra để dành vào việc phát triển, lại dùng vào việc tự mình gây bất ổn lòng mình và nhồi vào đầu những điều không phù hợp với luật pháp nói chung? Một khi ai đó bắt đầu suy ngẫm hoặc gia nhập một cách thiếu suy nghĩ và với vẻ thách thức nhóm những người đang suy ngẫm thì đó không thể là việc làm bình thường mà bắt đầu có một cái gì đó không ổn. Đáng tiếc là thằng con trai nhẹ dạ cả tin của tôi đang làm cái việc thiếu cân nhắc đó, mà người đầu tiên nhận ra điều này lại chính là vợ tôi, khi bản năng người mẹ đã mách bảo cô ta rằng ở bầu trời phía trên ngôi nhà của chúng tôi đang tụ lại những đám mây đen nặng nề, và chính cô ta, vào một ngày kia, đã nói cho tôi biết rằng có lẽ thằng Hailu đã bắt đầu suy ngẫm, bởi rõ ràng nó tỏ ra buồn rầu. Mà đúng vào thời điểm đó thì đang có chuyện những người đưa mắt nhìn quanh hoàng cung và tự hỏi cái gì đang bao quanh mình là những người đã đi lại với vẻ mặt buồn rầu và dáng điệu suy ngẫm lao lung, có nỗi lo nào đó trong cái nhìn của họ, giống như họ đã cảm thấy một cái gì đó chưa xác định rõ, một cái gì đó chưa được nói ra. Cũng thường xuyên có thể gặp những vẻ mặt như thế này trong số các sinh viên, những người – ở đây tôi phải nói thêm – đã gây cho hoàng đế khả kính của chúng tôi mỗi ngày một nhiều phiền muộn.

Đáng ngạc nhiên là cho đến bây giờ cảnh sát không bao giờ lần theo dấu vết để xác định mối liên hệ giữa suy nghĩ và thái độ của những người này, bởi vì một khi cảnh sát phát hiện đúng thời điểm, họ có thể ngăn chặn, vô hiệu hóa những người có tư tưởng mới muốn dùng lối suy nghĩ mang nặng tính bi quan, bất mãn, hằn học, đắc thắng trong việc thể hiện sự bất bình của mình, những kẻ đã đổ lên đầu hoàng đế nhân từ của chúng tôi biết bao lo lắng, sầu muộn. Nhưng hoàng đế của chúng tôi, với đầu óc sáng láng hơn cảnh sát gấp nhiều lần, đã hiểu được rằng nỗi buồn có thể khiến người ta suy ngẫm, gây chán chường, khiến người ta la ó, hoặc buông xuôi mọi việc, vì vậy người ra lệnh tổ chức trong toàn quốc các cuộc vui chơi, nhảy múa, lễ hội hóa trang. Đích thân hoàng đế khả kính lệnh cho hoàng cung giăng đèn kết hoa cho thật rực rỡ, mở tiệc chiêu đãi những người nghèo khổ, khuyến khích mọi người vui chơi hết mình. Mà khi họ đã được ăn uống no nê rồi, nhảy múa thỏa thuê rồi thì họ hết lời ca ngợi hoàng đế của mình. Cảnh này kéo dài trong nhiều năm, và như vậy đọng lại trong đầu mọi người chỉ có mỗi chuyện vui chơi giải trí, đến mức khi gặp nhau, họ chỉ toàn nhắc đến chuyện ăn chơi, ai nấy cười tươi hớn hở, kể cho nhau nghe những chuyện lạ đời, nhắc lại với nhau những điều từng trải giống như trong cổ tích. Mặc dù vẫn còn đó cái nghèo, song bỏ

qua chuyện này đi. Mặc dù vẫn còn đó cái kém cỏi, nhưng thôi, chuyện vặt. Mặc dù vẫn thiếu cái mặc, nhưng thôi, vui là chính. Chỉ có những kẻ suy ngẫm nhiều và nhìn thấy là tất cả vẫn đang trong một màu ảm đạm, xám ngoét, vẫn đang bì bõm trong vũng bùn sâu, vẫn đang luẩn quẩn trong nhơ nhớp, thì không cười đùa, không vui nhộn được. Với thái độ đó, họ còn khiến mọi người phải lo lắng, buồn phiền theo, phải suy ngẫm theo họ, nhưng những người khác, cho dù không suy ngẫm nhiều, nhưng vì thông minh hơn lũ người kia, nên không để mình sa đà vào sự mua chuộc, lôi cuốn đó, nên thậm chí khi các sinh viên mở cuộc tuyên truyền, làm mít tinh, họ đã đút nút lỗ tai lại và nhanh chóng biến khỏi chỗ tập trung đông người. Bởi vì biết để làm gì thì khi tốt nhất là không biết? Làm việc khó khăn ích gì khi ta có thể chọn cái dễ dàng hơn? Nói nhiều làm gì khi giữ im lặng tốt hơn? Sa đà vào những chuyện của triều đình làm gì khi trong nhà mình còn biết bao việc phải làm, bao thứ phải mua? Thế đấy, ông bạn ạ, nhìn thấy việc con trai tôi đang lao đầu vào con đường nguy hiểm, tôi đã hết sức kéo nó ra, đưa nó đi khắp nơi, khuyến khích nó vui chơi, thậm chí tôi đã muốn nó tham gia vào các cuộc sinh hoạt ban đêm hơn là để nó dấn thân vào chuyện tuần hành, vào âm mưu lật đổ đáng phê phán. Ông bạn hãy hình dung nỗi lo lắng, khổ sở của tôi, một người

làm việc trong hoàng cung mà lại có thằng con hoạt động chống lại triều đình, đến mức tôi đi ngoài phố, cảnh sát phải bảo vệ tôi trước thằng con trai đi tuần hành và ném đá vào cảnh sát. Tôi đã nói với nó – mày quên ngay cái chuyện ngẫm nghĩ ấy đi, chẳng giải quyết được gì đâu, nên hãy gác lại một bên cho khỏi mệt, hãy lo vui chơi thoải mái, cứ nhìn mọi người kìa, họ biết nghe lời những người thông minh hơn họ, nên họ đi lại thoải mái, mặt mũi rạng rỡ, trán không một nếp nhăn, không ảm đạm, rầu rĩ, miệng cười tươi như hoa nở, họ sống nhờ vui chơi, còn khi có những nỗi lo ập đến, chẳng hạn như phải kiếm tiền cho vào túi, hay những lo toan đại loại như vậy hoặc phải ngược xuôi nơi này nơi kia, đã có hoàng đế nhân từ nghĩ ngợi để chúng dân được đầy đủ, ấm áp. Làm sao có thể như vậy được chứ – thằng Hailu trả lời tôi – có thể có sự đối lập giữa người suy ngẫm và người thông minh ở chỗ một người không biết suy ngẫm thì anh ta đương nhiên là người không thông minh. Nhưng chính vì thông minh – tôi nói – mà anh ta hướng cái ý nghĩ của mình về nơi an toàn, vào chỗ không tập trung đông người, vào chỗ yên tĩnh, chứ không lao vào nơi hai cái thớt cối xay đang chuyển động ầm ầm, đang nghiền nát mọi thứ chẳng may rơi vào đó, người thông minh hướng ý nghĩ của mình đi sau khi anh ta đã nhào nặn nó, gọt giũa nó tới mức không ai có thể soi mói, bắt bẻ,

phê phán, tố cáo nó nữa, và bản thân chủ nhân của nó thì đã quên, không biết nó ở đâu và không cần đến nó anh ta vẫn sống tốt. Nhưng làm gì có chuyện đó! Thằng Hailu nhà tôi bây giờ đang sống trong một thế giới khác, bởi vì cái trường tổng hợp được xây dựng ngay cạnh hoàng cung của nó đã biến nó thành kẻ chống lại triều đình thực thụ, mà có mặt ở đó chỉ có những người thật sự can đảm mới bước chân vào, bởi lẽ khoảng không giữa hoàng cung và trường tổng hợp càng ngày càng gợi nhớ đến bãi chiến trường mà ở đó sự sống còn của triều đình được quyết định.

***

Người tiếp chuyện tôi, trong ý nghĩ của mình, đang trở về với các sự kiện diễn ra trong tháng Mười hai khi chỉ huy trưởng đội cấm vệ quân, tướng Mengistu Neway đến trường tổng hợp để cho các sinh viên xem tận mắt mẩu bánh mì khô mà những người làm binh biến cho người thân của hoàng tộc ăn. Sự kiện này đã gây chấn động khiến các sinh viên không thể nào quên. Một trong số những sĩ quan thân cận của H.S. đã giới thiệu với họ về hoàng đế – người trời với những đặc điểm siêu nhiên – với danh nghĩa một con người bao che cho các hành động tham nhũng trong hoàng cung, người bảo vệ cho một chế độ đã trở nên vô cùng lạc hậu và chấp nhận sự nghèo đói của hàng triệu con người dưới tay mình. Từ ngày hôm đó,

các sinh viên lao vào cuộc đấu tranh, và ngôi trường đại học đó không bao giờ biết đến sự bình yên nữa. Mâu thuẫn cao độ giữa hoàng cung và trường tổng hợp, kéo dài gần mười bốn năm, đã gây chết chóc cho hàng chục người và phải chờ đến khi hoàng đế thoái vị cảnh tượng đó mới kết thúc. Trong những năm tháng đó đã tồn tại hai hình ảnh khác nhau về H.S. Một – rất quen thuộc đối với dư luận quốc tế – miêu tả hoàng đế là người có phần hơi là lạ, nhưng đầy quả cảm, được đặc trưng bởi một nhiệt tình không bao giờ cạn, một bộ óc thông minh và sự nhạy cảm sâu sắc, có thể không ngại đương đầu với Mussolini, đã giành lại vương quốc và vương miện, có tham vọng phát triển đất nước mình và giữ vai trò quan trọng trên trường quốc tế. Hình ảnh thứ hai – hình thành dần từng bước trên cơ sở một phần dư luận trong nước thiên về phê phán, lúc đầu không đáng kể, nhưng sau lớn dần, cho thấy một vị hoàng đế với tư cách là chúa tể quyết đoán bảo vệ quyền lực của mình bằng mọi giá và trước hết với danh nghĩa một kẻ mị dân vĩ đại và người có tư tưởng gia đình trị khôn ngoan, người biết dùng lời và cử chỉ để che lấp cái con người dễ bị mua chuộc của mình, che đậy sự nông cạn và tính cách dễ dàng tuân thủ tầng lớp tinh tú do chính mình đẻ ra và cổ vũ nhiệt tình. Cả hai hình ảnh đó đều có thật, một điều mà trong cuộc sống có thể xảy ra, con người H.S. có tính cách phức tạp, với một số người đó là vẻ đẹp hoàn hảo, nhưng với những người khác lại trở nên đáng ghét, có những người

thần tượng, nhưng cũng có những người nguyền rủa. Ông ta nắm quyền lãnh đạo một đất nước mà ở đó người ta chỉ biết đến những phương thức đấu tranh tàn bạo nhất để giành quyền lực (hoặc để duy trì quyền lực), một đất nước trong đó quyền bầu cử tự do được thay thế bằng dao găm, thuốc độc, nếu cãi – bắn bỏ hay treo cổ. Ông ta là sản phẩm của cái truyền thống mà chính tay ông hay dùng đến. Nhưng đồng thời ông cũng hiểu rằng trong những gì mình làm có một cái gì đó là không thể được, có một cái gì đó không phù hợp với thế giới mới. Nhưng ông không thể thay đổi cái chế độ đang giúp ông duy trì quyền lực, mà quyền lực với ông là tất cả, là trên hết. Chính vì vậy mà ông đi tìm nơi trú ngụ là mị dân, là nghĩ ra các loại nghi lễ, nói rất hay về sự phát triển, nhưng thực ra là những lời trống rỗng ở một đất nước bị nghèo đói và tối tăm làm cho không ngóc đầu lên được. Ông là một nhân vật nhìn bề ngoài thật đáng yêu, là nhà chính trị cẩn trọng, là một người cha phải chịu nhiều bi kịch, là kẻ có lòng tham vô đáy, kẻ thích ra lệnh xử tử hình những người vô tội, nhưng những kẻ có tội thì tha bổng, ôi, sự đỏng đảnh của quyền lực, cái rối rắm trong chính sách của triều đình, nó mang tính hai mặt, tối tăm, không ai lọt qua được.

***

Z.S.K.:

Sau cuộc nổi dậy của nông dân ở Godzam, hoàng thân Kassa muốn tập hợp một số sinh viên trung thành với mình để tổ chức một cuộc tuần hành ủng hộ hoàng đế. Tất cả đã được chuẩn bị sẵn sàng, ảnh chân dung, khẩu hiệu, nhưng khi hoàng đế biết được chuyện này, người đã quở trách hoàng tử một cách không thương tiếc. Không thể nào có chuyện tuần hành được. Họ có thể bắt đầu bằng xuống đường bày tỏ sự ủng hộ, nhưng biết đâu sẽ kết thúc bằng kiến nghị, tố cáo cũng nên! Họ bắt đầu bằng tung hô vạn tuế, nhưng sau đó biết đâu lại đốt lửa phản đối. Xin thưa với ông bạn của tôi, một lần nữa vị hoàng đế quyền năng của chúng tôi lại chứng tỏ được tính cách thận trọng đáng nể phục của người. Nhưng giữa đống lộn xộn bao trùm ấy, người ta đã không kịp ngăn chặn cuộc tuần hành. Khi đám đông ủng hộ hoàng đế xuống đường, mặc dù đã có những cảnh sát đóng giả sinh viên trà trộn vào, bỗng nhiên một số lượng vô cùng đông đảo các sinh viên nổi loạn nhập vào và lũ người có thái độ thù địch ương bướng này bắt đầu bao vây một phía hoàng cung, mà trong tình huống đó thì không có cách nào khác là phái quân đội đến để lập lại trật tự. Trong cuộc đụng độ kết thúc bằng đổ máu đó, không may thủ lĩnh sinh viên tên là Tilahum Gizaw đã bị chết.

Và trớ trêu thay, trong vụ ẩu đả này, mấy viên cảnh sát cũng bị tử trận một cách vô tội. Tôi nhớ sự kiện này xảy ra vào cuối tháng Mười hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín. Hôm sau tôi cũng đã phải trải qua một ngày bi kịch, bởi vì thằng Hailu nhà tôi và tất cả bạn bè của nó đã kéo nhau đi dự đám tang thủ lĩnh sinh viên. Tập trung xung quanh quan tài là một số lượng sinh viên đông đến mức đám tang trở thành một cuộc biểu tình mới. Và vì không thể cho phép tại thủ đô có những biến động như đã xảy ra, hoàng đế khả kính của chúng tôi buộc phải phái xe bọc thép đến và ra lệnh làm mọi việc cần thiết để lập lại trật tự. Kết quả việc thực thi mệnh lệnh để làm tất cả những gì cần thiết nhằm lập lại trật tự đó là có thêm trên dưới hai mươi sinh viên bị giết, còn bao nhiêu bị thương và bị bắt thì tôi không tính hết. Hoàng đế nhân từ ra lệnh đóng cửa trường đại học này trong một năm, bằng cách đó, người cứu sinh mệnh rất nhiều thanh niên, bởi vì nếu họ tiếp tục học, tiếp tục mít tinh, biểu tình, hoàng đế lại bắt buộc phải đáp lại bằng dùi cui, súng đạn và như vậy máu sẽ lại đổ là chuyện đương nhiên.



PHẦN III

SỤP ĐỔ

M.S.:

Trong suốt nhiều năm tôi giữ vị trí người bắn súng cối của hoàng đế khả kính. Khẩu súng cối đó tôi luôn đặt ở gần nơi hoàng đế nhân từ tổ chức các bữa ăn bố thí cho đám người nghèo khổ muốn một lần được ăn những món ăn ngon của hoàng cung. Khi những bữa ăn loại này kết thúc cũng là lúc tôi bắn lên trời hàng loạt viên đạn giấy. Từ những viên đạn đó hình thành những đám mây nhiều màu sắc, rồi những đám mây đó dần tan ra, từ trên cao rơi xuống những chiếc khăn sặc sỡ in hình hoàng đế. Mọi người chen chúc, xô đẩy nhau, vươn cao với tay tranh cướp nhau để có được chiếc khăn vì ai chả muốn trở về nhà với diễm phúc có được chiếc khăn mang hình hoàng đế từ trên trời rơi xuống ấy.

A.A.:

Không một ai, chính xác là tuyệt nhiên không một ai, anh bạn thân mến ạ, vẩn vơ trong đầu cái ý nghĩ rằng một cái gì đó mang tính kết thúc đang đến gần. Nói cho đúng ra thì đâu đó người ta cũng

mơ hồ cảm thấy, mơ hồ nhận ra, song đây thực sự chỉ là mơ hồ, là loáng thoáng, không rõ ràng chút nào, như thể không cảm thấy có gì đặc biệt. Nhưng nói gì thì nói, đã từ lâu trong hoàng cung, một nhân viên già chuyên làm nhiệm vụ tắt điện, đã tắt mỗi lúc một nhiều bóng điện hơn, như thể ông ta đã quen với việc càng ngày trong hoàng cung mọi cái càng phải trở nên mờ mờ ảo ảo, phải đừng có sáng rõ quá, phải chạng vạng một chút, tranh tối tranh sáng một chút. Chưa kể là lâu nay hoàng cung đã tồn tại những lộn xộn nhất định, khiến nơi đây bắt đầu ngự trị sự lo lắng, mà gây lo lắng nhiều nhất là nỗi lo mà ngài bộ trưởng thông tin, ông Tesfaye Gebre-Egzy, người sau này đã bị các tay súng nổi dậy bắn chết khi họ lên nắm quyền, phải gánh chịu. Mọi chuyện bắt đầu từ việc vào năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba, vào mùa hè, một nhà báo Anh quốc làm việc cho truyền hình Luân Đôn, tên là Jonathan Dimbleby vô danh tiểu tốt, đã đến nước chúng tôi. Anh chàng này trước đây đã từng đến Ethiopia và làm những cuốn phim hết lời ca ngợi vương quốc chúng tôi, ca ngợi vị hoàng đế toàn năng của chúng tôi, cho nên không ai nghĩ rằng một nhà báo như thế có thể làm cái việc là lúc đầu hết lời ca ngợi, sau đó cả gan chỉ chích, phê phán, song suy cho cùng thì đó là bản chất đểu cáng của những người không biết trọng danh dự và coi thường

chữ tín. Chỉ cần nêu ra ở đây chi tiết anh ta đến nước tôi lần này, thay vì đưa tin hoàng đế khả kính của chúng tôi luôn quan tâm đến phát triển đất nước và chăm lo cho người nghèo, những người thấp cổ bé họng nhất trong xã hội, anh ta lặn một hơi lên các tỉnh phía Bắc để từ đó trở về với biết bao nỗi bức xúc trong lòng, rồi nhanh chóng bay về Anh. Chưa đầy một tháng sau, đại sứ quán của chúng tôi ở Anh thông báo về cho biết ông nhà báo Dimbleby đã phát trên đài truyền hình Luân Đôn cuốn phim nhan đề „Nạn đói được giấu kín", trong đó anh chàng có thói hay chọc ngoáy này đã sử dụng nghệ thuật mị dân của mình đưa ra hình ảnh hàng ngàn người đang chết đói, bên cạnh họ, hoàng đế khả kính của chúng tôi đang ăn uống linh đình với các quan chức của người, sau đó anh ta cho chiếu cảnh những con đường có hàng chục bộ xương của những người đang chết đói phơi ra, chưa hết, tiếp theo còn có cảnh những chiếc máy bay của chúng tôi lũ lượt hạ cánh mang theo từ châu Âu nào là rượu sâm-panh, nào là trứng cá hồi, cạnh đó – đám đông những người gầy giơ xương, xa một chút, hoàng đế của chúng tôi với cái chảo bằng bạc dựng những miếng thịt ngon đang đưa vào miệng mấy con chó của mình, và cứ như thế, các cảnh đối lập nhau: hào nhoáng – cùng cực, giàu có – thất thế, tham nhũng – chết chóc... lần lượt hiện ra. Vẫn chưa hết,

ông Dimbleby còn ngang nhiên tuyên bố rằng nạn đói ở nước chúng tôi đã cướp đi sinh mạng của một trăm, mà cũng có thể là hai trăm ngàn người, và một con số tương tự như vậy trong tương lai gần sẽ chia sẻ số phận với những người này. Những thông tin từ đại sứ quán còn cho biết rằng sau khi phim được phát, tại Luân Đôn, người ta đã làm ầm ĩ cả lên, đã có các cuộc chất vấn trong Quốc hội Anh, báo chí lớn tiếng báo động, hoàng đế khả kính của chúng tôi bị chỉ trích gay gắt. Và ở đây, ông bạn thân mến ơi, chắc ông đã thấy toàn bộ sự vô trách nhiệm của báo chí nước ngoài khi nó, giống như ông nhà báo Dimbleby kia, suốt bao năm ca ngợi hoàng đế khả kính của chúng tôi, đùng một cái, chẳng có nguyên cớ gì, chẳng biết điều chút nào, quay sang phê phán. Tại sao lại như vậy? Tại sao lại phản bội nhau và tỏ ra vô đạo đức như vậy? Tiếp theo đó, đại sứ quán còn thông tin thêm là từ Luân Đôn sẽ có một chuyến máy bay chở toàn các nhà báo châu Âu sang nước chúng tôi vì họ muốn chứng kiến tận mắt cảnh dân chúng đang chết đói hàng loạt, họ muốn tìm hiểu thực tế ở nước chúng tôi, và quan trọng hơn, họ muốn xác định xem những khoản tiền mà chính phủ nước họ đổ vào cho hoàng đế khả kính của chúng tôi để phát triển đất nước, đuổi kịp và vượt các quốc gia châu Phi khác, rút cục đã đi đâu hết. Nói một cách ngắn gọn, đây là hành động can thiệp

trắng trợn vào công việc nội bộ của một quốc gia! Cả hoàng cung sôi lên vì những tin tức đó, nhưng hoàng đế khả kính của chúng tôi ra lệnh bình tĩnh và thận trọng. Bây giờ chúng tôi phải chờ đợi những quyết định sẽ được đưa ra ở cấp cao nhất. Nhưng cũng ngay lập tức nổi lên các ý kiến là trước hết phải triệu hồi viên đại sứ của mình ở Luân Đôn về vì ông ta đã cung cấp các thông tin bất lợi đến mức đáng báo động, gây lo lắng và đảo lộn cuộc sống hoàng cung. Nhưng bộ trưởng ngoại giao của chúng tôi lại giải thích rằng một cuộc triệu hồi đại sứ như vậy sẽ gây lo lắng dây chuyền cho đại sứ ở các nước khác, khiến họ thôi không đưa tin nữa, mà rõ ràng là hoàng đế khả kính của chúng tôi cần phải biết thiên hạ nói gì về người ở các khu vực khác nhau trên thế giới. Sau đó thì các thành viên hội đồng quốc gia đã lên tiếng. Các vị thống nhất quan điểm là bắt chiếc máy bay chở các nhà báo kia phải quay về và nhất định không cho phép đám nhà báo chuyên chọc ngoáy chuyện nội bộ của người khác vào đất nước chúng tôi. Nhưng đúng lúc đó, ông bộ trưởng thông tin đã lên tiếng. Không cho vào thế nào được! Làm như vậy thì những lời chỉ chích hoàng đế nhân từ của chúng tôi sẽ càng được dịp đưa ra. Sau nhiều cuộc họp của hội đồng quốc gia, hướng giải quyết vấn đề được trình lên hoàng đế khả kính là cho họ vào nhưng phủ nhận sự tồn tại của nạn đói. Đúng rồi, tránh xa

chuyện chết đói đi! Phải tìm cách giữ chân các nhà báo tại thủ đô Addis Abeba, chỉ ra cho họ thấy là đất nước đang trên đà phát triển và hãy để họ viết về những gì họ đọc được từ các nhà báo nước ta đã viết và in trên mặt báo trong nước. Mà nhân tiện, ông bạn thân mến ơi, tôi phải nhấn mạnh rằng báo chí nước tôi rất trung thành, thậm chí – tôi phải nói thật – hết sức trung thành – với hoàng đế khả kính. Nói cho đúng thì số lượng các tờ báo trong nước không nhiều, bởi vì với số dân hơn ba chục triệu mà hàng ngày chỉ có hai mươi nhăm ngàn bản được in ra thì con số đó quả rất khiêm tốn, song hoàng đế khả kính của chúng tôi luôn giữ quan điểm rằng không nên khuyến khích báo chí ra nhiều, ngay cả với những tờ báo tỏ ra rất mực trung thành, vì làm như vậy là tạo ra thói quen đọc báo, mà dân chúng một khi đã có thói quen đọc báo thì ở họ sẽ từng bước hình thành thói quen tư duy, và ai mà biết được là những cái đó lại không đem lại bao điều bất lợi, bao nỗi lo, nỗi phiền. Bởi vì, chúng ta hãy giả thiết, một cái gì đó có thể được viết ra theo hướng trung thành, nhưng nó vẫn có thể được đọc không theo hướng trung thành, ai đó bắt đầu đọc một sự kiện mang tính trung thành, nhưng sau đó lại muốn đọc một cái gì đó khác, nghĩa là không mang tính trung thành nữa, và nếu tiếp tục đi theo hướng đó thì dĩ nhiên đây sẽ là con đường từng bước xa rời

vương quốc, xa rời sự phát triển đất nước, dẫn đến sự bất đồng nội bộ. Không, không, hoàng đế nhân từ của chúng tôi không thể nào cho phép những chuyện như thế, những sai lầm như thế xảy ra, cho nên nói chung người không mặn mà với việc đọc sách báo quá mức cần thiết. Không bao lâu sau đó, chúng tôi đã phải chịu đựng chiến dịch tấn công ồ ạt của các phóng viên nước ngoài. Tôi nhớ rõ là ngay sau khi họ đến đất nước chúng tôi, một cuộc họp báo đã được tổ chức. Ngay lập tức họ hỏi về chuyện nạn đói đang hoành hành như thế nào. Tôi không hề được thông báo tí ti gì về chuyện này, bộ trưởng thông tin trả lời, và tôi xin nói ngay với ông, ông bạn thân mến của tôi ạ, rằng vị bộ trưởng thông tin ấy không nói sai sự thật nhiều lắm đâu. Bởi, thứ nhất, chuyện chết đói ở vương quốc chúng tôi từ hàng trăm năm nay, là chuyện diễn ra như cơm bữa, là quy luật tự nhiên và không một ai trong số chúng tôi vẩn vơ trong đầu ý nghĩ nâng nó lên thành chuyện đáng quan tâm. Hạn hán xảy ra, đất trồng trở nên cằn cỗi, gia súc chết hàng loạt, nông dân chết đói chết khát, chuyện thường tình mà, thậm chí phù hợp với quy luật tự nhiên và trở thành đương nhiên từ ngàn đời nay. Vì coi đó là chuyện thường tình, chuyện từ ngàn đời nay vẫn thế, không một ai trong số các quan chức chúng tôi cả gan nghĩ đến chuyện đề cập với hoàng đế toàn năng chuyện ở một tỉnh

xa xôi hẻo lánh nào đó người dân đang chết vì nạn đói. Tất nhiên hoàng đế nhân từ không ít lần đích thân đến thăm các tỉnh xa xôi, nhưng thật sự người không có trong cái thói quen đã hình thành qua năm tháng của mình nhu cầu dừng lại ở những vùng đất nghèo khó, nơi nạn đói đang hoành hành. Chưa kể nếu có dừng lại thì liệu người có thể nhìn thấy được gì trong thời gian diễn ra những chuyến thăm chớp nhoáng ấy? Các quan chức khác của hoàng gia thì không mấy khi công du các tỉnh xa, bởi chỉ cần rời khỏi cung điện một lúc là ở đó là lập tức xuất hiện những lời đồn đại, nói xấu, bịa đặt, đến nỗi khi trở về, anh ta lập tức nhận ra là các đối thủ đã sắp đẩy được anh ta ra lề đường. Vậy thì bằng cách nào chúng tôi có thể biết được là ở phía Bắc nạn đói khủng khiếp đang hoành hành? Vậy chúng tôi có thể, các phóng viên hỏi thẳng, đích thân đi lên phía Bắc được không. Không được, bộ trưởng thông tin giải thích, trên đường đi nhan nhản bọn cướp.

Và ở đây tôi lại buộc phải nói rằng vị bộ trưởng này không nói sai sự thật quá mức, bởi lẽ thời gian gần đây trong nước đã loan truyền các thông tin về việc trên địa bàn nhiều địa phương đã mọc ra như nấm sau mưa các nhóm vũ trang và chúng rình rập khắp các xó xỉnh, chỉ chờ cơ hội cướp bóc. Sau đó vị bộ trưởng này đã đưa các nhà báo nước ngoài đi

tham quan thủ đô, chỉ cho họ thấy các nhà máy, xí nghiệp và ông ta hết lời ca ngợi tốc độ phát triển đất nước. Nhưng các nhà báo nước ngoài chẳng thèm quan tâm đến phát triển phát triếc gì hết, họ chỉ một mực đòi chứng kiến nạn đói gây chết người, chỉ có vậy thôi, còn những cái khác họ đâu có quan tâm! Không, bộ trưởng của chúng tôi nói, nạn đói thì các vị sẽ không bao giờ nhìn thấy, vì đói ở đâu ra nếu đất nước đang phát triển! Nhưng ở đây, ông bạn thân mến ơi, đã nảy sinh chuyện khó xử mới. Chả là đám sinh viên sẵn có tư tưởng nổi loạn của chúng tôi đã ngấm ngầm cử các đại diện của mình lên phía Bắc và các đại diện của họ đã đem về nào là thông tin nào là ảnh chụp nào là ghi các câu chuyện khủng khiếp xung quanh tình trạng cả dân tộc đang chết dần chết mòn vì nạn đói và tất cả những cái đó họ ngấm ngầm cung cấp, chuyển giao cho các nhà báo nước ngoài. Và ngay sau đó xì-căng-đan đã xảy ra để không ai còn có thể nói rằng chết đói là chuyện không có thật. Thế là các nhà báo nước ngoài lại mở cuộc tấn công bằng cách giơ lên những tấm ảnh, đưa ra các câu hỏi về việc chính phủ đã làm gì để giải quyết nạn đói. Thì đã rõ – bộ trưởng nói, hoàng đế tối thượng của chúng tôi đã dành sự quan tâm cao nhất cho vấn đề này. Nhưng xin nêu ra những việc làm cụ thể, cụ thể! Đám nhà báo chuyên soi mói, bới bèo ra bọ, nhao nhao lên, không còn biết coi ai ra

gì nữa. Hoàng đế nhân từ của chúng tôi, bộ trưởng thản nhiên trả lời, vào những thời điểm thích hợp, sẽ thông báo những quyết sách sáng suốt, những dự kiến thông thái, những sắc lệnh sắc sảo xứng đáng với tầm vĩ đại của mình, chứ đâu phải các bộ trưởng là người quyết định giải quyết những vấn đề tầm cỡ ấy vì họ không phải là người quyết định dòng chảy chính của các sự kiện. Cuối cùng thì các nhà báo nước ngoài đã phải rút quân về nước và con mắt họ đã không nhìn thấy nạn đói đâu cả. Như vậy vấn đề này đã được giải quyết êm thấm và hợp tình hợp lý, cho nên ông bộ trưởng của chúng tôi coi đây là một thành công, còn báo chí trong nước khẳng định đó là một thắng lợi lớn lao. Như thường lệ, một khi bộ trưởng thông tin đã ra tay thì mọi chuyện sẽ đâu vào đấy cả. Thế mà trước đó chúng tôi không khỏi lo ngại, vì nếu có điều gì không hay xảy ra với bộ trưởng thì mọi chuyện sẽ trở nên vô cùng rắc rối. Ông bạn thử nghĩ xem, mà nói để chúng ta biết với nhau thôi, đâu phải là tối đối với lợi ích chung một khi phần lớn dân chúng ở trong tình trạng đói kém, gầy gò. Tôn giáo của chúng tôi chỉ rõ là một nửa số ngày trong năm dân chúng phải tuân thủ nguyên tắc kiêng khem khắt khe trong chuyện ăn uống, còn lời thề của chúng tôi thì nói rất rõ rằng ai vi phạm quy định cấm ăn kiêng, kẻ đó phạm trọng tội và toàn thân bốc mùi lưu huỳnh đáng nguyền rủa.

Trong ngày ăn kiêng không ai được ăn quá một bữa mỗi ngày, mà một bữa ở đây được hiểu là không quá một tấm bánh mì áp chảo có trộn lẫn một ít rễ cây. Vậy tại sao ông cha chúng tôi lại áp đặt một nguyên tắc nghiêm khắc đến như vậy khiến con người lúc nào cũng như bộ xương di động? Là bởi vì bản chất con người từ khi sinh ra đã là kẻ xấu xa, luôn mang trong mình xu hướng sẵn sàng chạy theo những quyến rũ, nhất là những quyến rũ biến họ thành những kẻ không biết phục tùng, thích sở hữu tài sản và ăn chơi trác táng. Có hai thứ dễ làm hỏng tâm hồn con người – đó là tính hung hãn và tính dối trá. Nếu ta không cho phép ai đó được xúc phạm người khác, anh ta sẽ tự gây đau đớn cho mình, nếu anh ta không gặp ai để anh ta dối trá, anh ta sẽ có trong đầu những ý nghĩ tự lừa dối mình. Miếng bánh mì của sự dối trá bao giờ cũng ngọt ngào, Kinh Thánh đã viết thế, nhưng sau đó khi đã bỏ vào miệng rồi thì trong miệng lại toàn cát là cát. Vậy bây giờ cần phải làm gì với một sinh vật nguy hiểm đã hiện hình là con người mà tính cách của nó lại rất chung cho tất cả chúng ta, cần phải làm gì để kiềm chế, chặn đứng, tiến tới tiêu diệt nó? Làm gì để tước bỏ vũ khí của con quỷ người này, để thuần phục nó? Xin thưa với ông bạn thân mến của tôi, chỉ có một cách duy nhất – làm cho con người trở nên yếu ớt. Vâng, đúng như vậy – lấy đi sức lực của hắn,

bởi lẽ một khi không còn sức lực, con người sẽ không làm điều xấu được. Và chính ăn kiêng là cách làm con người yếu đi, chính cái đói lấy đi của con người sức lực. Triết lý của chúng tôi là như vậy và cha ông chúng tôi đã dạy chúng tôi điều này. Và tất cả đã được kiểm chứng qua thực tế, qua kinh nghiệm. Một khi con người luôn trong tình trạng đói kém suốt cả cuộc đời thì anh ta sẽ không bao giờ nổi loạn. Tại các tỉnh phía Bắc chưa xảy ra bất cứ cuộc bạo loạn nào. Ở đó chưa có ai giơ tay lên cao cũng như chưa có ai cao giọng bao giờ. Nhưng chỉ cần một anh thường dân nào đó bắt đầu được ăn no, sau đó bị lấy mất miếng ăn xem, anh ta lập tức đứng lên làm loạn. Bắt nhịn đói có cái lợi là kẻ đói luôn luôn chỉ có một ý nghĩ duy nhất trong đầu là mẩu bánh mì và toàn bô sức lực của anh ta tập trung vào chuyện làm sao kiếm được mẩu bánh đó, vì thế anh ta không còn đầu óc và ý chí đâu mà đi tìm thú vui trong sự hấp dẫn của sự không tuân thủ. Ông bạn thử nghĩ mà xem, ai đã là người hủy diệt vương quốc của chúng tôi, ai đã làm đảo lộn tất cả? Không phải là những người có quá đầy đủ mọi thứ, cũng không phải là những kẻ chẳng có bất cứ thứ gì, mà thủ phạm chính là lũ người có mỗi thứ một ít mà thôi. Vâng, vâng, cần phải hết sức cảnh giác với những người cái gì cũng có một ít, bởi vì đó là lực lượng tồi tệ nhất, lực lượng hay đòi hỏi, là những người nhiệt tình xông lên phía trước hơn cả đấy.

Z.S.K.:

Thái độ không hài lòng, thậm chí chỉ chích gay gắt và bất bình tột độ đã hình thành và ngự trị trong hoàng cung vì sự phản phúc của các chính phủ châu Âu, các nước đã cho phép ông Dimbleby và nhóm nhà báo cùng một giuộc với ông ta gây ra ngần ấy sự lộn xộn xung quanh cái gọi là thảm hoạ chết đói ở nước chúng tôi. Một số quan chức hoàng cung ủng hộ việc tiếp tục phủ nhận sự tồn tại nạn đói, nhưng chuyện này là không thể làm được một khi bộ trưởng thông tin đã tuyên bố với các phóng viên nước ngoài là hoàng đế nhân từ đã dành cho nạn đói mối quan tâm sâu sắc nhất của người.

Sau đó con đường mới tất yếu phải đi là kêu gọi các nhà hảo tâm nước ngoài giúp đỡ. Chúng tôi không có thì người khác phải đóng góp trong khuôn khổ khả năng của mình chứ. Và không phải chờ lâu, rất nhiều những tin tức tốt đẹp đã bay đến. Đã có những chiếc máy bay hạ cánh mang theo lương thực, đã có những con tàu cập bến chở đến bột mì và đường. Có cả các bác sĩ, các cha cố, những người thuộc các tổ chức từ thiện, các sinh viên tình nguyện từ các trường đại học nước ngoài, nhưng cũng có các nhà báo đội lốt y tá, thầy thuốc. Tất cả đổ dồn về các tỉnh phía Bắc, về hai tỉnh Tigre và Wollo, nhưng cũng có những người đi về phía Đông, đến Ogaden,

nơi người ta đồn đại là có cả những bộ tộc thiểu số chết đói hàng loạt. Trong vương quốc của chúng tôi nhộn nhịp cả một chiến dịch quốc tế! Nhưng tôi cũng phải nói ngay rằng chúng tôi đã thật sự không hài lòng về chuyện đó, bởi vì chưa bao giờ chuyện cho người nước ngoài vào nước mình là một việc hay ho, cái gì cũng khiến họ trố mắt ngạc nhiên, cái gì cũng trở thành lý do để họ phê phán, chỉ trích. Và thưa ông Richard kính mến, xin ông hãy hình dung, linh cảm đã không đánh lừa các quan chức cấp cao của chúng tôi. Thì đây, các cha cố, các bác sĩ, y tá – hai loại người kể sau cùng, như tôi đã nói ở trên, là các phóng viên đội lốt – đã đến được các tỉnh phía Bắc và nhìn thấy, như họ miêu tả, những chuyện không thể nào tin được là hàng ngàn người đang chết dần chết mòn, nhưng ngay bên cạnh họ là chợ và các cửa hàng đầy ắp đồ ăn thức uống. Vậy là có đồ ăn, có đồ ăn đấy chứ, họ nói, chỉ có điều là mùa màng thất bát, toàn bộ nông sản làm ra, người nông dân phải nộp cho ông chủ và vì thế họ chẳng còn lại được gì, mà bọn đầu cơ thì nhân cơ hội đó tăng giá, tăng cao đến mức không ai đủ khả năng mua lấy nắm lúa và toàn bộ sự khốn khổ, đói rách từ đó mà ra. Chuyện xảy ra thật không hay, thưa ông Richard, bởi những người bị gọi là bọn đầu cơ kia chính là các quan chức cao cấp của chúng tôi đấy, mà làm sao có thể gọi các đại diện chính thức của hoàng đế

khả kính như vậy được? Quan chức chính thống mà là bọn đầu cơ ư? Không, không, không thể nói như vậy được! Vì vậy khi những tiếng phàn nàn của các cha cố, y tá bay về đến thủ đô, trong hoàng cung nổi lên ý kiến là cần tống cổ khỏi vương quốc của chúng tôi tất cả bọn người làm từ thiện và mấy gã hay lý sự cùn đó. Tống cổ là tống cổ thế nào được – lại có những ý kiến phản đối được đưa ra – bởi không thể trì hoãn chiến dịch chống đói một khi hoàng đế nhân từ đã dành sự quan tâm cao nhất cho vấn đề này. Thế là lại tiến thoái lưỡng nan, trục xuất họ cũng dở mà để cho họ ở lại cũng không hay. Rồi bỗng nhiên mọi chuyện trở nên bất ổn, không có gì rõ ràng, khi có một tia sét giáng xuống. Chả là các cha cố, y tá đưa ra vấn đề hàng cứu trợ cho những người đang đói như đường, bột mì... không đến tay những người có nhu cầu. Đã có chuyện xảy ra, họ nói, là hàng cứu trợ dọc đường vận chuyển không cánh mà bay, nên cần xác minh xem chúng đã biến đi đâu, và thế là họ đích thân mở cuộc điều tra, can thiệp, chõ mũi vào khắp mọi nơi. Và lại sáng tỏ ra chuyện bọn đầu cơ đã cho vào kho của mình các xe vận tải, tăng giá lên và ních cho đầy túi tham. Vấn đề được đưa ra ánh sáng như thế nào thì cho đến nay vẫn khó mà biết được, phải chăng đã có sự rò rỉ thông tin. Tất cả là do đã có sự thỏa thuận là hàng cứu trợ thì vương quốc tiếp nhận, nhưng phân phối thế nào thì lại là

chuyện khác, còn việc bột mì đi đâu, đường đi đâu, không ai có quyền điều tra, vì làm như vậy là can thiệp trắng trợn. Và thế là các sinh viên của chúng tôi lại vào cuộc, họ xuống đường, biểu dương lực lượng, vạch mặt tham nhũng, đòi đưa ra vành móng ngựa những kẻ phạm tội. Nhục nhã! Nhục nhã!, họ hô vang, họ tuyên bố sự cáo chung của vương quốc. Cảnh sát lại sử dụng dùi cui, lại bắt bớ. Lại sôi sục, lại ầm ĩ cả lên. Trong những ngày này, thưa ông Richard, thằng con trai Hailu của tôi rất ít khi có mặt ở nhà. Trường đại học tổng hợp nằm trong tình trạng sẵn sàng tuyên chiến với hoàng cung. Mọi chuyện bắt đầu từ một sự vặt vãnh không đáng nói, một sự kiện nhỏ tí tẹo, nhỏ đến mức chỉ như một con số không, đến mức không ai thèm để ý, thậm chí không ai nghĩ đến, vậy mà nó đã dẫn đến cái thời điểm một sự kiện nhỏ nhất, vặt vãnh nhất, ngu ngốc nhất lại gây ra một cuộc cách mạng và mở đầu một cuộc chiến tranh. Cho nên vị giám đốc cảnh sát của chúng tôi, tướng Yilma Shibeshi, đã có lý khi ông ra lệnh cho những người dưới quyền kiên trì tìm kiếm, không được lười biếng, phải tìm một cách tỉ mỉ, phải lạnh lùng, không được bỏ qua nguyên tắc là nếu hạt đậu đã nẩy mầm thì phải lập tức cắt phăng, không đợi cho mầm mọc dài. Chỉ có điều là ông giám đốc cảnh sát đã tìm, nhưng rõ ràng là ông không tìm thấy. Một sự kiện vặt vãnh đã xảy ra,

đó là việc tổ chức hoà bình Mỹ tổ chức tại trường Đại học Tổng hợp buổi biểu diễn mốt mới, mặc dù các cuộc gặp gỡ, tập trung đã bị cấm từ lâu. Nhưng hoàng đế khả kính không thể cấm các hoạt động của người Mỹ được, và cái hoạt động tưởng như vô thưởng vô phạt ấy đã bị đám sinh viên lợi dụng để tập trung đám đông và di chuyển đến hoàng cung. Sau đó không thể nào giải tán và đuổi họ về nhà được. Thế là họ mít tinh, tấn công hết đợt này đến đợt khác, không chịu lùi bước nữa. Vì lý do đó, ông Shibeshi đã phải vò đầu bứt tai nhiều ngày bởi trong đầu ông không hề lởn vởn ý nghĩ rằng một cuộc cách mạng có thể bắt đầu từ buổi biểu diễn mốt thời trang. Nhưng đáng tiếc chuyện này lại xảy ra ở nước chúng tôi. Bố à, thằng con trai Hailu của tôi nói, đây là đoạn mở đầu sự cáo chung dành cho các người đấy! Chúng ta không thể sống mãi như thế này được. Chúng ta đã bị phủ kín bằng một sự nhục nhã. Cái chết của những người dân phía Bắc và sự dối trá của hoàng cung đã phủ lên chúng ta sự nhục nhã. Đất nước ngập chìm trong tham nhũng, người dân chết dần vì đói khổ, chỗ nào cũng toàn những tình trạng ngu dốt và man rợ. Chúng con lấy làm hổ thẹn trước thế giới vì đất nước mình, nó nói, chúng con cảm thấy nhục nhã vì cái đất nước này!

Mà chúng con, nó nói, có đất nước nào khác đâu, cho nên chúng con phải tự mình kéo nó ra khỏi vũng bùn. Triều đình các người đã làm nhục chúng con trước thế giới nên cái triều đình đó không thể tồn tại lâu hơn nữa. Chúng con biết là trong quân đội đang có sự bất ổn và trên các đường phố cũng đang rất nhiễu nhương, cho nên hiện nay chúng con không thể lùi bước. Chúng con không thể chịu đựng lâu hơn nỗi nhục này. Vâng, thưa ông Richard, ở những người trẻ tuổi, những người cao thượng, nhưng ở cả những người vô trách nhiệm nữa, cảm giác hổ thẹn về tình trạng đất nước thường hay trở đi trở lại. Đối với họ, chỉ có thế kỷ XX, thậm chí thế kỷ XXI mà họ nóng lòng chờ đợi, mới là quan trọng nhất, vì ở đó sẽ ngự trị sự công bằng đích thực. Tất cả những cái khác đều không hợp với họ, thậm chí làm họ khó chịu. Họ không nhìn thấy quanh mình cái họ cần nhìn thấy. Và bây giờ, rõ ràng họ đã quyết định sắp xếp thế giới sao cho họ có thể ngắm nghía nó một cách hài lòng. Ôi lũ trẻ, thưa ông Richard, sao họ trẻ người non dạ thế!

T.L.:

Giữa lúc xảy ra nạn đói, các cha cố, y tá gào thét phản đối, sinh viên biểu tình, cảnh sát đàn áp,

hoàng đế khả kính của chúng tôi đã thực hiện chuyến công du đến Edytrea, nơi ngài được đứa cháu trai của mình, tư lệnh hải quân Eskider Desta, đón tiếp linh đình, và ngài dự định có chuyến lênh đênh trên biển nhờ tàu đô đốc "Ethiopia", song vì một động cơ của nó tự nhiên dở chứng nên chuyến đi đành phải hoãn lại. Tuy vậy hoàng đế khả kính của chúng tôi đã chuyển sang con tàu "Protet" của Pháp để trên cái khoang sang trọng của nó, ngài được vị đô đốc nổi tiếng đến từ cảng Marseille là Hiele mời cơm thân mật. Ngày hôm sau, tại cảng Massawa, hoàng đế quyền năng nhân dịp chuyến thăm, đã tự thăng cho mình hàm đại đô đốc hạm đội hoàng gia, thăng chức cho bảy lính quèn thành sĩ quan hải quân, bằng cách đó lực lượng hải quân của chúng tôi đã được tăng cường, củng cố. Cũng tại đây, hoàng đế cho gọi những công dân tuyệt vời nhưng không may mắn từ mấy tỉnh phía Bắc bị đám cha cố và y tá buộc tội đầu cơ, những người gầy gò ốm yếu bị tố cáo ăn trộm, đến gặp và dành cho họ vinh dự lớn để bằng cách đó người chứng minh sự vô tội của họ và chặn đứng những tin đồn mang tính bôi nhọ ngài đang lan truyền ở nước ngoài. Người làm như vậy cũng là để chứng tỏ mọi cái đang tiến lên, đang phát triển thuận lợi và tốt đẹp, cho mọi người thấy là vương quốc chúng tôi đang lớn mạnh ở mức rất cao, thậm chí – như hoàng đế

khả kính nhấn mạnh – phát triển nở rộ. Tất cả tưởng chừng đang tiến triển tốt đẹp thì đùng một cái, tin đồn bất lợi được tung ra và lan đi rất nhanh là các nhà từ thiện nước ngoài cách đây không lâu đã chẳng quản ngại gánh vác việc cung cấp cái ăn cái mặc cho cả dân tộc đang chết đói của chúng tôi, bỗng lên tiếng phản đối và dừng cung cấp với lý do bộ trưởng tài chính nước tôi, ông Yelma Deresa, với mục đích làm giàu cho kho bạc của hoàng đế, đã ra lệnh cho các nhà từ thiện phải nộp một khoản thuế khá cao cho những hàng hoá mà họ làm từ thiện. Các người muốn giúp đỡ chúng tôi ư, bộ trưởng nói, xin mời cứ giúp thoải mái, nhưng các người phải đóng thuế cho những khoản này. Các nhà từ thiện lập tức phản ứng – đóng thuế là thế nào? Chẳng lẽ làm từ thiện cũng phải đóng thuế sao? Vâng, bộ trưởng của chúng tôi nói, quy định của nước tôi là như vậy. Còn phải hỏi tại sao à? – bộ trưởng nói – chả lẽ các người muốn giúp đỡ theo kiểu vương quốc chúng tôi không được gì sao? Và ở đây, hoà theo những lời giải thích của vị bộ trưởng kia, báo chí của chúng tôi đã lên tiếng vạch rõ cho những người làm từ thiện vốn sẵn đầu óc nổi loạn thấy rằng với việc ngừng cung cấp các mặt hàng cứu trợ, họ sẽ đẩy dân tộc chúng tôi tới bờ vực sự nghèo đói và chết chóc, là hành động chống lại hoàng đế đáng kính của chúng tôi, là can thiệp

trắng trợn vào công việc nội bộ của một quốc gia có chủ quyền. Và ngay lập tức lan truyền thông tin là đã có tới nửa triệu người chết đói, điều mà báo chí của chúng tôi ghép cho các cha cố, các y tá tội ác không thể nào tha thứ được. Việc làm khôn khéo này, tức là gán cho các vị khách không mời tội lãng phí tài sản và giết chết cả một dân tộc, được ông bộ trưởng Gebre-Egzy coi là một thành công, điều mà báo chí đã một lần nữa khẳng định. Đúng lúc này, khi mọi cái được tuyên truyền, biểu dương ầm ĩ, sự thành công được ghi nhận xứng đáng, hoàng đế khả kính của chúng tôi, sau khi rời con tàu hiếu khách của người Pháp, đã trở về thủ đô trong sự đón tiếp như thường lệ, nghĩa là long trọng và đầy lòng biết ơn, nhưng dù sao – ngày hôm nay xin cho tôi được nói thật lòng – trong sự nhún nhường của dân chúng người ta vẫn có thể nhận ra một cái gì đó không thật rõ ràng, một cái gì đó hình như mang tính hai mặt, một cái gì đó mà nói thẳng ra là nhún nhường trong sự không nhún nhường, còn lòng biết ơn thì cũng không còn là lòng biết ơn được thể hiện một cách nhiệt thành như trước nữa, mà đúng ra là sự chịu đựng, đồng ý là vẫn biết ơn, nhưng là biết ơn một cách thụ động, biết ơn nửa vời, biết ơn không phải đội ơn. Và lần này đây, sao ấy nhỉ, khi đoàn tuỳ tùng đi qua, dân chúng nằm bò ra, úp mặt xuống đường, nhưng làm gì còn sự quỳ lạy trước đây! Khi xưa,

ông bạn thân mến của tôi ơi, đó là sự quỳ lạy đến bất tỉnh, quỳ lạy đến mức cơ thể như tan ra thành tro bụi, rồi người ta lăn lộn, người ta lên cơn co giật, nằm lăn ra đất, toàn thân như thể đã chết, cả phố không còn là cái gì cả, những cánh tay vươn ra cầu khẩn sự thương yêu. Còn bây giờ thì sao? Cũng là sụp lạy đấy, nhưng là quỳ lạy không có sức sống, quỳ lạy mơ hồ, như thể bị ép buộc, theo thói quen, quỳ lạy cho xong chuyện, rất từ từ, rất lười nhác, nói một cách ngắn gọn là đã có sự chán chường, chiếu lệ. Phải đấy, chiếu lệ, làm phép, tôi có cảm tưởng họ sụp lạy bên ngoài như vậy nhưng trong sâu thẳm tâm hồn thì đang muốn đứng dậy thật nhanh, về hình thức thì là quỳ lạy nhưng trong suy nghĩ đúng là đang ngồi ngay ngắn, cung kính bề ngoài đấy nhưng bên trong thì chống đối. Không một ai trong đoàn tuỳ tùng nhận ra điều này, mà thậm chí nếu có nhận ra những thay đổi trong đám dân thường kia thì cũng chẳng dại gì ton hót với cấp trên khi mà việc nói ra bất cứ điều nghi ngờ nào của mình đều có thể gặp phải rắc rối khi mà về nguyên tắc các quan chức cao cấp có rất ít thời gian quan tâm, ngược lại khi ở ai đó có biểu hiện khả nghi thì lập tức họ gác lại mọi chuyện sang một bên để tập trung xử lý việc này càng sớm càng tốt với mong muốn giải toả, đánh tan mối nghi ngờ, triệt nó tận gốc rễ, còn kẻ mang trong mình mối nghi ngờ – tức là tỏ ra

yếu đuối, thì lập tức được lên giây cót tinh thần và ổn định tư tưởng cho kỳ được. Sau khi trở về cung điện, hoàng đế đáng kính lập tức tiếp nhận các thông tin từ bộ trưởng thương mại, ông Ketemy-Yfru, người lên tiếng tố cáo bộ trưởng tài chính về tội áp đặt mức thuế cao dẫn đến làm ngừng trệ các nguồn viện trợ nhằm giải quyết nạn đói. Nhưng hoàng đế khả kính không đưa ra lời quở trách nào đối với ông Yelma Deresa, ngược lại mọi người nhìn thấy rõ vẻ hài lòng trên khuôn mặt hoàng đế nhân từ, bởi vì người không bao giờ mặn mà với chuyện nước ngoài viện trợ vật chất cho nước mình một khi đi kèm với viện trợ thế nào cũng là dư luận không tốt, là những tiếng thở dài, những cái lắc đầu khi chứng kiến hình ảnh đám người gầy gò, ốm yếu đang chết dần chết mòn, những cái làm hỏng hình ảnh tốt đẹp của vương quốc của người, một đất nước đã và đang vững bước trên con đường phát triển, đã tiến kịp và vượt không ít các quốc gia khác. Cho đến nay đất nước của người có cần ai viện trợ, cần ai trợ giúp gì đâu, còn những người nghèo đói kia, chỉ cần hoàng đế nhân từ đích thân quan tâm đến số phận của họ ở mức cao nhất đã là quá đủ, là tạo cho sự củng cố tinh thần thông qua niềm hy vọng rằng mỗi lần trong cuộc đời họ xuất hiện nỗi bất hạnh hay những lời phàn nàn về sự bất công, hoàng đế nhân từ sẽ mang đến cho họ một tinh thần

mới bằng cách thể hiện sự quan tâm cao nhất đối với nỗi bất hạnh kể trên.

D.:

Năm cuối cùng! Vâng, nhưng khi ấy không một ai có thể lường trước được là cái năm 1974 đó lại là năm cuối cùng của chúng tôi! Tất nhiên người ta mơ hồ cảm thấy có cái gì đó mờ nhạt, chưa phải là sự kiện, một cái gì đó thậm chí hơi có vẻ chán chường, một cái gì đó nặng nề treo lơ lửng trong không trung, lúc gây nôn nóng, lúc gây căng thẳng, lúc tan ra như sáp, khi khá rõ ràng, lúc sầm tối lại, nhưng vì lý do đó mà bỗng nhiên tất cả đi đến bờ vực thì thật khó tin. Chẳng nhẽ đây là sự thật sao? Hay là không phải? Thì mọi người hãy nhìn đi, nhìn mà chẳng thấy cung điện đâu. Các bạn tìm cung điện đấy nhưng lại không tìm thấy nó. Các bạn hỏi nhưng không một ai trả lời cho các bạn biết cung điện ở đâu. Và mọi chuyện đã được bắt đầu – vâng chính thế đấy, bao nhiêu lần bắt đầu mà không có kết thúc, ngần ấy sự mở màn mà chẳng có màn kết nào cho ra hồn, mà cũng chỉ vì biết bao sự mở đầu không có kế thúc ấy nên mới hình thành trong tinh thần mọi người sự quen dần, sự an ủi, rằng chúng tôi luôn luôn tự thoát ra được,

chúng tôi luôn tự đứng dậy được, rằng những gì chúng tôi có được chúng tôi sẽ không để tuột khỏi tay mình, bởi vì những điều tồi tệ nhất chúng tôi đã trải qua rồi. Nhưng trong sự cố gắng tạo thói quen ấy đã nảy sinh sai lầm. Chả là vào tháng Một năm ngoái, tướng Beleta Abebe trong chuyến thanh tra vùng Ogaden của mình đã dừng lại ở Gode, đến thăm một số doanh trại quân đội. Ngay hôm sau đã có thông tin rất khó chấp nhận bay về hoàng cung là vị tướng này bị binh lính tại đây bắt giam. Họ bắt ông ta phải ăn những thứ họ được cung cấp để ăn hàng ngày. Rõ ràng là đồ ăn của họ kinh khủng đến mức mọi người sợ rằng vị tướng này khi ăn vào sẽ mắc bệnh mà chết. Hoàng đế vội gửi một đơn vị lính dù của lực lượng bảo vệ nhà vua đến giải vây cho tướng Beleta Abebe và đưa ông ta đi bệnh viện. Bây giờ, thưa ông bạn thân mến của tôi, chắc chắn xảy ra đôi co, bởi vì hoàng đế toàn năng từ trước đến nay trong giờ dành riêng cho quân đội - cảnh sát đã hướng tới quân đội toàn bộ sự quan tâm cao nhất, liên tục tăng lương cho binh lính, tăng ngân sách cho quân đội không ngừng, vậy mà bỗng nhiên mọi chuyện được đưa ra ánh sáng lại cho thấy là tất cả số tiền tăng lên cho lính đã chui vào túi các tướng lĩnh chỉ huy, giúp họ kiếm được những tài sản vô cùng lớn. Nhưng có điều lạ là hoàng đế chẳng quở trách bất cứ vị tướng nào, còn tất cả binh lính ở Gode thì

người ra lệnh đuổi về nhà hết. Sau sự lộn xộn không mấy dễ chịu và đáng quên ngay này, một sự kiện cho thấy tính kỷ luật kém trong quân đội – mà ở đây cần nhấn mạnh rằng nước tôi có số quân lớn nhất so với các uốc gia lục địa Đen, niềm tự hào không giấu giếm của hoàng đế khả kính – một sự bình yên đã được thiết lập, song nó chỉ tồn tại ngắn ngủi, bởi vì chỉ một tháng sau thôi, một thông tin khác, cũng rất khó chấp nhận, đã bay về hoàng cung. Thì đây, tại tỉnh miền nam Sidamo thuộc quân khu Negele, binh lính đã làm cuộc nổi dậy và họ bắt giam tất cả các sĩ quan cao cấp chỉ vì trong cái thị trấn nhỏ vùng nhiệt đới này, giếng nước của lính bị khô cạn mà các sĩ quan lại không cho phép họ lấy nước từ các giếng nước của sĩ quan, binh lính vì khát quá mà mất hết cả tỉnh táo nên làm cuộc binh biến ấy. Thế là lại phải phái đến đó đơn vị lính dù trong lực lượng cảnh vệ của hoàng cung để dẹp loạn, để dập tắt binh biến. Nhưng tôi buộc phải nhắc lại ở đây là sự kiện này diễn ra trong cái tháng Hai kinh khủng và khó hiểu, khi ở ngay thủ đô đã xảy ra những trường hợp bất ngờ và trái ngược quy luật tự nhiên khiến mọi người nhanh chóng quên đi cuộc binh biến của binh lính ở cái xứ Negele khỉ ho cò gáy kia, với kết quả cuối cùng là đám binh lính bướng bỉnh ấy đã liều mạng đến lấy nước ở giếng sĩ quan.

Cần phải tiến hành dập tắt sự chống đối diễn ra gần cung điện của chúng tôi. Nguyên nhân của sự của quá khích ngự trị đường phố mới bất ngờ làm sao! Chỉ mỗi chuyện là ông bộ trưởng thương mại tự nhiên tăng giá xăng dầu. Phản ứng lại quyết định này, những người lái tắc-xi lập tức tổ chức đình công. Ngày hôm sau các giáo viên tiếp bước họ. Cùng với các sự kiện đó, đám học sinh trung học xuống đường và quá khích đốt xe buýt đang chạy trong thành phố. Ở đây tôi phải mở ngoặc nói thêm rằng hiệp hội xe buýt là tài sản riêng của hoàng đế khả kính. Cảnh sát cố gắng dẹp loạn. Họ đã bắt năm học sinh trung học và để mua vui, cảnh sát đẩy các cậu từ trên một quả đồi xuống và bắn bừa vào chúng. Kết quả là ba cậu học sinh bị chết và hai cậu bị thương nặng. Sau sự kiện này, những ngày phán xử cuối cùng càng đến gần hơn, thật là náo loạn, bên này xúc phạm bên kia, không hy vọng điều gì tốt đẹp. Để bày tỏ sự đoàn kết, ủng hộ đám học sinh trung học, các sinh viên đã xuống đường biểu tình. Trong đầu họ bây giờ không có chỗ đứng cho chuyện học hành, không có sự chăm chỉ để đền đáp công lao hoàng đế, chỉ có thò mũi vào mọi chuyện để soi mói cho ra cái xấu, đào bới nó một cách không thương tiếc. Họ tấn công thẳng vào cung điện, cho nên cảnh sát buộc phải bắn trả, phải dùng tới dùi cui, bắt bớ, sử dụng chó nghiệp vụ, nhưng tất cả

mọi biện pháp đó đều không đem lại bất cứ kết quả nào, dù là nhỏ nhất. Để xoa dịu mọi thứ, để hạn chế sự ầm ĩ, hoàng đế nhân từ đã ra lệnh hoãn việc tăng giá xăng dầu. Nhưng cũng không ăn thua gì một khi dường phố không muốn sự bình yên. Chưa hết bất hạnh, một tin sét đánh khác đã bay đến thủ đô: tại Erytrea Sư đoàn II đã nổi loạn.

Binh lính chiếm giữ Asmara, bắt giam viên tướng chỉ huy của họ, giam tỉnh trưởng tỉnh này và cho phát trên đài phát thanh bản tuyên bố chứa đầy sự ngang ngạnh của mình. Họ đòi sự công bằng, đòi tăng lương và đòi binh lính khi chết phải được chôn cất với tư cách một con người. Xin thưa với ông bạn là ở Erytrea tình hình rất nghiêm trọng, vì ở đó lực lượng quân đội phải giao chiến với quân du kích, sức mạnh dân tộc mất dần, thiệt hại về người rất lớn, cho nên từ lâu tồn tại vấn đề an táng người chết, cụ thể là để hạn chế những chi phí tốn kém do chiến tranh, quyền được chôn cất tử tế chỉ dành riêng cho các sĩ quan, còn thi thể của những người lính bình thường sau khi chết bị phó mặc cho chó sói hay đám chim ưng, và sự bất công này đã châm ngòi cho cuộc nổi dậy. Ngày hôm sau, sát cánh với binh lính nổi dậy là quân chủng hải quân, khiến vị đô đốc của quân chủng này, cũng là cháu nội hoàng đế, phải chạy trốn đến vùng Dzibuti. Đây là sự kiện không

mấy hay ho vì một thành viên cao cấp của hoàng gia đã hành xử không xứng đáng với thanh danh dòng họ, thậm chí bôi nhọ nó. Nhưng, xin thưa với ông bạn, hòn đá tảng đang lăn từ núi cao xuống thì sẽ tiếp tục lăn đi, không gì có thể ngăn cản được, bởi vì cũng trong ngày hôm đó, toàn quân chủng không quân nổi dậy, các máy bay liên tục bay lượn trên trời, thậm chí có tin đồn là chúng sẽ quẳng bom xuống đất.

Ngày hôm sau Sư đoàn IV, cũng là sư đoàn mạnh nhất và quan trọng nhất của quân đội chúng tôi, nổi loạn, bao vây thủ đô, đòi tăng lương và đòi đưa ra toà một số bộ trưởng và các quan chức mà những người lính bất bình cho là tham nhũng một cách bẩn thỉu nên xứng đáng phải đứng trước vành móng ngựa. Một khi Sư đoàn IV đã nổi lửa thì điều đó cũng có nghĩa là lửa đã bén đến gần các bức tường của cung vua và nhất định phải cứu lấy nó càng nhanh bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Đúng đêm hôm đó, hoàng đế nhân từ đã tuyên bố tăng lương cho lính và khuyến khích họ quay trở về doanh trại, ra lệnh cho họ phải giữ bình tĩnh và thể hiện tính kỷ luật cao. Quan tâm đến bộ mặt của triều đình, hoàng đế đích thân ra lệnh cho Thủ tướng Aklilu và toàn bộ chính phủ của ông này phải từ chức, cho dù việc đưa ra quyết định này là vô cùng khó khăn bởi lẽ Aklilu, con người bị nhiều người ghét, nhiều người chỉ chích, lại là nhân vật được hoàng đế ưu ái

và tin tưởng nhất. Hoàng đế cũng đồng thời cử ông Endelkaczew vào chức vụ thủ tướng mới. Ông này được tiếng là cấp tiến, có học và ôn hoà.

N.L.E.:

Hồi đó, tôi giữ chức nhân viên quan trọng của ban thống kê đặt dưới quyền một đại quan trực tiếp chịu sự sai khiến của hoàng đế. Vì lý do thay đổi chính phủ, chúng tôi có thêm một đống những sự vụ phải hoàn thành khi mà nhiệm vụ của chúng tôi là giám sát việc thực hiện quy định của hoàng đế về bảo đảm nguyên tắc, về thứ tự và số lần được nhắc đến tên của các quan chức cụ thể và của những người được hoàng đế ưu ái.

Vấn đề này được hoàng đế đích thân dành sự quan tâm một khi bất cứ vị quyền cao chức trọng nào cũng muốn mình thường xuyên được nhắc đến tên và làm sao tên mình được đặt gần tên hoàng đế nhất. Và thế là bao nhiêu mâu thuẫn, thù ghét lẫn nhau, bao nhiêu mưu mô quỷ quyệt đã được bày đặt xung quanh chuyện ai được nhắc tên, ai không, được nhắc tên bao nhiêu lần và được nhắc đến ở vị trí nào. Mặc dù chúng tôi đã có những quy định ngặt nghèo của hoàng cung và những chuẩn mực chính xác đã được đưa ra về việc ai có thể được nhắc tên

và nhắc đến như thế nào, nhưng sự lộng quyền và ngang ngạnh vẫn thống trị, đến mức chúng tôi, những nhân viên bình thường, bị các quan chức cấp trên gây áp lực lớn để họ được nhắc đến theo kiểu chen ngang và vượt qua ranh giới của các chuẩn mực. Cậu hãy nhắc đến tên tôi đi, nhắc nhiều vào, vị này nói thế, vị kia nói thế, khi nào cậu cần gì thì cậu có thể tin vào tôi được. Cho nên dễ hiểu là trong chúng tôi nảy sinh sự hấp dẫn khiến chúng tôi nhắc đến tên vị này vị kia nhiều hơn chuẩn mực với hy vọng mình sẽ có được một người bảo hộ quyền năng. Nhưng cũng đã nảy sinh nguy cơ các đối thủ câu kết với nhau để được nhắc tên nhiều lần, và nếu tóm được sự hớ hênh nào đó trong việc này, họ lập tức chạy đi ton hót với hoàng đế và người hoặc quở trách hoặc xoa dịu. Cuối cùng vị đại quan trực tiếp chịu sự sai khiến của hoàng đế ra lệnh cho chúng tôi tiến hành làm thẻ nhắc tên cho các quan chức cấp cao. Trên các tấm thẻ này chúng tôi phải ghi rõ xem vị nào được nhắc đến tên bao nhiêu lần và mỗi tháng gửi báo cáo thống kê một lần để trên cơ sở đó hoàng đế quyền năng lệnh bổ sung về chuyện cộng điểm cho ai, trừ điểm của ai. Vậy là bây giờ chúng tôi có nhiệm vụ huỷ bỏ những tấm thẻ liên quan đến các thành viên nội các cũ của ông Aklilu và đưa vào sử dụng những tấm thẻ mới toanh. Và ở đây chúng tôi lại phải chịu những áp lực mới, bởi các bộ trưởng mới

cũng rất hăng hái trong việc tìm đủ mọi cách để được nhắc đến tên, và mỗi người trong số họ đều rất cố gắng để có mặt trong các buổi tiệc tùng, lễ lạt, để nhân đó họ tên mình được nhắc đến. Còn tôi, ngay sau sự thay đổi chính phủ, tôi đã bị ném ra lề đường vì một lý do không đâu nhưng lại được coi là xứng đáng, vì nghe đâu có lần tôi đã quên không nhắc đến tên ông bộ trưởng mới chịu trách nhiệm về các vấn đề hoàng cung tên là Yohannes, ông này nổi trận lôi đình nên bất chấp những lời năn nỉ của tôi, vẫn ra lệnh đuổi cổ tôi.

THÁNG BA - THÁNG TƯ - THÁNG NĂM

S.:

Tôi không cần phải giải thích cho ông đâu, ông bạn thân mến ạ, về việc chúng tôi đã trở thành nạn nhân của một âm mưu quỷ quái. Nếu không có chuyện này thì triều đình sẽ vẫn tồn tại thêm một ngàn năm nữa, bởi lẽ có triều đình nào tự sụp đổ bao giờ. Chỉ có điều là những gì tôi biết hôm nay thì hôm qua tôi đã không nhìn thấy, khi chúng tôi bị đưa đến sự diệt vong thì chúng tôi lại đang mơ màng, đang mù quáng, đang bị đầu độc bởi những suy nghĩ khác, đang quá tin vào sức mạnh của mình, đang tự đặt mình lên một vị trí quá cao, không nhìn

về điểm kết thúc! Tất cả mọi người biểu dương sức mạnh – sinh viên, công nhân, những người theo đạo Hồi, tất cả đòi quyền lợi, họ đình công, mít tinh, trả đũa chính phủ. Đã có thông tin về cuộc nổi dậy của Sư đoàn III đang đóng quân tại Ogaden. Vậy là bây giờ toàn bộ quân đội của chúng tôi đã nổi lên chống lại chính quyền, chỉ trừ lực lượng cận vệ của hoàng đế là vẫn thể hiện sự trung thành. Vì sự vô tổ chức và chiến dịch tuyên truyền nói xấu ở bên ngoài nên nội bộ triều đình cũng bắt đầu có sự xì xào, sự nhìn ngó lẫn nhau, sự trao đổi với nhau những cái nhìn chứa đựng câu hỏi – cái gì sẽ đến đây? Phải làm gì bây giờ? Cả triều đình bỗng trở nên ngột ngạt, chật hẹp, khắp nơi người ta thầm thì, xì xèo, suốt ngày thầm thì, xì xèo, chẳng ai chịu làm gì hết, chỉ xì xèo, úp mở ngoài hành lang, trong các phòng làm việc, túm năm tụm ba, cả nước thề thốt, nguyền rủa. Và sự nguyền rủa lẫn nhau giữa triều đình và ngoài đường phố, sự bới móc nhau, thù hằn nhau, đối địch nhau diễn ra mỗi ngày một tăng, mỗi ngày một tệ hại hơn, chứa nhiều nọc độc hơn. Tôi có thể nói rằng trong triều đình đã hình thành ba phe phái khác nhau. Phái thứ nhất được gọi là phái "Song sắt", với thái độ kiên quyết, không nhượng bộ. Họ đòi lập lại trật tự và yêu cầu bắt tất cả những kẻ gây mâu thuẫn, những kẻ nổi loạn, tống vào nhà giam, cho ngồi sau song sắt suy ngẫm, sau đó cho

ăn no đòn dùi cui rồi treo cổ tuốt tuồn tuột. Đứng đầu phái này chính là con gái hoàng đế, công chúa Tenene sáu mươi hai tuổi, con người xấu xa trong bụng và luôn có thái độ gay gắt bên ngoài, bà chỉ lo mỗi việc bới móc vua cha về tội quá đỗi nhân từ. Phái thứ hai là phái "Bàn tròn" tập hợp những người theo quan điểm ôn hoà, thậm chí có phần nhu nhược. Họ chủ trương mời tất cả đám nổi loạn ngồi vào bàn đàm phán, lắng nghe những điều họ nói rồi tiến hành sửa đổi, hoàn thiện vương quốc. Người lên tiếng mạnh mẽ nhất phái này là hoàng tử Mikael Imruy, một bộ óc cởi mở, thiên về nhượng bộ, bản thân ông này đã chu du thế giới nhiều năm, hiểu biết khá rõ các nước phát triển. Phái thứ ba, phái cuối cùng được tạo thành bởi nhóm người cơ hội vốn rất đông đảo trong triều đình, được gọi là phái "Nghẽn đường". Họ không có chính kiến gì cả mà chỉ trông chờ vào tình trạng dòng nước bị cản trở, nước tự nhiên dâng cao, đưa họ đến được cái bến cảng hiếu khách mà họ cần đến. Và khi trong triều đình người ta chia thành ba phái: Song sắt, Bàn tròn và Nghẽn đường như vậy, mỗi phái đều lên tiếng chứng minh cho lý lẽ của mình, nhưng là lên tiếng trong bí mật, thậm chí rất ngấm ngầm, bởi lẽ hoàng đế khả kính không thích bất cứ phe phái nào, vì người không chịu được những cuộc cãi vã, những hành động gây áp lực và tất cả những gì phá tan sự bình yên. Cũng chính vì vậy mà các phe phái

ngấm ngầm hình thành và giữa chúng tôi bắt đầu nảy sinh sự bài xích lẫn nhau, ném đá vào nhau, giơ nanh múa vuốt, vung vẩy chân tay với nhau, khiến cho không khí trong triều cũng sống động lên được trong chốc lát, sức sống ngày xưa trở lại ít nhiều.

L.C.:

Đúng trong thời kỳ này, hoàng đế khả kính của chúng tôi ngồi dậy khỏi giường mỗi ngày một khó khăn hơn. Ban đêm người ngủ không ngon giấc hoặc suốt đêm hầu như không ngủ, còn ban ngày thì lại ngủ gà ngủ gật. Người không nói gì với chúng tôi, thậm chí cả trong lúc dùng bữa, với sự có mặt của những người thân trong gia đình – mà đúng ra là người ăn rất ít – còn nói thì hầu như không, phần lớn thời gian người giữ yên lặng. Chỉ trong lúc ngồi nghe những lời tố giác lẫn nhau của các quan chức dưới quyền, người mới trở nên sinh động, bởi lẽ những tai mắt của người thường đem đến những thông tin sốt dẻo, chẳng hạn như tin tức về việc ở Sư đoàn IV đã hình thành âm mưu bí mật lật đổ của nhóm sĩ quan có chân tay ở tất cả các quân khu và trong lực lượng cảnh sát trên toàn quốc, nhưng những ai tham gia nhóm bí mật lật đổ này thì đám người tai mắt của hoàng đế lại không thể nói ra

được vì mọi điều vẫn đang được giữ kín như bưng. Hoàng đế khả kính, sau này những người chuyên tố giác nói, sẵn sàng nghe họ, song người không đưa ra bất cứ lời sai khiến nào, và trong lúc nghe, tự mình người cũng không hỏi han gì. Điều cũng khiến họ ngạc nhiên là từ những chuyện họ nói ra chẳng thấy có động tĩnh đối phó nào, bởi vì thay cho các cuộc bắt bớ, treo cổ vẫn thường xảy ra sau đó, hoàng đế nhân từ chỉ đi đi lại lại trong vườn, cho gấu trúc ăn, rắc hạt cho lũ chim và người vẫn lặng thinh. Khi nửa tháng Tư trôi qua, giữa lúc ngoài đường phố náo loạn chuyện biểu tình, hoàng đế khả kính của chúng tôi tổ chức trong hoàng cung buổi lễ trang nghiêm công bố sự kế thừa. Trong đại sảnh, nơi thiết triều, có mặt đông đủ các quan chức cao cấp nhất của triều đình và các công dân ưu tú, trong lúc chờ đợi, mọi người xì xào bàn tán chuyện ai sẽ được hoàng đế lựa chọn làm người kế vị ngai vàng, mà đây là một nét mới vì hoàng đế của chúng tôi từ trước đến nay, bất chấp điều tiếng qua lại, chuyện kế tục là đề tài người luôn phản đối, thậm chí phê phán gay gắt. Còn bây giờ, xúc động trước điều này ở mức cao nhất, đến nỗi giọng người lạc hẳn đi, nó phát lên chỉ đủ để mọi người nghe thấy, hoàng đế nhân từ của chúng tôi nghiêm nghị thông báo rằng sau khi cân nhắc kỹ về tuổi tác của mình và ngày càng thấy

rõ đòi hỏi về người kế tục, hoàng đế đề xuất người kế nhiệm mình là cháu trai Zera Yakob. Chàng trai hai mươi tuổi này cách đây mấy năm được gửi đi học nước ngoài và hiện đang theo học đại học tại Oxford. Chàng có lối sống khá tự do phóng khoáng nên đã gây cho cha mình, hoàng tử Asfa Wossen, người con trai duy nhất còn lại của hoàng đế, nhưng bị liệt vĩnh viễn, thường xuyên phải vào nằm trong một bệnh viện Thuỵ Sĩ, không ít lo phiền.

Mặc dù đây là nguyện vọng truyền ngôi của hoàng đế khả kính, các quan chức có tuổi và thành viên quan trọng của Hội đồng dân tộc bắt đầu xì xầm, thậm chí bí mật phản đối, với lý do, như họ nói, một anh chàng trẻ măng như thế này mà nắm quyền lãnh đạo tối cao thì họ sẽ không phục vụ nữa, vì đó là sự xỉ nhục, sự hạ thấp những người có tuổi và có cống hiến lớn lao như họ. Ngay sau đó đã hình thành phái chống lại việc truyền ngôi với đòi hỏi nhường lại ngôi báu cho công chúa Tenene Work, người đứng đầu phái "Song sắt" đã nói ở trên. Nhưng cũng ngay lập tức xuất hiện phái thứ hai, phái những người muốn đưa người cháu nội thứ hai của hoàng đế – hoàng tử Makonnen khi đó đang học tại một trường sĩ quan ở Mỹ, lên kế vị ngai vàng.

Thế đấy, ông bạn ạ, giữa lúc đang có những nhốn nháo liên quan đến việc kế vị ngai vàng làm

đảo lộn mọi sinh hoạt của hoàng cung, đến nỗi chẳng ai còn đầu óc đâu nghĩ đến tương lai của vương quốc, thêm vào đó là các cuộc biểu tình trên các phố gần cung điện, thì một tin sét đánh khác bay đến, bất ngờ đến khó tin, là vào một đêm nọ, quân đội đã nhảy vào thành phố bắt tất cả các bộ trưởng của chính phủ Aklilu, thậm chí tống giam cả vị cựu thủ tướng này cùng với hai trăm tướng lĩnh và sĩ quan cao cấp khác, những người nổi tiếng về sự trung thành tuyệt đối với hoàng đế khả kính. Nhưng chưa ai kịp kinh hoàng về sự kiện này thì đã có thêm một tin sét đánh khác: những người âm mưu bí mật lật đổ đã bắt giam tổng tham mưu trưởng quân đội, tướng Assefa Ayena, con người trung thành với hoàng đế nhất, người đã cứu được ngai vàng trong thời gian diễn ra các sự kiện tháng Mười hai, người đã tiêu diệt anh em nhà Neway và phiến quân trong lực lượng cận vệ hoàng đế. Khắp hoàng cung bao trùm bầu không khí lo lắng, sợ hãi, chán chường, phấp phỏng. Những người thuộc phe "Song sắt" gây áp lực với hoàng đế để người làm một cái gì đó nhằm giải thoát những người bị bắt, đuổi cổ lũ sinh viên ương ngạnh, treo cổ lũ cầm đầu âm mưu lật đổ. Hoàng đế nhân từ lắng nghe mọi ý kiến của họ, gật gù, an ủi. Những người theo phái "Bàn tròn" nói rằng đây là thời điểm cuối cùng để nghĩ đến việc ngồi vào bàn chuyện trò thẳng thắn

với những người đối lập nhằm sửa sai, cải thiện tình hình vương quốc. Hoàng đế nhân từ cũng lắng nghe họ, gật gù, an ủi. Ngày tháng qua đi, những người âm mưu lật đổ lấy hết cái này đến cái kia trong hoàng cung, bắt người này người khác. Cũng đúng thời gian đó, công chúa cầm đầu phái "Song sắt" lên tiếng soi mói hoàng đế chuyện người không bảo vệ các quan chức trung thành. Nhưng rõ ràng, ông bạn thân mến ạ, hiện tồn tại một sự thật, là ai càng thể hiện sự trung thành cao nhất, người đó bị ăn đòn đầu tiên, bởi vì nếu phe phái nào đó chọc ngoáy anh ta thì hoàng đế quẳng ngay anh ta đi, không nói một lời. Rõ ràng là công chúa đã không hiểu điều này khi bà luôn đưa ra chuyện bảo vệ những người trung thành. Rồi tháng Năm trôi qua, nghĩa là đã đến thời điểm cuối cùng để chính phủ của Thủ tướng Makonnen tuyên thệ nhậm chức. Nhưng lại có thông tin được đưa ra là việc tuyên thệ gặp khó khăn vì một nửa số bộ trưởng đã bị bắt hoặc đã chạy trốn ra nước ngoài hoặc chưa bao giờ từ khi được bổ nhiệm đến trình diện tại hoàng cung. Bản thân thủ tướng thì bị sinh viên chửi bới, ném đá vì lý do ông Makonnen chưa bao giờ chiếm được cảm tình của sinh viên. Ngay sau khi được đề bạt, chẳng hiểu có cái gì thôi thúc ông, có cái gì thúc đẩy từ bên trong khiến ông lột xác, tăng cường sức mạnh, còn cái nhìn của ông thì hướng tít lên trên và

nó làm ông loá mắt đến mức ông chẳng còn nhận ra bất cứ ai và ông cũng chẳng cho phép bất cứ ai có đủ thời gian để quen dần tiến tới chấp nhận ông. Có một sức mạnh cao cả nào đó đã dùng ông để luồn lách khắp các hành lang cung điện, đưa ông đến với các đại sảnh, nơi ông có thể tự do ra vào, không ai tiếp cận ông được, không ai với tới ông được.

Một khi ông xuất hiện đâu đó, ông bắt đầu tạo ra xung quanh mình không khí một buổi cầu nguyện, cầu nguyện cho mình, còn những người khác thì cố chịu nó, cố tỏ ra ngoan đạo, cố tỏ ra mình có tấm lòng thành, thông qua những cái cúi người và sự nhún nhường. Nhưng chính trong những lúc như vậy, mọi người đã biết rõ, rằng ông Makonnen sẽ chẳng tồn tại được bao lâu, bởi lẽ cả sinh viên lẫn binh lính đều không muốn ông tồn tại. Tôi sẽ không nhắc đến chuyện buổi lễ tuyên thệ nhậm chức có diễn ra hay không, bởi lẽ cứ mấy bữa lại có một vị bộ trưởng của nội các Makonnen bị bắt. Ông bạn ơi, ông cần phải biết rằng sự ranh ma của bọn âm mưu lật đổ là rất khó lường. Sau chuyện ai đó bị bắt chúng đều lập tức lớn tiếng tuyên bố là chúng làm việc này nhân danh hoàng đế khả kính và cũng lập tức đề cao sự trung thành của mình đối với người, bằng cách đó chúng mang đến cho hoàng đế niềm vui vô bờ bến. Bởi thế nếu công chúa Tenene Work

có đến thăm vua cha để trả thù quân đội thì hoàng đế sẽ quở trách bà và hết lời ca ngợi quân đội về sự trung thành và hiến dâng của nó, vì bằng chứng thì hoàng đế vừa có trong tay với việc hồi đầu tháng Năm, các cựu chiến binh đã có cuộc biểu dương lòng trung thành ngay trước hoàng cung, hô vang những câu ca ngợi hoàng đế nhân từ, còn hoàng đế khả kính thì bước ra ngoài ban công, chân thành cảm ơn quân đội vì sự trung thành không gì lay chuyển nổi, chúc quân đội tiếp tục thành công và đạt những thành tựu mỗi ngày một lớn lao hơn.

THÁNG SÁU - THÁNG BẢY

U.Z-W:

Trong hoàng cung, sự chán nản, những cánh tay buông thõng, những phấp phỏng lo âu không biết ngày mai chuyện gì sẽ xảy ra, những cảm giác đã khiến hoàng đế khả kính bỗng nhiên triệu tập các cố vấn đến, quở trách họ vì đã quá lơ là chuyện phát triển đất nước, và sau khi mắng mỏ hồi lâu, người tuyên bố rằng chúng tôi sẽ đắp đê ven sông Nil. Đắp đê là thế nào, các cố vấn lầu bầu, trong khi các tỉnh đang khốn khổ vì nạn đói, cả dân tộc đang bất bình, những người theo phái "Bàn tròn" thì thầm chuyện cần phải cải thiện nhiều điều trong

vương quốc, các sĩ quan đang thực hiện âm mưu lật đổ, những quan chức cấp cao bị bắt giữ liên tục? Và ngay sau đó, trên các hành lang cung điện, có thể nghe được những lời xì xầm mang tính chống đối, rằng tốt nhất bây giờ là làm sao cứu lấy những người đang chết đói, còn chuyện đắp đê đắp đập thì để lại làm sau. Đáp lại những ý kiến này, ông bộ trưởng tài chính giải thích rằng nếu chúng tôi đắp được những con đê hoành tráng kia, chúng tôi có thể đưa nước vào đồng ruộng, giúp cho mùa màng bội thu thì đương nhiên nạn đói sẽ không còn. Thì đã rõ là thế, những người trước đây xì xèo bây giờ lại xì xầm, nhưng phải cần đến bao nhiêu năm mới đắp xong đê, trong thời gian chờ đợi đó cả nước đã chết đói hết rồi. Chết là chết thế nào được, ông bộ trưởng tài chính nói, cho đến giờ mà cả nước không chết đói hết thì sẽ không bao chờ chết đói hết được. Còn nếu, ông ta lại nói, những con đê kia chúng ta không đắp, thì chúng ta đuổi kịp và vượt các nước khác thế nào? Nhưng chúng ta đuổi kịp và vượt ai mới được chứ, những người đã xì xầm nay vẫn xì xầm. Sao lại vượt ai? Ông bộ trưởng tài chính nói, đuổi kịp và vượt Ai Cập chứ còn ai nữa. Nhưng Ai Cập, thưa ông bộ trưởng, đó là đất nước giàu có hơn chúng ta rất nhiều, mà họ đắp đê đâu phải tự bỏ tiền túi ra, còn chúng ta, chúng ta lấy tiền đâu ra để đắp đê? Thế là ông bộ trưởng tài chính nổi cáu

với những người hay nghi ngờ, những người thích xì xầm, và ông lên giọng giảng giải, rằng đắp đê là vấn đề sống còn của công cuộc phát triển đất nước, nên cần phải hy sinh, cần phải thắt lưng buộc bụng mà làm, còn nếu chúng ta không tiến hành đắp đê thì sẽ không có bất kỳ sự phát triển nào, mà rõ ràng là hoàng đế nhân từ đã ban lệnh để mỗi chúng ta phải phát triển bản thân không ngừng không nghỉ, không được phép nghỉ ngơi dù trong giây lát, phải cống hiến tinh thần và trái tim mình. Và cũng ngay sau đó vị bộ trưởng thông tin đã công bố quyết định của hoàng đế khả kính với danh nghĩa một thắng lợi và thậm chí tôi còn nhớ rõ là chỉ trong nháy mắt, trên các đường phố thủ đô người ta đã treo nhan nhản khắp nơi câu khẩu hiệu – *Chỉ cần đê được đắp, của trong nhà đầy ắp, nếu không làm điều này, đất nước thụt lùi ngay!* Nhưng vấn đề này đã khiến các sĩ quan đang nuôi âm mưu lật đổ tức tối đến nỗi toàn bộ thành viên hội đồng có nhiệm vụ giám sát việc đắp đê do hoàng đế tối thượng lập ra chỉ mấy ngày sau đã bị bắt và bị tống giam với lý do là việc đắp đê chỉ tổ làm cho tham nhũng gia tăng dẫn đến nạn đói trầm trọng hơn trong cả nước. Trước sau tôi luôn nghĩ rằng hành động đen tối của các sĩ quan đã khiến hoàng đế nhân từ của chúng tôi khổ sở bởi lẽ một khi cảm nhận được gánh nặng đè lên vai mình mỗi ngày một lớn, người muốn thể hiện

bản thân và vốn là nhân vật được mọi người kính phục, người muốn để lại sau mình một cái gì đó, hy vọng mai sau tất cả những ai nhìn thấy những con đê cao sừng sững cũng đều phải thét lên – các người hãy nhìn đi, chỉ duy nhất hoàng đế khả kính của chúng ta có thể làm được một việc kỳ diệu như vậy, chỉ có hoàng đế của chúng ta mới đủ sức mang những trái núi đặt dọc theo bờ sông như vậy! Còn nếu ngược lại, tức là hoàng đế nghe theo bọn người thích xì xầm, thích moi móc mọi chuyện và luôn cho rằng tiền đắp đê nên dành vào việc mua cái ăn cho những người chết đói thì họ, tuy cuối cùng đã được thoả mãn, đằng nào sau khi chết họ cũng chẳng để lại được gì đáng giá và hoàng đế cũng vậy, người chẳng để lại gì sau khi băng hà.

***

Ông U.Z-W. cân nhắc rất nhiều về chuyện liệu hoàng đế trong thời gian đó đã nghĩ đến chuyện từ bỏ ngai vàng hay chưa. Chả gì thì ngài cũng đã chọn người kế vị và ra lệnh xây dựng cho mình bức tượng đài vĩnh cửu dưới dạng những con đê chạy dọc đôi bờ sông Nil (sáng kiến này mới vĩ đại làm sao trong hoàn cảnh vương quốc đang có nhu cầu cháy bỏng của sự phát triển lúc bấy giờ!). Nhưng ông lại nghĩ hoàng đế đang nhằm vào những mục tiêu khác xa hơn. Chọn đứa cháu nội trẻ măng làm người kế vị ngai vàng, hoàng đế muốn trừng phạt con trai mình

về cái vai trò không mấy hay ho mà anh ta đã thể hiện trong các sự kiện diễn ra hồi tháng Mười hai năm sáu mươi. Ra lệnh đắp đê dọc sông Nil, người muốn chứng minh cho thế giới biết rằng vương quốc của người phát triển nở rộ, còn tất cả những lời bịa đặt về sự nghèo đói, tham nhũng chỉ là việc kiếm chuyện làm quà của những kẻ có thái độ thù địch với chế độ quân chủ của người mà thôi. Trong thực tế, ông U.Z-W. nói, ý nghĩ về việc rời bỏ ngai vàng không phù hợp với bản tính tự nhiên của con người hoàng đế, con người luôn coi vương quốc như một sản phẩm của riêng mình và luôn tin rằng với việc mình rời bỏ ngai vàng, đất nước sẽ sụp đổ và rơi vào vực thẳm của sự diệt vong. Chẳng lẽ người muốn huỷ diệt tác phẩm mình đã sáng tạo nên? Ngoài ra, một khi rời khỏi hoàng cung, chẳng lẽ người tự nguyện làm miếng mồi ngon cho những kẻ thù từ lâu luôn rình rập và chỉ chờ có thế? Không, không có bất cứ sự rời bỏ ngai vàng nào nằm trong sự tính toán của người, ngược lại, sau những giây phút chán chường do tuổi già mang đến, hoàng đế bỗng nhiên như người được phục sinh, người hoạt bát hẳn lên, lấy lại sức sống, thậm chí những người xung quanh nhận thấy ở người niềm tự hào rằng đến tuổi này mà mình vẫn minh mẫn, khéo léo và đầy năng lực lãnh đạo. Tháng Sáu đã đến, cũng là tháng mà những người nuôi âm mưu bí mật lật đổ củng cố sức mạnh của mình, tăng cường các cuộc tấn công nhằm vào triều đình. Sự hiệu quả mang tính huỷ diệt của các cuộc tấn công này thể hiện

ở chỗ toàn bộ sự phá hoại hệ thống được họ thực hiện song song với câu nói cửa miệng là nhân danh hoàng đế, cứ như họ đang thực thi mong muốn của người và khiêm nhường làm theo những suy nghĩ của người. Bây giờ, khi tuyên bố hành động nhân danh hoàng đế – họ thành lập uỷ ban nghiên cứu vấn đề tham nhũng trong số các quan chức cấp cao, kiểm tra họ thông qua việc tính toán giá trị tài sản đất đai cũng như tất cả các nguồn làm giàu khác. Các quan chức triều đình được một phen hoảng loạn. Ở một đất nước mà nguồn gốc của sự giàu có không phải là cần cù lao động sáng tạo mà là bổng lộc, đặc quyền đặc lợi, thì không vị quan chức nào có thể thanh thản lương tâm được.

Những kẻ hèn nhát nhất lập tức nghĩ đến chuyện bỏ trốn ra nước ngoài, song cánh quân đội đã đóng cửa các sân bay và ban bố lệnh cấm rời khỏi đất nước. Một làn sóng mới các cuộc bắt giữ bắt đầu với kết quả đêm nào cũng có người biến mất khỏi hoàng cung, khu lâu đài này mỗi lúc một thưa thớt người hơn, mỗi ngày một thêm trống vắng hơn. Gây xúc động mạnh nhất là thông tin về việc hoàng thân Asrate Kassa, người đứng đầu Hội đồng dân tộc và hiện là nhân vật thứ hai sau hoàng đế, đã bị bắt giam. Ngồi trong tù còn có bộ trưởng ngoại giao Minassie Hajle và một trăm quan chức khác.

Cũng trong thời gian đó, quân đội đã chiếm đài phát thanh và lần đầu tiên công bố rằng đứng đầu phong trào

đổi mới là uỷ ban phối hợp lực lượng vũ trang và cảnh sát, hoạt động – như họ tiếp tục khẳng định – nhân danh hoàng đế.

***

C.:

Toàn thế giới, ông bạn thân mến của tôi ạ, điên đảo vì những dấu hiệu bất thường xuất hiện trên nền trời. Mặt trăng và sao Mộc dừng lại ở vị trí số bảy và số mười hai thay vì nghiêng hẳn về phía tam giác, bắt đầu tạo ra một hình vuông và đây được coi là những tín hiệu xấu. Vì lý do này, những người Hindu được triều đình thuê để giải thích hiện tượng, giờ bỏ trốn khỏi hoàng cung, mà họ làm việc đó chắc chắn do lo ngại mình có thể xúc phạm hoàng đế khả kính bằng một điều chẳng lành sẽ đến. Nhưng công chúa Tenene Work vẫn tiếp tục dạo chơi với những người Hindu còn lại, bởi tức tối trước những gì diễn ra, công chúa chạy đôn chạy đáo khắp hoàng cung, đòi hỏi vua cha ra lệnh bắt giam, treo cổ người này người nọ. Đám thành viên còn lại của phe "Song sắt" cũng nài nỉ, thậm chí quỳ lạy hoàng đế, để người hạn chế hoạt động của bọn phản loạn và tống giam chúng. Nhưng họ đã hết sức ngạc nhiên, hết sức bức xúc khi nhìn thấy hoàng đế bắt đầu

thường xuyên vận quân phục, các loại huân huy chương kêu xủng xoảng, người cũng dùng cây trượng, biểu tượng quyền lực, một cách thường xuyên hơn, như thể người muốn chứng tỏ mình vẫn đang đứng đầu lực lượng vũ trang, vẫn đang chỉ huy và ra lệnh. Việc cái quân đội ấy đứng lên chống lại triều đình, đúng là có đứng lên chống lại, nhưng chẳng là gì hết, dưới sự chỉ huy của người, nó vẫn là một đội quân trung thành, nó vẫn làm tất cả mọi điều nhân danh hoàng đế! Người ta nổi loạn ư? Vâng, nổi loạn đấy, nhưng là nổi loạn một cách trung thành! Thì đây, ông bạn cũng đã thấy đấy, hoàng đế nhân từ của chúng tôi muốn làm chủ trong mọi tình huống, thậm chí nếu có bạo loạn, người muốn dẹp bạo loạn, dẹp các cuộc nổi dậy, chẳng hạn như cuộc bạo loạn nhằm vào sự thống trị của người. Phái "Song sắt" cứ rên rỉ chuyện hoàng đế đã mất ý thức khi người không thể hiểu được rằng cách xử sự gần đây của người sẽ dẫn đất nước đến diệt vong. Nhưng hoàng đế nhân từ, không nghe theo bất cứ ai, người tiếp đoàn đại biểu của uỷ ban nọ, tổ chức kia theo phong tục amhar, còn gọi là Derg, nghĩa là người giam mình trong phòng và tiếp tục đàm đạo với cánh âm mưu lật đổ! Và ở đây, ông bạn thân mến ạ, tôi buộc phải thừa nhận với sự hổ thẹn không thể giấu giếm rằng đúng lúc đó khắp các hành lang trong hoàng cung có thể nghe được những tiếng

xì xào không còn mang tính ngoan đạo nữa, những lời thì thầm chứa đựng sự oán trách về việc hoàng đế đáng kính của chúng tôi hình như tâm trí đã có vấn đề, bởi lẽ trong thành phần của phái đoàn kia có cả những trung sĩ, hạ sĩ bình thường, nên thật khó nghĩ, làm sao một vị hoàng đế sáng suốt nhất trần đời như người lại hạ mình đến mức ngồi cùng bàn với những người lính ở bậc tận cùng của quân đội như vậy! Hôm nay thật khó mà biết được là hoàng đế của chúng tôi đã bàn thảo chuyện gì với những người kia, chỉ biết rằng ngay sau đó một chiến dịch bắt bớ mới đã bắt đầu và hoàng cung thì càng thưa thớt người hơn.

Hoàng tử Mesfin Shileshi đã bị tống giam. Đây là một ông chủ lớn, người sở hữu quân đội riêng, nhưng ngay sau đó quân đội này đã bị giải giáp. Hoàng tử Work Sellasje, người có tài sản khổng lồ dưới dạng đất đai vô bờ, cũng bị bắt và nhốt vào nhà tù. Quân nổi loạn cũng bắt giam người con rể của hoàng đế, tướng Abiye Abebe, bộ trưởng quốc phòng. Cuối cùng bọn họ bắt giam luôn cả Thủ tướng Endelkaczew cùng vài bộ trưởng trong nội các của ông ta. Bây giờ ngày nào họ cũng bắt giam ai đó đồng thời luôn miệng nói rằng họ làm tất cả nhân danh hoàng đế. Công chúa thủ lĩnh phái "Song sắt" chạy đi chạy lại với mục đích đòi hỏi người cha

đáng kính thể hiện thái độ cứng rắn hơn. Thưa cha, cha phải dứt khoát hơn, công chúa nói, cha phải thể hiện sự cứng rắn của mình chứ! Nhưng chân tình mà nói, ở cái tuổi gần đất xa trời của hoàng đế thì sự cứng rắn phải thể hiện thế nào? Hoàng đế của chúng tôi chỉ có thể dùng đến sự mềm mỏng và chứng minh cho mọi người thấy bộ óc vĩ đại của mình bằng cách thay vì sử dụng tính cứng rắn để chiến thắng phe chống đối, người thể hiện đức tính mềm mỏng chấp nhận và bằng cách đó người xoa dịu những kẻ âm mưu bí mật lật đổ mình. Mà càng làm như vậy công chúa càng đòi hỏi cha mình phải cứng rắn hơn và cũng chính vì thế nàng càng tức tối hơn khi nàng tận mắt chứng kiến sự nhũn nhặn của cha và nàng không sao yên tâm, không sao bình tĩnh được. Nhưng hoàng đế nhân từ của chúng tôi thì không khi nào tỏ ra tức giận, ngược lại, người luôn luôn khen ngợi con gái mình, luôn luôn an ủi, động viên, khuyến khích nàng. Bây giờ thì đám người âm mưu lật đổ thường xuyên đến hoàng cung hơn, còn hoàng đế nhân từ của chúng tôi thì tiếp đón họ, lắng nghe họ nói và hết lời ca ngợi lòng trung thành và không ngớt khuyến khích họ. Vì lý do đó, phái "Bàn tròn" tỏ rõ sự vui mừng, họ liên tục gây áp lực để mọi người ngồi vào bàn, rồi cải thiện tình hình vương quốc, đưa ra các yêu sách để những người nổi loạn phải thực thi. Tuy nhiên bao nhiêu

lần phái "Bàn tròn" đưa ra chương trình theo tinh thần đó thì cũng bấy nhiêu lần hoàng đế khả kính ca ngợi họ về lòng trung thành, an ủi và động viên họ. Nhưng quân đội đã phạt ngang phái "Bàn tròn", đến mức tiếng nói của họ càng ngày càng yếu ớt và không còn ai nghe thấy tiếng nói ấy nữa. Trong thời gian ấy, các phòng khách, hành lang, sảnh, sân trong hoàng cung cứ mỗi ngày một thêm vắng vẻ và có cảm giác là bây giờ chẳng ai tham gia vào chuyện bảo vệ hoàng cung. Không ai gọi mở cổng và chuẩn bị vũ khí. Người này nhìn người kia và nghĩ: biết đâu họ tóm anh ta, còn mình thì họ tha cho? Mà nếu tôi có lớn tiếng phản đối những người nổi dậy thì lập tức tôi bị tóm, còn những người khác lại được yên ổn cũng nên. Cho nên tốt nhất là ngồi yên và coi như không biết chuyện gì. Tốt nhất không nên động tĩnh để sau khỏi phải khóc than. Tốt nhất không nên kêu gào để sau khỏi phải ân hận. Đôi khi tất cả mọi người đi đến chỗ hoàng đế để hỏi xem cần phải làm gì, còn hoàng đế khả kính thì lắng nghe mọi lời phàn nàn, khen ngợi và khuyến khích. Để rồi về sau càng ngày càng khó để có được một buổi tiếp của người, bởi lẽ hoàng đế nhân từ, quá mệt mỏi với những lời kêu ca phàn nàn, những thông tin tố giác, những đòi hỏi không bao giờ hết, người thích tiếp các vị đại sứ nước ngoài và đặc phái viên của các nguyên thủ quốc gia, bởi vì những người này luôn mang đến cho người sự nhẹ nhõm tinh thần khi họ ca ngợi người,

động viên, khuyến khích người. Chính các vị đại sứ, trong đó có cả những người âm mưu lật đổ là những người cuối cùng được hoàng đế của chúng tôi tiếp chuyện trước khi người rời hoàng cung và chính họ đã thống nhất khẳng định rằng họ nhìn thấy hoàng đế khoẻ mạnh và đầu óc rất tỉnh táo, minh mẫn.

D.:

Những người cuối cùng thuộc phái "Song sắt" còn lại ở hoàng cung đi lại trên các hành lang cung điện và lớn tiếng kêu gọi hành động. Phải chuyển biến, họ nói, cần làm một cuộc phản công, phải đứng lên chống lại bọn phá hoại trật tự, nếu không tất cả sẽ sụp đổ một cách thảm hại. Nhưng làm thế nào mà phản công được khi cả hoàng cung đóng kín trong thế tự vệ? Làm sao có được sự hào hứng khi khắp nơi ngự trị sự bất lực, cũng như phải nghe những lời kêu gọi của phe "Bàn tròn" như thế nào khi họ nói phải thay đổi nhưng lại không nói thay đổi những gì cụ thể và lấy đâu ra sức lực để mà thay đổi? Tất cả mọi thay đổi chỉ có thể xuất phát từ hoàng đế khả kính, nhất thiết phải có sự đồng ý và ủng hộ của người, nếu không chúng sẽ trở thành thứ bị lạm dụng, sau đó người ta lại có lý do để quở trách lẫn nhau. Tương tự như vậy, việc phân phát các thứ bổng lộc – chỉ có hoàng đế của chúng tôi

đích thân làm việc đó, ai không nhận được thứ gì từ tay hoàng đế, kẻ đó không thể nào đạt được nó bằng cách riêng của mình. Vì vậy một nỗi buồn lớn ngự trị trong lòng các thành viên hoàng gia là nếu có chuyện gì không may xảy ra với hoàng đế thì ai sẽ là người ban phát bổng lộc và làm cho của cải hoàng gia không ngừng tăng lên? Tình hình bây giờ chính là như vậy trong cái hoàng cung bị bao vây tứ phía và bị phê phán mạnh mẽ của chúng tôi. Người ta muốn chấm dứt tình trạng thụ động, muốn làm một cái gì xứng đáng, muốn có những ý nghĩ xuất thần, muốn thể hiện rằng mình vẫn còn sức sống. Ai thấy mình còn có khả năng, người đó bước đi trong các hành lang, trán nhăn lại ra chiều suy nghĩ cách làm, cố gắng động não, để cuối cùng một ý tưởng như thế này đã nảy sinh: tổ chức kỷ niệm một sự kiện! Tổ chức kỷ niệm sao, một ý nghĩ thật kỳ cục, phái "Bàn tròn" lên tiếng, trong lúc nước sôi lửa bỏng thế này kỷ niệm gì, nhất thiết phải cùng nhau ngồi vào bàn tìm cách cứu lấy vương quốc và làm cho nó tốt đẹp hơn! Nhưng phái "Nghẽn đường" thì cho rằng tổ chức lễ kỷ niệm là việc nên làm, biểu hiện sức sống có tác dụng đánh thức trong dân lòng kính trọng, cho nên phái này ráo riết chuẩn bị lễ kỷ niệm, nghĩ cách làm cho nó trở thành cả một lễ hội, chuẩn bị một bữa tiệc lớn dành cho những người nghèo. Dịp tốt để tổ chức lễ kỷ niệm, xin thưa với ông bạn,

là việc hoàng đế nhân từ của chúng tôi tám mươi hai tuổi, mặc dù đám sinh viên cứ moi lại chuyện cũ và làm ầm ĩ lên rằng năm nay không phải năm thứ tám mươi hai mà là năm thứ chín mươi hai, bởi như họ nói, hoàng đế của chúng tôi khai gian tuổi. Nhưng nọc độc sinh viên đã không đầu độc được bầu không khí ngày lễ mà ngài bộ trưởng thông tin, không biết do sự thần kỳ nào, vẫn đang tại chức, đã nhấn mạnh với danh nghĩa một thắng lợi lớn lao và một thí dụ tốt nhất về sự hoà hợp và lòng trung thành. Không một sự chống đối nào có khả năng ngăn cản ngài bộ trưởng này, bởi sự xuất sắc của ông đứng ở mức cao, trong sự tổn thất lớn lao nhất ông vẫn nhìn thấy cái được và tất cả những gì sẽ làm được ông tính toán, cân nhắc để trong thất bại ông nhìn thấy thành công, trong bất hạnh ông nhìn ra may mắn, trong nghèo đói ông nhìn ra đầy đủ, trong rắc rối ông nhìn ra suôn sẻ. Và một khi không có sự khôn khéo đó thì lễ tổ chức kỷ niệm không thể gọi là một lễ hội tuyệt vời. Hôm đó trời mưa lạnh và sương mù bao phủ khi hoàng đế khả kính của chúng tôi bước ra ban-công để đọc lời tuyên bố liên quan đến ngai vàng. Bên cạnh người, trên ban-công, chỉ có vài người với bộ mặt ảm đạm, mệt mỏi, những người khác, hoặc đã bị bắt vào tù hoặc đã rời khỏi hoàng cung trốn ra nước ngoài. Không có bất cứ đám đông nào phía dưới,

chỉ có các nhân viên phục vụ hoàng cung và một ít binh sĩ trong lực lượng cận vệ đứng lẻ tẻ giữa một khoảng không trống vắng.

Hoàng đế khả kính của chúng tôi bày tỏ sự thông cảm với những tỉnh đang trải qua nạn đói và nói rằng người không bỏ qua bất cứ phương thức nào dẫn đến sự phát triển nở rộ của vương quốc. Người cũng cảm ơn quân đội về lòng trung thành, khen ngợi những người dưới quyền, khuyến khích và chúc mọi người thành công. Nhưng người nói nhỏ đến mức qua tiếng rì rào của mưa rơi, những lời nói đứt đoạn của người phải cố gắng lắng tai mới nghe ra. Và, ông bạn thân mến ạ, ông nên biết rằng tôi sẽ mang tất cả xuống mồ vì tôi vẫn luôn nghe thấy là tiếng của người mỗi ngày một đứt đoạn hơn và tôi cũng thấy là trên khuôn mặt già nua của người lúc đó có những giọt nước mắt chảy tràn. Và khi đó, phải, khi đó, lần đầu tiên tôi đã nghĩ rằng tất cả mọi thứ quả thật đang đi đến kết thúc. Rằng trong cái ngày trời mưa đó, toàn bộ cuộc sống đang rời xa và một sự nhọc nhằn ớn lạnh, dai dẳng phủ lên tất cả chúng tôi, còn Mặt trăng và sao Mộc, khi đứng yên ở vị trí số bảy và số mười hai, đã tạo nên một hình vuông.

Trong suốt thời gian này – mà đó là mùa hè năm 1974 – một cuộc chơi lớn giữa hai đối thủ vừa

khéo léo vừa sành sỏi là hoàng đế tuổi cao và những sĩ quan trẻ từ vùng Derg đã diễn ra. Đối với phía các sĩ quan trẻ, đây là cuộc chơi áp sát, họ cố gắng bao vây vị hoàng đế tuổi cao sức yếu đang cố thủ trong hoàng cung-rừng sâu của mình. Còn đối với hoàng đế thì sao? Kế hoạch của người tỷ mỉ hơn nhiều, song chúng ta hãy chờ một lát để tìm hiểu kỹ hơn cách tư duy của người. Còn những người khác? Những người khác bị cuốn vào cuộc chơi đầy khó khăn và bi kịch này bởi tiến trình của các sự kiện, họ không hiểu nhiều về chuyện điều gì sẽ xảy ra. Các quan chức cao cấp và những người từng được sủng ái nhốn nháo trên các hành lang cung điện, họ tỏ ra bất lực và hoảng loạn. Chúng ta nên nhớ rằng hoàng cung là nơi tập hợp những thứ kém chất lượng, là nơi tập hợp những con người kém cỏi, mà những người này thì trong lúc khủng hoảng sẽ ngay lập tức mất tỉnh táo và họ chỉ lo sao cứu lấy cái thân mình. Sự kém cỏi trong những thời điểm như thế này rất nguy hiểm, bởi lẽ khi tồn tại nguy cơ, sự kém cỏi càng trở nên tuyệt đối. Đó chính là những người theo phái "Song sắt", những người không có khả năng làm được gì hơn ngoài chuyện quất mạnh cái roi xuống đất và gây đổ máu. Nỗi lo và đầu óc chứa đựng sự thù hằn, tính ích kỷ dẫn đến hung hãn, nỗi lo bị mất đặc quyền đặc lợi và thái độ thích phê phán người khác làm họ loá mắt. Đối thoại với

những người khác, với họ là không thể có, là vô nghĩa. Phái thứ hai được tạo nên từ những người có xu hướng thảo luận bàn tròn – những người thiện chí song bản chất thụ động, dễ lung lay, dễ nhượng bộ và không đủ năng lực thoát ra khỏi cái khuôn tư duy cứng nhắc mang tính cung đình. Những người này thường xuyên bị đánh, đánh từ tất cả các phía, bị đẩy sang một bên và bị tiêu diệt, bởi vì họ cố gắng động đậy trong tình hình mọi thứ đang ở giai đoạn cuối của sự tan rã, trong hoàn cảnh mà hai đối thủ cực đoan – phái "Song sắt" và những người làm binh biến – không tính đến những đóng góp của họ và coi họ như một lực lượng đã tan chảy như sáp, không còn cần thiết nữa, và cũng còn một lý do này nữa là sự vươn tới sự cực đoan chỉ gây ra chia rẽ chứ không dẫn đến đoàn kết, thống nhất. Vậy là những người theo phái "Bàn tròn" cũng không hiểu gì và không có vai trò gì, lịch sử đã bỏ qua họ và đẩy họ sang một bên. Về những người thuộc phái "Nghẽn đường" thì càng không thể nói gì được, họ bơi đến nơi mà những ngọn sóng đưa họ tới. Họ chỉ là đàn cá đông đảo nhưng lúc tập hợp lại, lúc bơi tản ra bốn phía, nên không có chút giá trị nào. Vì vậy cuộc đấu tranh của họ không có mục tiêu rõ ràng. Chống lại một lực lượng như vậy của hoàng cung lại là nhóm các sĩ quan trẻ xuất chúng, những con người thông minh, đầy tham vọng, những người yêu nước

nhiệt thành, có ý thức rất rõ ràng về cái tình thế vô cùng nguy hiểm mà tổ quốc đang gặp phải, về sự ngu dốt và bất lực của thành phần tinh tuý, về nạn tham nhũng và sự suy đồi đạo đức, hủ bại phong tục, về sự nghèo đói và sự phụ thuộc đáng xấu hổ của nước mình vào các quốc gia mạnh. Bản thân họ, khi đã là một phần của quân đội vương quốc mình, họ đương nhiên được coi là tầng lớp dưới của thành phần tinh hoa, họ cũng được hưởng bổng lộc không ít, cho nên họ không bị cái nghèo đẩy vào cuộc chiến, cái nghèo mà họ không trực tiếp liên quan, nhưng lại tạo cho họ cái cảm giác xấu hổ mang tính đạo đức và tinh thần trách nhiệm. Họ cầm vũ khí trong tay và họ quyết định biến vũ khí đó thành lợi ích cao nhất. Hoạt động bí mật đã hình thành tại cơ quan tham mưu của Sư đoàn IV đồn trú ở ngoại vi thủ đô Addis Abeba, nghĩa ra rất gần hoàng cung.

Nhóm âm mưu lật đổ suốt trong một thời gian dài hoạt động bí mật tuyệt đối – thậm chí một sự rò rỉ thông tin nhỏ nhất gây nghi ngờ cũng có thể dẫn đến đàn áp và hành quyết. Dần dần những hoạt động bí mật đó lan sang các quân khu khác, và sau đó thâm nhập vào lực lượng cảnh sát. Sự kiện thúc đẩy cuộc đối đầu với hoàng cung chính là thảm hoạ chết đói tại các tỉnh phía bắc đất nước.

Người ta thường nói rằng nguyên nhân dẫn đến chết đói hàng loạt là nạn hạn hán diễn ra theo chu kỳ

gây nên mất mùa. Quan điểm này do các nhân vật chóp bu công bố. Nhưng đó là quan điểm sai lầm. Nguồn gốc sự đói kém thường là phương thức phân chia bất công các nguồn dự trữ và tài sản quốc gia. Ethiopia không thiếu lương thực, chỉ có điều chúng được bọn nhà giàu cất giữ để sau tung ra thị trường với giá cao gấp đôi gấp ba, khiến người nông dân và tầng lớp dân nghèo thành thị không sao với tới được. Một con số được đưa ra là hàng trăm ngàn người đã chết đói ngay cạnh các kho chứa đầy lương thực các loại. Theo lệnh các quan chức địa phương, cảnh sát đã phi tang cả đống xương tươi của những người chết đói. Tình trạng xúc phạm quá mức, hành động mang tính khủng bố, việc làm vô nghĩa đáng thất vọng này đã bật đèn xanh cho các hoạt động bí mật của các sĩ quan quân đội. Cuộc nổi dậy có sự tham gia của các sư đoàn tiếp theo, mà về mặt lý thuyết, quân đội là chỗ dựa của quyền lực hoàng đế. Sau một thời gian ngắn bàng hoàng, bất ngờ dẫn đến do dự, hoàng đế bắt đầu nhận thức ra vấn đề là người đang mất dần công cụ quyền lực cao nhất của mình. Mới đầu nhóm Derg còn hoạt động trong bóng tối, bí mật hoàn toàn, không ai biết đến, bản thân họ cũng không biết rằng một bộ phận không nhỏ quân đội đang đứng về phía họ. Cho nên họ phải hành động hết sức thận trọng, di chuyển từng bước một, rất bí mật. Họ có sau lưng những công nhân và

sinh viên – điều này quan trọng, song phần lớn các tướng tá quân đội vẫn chống lại những người hoạt động bí mật, bởi lẽ rõ ràng họ vẫn chỉ huy, vẫn đưa ra các mệnh lệnh. Từng bước, từng bước một mà đi lên – đó là chiến thuật của cuộc cách mạng này, thứ chiến thuật được áp đặt bởi hoàn cảnh cụ thể. Một khi họ xuất hiện công khai ngay từ đầu, một phần quân đội sẽ mất phương hướng, không biết chuyện gì xảy ra, nên họ có thể từ chối không ủng hộ, thậm chí đứng lên kiên quyết chống lại. Như vậy có thể lặp lại bi kịch năm sáu mươi, khi quân đội xả súng bắn vào quân đội, nhờ thế hoàng cung được cứu thoát và tồn tại thêm đến nay là mười ba năm nữa. Vả lại chính tại Derg cũng không có sự thống nhất – dĩ nhiên đôi khi tất cả mọi người đều muốn tiêu diệt hoàng cung, chính phủ, thay đổi cái chính thể đã lỗi thời, kiệt quệ sức lực, bất lực trước mọi vấn đề, song vẫn tồn tại những bất đồng về chuyện phải làm gì với hoàng đế đương thời. Hoàng đế tạo ra quanh mình một huyền thoại mà sức mạnh và sức sống của nó không lấy gì kiểm nghiệm được. Hoàng đế là người được yêu mến trên thế giới, một con người có vẻ đẹp riêng, được mọi người và mọi nơi kính trọng. Chưa kể người đứng đầu Nhà thờ, là sự lựa chọn của Thượng đế, là chủ nhân của những tâm hồn. Những người ở Derg quả thật đã rất dũng cảm. Song ở một mức độ nào đó họ là những kẻ

ly khai khi sau đó họ có nhắc đến chuyện họ quyết định đứng lên chống lại triều đình nhưng họ không tin vào thành công của mình. Có thể hoàng đế Hajle Sellasje đã biết ít nhiều về những nghi ngại và sự bất đồng quan điểm gây cản trở hành động ở Derg, cuối cùng người cũng đã thiết lập mạng lưới tình báo rất phát triển ở đây. Nhưng cũng có thể người hành động theo bản năng, bằng đầu óc chiến lược thận trọng hoặc bằng kinh nghiệm thực tế của mình? Còn nếu không phải như vậy thì sao? Nếu chỉ đơn giản là người cảm thấy mình không còn đủ sức để tiếp tục chiến đấu nữa? Có cảm tưởng rằng hoàng đế là người duy nhất trong hoàng cung hiểu được rằng cái làn sóng đang dâng cao kia là không thể đối đầu.

Bây giờ thì tất cả đã đổ sụp, người chỉ còn lại hai bàn tay trắng. Cho nên người bắt đầu nhượng bộ, hơn thế – người thôi không lãnh đạo nữa. Bên ngoài người vẫn thể hiện sự tồn tại của mình, song những người thân cận biết rõ là trong thực tế người không làm gì cả, không hoạt động gì cả. Xung quanh người cũng bao trùm bầu không khí ngưng trệ, mất phương hướng, lạc đường trong các suy đoán. Phe này phái kia có trình bày với người những ý kiến trái ngược nhau, còn người thì ai cũng nghe cả, với mức độ lắng nghe như nhau, gật đầu tán thưởng, khen ngợi tất cả mọi người, động viên, khuyến khích.

Người cho phép các sự kiện diễn ra, qua đi – rồi người đứng trên mọi thứ, trở nên xa vời, khép kín, tách biệt, cứ như người vận động trong một không gian hoàn toàn khác, trong một thời gian hoàn toàn khác. Cũng có thể người muốn đứng trên mọi mâu thuẫn để mở đường tạo cho những lực lượng mới mà đằng nào người cũng không đủ khả năng ngăn chặn bước tiến của chúng? Cũng có thể người tính toán rằng người đánh đổi công lao ấy để sau này nhận được sự tôn trọng lớn hơn và người sẽ được chấp nhận một cách dễ dàng hơn? Rõ ràng sau khi tự mình ở lại, hoàng đế, con người già nua, cận kề cái chết, sẽ không có gì nguy hiểm đối với họ nữa. Cho nên người muốn ở lại chăng? Người muốn tự cứu mình chăng? Hiện tại cánh quân đội mới chỉ bắt đầu bằng những sự can thiệp nhỏ lẻ: tiến hành các vụ bắt bớ với lời tố cáo tham nhũng, truất quyền vài vị bộ trưởng trong chính phủ của Thủ tướng Aklilu. Họ thản nhiên chờ đợi phản ứng của hoàng đế. Nhưng người lại giữ thái độ yên lặng. Điều này cũng có nghĩa là sự thanh trừng đã thành công, bước đi ban đầu đã được thực thi. Mạnh dạn hơn, họ đi tiếp – cho đến nay, chiến thuật dỡ bỏ dần dần thành phần ưu tú, làm trống vắng dần dần hoàng cung bằng bước đi thận trọng, đã được khởi động. Các quan chức cao cấp, các công dân ưu tú lần lượt biến khỏi hoàng cung – thụ động, miễn cưỡng chờ đến lượt mình.

Sau đó họ gặp nhau ở phòng giam của Sư đoàn IV, trong một cơ ngơi mới, rất đặc biệt, không thoải mái, dễ chịu như ở hoàng cung. Trước cổng các trại lính, ngay cạnh chỗ đường tàu hoả chạy qua nối Addis Abeba – Dzibuti có một hàng dài những chiếc ô tô sang trọng – đó là xe của các hoàng tử, bộ trưởng, tướng tá quân đội, trong trạng thái run rẩy và hoảng loạn, chở đến đồ ăn và áo quần cho những người chồng, người anh em – tù nhân của một trật tự mới đang đến, bị giam giữ. Quang cảnh này thu hút sự tò mò của đám người vừa xúc động vừa ngạc nhiên, bởi đường phố chưa biết quả thật chuyện gì đang xảy ra, điều gì chưa đến với nó.

Hoàng đế vẫn đang có mặt ở hoàng cung, còn các sĩ quan quân đội thì họp bàn tại cơ quan tham mưu Sư đoàn IV để nghĩ ra những bước cờ tiếp theo, một cuộc chơi lớn vẫn đang tiếp diễn, nhưng sự kết thúc cũng đang đến gần.

THÁNG TÁM - THÁNG CHÍN

M.W-Y:

Thì đây, giữa lúc nỗi chán chường, ngột ngạt bao trùm hoàng cung, nỗi ngao ngán làm chủ tâm trạng các quan chức cấp cao thì các bác sĩ Thuỵ Điển

đua nhau kéo tới. Họ là những người châu Âu trước đây được đích thân hoàng thượng mời sang, nhưng vì một lý do khó hiểu nào đó, bây giờ họ mới sang, nhằm mục đích hướng dẫn các bài tập thể dục trong hoàng cung. Mà ông bạn ạ, ông hãy chú ý một điều rằng lúc đó tất cả đã gần như nằm trong đống đổ nát, những ai trong đám quan chức cao cấp, nếu chưa phải ngồi tù thì đằng nào họ cũng không biết thời gian của họ còn tính bằng ngày hay bằng giờ, cho nên họ len lén đi lại trên các hành lang trong cung điện một cách vụng trộm, cốt sao các sĩ quan quân đội không nhìn thấy họ, nếu không họ lập tức bị tóm cổ, bị tống giam, không một ai thoát được. Thế mà ở đây, ông bạn ạ, trong cảnh bắt bớ tùm lum ấy, trớ trêu thay, lại có chuyện lùa nhau đi tập thể dục buổi sáng! Ai còn đầu óc đâu mà tập mới được chứ, những người theo phái "Bàn tròn" kêu to, thể dục thể diếc gì trong khi đây chính là cơ hội cuối cùng để mọi người ngồi lại với nhau bàn chuyện sửa sang, hoàn thiện vương quốc, làm cho nó khá lên! Nhưng đó là nguyện vọng của hoàng đế nhân từ, mà cũng là mong muốn của cả hội đồng dân tộc, để mọi người làm việc trong hoàng cung quan tâm đặc biệt đến sức khoẻ của mình, để tận dụng tốt nhất sự hào phóng của thiên nhiên, cần nghỉ ngơi trong những tiện nghi và sự đủ đầy, cần hít thở không khí trong lành, mà tốt nhất là hít thở không khí nước ngoài,

từ trước đến nay, không biết bao lần hoàng đế đã nhấn mạnh rằng cuộc sống của những người làm việc cho hoàng cung là kho báu lớn nhất của vương quốc và là giá trị cao nhất của quốc gia.

Và mới đây, với tinh thần này, hoàng đế cũng đã ban hành một sắc lệnh, trong đó nêu rõ sự bắt buộc tiến hành tập thể dục buổi sáng và sẽ không có chuyện huỷ bỏ sắc lệnh vì lý do phản đối gay gắt của mọi người, thế là chúng tôi, nhóm người cuối cùng của hoàng cung, sáng sáng đi tập thể dục, ngó ngoáy tay chân, làm cho cái kho báu lớn nhất của nhà nước đạt trình độ cao về sự dẻo dai và thuần thục động tác. Khi nhìn thấy việc tập thể dục có những chuyển biến tốt, ông bộ trưởng thông tin tuyên bố đây là một thành công lớn và là ví dụ về sự củng cố tính thống nhất trong hoàng cung. Trong sắc lệnh rất cụ thể nói trên còn có điều khoản là nếu ai trong nhiệm vụ lãnh đạo của mình ít nhiều thể hiện sự cố gắng, ngay lập tức được xả hơi bằng cách được đi đến những nơi vắng người, có điều kiện tốt, để thư giãn, hít thở không khí, ăn mặc thoải mái và cùng nhau sống gần gũi thiên nhiên. Còn ai vì lý do lãng quên hay quá nhiệt tình với công việc mà quên chuyện nghỉ ngơi, tội này sẽ bị hoàng đế quở trách, những quan chức khác cũng nhớ lại rằng tài sản quốc gia không được phí phạm và giá trị lớn nhất

của dân tộc phải được bảo vệ. Nhưng bây giờ làm sao có thể gần gũi thiên nhiên và làm sao mà xả hơi được khi các sĩ quan quân đội không cho phép bất cứ ai ra khỏi hoàng cung, còn nếu ai đó lén lút ra khỏi nhà thì gần đó đã có những kẻ rình rập để sẵn sàng tóm sống anh ta, đẩy vào trại giam. Điều tồi tệ nhất xuất phát từ chuyện tập thể dục buổi sáng nói trên là khi một nhóm các quan chức hoàng cung tập trung nhau ở một căn phòng nào đó để động đậy chân tay thì lập tức những người có âm mưu lật đổ ập đến và gô cổ họ lại. Cuộc đời được tính từng ngày mà vẫn còn tập thể dục sao! Đám sĩ quan ấy cười mỉa, họ tự cho phép mình được cười cợt người khác đến mức ngạo mạn như vậy. Và đây là bằng chứng hùng hồn về việc các vị sĩ quan không tôn trọng bất cứ giá trị nào và họ ra sức chống lại triều đình, thậm chí điều này còn khiến cho các bác sĩ Thuỵ Điển cũng phải phiền lòng, bởi lẽ họ mất dần các hợp đồng, cho dù tính mạng của mình thì họ đã kịp cứu được. Nhưng để không xảy ra tình trạng những người nổi loạn một lúc bắt được tất cả, một viên quan thân cận của hoàng đế đã khôn khéo nghĩ ra một cách là ra lệnh cho các quan chức triều đình chỉ tập thể dục theo nhóm nhỏ, nhờ đó nếu người này bị bắt thì người kia thoát được và hoàng cung vẫn trong tay họ, những gì tồi tệ nhất hy vọng rồi cũng sẽ qua. Nhưng, ông bạn thân mến ạ, ngay cả

cái mẹo nghĩ mãi mới ra ấy cuối cùng cũng chẳng giúp được gì, bởi vì cuộc binh biến đã lên đến đỉnh cao, quân nổi dậy điên cuồng san phẳng hoàng cung và đưa ra những lời chửi bới thậm tệ. Tháng Tám đã đến, cũng có nghĩa là bắt đầu những tuần trị vì cuối cùng của hoàng đế quyền năng. Nhưng không hiểu tôi diễn tả như vậy có chính xác không khi tôi nói về sự trị vì của người trong những ngày cuối cùng? Bởi vì rất khó xác định xem đâu là ranh giới giữa sự trị vì thật sự và sự trị vì trong đó tất cả đã đầu hàng, giữa sự trị vì sáng tạo thế giới và sự trị vì huỷ hoại thế giới, đâu là ranh giới giữa trị vì sống động, lớn lao, mặc dù kinh khủng, với sự trị vì mang tính hình thức, thiên về hình thức kịch câm, tự mình đóng thế vai mình, đóng để mà đóng, không nhìn thấy thế giới, không nghe thấy thế giới, chỉ nhìn thấy, nghe thấy mỗi một mình mình. Còn khó hơn nữa là nói xem vào thời khắc nào sự trị vì này bắt đầu chuyển từ sức mạnh tuyệt đối sang sự đánh mất sức mạnh, từ thành công sang bị chống đối, từ loé sáng đến tắt ngấm. Chính điều này trong hoàng cung không một ai cảm nhận được, cứ như đôi mắt của mọi người được đặt ở vị trí khiến cho trong sự mất hết sức mạnh họ chỉ nhìn thấy sức mạnh tuyệt đối, trong sự chống đối chỉ nhìn thấy thành công, trong sự tắt ngấm chỉ nhìn thấy loé sáng. Nhưng thậm chí nếu ai đó có sự nhìn nhận khác, thì làm sao anh ta có thể

vừa giữ cho cái đầu mình nguyên vẹn, vừa chạy đến chỗ hoàng đế và nói – thưa hoàng đế tối cao, người đang trong tình trạng mất hết sức mạnh đó, người đang bị bao vây trùng điệp bởi sự chống đối, người đang bị bao phủ bởi một bóng tối mênh mông! Nói đúng ra, cái khổ của hoàng cung là nó không có cửa vào cho mọi người, sau đó khi mọi người tỉnh ngộ thì họ đã bị bắt giam. Mà nguyên nhân của cái đó, xin thưa với ông bạn, là trong mỗi con người đều có những hàng rào ngăn cách – ngăn cách cái nhìn với tư duy, ngăn cách tư duy với nói ra, trong con người không có chỗ đứng cho ba điều cơ bản này để chúng gặp gỡ nhau và nói lên thành lời để người khác có thể nghe được. Nhưng trong con mắt của tôi, ông bạn thân mến ạ, sự bất hạnh của chúng tôi đã bắt đầu khi hoàng đế nhân từ cho phép các sinh viên tập trung trong buổi quảng cáo mốt, bởi điều đó cũng có nghĩa là tạo cơ hội cho chúng chuyển thành đám đông và bắt đầu biểu tình, từ đó phong trào chống đối sinh ra. Toàn bộ sai lầm là ở đó, vì đã có quy định không cho phép bất cứ phong trào nào được tổ chức một khi chúng tôi chỉ tồn tại khi không có bất cứ hoạt động chống đối nào, bởi lẽ càng không có phong trào thì chúng tôi càng đứng vững, càng tồn tại lâu hơn và vững chắc hơn.

Mà hành động của hoàng đế khả kính của chúng tôi kể cũng kỳ. Người biết rõ hơn ai hết về

cái chân lý nêu trên, bằng chứng là loại đá mà người yêu thích là đá hoa cương. Loại đá có cái bề mặt được mài nhẵn luôn câm lặng, không lay động ấy thể hiện mơ ước của hoàng đế là làm sao mọi thứ bên mình cũng tĩnh lặng, câm lặng, đồng thời phẳng phiu, nhẵn nhụi, lại sừng sững, uy nghi tô điểm cho xung quanh.

A.G.:

Ông cần phải biết, thưa Mister Richard, rằng khi đó, vào đầu tháng Tám, bên trong hoàng cung đã mất hết vẻ nghiêm trang và uy nghi trước đây khiến ai nấy phải nghiêng mình. Sự hỗn loạn ngự trị trong đó cao đến mức số quan chức còn lại của bộ phận lễ tân không thể nào lập lại trật tự được. Sự lộn xộn này có nguồn gốc từ việc hoàng cung trở thành nơi trú ngụ của các quan chức cấp cao và của những người một thời được hoàng đế ưu ái, đến từ nhiều nơi trong kinh thành, thậm chí từ khắp nơi trong vương quốc, với hy vọng một khi được ở gần hoàng đế nhân từ, họ sẽ được an toàn hơn, rằng hoàng đế có thể sẽ cứu được họ và che chở cho họ trước mối đe doạ từ phía các sĩ quan quân đội. Thế là bây giờ, không còn để ý đến chuyện trọng danh dự nữa, không cần nghĩ đến chuyện mình đang nắm giữ

chức vụ gì, các quan chức và những người vốn được ưu ái trước đây ở mọi cấp, mọi ngành, giống như những con thú sau một cuộc săn bắn, nằm ngủ la liệt trên thảm, trên ghế, trên tràng kỷ, họ ẩn náu sau những bức rèm dày treo cố định hoặc kéo ra kéo vào, kéo lên kéo xuống, để từ đó phát sinh những cuộc cãi vã khi người này không để người kia kéo rèm lên với lý do là cần phải làm cho cung điện càng tối, càng không rõ ràng càng tốt, bởi vì không quân của lực lượng nổi dậy có thể ném bom, chống lại quan điểm này, những người khác tức tối nói rằng không có gì đắp lên người họ không chợp mắt được, mà đêm xuống là họ bị lạnh, mà chỉ có những bức rèm gỡ từ cửa xuống mới là những thứ có thể đắp thay chăn. Nhưng các cuộc cãi vã đó cũng như sự cắn xé lẫn nhau vô bổ ấy rồi cũng qua đi khi các sĩ quan bỗng nhiên tiến hành vây bắt tất cả bọn họ và giam vào nơi mà bất cứ cuộc cãi lộn nào liên quan đến đề tài dùng rèm cửa làm chăn đắp đều không thể diễn ra. Trong những ngày này, các xe tuần tra của Sư đoàn IV đã liên tục thay nhau đến hoàng cung, các sĩ quan thuộc lực lượng nổi dậy nhảy ra khỏi xe và ra lệnh tập hợp tất cả các quan chức cao cấp lại ở đại sảnh. Tất cả tập hợp lại! Tất cả tập trung ở đại sảnh! Tại các hành lang vang lên mệnh lệnh này qua miệng các quan chức vụ lễ tân, những người khi đó nhận trách nhiệm phục vụ các sĩ quan. Nghe theo

mệnh lệnh đó, một phần các quan chức liền nấp vào các xó xỉnh, những người nấp sau rèm cửa gấp rèm tại chỗ rồi bước ra. Khi đó các sĩ quan nổi dậy đọc danh sách và tiến hành bắt ngay những người được đọc tên. Mới đầu số người bị bắt là những người ra trình diện, mặc dù hàng ngày vẫn có những người mới tiếp tục đến thêm với suy nghĩ là hoàng cung dù sao cũng là nơi bảo đảm an toàn hơn cả và rằng hoàng đế nhân từ sẽ bảo vệ họ trước sự ngỗ ngược của đám sĩ quan nổi loạn. Thưa ông Richard, cần phải thừa nhận một điều rằng hoàng đế khả kính của chúng tôi trong thời gian này lúc nào cũng vận quân phục, đôi khi quân phục lễ tân, đôi khi quân phục tác chiến, nghĩa là người vận những bộ quần áo mà gần đây mọi người đã quen nhìn, và người xuất hiện trong các đại sảnh, nơi các quan chức cao cấp trố mắt ngạc nhiên, run cầm cập trên những tấm thảm họ đang nằm, trên những cái tràng kỷ họ đang ngồi túm tụm với nhau, không biết chuyện gì sẽ xảy đến với họ ngày mai, khi cuộc chờ đợi kết thúc, và ở đó hoàng đế đã động viên, khuyến khích họ, chúc họ thành công và tỏ rõ sự quan tâm lớn nhất của mình đối với họ. Nhưng nếu trên các hành lang người gặp các sĩ quan tuần tra, hoàng đế cũng khuyến khích, động viên họ, chúc họ thành công, rồi cảm ơn quân đội về lòng trung thành mà họ đã thể hiện, hoàng đế bảo đảm với họ rằng những gì liên quan đến

quân đội là đối tượng quan tâm số một của đích thân hoàng đế. Thái độ này của người gây nên sự tức tối trong số những người thuộc phái "Song sắt", nên họ độc mồm nói ra nói vào, đòi hoàng đế treo cổ các sĩ quan quân đội, bởi chính những người này góp phần huỷ diệt vương quốc của chúng tôi. Hoàng đế cũng lắng nghe những điều họ nói, khuyến khích, động viên và chúc họ thành công. Cảm ơn họ về sự trung thành, hoàng đế nhấn mạnh rằng người đánh giá rất cao những việc họ làm. Những hoạt động không mệt mỏi của hoàng đế đáng kính, đặc biệt việc người bày tỏ vui mừng và hào phóng đưa ra những lời khuyên quý, đã góp phần làm nên thắng lợi chung khiến ông Gebre-Egzy nhấn mạnh nhiều lần và coi đây là thành công lớn, là bằng chứng về sự năng động, mềm dẻo của hoàng đế. Nhưng đáng tiếc cái gọi là thành công ấy lại gây tức tối cho các sĩ quan quân đội nên họ đã bắt giam ông bộ trưởng và không để ông nói thêm một lời nào. Tôi buộc phải thừa nhận, thưa ông Richard, rằng, với tư cách quan chức của bộ hậu cần có trách nhiệm bảo đảm cái ăn cho hoàng cung, tôi đã trải qua thời kỳ đen tối nhất trong cuộc đời, bởi thật khó xác định hiện trạng nhân sự triều đình vì lý do số lượng các quan chức thay đổi hàng ngày – có những người đến thêm với hy vọng tìm sự cứu mạng, nhưng lại có một số bị các sĩ quan bắt giam, mà tình trạng này thì xảy ra

thường xuyên khi vào ban đêm ai đó lén lút chui vào hoàng cung, nhưng đến chiều anh ta lập tức bị tống giam ngay, vì thế tôi không thể nào biết được là phải xuất kho bao nhiêu thực phẩm, cho nên đôi khi xuất không đủ số lượng và khi đó các quan chức kêu toáng lên rằng bộ hậu cần thoả thuận với quân nổi dậy trong việc bỏ đói họ cho dễ bắt, còn khi xuất kho nhiều quá thì các sĩ quan lại quở trách tôi rằng tôi đang cân nhắc chuyện xin từ chức, bởi đằng nào thì tất cả chúng tôi sớm muộn rồi cũng bị tống cổ khỏi hoàng cung.

YY:

Chúng tôi chỉ còn lại một nhúm người, mà là nhúm người đang chờ đợi bản án nghiêm khắc nhất sẽ giáng xuống đầu mình thì đùng một cái – phải cảm ơn thượng đế nhân từ – một tia hy vọng đã loé lên khi cuối cùng các luật sư, sau những cuộc thảo luận dài và gay gắt, đã chuẩn bị xong những thay đổi hiến pháp và mang bản dự thảo hiến pháp đến trình hoàng đế nhân từ của chúng tôi, mà thay đổi cơ bản nhất là làm sao biến vương quốc của chúng tôi từ vương quốc với hoàng đế là cơ quan quyền lực duy nhất thành vương quốc với một chính phủ mạnh và quyền lực của hoàng đế thì hạn chế ở mức

như các vua của nước Anh. Ngay lập tức các quan chức cao cấp được tập trung nghe bản dự thảo hiến pháp. Họ được chia ra thành từng nhóm nhỏ và thảo luận trong những căn phòng bí mật nhằm che mắt các sĩ quan quân đội, bởi lẽ một khi họ phát hiện ra những nhóm lớn tập trung, chắc chắn họ sẽ bắt lấy, tống giam. Nhưng thật đáng tiếc, ông bạn thân mến ạ, sau khi đọc xong bản dự thảo này, những người thuộc nhóm "Song sắt" lập tức đứng lên chống đối, với lý do là cần phải giữ nguyên chế độ quân chủ, dành cho nó quyền tối cao, thứ quyền mà quan chức các địa phương đang có, còn sáng kiến về một chế độ quân chủ hiến pháp học đòi vương quốc Anh đang đi dần đến chỗ diệt vong thì nên ném ngay vào sọt rác. Ở điểm này thì những người theo phái "Bàn tròn" lại nhảy choi choi trước mặt phái "Song sắt" và nói rằng đây là cơ hội cuối cùng để bằng con đường hiến pháp hy vọng cải thiện tình trạng vương quốc và giúp nó trở nên tốt đẹp hơn. Với cách quan niệm vấn đề như vậy, họ lại kéo nhau đến chỗ hoàng đế nhân từ, và chính người đã tiếp đoàn luật sư đó, dành sự chú ý đặc biệt cho bản dự thảo, đánh giá cao sáng kiến của họ, còn bây giờ, sau khi lắng nghe những lời phàn nàn của phái "Song sắt", và những lời tâng bốc của phái "Bàn tròn", người khen ngợi tất cả bọn họ, khuyến khích, động viên và chúc thành công.

Nhưng chắc chắn ai đó đã đi ton hót với các sĩ quan quân đội, bởi lẽ ngay sau khi các luật sư rời phòng tiếp khách của hoàng đế nhân từ, họ đã gặp các sĩ quan quân đội, và những người này thu ngay bản dự thảo hiến pháp mới, ra lệnh cho các luật sư lập tức về nhà và cấm không cho họ đến hoàng cung thêm một lần nào nữa. Cuộc sống lúc này có vẻ như rất kỳ cục, giống như nó tồn tại tự thân, tồn tại cho riêng mình, bởi lẽ khi tôi ra ngoài phố với tư cách nhân viên bưu điện của hoàng cung, tôi nhìn thấy cuộc sống bên ngoài vẫn diễn ra một cách bình lặng, xe cộ vẫn đi lại trên đường phố, trẻ con vẫn đá bóng, ngoài chợ mọi người vẫn mua bán hàng hoá, những người già vẫn ngồi nói chuyện phiếm, còn tôi thì ngày nào cũng chuyển từ thế giới này sang thế giới kia, từ cuộc đời này sang cuộc sống khác, bản thân không biết cuộc sống nào là thực, cuộc sống nào là ảo, chỉ cần bước ra thành phố, đi giữa những người đang đi trên phố, bận bịu với những vấn đề của họ là tôi cảm thấy toàn bộ hoàng cung đã biến khỏi đầu óc tôi, cứ như nó chưa tồn tại, cảm giác ấy khiến tôi lo sợ rằng khi nào tôi từ ngoài phố trở lại hoàng cung tôi sẽ không tìm lại được nó nữa.

E.:

Những ngày cuối cùng, hoàng đế chỉ còn lại một mình trong hoàng cung, các sĩ quan đã cắt cử người hầu già chuyên chăm lo phòng ngủ cho người.

Rõ ràng ở Derg ưu thế đã thuộc về nhóm những người có quan điểm đóng cửa hoàng cung và phế truất hoàng đế. Khi đó không một ai trong số các sĩ quan có tên tuổi được công bố họ tên, từ đầu đến cuối họ hoạt động hoàn toàn bí mật. Mãi đến bây giờ mới nghe nói đứng đầu nhóm này là một viên thiếu tá trẻ tên là Mengistu Hajle-Mariam. Trong nhóm đó còn có những sĩ quan khác, nhưng đến hôm nay, khi tôi kể lại chuyện này, họ đã chết hết. Tôi nhớ là khi con người ấy qua lại hoàng cung, anh ta chỉ mới mang quân hàm đại uý. Mẹ anh ta là người phục vụ trong hoàng cung. Tôi không thể nói ai đã tạo điều kiện cho anh ta tốt nghiệp trường sĩ quan. Anh là người nhỏ con, gầy gò, lúc nào cũng có vẻ căng thẳng trong lòng, nhưng biết kiềm chế, ít nhất là không bao giờ gây ấn tượng mình đang có điều gì căng thẳng. Anh ta biết rất rõ cơ cấu bộ máy hoàng cung, biết rõ ai là ai, khi nào cần phải tống giam ai để hoàng cung ngừng hoạt động, để nó mất hết sức mạnh, để nó biến thành cái sa bàn không có tác dụng gì – cái sa bàn như hôm nay anh bạn đã nhìn thấy đấy, trống rỗng, hoang tàn. Đâu đó

trong những ngày đầu tháng Tám ở Derg có những quyết định phải được đưa ra. Uỷ ban quân quản – khi đó ở chính Derg – gồm một trăm hai mươi đại biểu được bầu trong cuộc họp các sư đoàn và quân đoàn. Họ có trong tay năm trăm quan chức và nhân viên hoàng cung mà họ sẽ lần lượt bắt giam, nhằm tạo ra xung quanh hoàng đế những khoảng trống mỗi ngày một lớn hơn, làm sao để cuối cùng hoàng đế chỉ còn lại một mình ở hoàng cung. Nhóm cuối cùng, tức những người thân cận nhất với hoàng đế, họ đã bắt và tống giam vào đầu tháng Tám. Khi đó họ đã bắt chỉ huy đội bảo vệ, đại tá Tassew Wajo, trợ lý của hoàng đế, tướng Assefa Demissie, chỉ huy cấm vệ quân, tướng Tadesse Lemma, thư ký riêng của hoàng đế, Solomon Gebre-Mariam, Thủ tướng Endelkaczew, bộ trưởng phụ trách các vấn đề ưu đãi tối cao – Admassu Retta và hình như bắt thêm hai mươi người nữa. Họ cũng đồng thời giải tán Hội đồng dân tộc cùng lãnh đạo các cơ quan do hoàng đế trực tiếp chỉ đạo. Từ thời điểm đó họ bắt đầu tiến hành các cuộc kiểm tra, rà soát lại tất cả các nhân viên hoàng cung. Những hồ sơ gây chú ý nhất được họ tìm thấy tại cơ quan phụ trách các vấn đề ưu đãi tối cao, công việc này được chính ông bộ trưởng tạo điều kiện thuận lợi khi ông nhiệt tình tung ra tất cả đống hồ sơ. Có thời các quyền ưu tiên được đích thân hoàng đế ban phát, nhưng cùng với mức độ

sa sút của vương quốc, trong số các quan chức cao cấp phát sinh hiện tượng lộng quyền, vô chính phủ đến mức hoàng đế không sao kiểm soát được tình hình nên một phần việc ban phát bổng lộc được giao cho Admassu Retta. Ông này vốn hay đãng trí, không có được trí nhớ tuyệt vời, không bao giờ cần đến ghi chép, của hoàng đế, nên ông ta lưu lại tất cả những biểu bảng liên quan đến phân chia đất đai, nhà cửa, xí nghiệp, ngoại tệ cũng như mọi thứ bổng lộc ban phát cho các quan chức. Tất cả những cái đó bây giờ rơi vào tay cánh quân sự và những người này lập tức khởi động chiến dịch tuyên truyền về tệ nạn tham nhũng diễn ra tại hoàng cung bằng cách công bố những tài liệu làm nhục mọi người. Bằng cách đó, họ làm thức dậy trong lòng dân chúng bầu không khí tức giận và căm ghét, các cuộc biểu tình lập tức diễn ra với yêu sách đòi treo cổ bọn tham nhũng, một bầu không khí căng thẳng đậm tính ngày phán xử cuối cùng ngự trị. Thậm chí chuyện cánh quân sự đuổi chúng tôi ra khỏi hoàng cung lại trở thành việc làm tốt, vì nhờ đó tôi đã không bị mất đầu.

T.W:

Tôi phải thừa nhận với ông bạn rằng từ lâu tôi đã biết mọi thứ đang đi theo hướng tồi tệ hơn,

nhất là khi nhìn vào thái độ của các quan chức cao cấp, những người cứ mỗi lần thấy các đám mây đen tụ lại là họ tụm lại với nhau nhưng không nói gì về tương lai của vương quốc, mà chỉ bàn tán với nhau, thậm chí không hỏi gì chúng tôi, những người phục vụ, xem ngoài phố có chuyện gì hay ho, bởi họ sợ phải nghe những tin tức khủng khiếp, vả lại họ hỏi để làm gì khi mà đằng nào cũng không cứu vãn được tình thế, bởi mọi cái đang trên đà sụp đổ. Trong thời gian đó, những người theo phái "Nghẽn đường" đã an ủi mọi người rằng một khi chúng ta đang nằm trong tình trạng lộn xộn thì tình trạng này cũng có cái hay của nó, vì bằng cách đó sức chịu đựng của chúng tôi được thử thách khi sự lộn xộn làm gia tăng sức đề kháng một cách tự nhiên, khi gánh nặng đè lên người anh, anh bắt buộc phải hành động, nhân dân ngoan ngoãn trong mơ mộng thì chúng tôi sẽ dễ dàng tồn tại, cốt làm sao nhượng bộ đúng lúc, không làm điều gì xấu, thậm chí bỏ qua cho họ những lỗi lầm. Ôi, nếu không phải sự cuồng nhiệt của đám sĩ quan, nếu không có những việc họ làm khiến hoàng cung như một bãi chiến trường và những cuộc thanh trừng khiến không còn ai sót lại, trừ hoàng đế với một người hầu già!

***

Thật khó tìm lại được con người ấy, con người cũng già nua như ông chủ của mình, hiện đang sống trong sự

lãng quên đến mức nhiều người khi được hỏi về ông chỉ nhún vai trả lời là ông đã chết từ lâu. Ông phục vụ hoàng đế đến ngày cuối cùng, nghĩa là đến thời điểm những người lính đến đưa hoàng đế ra khỏi cung điện, còn lão bộc thì họ ra lệnh thu dọn đồ đạc của mình để trở về nhà. Sau ngày mười lăm tháng Tám, các sĩ quan quân đội bắt giữ những nhân vật cuối cùng trong số những người thân cận của hoàng đế. Ở thời điểm đó họ chưa động đến hoàng đế, bởi họ cần có thời gian để chuẩn bị dư luận: thành phố phải hiểu được tại sao họ phế truất hoàng đế. Các sĩ quan hiểu rõ rằng dân chúng vẫn suy nghĩ rất tuyệt vời về vị vua của mình và điều đó chứa đựng sự nguy hiểm như thế nào. Suy nghĩ có phần kỳ diệu hoá đó xuất phát từ việc dân chúng gán cho vị hoàng đế mình thần tượng – thường là vô thức – những yếu tố mang tính thần thánh. Nhân vật tối thượng là người tuyệt vời nhất, thông thái, cao thượng, không tì vết và rất nhân từ. Chỉ có các quan chức dưới quyền người là xấu, họ là thủ phạm của sự đói nghèo. Ôi, phải chi hoàng đế tối thượng biết được điều các quan chức dưới quyền đã và đang làm, người sẽ lập tức loại bỏ cái xấu và cuộc sống ngay tức khắc được cải thiện! Đáng tiếc những kẻ hèn hạ kia đã bí mật hành động sau lưng hoàng đế tối thượng cho nên cuộc sống mới trở nên tồi tệ, không thể nào chịu đựng thêm, mức sống mới thấp như thế và bất hạnh mới lớn

như thế. Suy nghĩ có phần kỳ diệu hoá ấy có xuất phát điểm – mà thực tế là như vậy – từ một hệ thống mà quyền lãnh đạo tập trung vào một người, cho nên chính hoàng đế tối thượng là nguyên nhân đầu tiên dẫn đến những điều đã xảy ra. Người biết rất rõ mọi chuyện, thậm chí nếu có cái gì không biết thì chỉ vì người không muốn biết, vì điều người muốn biết không có lợi cho người. Không phải ngẫu nhiên những người thân cận của hoàng đế lại phần lớn là những kẻ hèn hạ, nông cạn. Hèn hạ và nông cạn là điều kiện đầu tiên của việc thăng quan tiến chức, theo những tiêu chí này hoàng đế lựa chọn những người mình ưu ái, ban thưởng, ban phát bổng lộc. Không một bước đi nào được tiến hành, không một lời nào được nói ra mà lại không được người biết đến, lại không được sự đồng ý của người. Tất cả mọi người đều phải nói bằng giọng điệu của người, thậm chí nếu họ có nói về các vấn đề khác nhau, bởi chính hoàng đế cũng nói về các vấn đề khác nhau. Không thể khác được bởi lẽ điều kiện tiên quyết để có mặt trong đám thân cận của hoàng đế là phải sùng bái hoàng đế, ai trong số những người sùng bái đó tỏ ra yếu sức hay mất nhiệt thành – người đó mất vị trí, tự loại mình ra và biến mất. Hoàng đế H.S. đã sống trong chính cái bóng của mình, đội cận vệ của người đã làm cho cái bóng của hoàng đế mỗi ngày một lớn hơn. Các ông Aklilu, Gebre-Egzy, Admassu Retta là ai ngoài việc

họ đã là các bộ trưởng của hoàng đế H.S.? Họ đã không là ai cả ngoài việc họ đã là bộ trưởng của hoàng đế H.S.. Nhưng đây chính là những con người mà hoàng đế muốn sở hữu, chỉ có họ mới có thể thoả mãn sự trống rỗng, thoả mãn tình yêu dành cho bản thân mình, thoả mãn sự đam mê những cảnh người thích và đam mê ngắm mình trong gương, phù hợp với cử chỉ của người và thoả mãn mong muốn mình được dựng tượng đài.

Còn giờ đây các sĩ quan đã mặt đối mặt với hoàng đế, đứng gần người, nhìn thẳng vào mắt người và một cuộc đấu súng trực tiếp sắp sửa bắt đầu. Thời điểm mọi người cởi bỏ mặt nạ ra và cho thấy rõ bộ mặt thật của mình đã đến. Hành động này kéo theo những lo lắng, căng thẳng, bởi vì giữa các bên đã hình thành sự so sánh lực lượng mới, nhưng cũng chưa thể nói trước hai bên sẽ bước vào tình huống mới như thế nào. Hoàng đế không còn gì để mà giành lấy, nhưng người vẫn có thể tự vệ, tự vệ bằng khả năng không tự vệ được, tự vệ bằng sự bất động, tự vệ bằng lý lẽ rằng người vẫn tồn tại, bằng chuyện mình vẫn có quyền sở hữu hoàng cung, sở hữu lâu dài, cũng vì lý do mình đã có những cống hiến – cho nên người yên lặng khi những người nổi dậy tuyên bố rằng họ tiến hành cuộc cách mạng nhân danh hoàng đế, người đã không phản đối, người không muốn sự lừa dối đó, mà rõ ràng những gì phái nổi loạn tiến hành là tấn hài kịch của lòng trung thành

mà suốt bao tháng nay các sĩ quan quân đội đã thủ vai và hoàng đế đã giúp họ hoàn thành vở diễn một cách hoàn hảo. Nhưng các sĩ quan quân đội quyết định đi xa hơn, đi đến cùng – họ muốn vạch trần sự thần thánh hoá. Trong một xã hội bị nghèo đói, thiếu thốn, nỗi lo thường trực phá nát mọi thứ như xã hội Ethiopia, không có bất cứ cái gì đánh thức trí tưởng tượng của mọi người, gợi sự tức tối, căm ghét hiệu quả hơn là bức tranh về nạn tham nhũng và những bổng lộc được hưởng của những thành phần được coi là tinh hoa của đất nước. Thậm chí một chính phủ bất tài và vô tích sự, chỉ cần tỏ ra cứng rắn bề ngoài, cũng có thể đứng vững nhiều năm nhờ sự thừa nhận của nhân dân. Bởi lẽ, nói chung quan hệ giữa nhân dân và triều đình về nguyên tắc là quan hệ thân thiện và hiểu biết lẫn nhau. Nhưng mọi sự độ lượng đều có những giới hạn riêng của nó, chỉ có điều triều đình, do quá tự tin và quá tự đề cao mình, đã thường xuyên bước qua những giới hạn đó. Và chính khi đó bầu không khí đường phố bình thường biến thành bầu không khí nổi loạn do không thể chịu đựng thêm sự bất công. Và đây, thời điểm các sĩ quan quyết định vạch trần bộ mặt thật của người được coi là hoàng đế của các hoàng đế, đã đến, thời điểm lật tung phía trong những cái túi của hoàng đế ra, mở toang những két bạc của người và chỉ cho dân chúng thấy hết những gì tồn tại bên trong phòng làm việc của người.

Trong cùng thời điểm đó vị hoàng đế già nua bị vây mỗi lúc một chặt hơn, vẫn đi vật vờ trong cái hoàng cung đã chết, nhờ sự tháp tùng của người nô bộc già L.M.

***

L.M.:

Thưa ông bạn thân mến, khi những quan chức cuối cùng bị lôi từ các xó xỉnh khác nhau trong hoàng cung ra và tống cả lên xe tải, một viên sĩ quan nói với tôi là tôi phải ở lại với hoàng đế và phục vụ người một cách tốt nhất. Sau khi nói điều này, viên sĩ quan đó cùng với những người khác nhảy lên xe đi. Ngay sau đó tôi đã đến chỗ hoàng đế tối thượng để nghe lệnh người, song tại phòng làm việc tôi đã không gặp được người, cho nên tôi đã đi tiếp dọc theo các hành lang, vừa đi vừa nghĩ lao lung xem người có thể ở đâu, thì tôi nhìn thấy người ở phòng khánh tiết chính. Lúc đó người đang nhìn theo những người lính thuộc đơn vị cận vệ của hoàng cung đang chuyển ba lô, bao tải của mình chuẩn bị rút lui. Làm sao lại có chuyện, tôi nghĩ, tất cả mọi người rời khỏi đây mà không bảo đảm cho hoàng đế của chúng tôi bất cứ sự chăm lo nào khi khắp nơi trong thành phố đang diễn ra nạn cướp bóc tệ hại? Khi đó tôi hỏi họ, có phải các người rời khỏi đây,

mang theo tất cả các thứ sao? Mang theo tất tần tật, họ nói nhưng trạm gác cạnh cổng thì để ngỏ, cho nên nếu ai đó trong số các quan chức muốn chui vào cung điện, những người kia lập tức bắt lấy ngay. Còn tôi, tôi nhìn thấy hoàng đế nhân từ đang đứng đó, ngắm nghía xung quanh, không nói một lời nào, Khi đó những người lính cận vệ cúi chào người và khoác ba lô đi ra, còn hoàng đế khả kính thì nhìn theo họ yên lặng, sau đó người quay về phòng làm việc của mình, chẳng nói một lời.

***

Rất tiếc lời kể của lão L.M. rất lộn xộn, không theo bất cứ trật tự nào. Ông già không còn đủ khả năng sắp xếp những hình ảnh, suy nghĩ, những điều ông đã trải nghiệm và những ấn tượng của mình thành một tổng thể thống nhất. Bố hãy bình tĩnh nhớ lại đi! Cô Teferra Gebrewold nhắc ông. (Cô gọi ông L.M. là bố do tuổi tác của ông chứ không phải do quan hệ máu mủ ruột rà. Sau lời nhắc nhở ấy ông L.M. nhớ được, chẳng hạn cảnh này: có lần ông nhìn thấy hoàng đế đứng ở đại sảnh nhìn qua cửa sổ, người thấy trong vườn của hoàng cung có những con bò đang gặm cỏ. Rõ ràng thành phố đã được thông báo là người ta sắp đóng cửa hoàng cung cho nên những người chăn bò mới cả gan cho bò vào ăn cỏ trong vườn thượng uyển. Chắc chắn phải có ai đó nói với họ rằng hoàng đế bây giờ không còn quan trọng nữa và ai cũng

có thể chia tài sản với người, ít nhất hiện tại có thể chia nhau những thảm cỏ mọc trong hoàng cung, vì tài sản này giờ đã là tài sản chung của nhân dân. Hoàng đế bây giờ đã rơi vào những cuộc suy tư dài (cái này những người Hindu suốt thời gian dài đã dạy cho người, bảo người đứng một chân, thậm chí bắt nín thở, mắt nhắm nghiền). Người ngồi thiền hàng giờ trong phòng mình (lão bộc già gọi là thiền, nhưng cũng có thể người đã thiếp đi cũng nên). Ông L.M. không dám bước vào vì sợ làm phiền hoàng đế. Mùa mưa vẫn tiếp tục, mưa suốt ngày, cây cối đẫm nước mưa, sáng sớm sương mù, đêm thì lạnh.

Hoàng đế vẫn mặc quân phục, đi lại trong hoàng cung, phía trên quàng khăn len xù. Hai người, theo thói quen từ nhiều năm nay, dậy từ lúc bình minh và đi vào phòng cầu nguyện đặt trong hoàng cung, nơi lão L.M. đọc thành tiếng các trích đoạn mỗi ngày một khác trong quyển Thánh Thi.

***

L.M.:

Ông bạn thân mến ạ, trong những ngày này, chỉ có các ngài sĩ quan liên tiếp qua lại, đầu tiên họ đến chỗ tôi để thông báo về họ với hoàng đế, sau đó họ đến phòng làm việc của người, ở đó hoàng đế

mời họ ngồi trên những chiếc ghế bành tiện nghi. Trong một lần như thế, các sĩ quan ngay lập tức đọc bản tuyên bố yêu cầu hoàng đế nhân từ giao lại số tiền mà, như họ nói, hoàng đế đã chiếm dụng một cách bất hợp pháp trong suốt nửa thế kỷ trị vì, hiện nay đang nằm rải rác tại một số ngân hàng trên thế giới cũng như tại hoàng cung và cất giấu tại nhà các quan chức cao cấp, các nhân vật được ưu ái.

Tất cả những khoản tiền đó, như họ nói, cần phải hoàn trả vì đó là tài sản chung của nhân dân, vì nhân dân đã làm ra bằng mồ hôi và xương máu. Tiền nào mới được chứ, hoàng đế nhân từ nói, chúng tôi không có bất cứ khoản tiền nào, tất cả đã được đầu tư cho sự nghiệp phát triển đất nước nhằm mục đích đuổi kịp và vượt các quốc gia khác, mà thành quả của sự nghiệp phát triển thì đã được công bố rõ ràng. Sự nghiệp phát triển nào cơ, các sĩ quan kêu to, tất cả những cái đó chỉ là mị dân, là màn khói, các sĩ quan nói, để hoàng gia có thể làm giàu cho bản thân mình mà thôi! Vừa nói xong họ đã đứng cả dậy rồi nhấc cao tấm thảm sản xuất ở vùng vịnh Pers, dưới toàn bộ tấm thảm là những cuộn tiền đô-la dày đặt san sát nhau tạo thành một vùng màu xanh. Ngay sau đó, trước sự hiện diện của hoàng đế, các sĩ quan ra lệnh cho một viên trung sĩ đếm tiền và nhập vào kho bạc nhà nước. Ngay sau

khi họ đi khỏi, hoàng đế bảo tôi đi theo người vào phòng làm việc và lệnh cho tôi cất ngay những tập tiền giấu giữa các cuốn sách để ở trong bàn làm việc. Tôi phải nói thêm rằng hoàng đế của chúng tôi, với danh nghĩa hậu duệ vua Salomon, người giữ bộ sưu tập Kinh Thánh lớn với các bản dịch ra rất nhiều thứ tiếng trên thế giới, và ở đó một lượng tiền khá lớn đã được cất giấu. Các vị sĩ quan làm sao đoán được điều này! Ngày hôm sau họ đã đến và đọc các bản tuyên bố đòi hoàn trả tiền, vì như họ nói, cần phải có tiền để mua bột mì cho những người đang chết đói. Nhưng hoàng đế của chúng tôi vẫn ngồi yên sau bàn làm việc, không nói một lời, người đưa tay chỉ các ngăn kéo trống rỗng. Thấy vậy các sĩ quan liền rời ghế đứng dậy, mở các ngăn đựng sách ra, từ các cuốn Kinh Thánh, tiền rơi lả tả, mấy viên trung sĩ đếm và ghi chép lại để sung công kho bạc nhà nước. Tất cả vẫn chưa đủ, các sĩ quan nói, số tiền còn lại cần phải hoàn trả hết, nhất là các khoản tiền gửi trong các ngân hàng Thuỵ Sĩ và Anh quốc trong những tài khoản cá nhân của hoàng đế mà tính ra phải đến nửa tỷ đô-la hoặc hơn. Ở đây các sĩ quan đề nghị hoàng đế nhân từ ký vào các tấm séc, để bằng cách này, như họ nói, tiền sẽ được nộp cho kho bạc nhà nước. Tôi lấy đâu ra ngần ấy tiền, hoàng đế khả kính hỏi, một khi tôi chỉ dám gửi cho con trai đang ốm nằm bệnh viện ở Thuỵ Sĩ những khoản tiền

rất không đáng kể. Mong sao chúng tôi có được số tiền rất không đáng kể như vậy, các sĩ quan nói, và họ lại đọc to công hàm của đại sứ quán Thuỵ Sĩ trong đó nói rằng hoàng đế khả kính của chúng tôi có trong tài khoản gửi tại các ngân hàng nước này số tiền là một trăm triệu đô-la. Họ đã đưa ra một con số trái ngược đến nỗi cuối cùng hoàng đế khả kính rơi vào tình trạng ngồi thiền, hai mắt nhắm nghiền, nín thở, khi đó các sĩ quan rời phòng nhưng không quên tuyên bố là họ sẽ quay trở lại. Khi những kẻ quấy rầy hoàng đế nhân từ lên xe đi, trong hoàng cung ngự trị sự yên lặng tuyệt đối, nhưng đây là sự yên lặng không tốt tí nào, bởi lẽ mức độ yên lặng ấy khiến ta nghe được những tiếng kêu la, những sự ầm ĩ từ ngoài phố vọng vào, do ngoài đó bao nhiêu cuộc biểu tình khác nhau đã được tổ chức, từng đám đông đi lại lăng xăng và nguyền rủa hoàng đế của chúng tôi, gọi người là tên ăn cắp và đòi treo cổ trên cây. Thằng ăn cắp kia, trả lại tiền cho chúng ta ngay!, họ la to, hoặc – Treo cổ hoàng đế đi! Họ đồng thanh hô. Khi đó tất cả các cửa sổ trong hoàng cung phải cố gắng đóng kín để những tiếng la hét không mấy dễ chịu và không mấy lịch sự ấy đừng bay được đến tai hoàng đế, để máu trong cơ thể người không phải sôi lên. Ngay sau đó, tôi lập tức dẫn hoàng đế đến phòng cầu nguyện, căn phòng có lẽ nằm trong khu vực yên tĩnh nhất của hoàng cung. Tại đó, để át đi

những tiếng la hét, nguyền rủa của những bần cố nông đang biểu tình ngoài phố, tôi đọc to: "Đừng bận tâm về tất cả những lời mà mọi người nói ra và đừng quan tâm đến những gì người hầu của bạn dự đoán xấu."

***

"Tất cả mọi người đã nghe đài, còn một số ít người đủ khả năng tài chính thì mua ti-vi (thứ mà cho đến nay ở đất nước này vẫn là sự xa xỉ) thì xem ti-vi. Vậy là trong thời gian này, thời điểm giao thời giữa tháng Tám và tháng Chín, ngày nào có những thông tin rất phong phú về đời sống cung đình và cuộc sống của hoàng đế. Người ta cũng đưa ra các con số và họ tên, số tài khoản trong ngân hàng, tên gọi các tài sản và công ty riêng. Người ta cho xem nhà của các quan chức và sự giàu có tập trung ở những nơi đó, giá trị những hòm tiền, những đống đồ trang sức. Thường xuyên vang lên tiếng nói của vị bộ trưởng được hưởng nhiều bổng lộc nhất – ông Admassu Retta – trả lời trước Uỷ ban Nghiên cứu vấn đề tham nhũng, nói về chuyện ông đã nhận từ tay các vị quan chức nào, nhận cái gì, giá trị bao nhiêu và nhận ở đâu. Nhưng khó khăn nằm ở chỗ là không thể xác định được rõ ràng ranh giới giữa ngân sách nhà nước và kho báu riêng của hoàng đế, tất cả đã được xoá nhoà, được tẩy sạch, không có sự tách biệt. Các quan chức cấp cao lấy tiền nhà nước xây dựng lâu đài, biệt thự, mua sắm tài sản,

đi nước ngoài. Những tài sản lớn nhất thuộc quyền sở hữu của hoàng đế. Cùng với thời gian, sự lộng quyền, lòng tham của tuổi già ở người càng phát sinh, phát triển. Có thể nói về điều này với một nỗi buồn lớn trong tim, vì có một sự thật là hoàng đế H.S. và những người dưới quyền người, để chiếm dụng những khoản tiền khổng lồ ấy, đã dùng đến cách xử lý tàn bạo trong vấn đề xây dựng nghĩa trang cho những người chết đói, những cái nghĩa trang này ta có thể nhìn thấy rõ từ cửa sổ hoàng cung. Vào cuối tháng Tám, các sĩ quan đã công bố một pháp lệnh về quốc hữu hoá tất cả các lâu đài của hoàng đế. Tổng cộng có mười lăm tòa. Chung số phận với các lâu đài, cung điện là các công ty riêng của người, trong đó có nhà máy bia mang tên Thánh George, các xí nghiệp sản xuất xe buýt tại thủ đô Addis Abeba, nhà máy sản xuất nước khoáng ở Ambo. Tiếp sau đó các sĩ quan đã đến gặp hoàng đế và có những cuộc trao đổi dài, đòi người phải rút các khoản tiền của mình gửi tại ngân hàng để chuyển cho kho bạc nhà nước. Hầu như sẽ chẳng bao giờ và không ai được biết chính xác chuyện hoàng đế có bao nhiêu tiền ở các tài khoản ngân hàng của mình.

Trong tất cả các bài phát biểu tuyên truyền, người ta nói đến con số bốn tỷ đô-la, nhưng có thể coi đây là sự phóng đại. Có lẽ con số đó chỉ là vài trăm triệu thì đúng hơn. Các yêu cầu, đề nghị của cánh sĩ quan đã kết thúc không mấy thành công: hoàng đế không chuyển giao cho

chính phủ các khoản tiền đó, và cho đến hôm nay chúng vẫn nằm yên trong các ngân hàng. Một hôm, lão L.M. nhớ lại, các sĩ quan đã đến hoàng cung và tuyên bố rằng chiều tối hôm đó truyền hình sẽ phát bộ phim mà hoàng đế H.S. nhất thiết phải xem. Lão bộc đã chuyển thông tin này đế hoàng đế. Người sẵn sàng chấp nhận và làm theo lệnh của quân đội. Chiều tối, hoàng đế ngồi ngay ngắn trên ghế bành, trước màn hình ti-vi, chương trình bắt đầu. Người ta đã chiếu bộ phim tài liệu của tác giả Jonathan Dimbleby nhan đề "Nạn đói bị che đậy". Lão L.M. bảo đảm rằng hoàng đế đã xem từ đầu đến cuối, sau đó người ngồi thần ra, suy nghĩ. Đêm mười một rạng sáng mười hai tháng Chín, lão bộc và hoàng đế của ông, hai lão già trong cái cung điện trống không, không ngủ được, bởi đó là đêm Giao Thừa, tính theo lịch Ethiopia, và một Năm Mới bắt đầu. Nhân dịp này lão L.M. đặt trong hoàng cung mấy cái giá nến và ông lão thắp nến. Sáng sớm, cả hai người nghe thấy tiếng động cơ và tiếng bánh xe nghiến trên mặt đường. Nhưng sau đó, một sự yên tĩnh bao trùm đến lạ. Vào lúc sáu giờ sáng, các xe quân sự đã đến hoàng cung. Ba sĩ quan mặc quân phục chiến trường bước vào phòng làm việc của hoàng đế, nơi người thường xuyên có mặt từ sáng sớm. Tại đó, sau khi kính cẩn cúi chào, một trong ba người đọc to quyết định phế truất hoàng đế. (Văn bản này sau đó được công bố trên đài phát thanh), nội dung như sau: "Mặc dù nhân dân

vẫn tin ngai vàng với danh nghĩa biểu tượng của sự thống nhất, Hajle Sellasje I đã lợi dụng uy tín, danh dự ngai vàng vào mục đích cá nhân. Kết quả là đất nước rơi vào tình trạng đói nghèo và suy sụp. Hoàng đế đã 82 tuổi, do tuổi tác, không còn đủ khả năng đảm đương nhiệm vụ của mình. Vì vậy hoàng đế Hajle Sellasje I bị buộc thoái vị kể từ ngày mười hai tháng Chín năm một nghìn chín trăm bảy tư, quyền lãnh đạo đất nước thuộc về Uỷ ban Quân sự Lâm thời. Ethiopia trên hết!"

Hoàng đế đứng đó, chăm chú lắng nghe những lời của viên sĩ quan, sau đó người bày tỏ cảm ơn tất cả mọi người, khẳng định rằng quân đội chưa khi nào làm người thất vọng, và nói thêm rằng nếu cách mạng đem lại lợi ích cho nhân dân thì người ủng hộ cách mạng và sẽ không phản đối việc mình bị phế truất. Vậy thì, viên sĩ quan đeo quân hàm thiếu tá nói, xin ngài đi theo chúng tôi! Đi đâu? H.S. hỏi. Đến một nơi an toàn, thiếu tá giải thích. Rồi hoàng đế sẽ thấy. Tất cả mọi người rời khỏi hoàng cung. Một chiếc Volkswagen màu xanh lá cây đã đứng chờ sẵn. Ngồi sau tay lái là một sĩ quan quân đội. Anh ta rời ghế ra mở cửa trước và giữ cửa để hoàng đế có thể ngồi vào. Sao lại thế này! Hoàng đế H.S. tỏ vẻ không hài lòng. Tôi phải đi bằng chiếc xe này sao? Đây là phản ứng duy nhất của người trong ngày hôm ấy. Nhưng ngay sau đó người đã yên lặng và ngoan ngoãn ngồi vào phía sau xe. Chiếc Volkswagen chuyển bánh, chạy trước nó có

chiếc xe jeep, trong đó có những người lính có vũ trang, và một chiếc xe jeep giống hệt như thế chạy phía sau. Lúc đó chưa đến bảy giờ sáng, vẫn đang là giờ thiết quân luật, cho nên họ đi trên những đường phố hầu như vắng bóng người. Hoàng đế dùng cử chỉ quen thuộc vẫy chào các nhóm nhỏ người mà họ gặp trên đường. Cuối cùng đoàn xe mất hút sau cổng trại lính của Sư đoàn IV.

Theo lệnh các sĩ quan, lão L.M. gói ghém đồ đạc của mình ở hoàng cung, sau đó khoác tay nải trên vai, ông bước ra ngoài phố. Lão vẫy tay cho một chiếc tắc-xi dừng lại và bảo người lái đưa lão về căn nhà của mình trên phố Jimm Road. Teferra Gebrewold kể rằng buổi chiều cùng ngày có hai viên sĩ quan mang quân hàm trung uý đến, khoá hết các cửa ra vào cung điện lại. Một trong số họ bỏ chìa khoá vào túi, ngồi vào chiếc xe jeep và đi. Hai chiếc xe tăng, đến vào ban đêm, trong suốt một ngày được dân chúng rắc hoa lên, đã trở về căn cứ."

***

Ethiopia –
Hajle Sellasje tin rằng mình vẫn tiếp tục là hoàng đế Ethiopia

Addis Abeba, 7 tháng Hai năm 1975
(Hãng thông tấn Pháp AFP)

Bị quản thúc trong cái lâu đài cổ Menelika nằm trên vùng đồi gần thủ đô Addis Abeba, ông Hajle Sellasje đang sống những ngày tháng cuối cùng của cuộc đời, xung quanh là mấy người lính của ông.

Theo miêu tả của các nhân chứng, những người lính này – giống như những năm tháng hoàng kim tồn tại vương quốc – vẫn rất kính cẩn với ông hoàng của các ông hoàng. Nhờ những cử chỉ này, như lời khẳng định gần đây nhất của đại diện Tổ chức Cứu trợ Quốc tế, người vừa có chuyến thăm cựu hoàng đế và thăm các tù nhân chính trị khác bị giam trong

lâu đài, Hajle Sellasje vẫn tiếp tục tin mình là hoàng đế Ethiopia.

Sức khoẻ của cựu hoàng đế vẫn rất tốt, ông bắt đầu đọc nhiều – và đáng ngạc nhiên là tuy tuổi cao, ông đọc sách mà không cần đeo kính – và thỉnh thoảng ông còn đưa ra lời khuyên dành cho những người lính đang phục vụ mình. Cần nói thêm rằng những người lính này bị thay đổi hàng tuần, bởi vì vị hoàng đế tuổi cao này vẫn giữ được khả năng thuyết phục người khác rất cao. Giống như những năm tháng còn ở ngôi báu, mỗi ngày của cựu hoàng đế được lập kế hoạch chi tiết và diễn ra theo đúng kế hoạch chương trình.

Ông hoàng của các ông hoàng dậy từ sáng sớm tinh mơ, sau đó tham gia lễ cầu nguyện và đắm mình vào chuyện đọc sách. Thỉnh thoảng ngài cũng đề nghị cung cấp thông tin về cuộc cách mạng đang diễn ra. Cựu hoàng đế quyền năng cho đến hôm nay vẫn nhắc đi nhắc lại điều người đã tuyên bố trong ngày bị phế truất: "Nếu cách mạng đem lại lợi ích cho nhân dân thì tôi ủng hộ cách mạng."

Trong căn phòng làm việc trước đây của hoàng đế, cách một toà nhà khác mấy bước chân, trong đó hoàng đế Hajle Sellasje hay có mặt, mười người lãnh đạo của vùng Derg đang thảo luận không ngừng không nghỉ về vấn đề cứu vãn cuộc cách mạng, bởi

nhân việc nổ ra chiến tranh tại Erytrea, những nguy cơ mới đã phát sinh. Ngay cạnh đó, mấy con hổ của hoàng đế bị nhốt trong cũi sắt đang gầm gừ đòi các khẩu phần thịt hàng ngày mà trước đây chúng được cung cấp.

Còn ở phía sau lâu đài, gần toà nhà cựu hoàng đế đang ở, có các căn phòng khác ở dưới tầng hầm được dùng làm nơi giam giữ các quan chức cao cấp và những người thuộc tầng lớp trước đây được hưởng nhiều bổng lộc. Tại đó, các tù nhân này cũng đang chờ chịu chung số phận với cựu hoàng của họ.

Thái Hà Books trân trọng cảm ơn mọi ý kiến đóng góp của độc giả.
Mọi thông tin xin gửi về:

- Góp ý về biên tập: publication@thaihabooks.com
- Góp ý về bản quyền: copyright@thaihabooks.com
- Tư vấn dịch vụ xuất bản: dichvuxuatban@thaihabooks.com
- Liên hệ Sách số: ebooks@thaihabooks.com


THAIHABOOKS
Phụng sự để dẫn đầu

Công ty Cổ phần Sách Thái Hà
Trụ sở chính: 119 C5 Tô Hiệu -
Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: (024) 3793 0480; Fax: (024) 6287 3238
Chi nhánh TPHCM: 88/28 Đào Duy Anh, Phường 9, Q. Phú Nhuận
Tel: (028) 22532641
Website: www.thaihabooks.com

Nhà sách Thái Hà
119 C5 Tô Hiệu - Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: (024) 6281 3638
Website: www.nhasachthaiha.vn

Tháng Một năm 2010, Hội đồng Thành phố của Thủ đô Warsaw đã thành lập Giải Ryszard Kapuściński về Văn chương Báo chí Ba Lan, nhằm tôn vinh di sản văn chương và báo chí của Ryszard Kapuściński.

Một trong những nhà văn tiêu biểu đoạt giải thưởng này là nữ văn sĩ Svetlana Alexandrovna Alexievich với tác phẩm *Secondhand Time*, người đoạt Giải Nobel Văn chương 2015.

Nhắc đến lục địa đen là nói đến nghèo đói, bệnh tật, lạc hậu, thất học, thiếu thông tin,... Tại Vương quốc Ethiopia, dưới ách thống trị của hoàng đế độc tài Hajle Sellasje, người dân dường như đã đánh mất hoàn toàn ý thức về nỗi thống khổ của mình, đến mức ngộ nhận và cam chịu sự thống trị này như một ơn phước. Ryszard Kapuściński đã vạch ra ngọn nguồn mọi nỗi thống khổ đó và biểu tượng hóa nó: Chiếc ngai vàng. Đó là chiếc ngai vàng được thù tạc bất chấp gánh nặng tuổi tác của hoàng đế, bất chấp xác người chết đói và bị bắn giết phơi trắng sa mạc, chiếc ngai vàng đó, quan trọng hơn, được củng cố bởi đám quan lại và quân đội ăn lương triều đình. Thế nhưng, sự phẫn nộ, sự đấu tranh, ước muốn cải cách vốn không được cho phép tồn tại trong Vương quốc Ethiopia vẫn được âm ỉ nhen lên mỗi ngày.

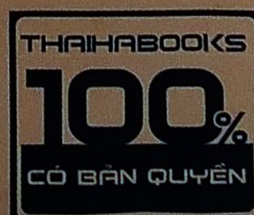
Cuộc đảo chính quân sự do đại tá Mengistu Hajle tại thủ đô Addis Abeba, Ethiopia đã không đem về cho "Người chép sử của thế giới thứ ba" Ryszard Kapuściński những bài phóng sự dài kỳ, mà để lại cho nhân loại một kiệt tác văn chương – ***Hoàng đế***.

Hoàng đế là một trong những kiệt tác quan trọng của Kapuściński, đưa danh tiếng ông vang xa hơn nữa với thế giới. Tác phẩm đã được chuyển thể thành kịch, dàn dựng và công diễn tại Luân Đôn, thu hút sự chú ý của dư luận cả châu Âu. Thư viện sách New York đã bầu chọn ***Hoàng đế*** vào danh sách 150 cuốn sách hay nhất thế kỷ.





sachthaiha




ISBN: 978-604-59-9051-3
9 786045 990513
8 936037 710549

Giá: 79.000đ